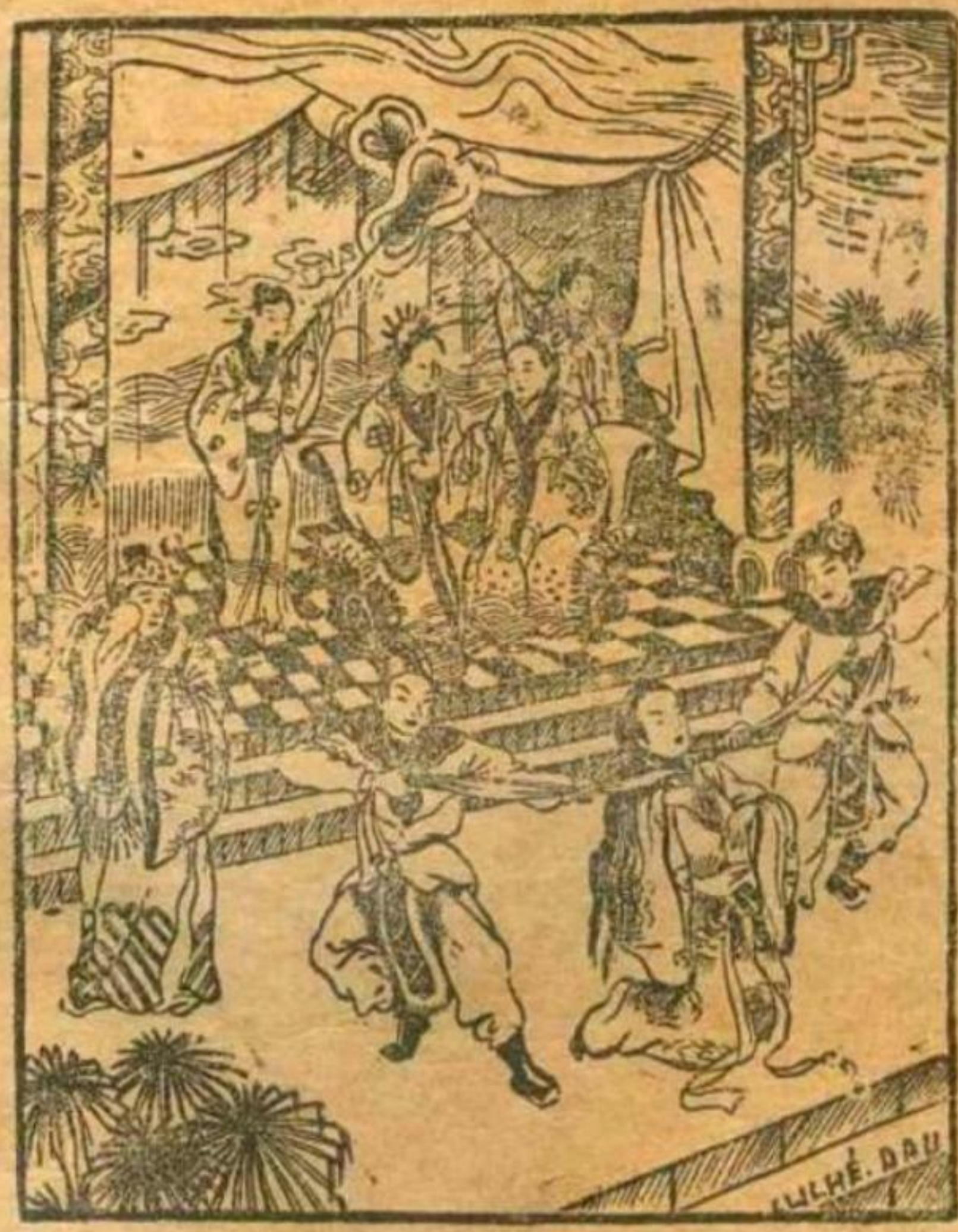


NGŨ-HỒ BÌNH-TÂY

(truyện này đọc sau bộ Vạn-huê-lầu)

Dịch-giả : TÔ-CHÀN



Trường-xuân-diện hai bà xữ án

In, xuất-bản và phát-hành tại nhà in

TIN-DU'C THU'-XA

23, đường Sabourain — SAIGON Điện-thoại : 20.670

NGŨ - HỒ BÌNH - TÂY

Hồi thứ bảy mươi bốn

*Phá đại binh, anh hùng đắc thắng
Lâm cơ mưu, Liễu tướng lâm nguy,*

Rạng ngày Định Thanh sai tiên phuông là Mạnh định Quốc ra trận mà đánh với Liễu tướng là Thạch thiên Báo. Đánh đụng ba mươi hiệp, Mạnh định Quốc cự không lại; bèn quây ngựa mà chạy vào ải, Lưu Khánh thấy vậy ra trận mà đánh với Thạch thiên Báo. Đánh đụng ba mươi hiệp thì cũng đánh không lại, bèn quây ngựa mà chạy. Thạch thiên Báo giục ngựa rượt theo. Lưu Khánh thấy Thạch thiên Báo rượt theo thì nghĩ thầm rằng: « Để ta dụng kế mà giết thằng này chơi. » Bèn quây ngựa trở lại mà rằng: « Thạch thiên Báo, mi hãy coi bửu bối của ta kia kìa. » Thạch thiên Báo vừa ngược mặt lên xem, liền bị Lưu Khánh đâm một giáo trúng nhằm bắp đùi. Thạch thiên Báo chịu đau không nổi giục ngựa chạy dài. Phiên binh thấy chúa tướng bị thương thì cũng rùng rùng chạy hết, mà Lưu Khánh cũng không rượt theo, bèn thu quân mà trở về ải. Trận ấy Lưu Khánh chiếm được đầu công.

Còn Thạch thiên Báo thua về đến trại xuống ngựa đi nhúc nhúc mà vào. Ma ma Hân thấy vậy thì hỏi rằng: « Thạch tướng quân đã bị thương rồi hay sao? » Thạch thiên Báo mới thuật việc mắc mưu Lưu Khánh cho Ma ma Hân

nghe, và lay lục mà xin tha tội, Ma ma Hân nói : « Điều thắng bại là việc thường của binh gia, tướng quân chớ buồn, hãy lui vào'' hậu dinh đặng cho lương y điều trị. » Thạch thiên Báo vâng lời.

Rồi đó, Ma ma Hân mới nghĩ rằng : « Bấy lâu ta nghe danh Tống trảo là anh hùng vô địch, làm cho Tây liên bị thua, không biết mấy phen. Nay Thạch thiên Báo mới ra một trận đầu đã bị thua như vậy, không biết còn bốn vị Hồ tướng kia tài sức thế nào. » Bèn truyền lệnh cho chư tướng phải tuần phòng nghiêm ngặt.

Rạng ngày Ma ma Hân sai Hấp thiên Thuận đem binh đến ải mà khêu chiến, Địch Thanh sai Thạch Ngọc ra trận, Đánh đặng năm mươi hiệp Hấp thiên Thuận bị Thạch Ngọc đâm một giáo, nhào xuống ngựa chết tức. Phiên binh thấy vậy kéo nhau chạy về báo cho Ma ma Hân hay. Ma ma Hân cả kinh mà rằng : « Nếu vậy thì Ngũ hồ tướng thiết là anh hùng vô địch rồi đây ! Vả chăng Hấp thiên Thuận là người võ nghệ cao cường bên nước ta, mà còn bị tử trận như vậy, thì nội đây chắc là không còn tướng nào cự nổi với Ngũ hồ. » Đêm ấy Ma ma Hân buồn rầu nằm không an giấc.

Rạng ngày Ma ma Hân lại sai Thông Mê đem binh ra trận mà giáp chiến. Địch Thanh cũng sai Lý Nghĩa ra đối địch. Đánh đặng ba mươi hiệp, Thông Mê cự không nổi, nên phải giục ngựa chạy dài. Lý Nghĩa đốc quân rượt theo đánh nhâu một trận, chém giết Phiên binh rất nhiều.

Ngày thứ Địch Thanh lại sai Trương Trung đến trước trại của Ma ha Hân mà khêu chiến. Thông Mê chưa chịu thua, xin cho mình ra trận. Ma ma Hân cũng chịu. Thông Mê đem binh ra trận mà đánh với Trương Trung, té ra đánh đặng ba mươi hiệp, bị Trương Trung chém một đao, đứt ra làm hai khúc, rồi giục binh áp tới chém giết Phiên binh dường như chém chuối, Phiên binh thua chạy tản lạc hết. Trương Trung thân binh về ải. Địch Thanh truyền dọn tiệc mà hạ công.

Ấy là :

*Liều quốc anh hùng tuy đông anh,
Thiên tráo ngũ hổ lại cao cường.*

Hồi thứ bảy mươi lăm

*Trương tướng quân chém tướng nơi giữa trận
Tiêu-thiên-Phụng cứu người tại trong rừng*

Phiên hình chạy về báo với Ma ha Hãn rằng : « Thông Mễ đã bị tử trận rồi, và quân sĩ cũng bị chết rất nhiều. » Ma ma Hãn thất kinh mà nói rằng : « Ngày trước Liều chúa sai người đến mượn binh với chúa ta, thì người đã có nói Dịch Thanh thác rồi, cho nên chúa ta mới chịu cho mượn, lại sai ta đem binh đến giúp Liều chúa, té ra Dịch Thanh hãy còn, mấy viên hổ tướng đều anh hùng vô địch như vậy, thì ta cự địch sao nổi, bây giờ biết liệu làm sao, thiệt là tới lui đều khó. » Đạt Thát nghe Ma ma Hãn than như vậy thì bước ra mà thưa rằng : « Ngày mai tôi xin ra trận, đánh với Tổng tướng, dặng mà coi thử thế nào, rồi sẽ biết đồ tha kế. » Ma ma Hãn nói : « Tướng quân đánh không lại nó đâu, rất đời Hấp thiên Thuận còn bị tử trận thay, huống chi là tướng quân. Thôi, tướng quân hãy giữ gìn dinh trại, dặng cho bốn soái ra trận thì hay hơn. » Đạt Thát nói : « Nếu Nguyên soái không chịu dùng tôi, thì tôi ở đây cũng không ích gì. Thôi, để tôi trở về bốn quốc cho rảnh. » Ma ma Hãn nói : « Chẳng phải là bốn soái không muốn dùng tướng quân đâu, ngặt vì Tổng tráo Ngũ hồ anh đông vô song, bốn soái sợ cho tướng quân đánh không lại, cho nên mới nói càn lời như vậy chớ. » Đạt Thát nói : « Chẳng phải là tôi nói khoe tài, chớ ngày mai đây, nếu tôi ra trận mà không bắt được Tổng tướng thì tôi chẳng thêm làm tướng nữa. » Ma ma Hãn nói : « Tướng quân đã tự quyết như vậy, thì ngày mai bốn soái cũng dẽ

cho tướng quân ra trận. » Đạt Thát cả mừng. Rồi đó Ma ma Hãn làm hai đạo biểu chương, một đạo thì cáo cấp cùng Liêu chúa, một đạo thì cáo cấp cùng chúa minh.

Ngày thứ Trương Trung lại đem binh đến khêu chiến nữa. Ma ma Hãn cũng đề cho Đạt Thát ra trận mà đánh với Trương Trung. Đánh đặng bốn mươi hiệp, chưa phân hơn thua, Ma ma Hãn e cho Đạt Thát sai sảy, nên truyền gióng chiêng thâu quân.

Từ ấy mỗi ngày Đạt Thát đều có ra trận, song đánh nửa chừng Ma ma Hãn sợ thua mà thâu quân hoài.

Ngày kia Thạch thiên Báo đến thưa với Ma ma Hãn rằng : « Hôm trước tôi làm mưu Lưu Khánh, cho nên mới bị thương tích như vậy. Nay thương tích đã lành rồi, tôi xin ra trận mà báo thù. » Ma ma Hãn nói : « Tướng quân mới mạnh, chưa nên ra trận đâu. » Thạch thiên Báo nói : « Nay trong mình tôi đã mạnh mẽ như thường, xin Nguyên soái cho tôi ra trận. » Ma ma Hãn nói : « Tướng quân đã nói như vậy thì bốn soái cũng cho đi, song phải cẩn thận giữ mình cho lắm. » Thạch thiên Báo cả mừng lãnh binh ra trận mà kêu Lưu Khánh giáp chiến, Lưu Khánh cũng ra trận mà đánh với Thạch thiên Báo. Đánh đặng năm mươi hiệp, Lưu Khánh cự địch không lại giục ngựa chạy dài. Thạch Ngọc thấy vậy, vô ngựa hươi thương mà đánh với Thạch thiên Báo. Đánh đặng bốn mươi hiệp, Thạch thiên Báo đối địch không lại giục ngựa mà chạy tuốt về dinh. Thạch Ngọc rượt theo không kịp cũng thâu binh trở về ải.

Ngày thứ, Ma ma Hãn khiến Đạt Thát và Thạch thiên Báo giữ gìn dinh trại, rồi bốn thân đem binh ra trận mà khêu chiến. Dịch Thanh sai Trương Trung ra đánh. Đánh đặng năm mươi hiệp. Trương Trung cự địch không nổi giục ngựa mà chạy ra đồng trống. Ma ma Hãn vô ngựa rượt theo. Thạch Ngọc thấy vậy cũng giục ngựa rượt theo mà đánh với Ma ma Hãn, Đạt Thát ở trong trại thấy Thạch Ngọc rượt theo Ma ma Hãn thì lật đật ra chặn.

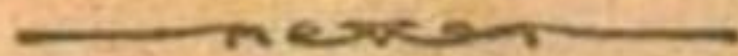
Thạch Ngọc lại mà đánh. Đánh dặng bảy mươi hiệp, Đột Thát chịu thua mà chạy vào dinh mình. Thạch Ngọc liệu bề trượt theo Ma ma Hãn không dặng, vì không biết chạy ngã nào, nên phải thân binh về ải, mà thuật hết các việc cho Địch Thanh nghe. Địch Thanh khiến Lưu Khánh dâng văn mà tìm kiếm Trương Trung.

Còn Trương Trung bị Ma ma Hãn trượt theo đến một chỗ rừng rậm, thì thấy có hai người thiếu niên, hình cao vóc lớn, diện mạo khôi ngô, xốc ra đón đường mà hỏi Trương Trung rằng : « Có gì mà chạy dũ lắm vậy ? » Trương Trung nói : « Tôi là Trương Trung bị thất trận, cho nên Liêu tướng trượt theo rất ngặt. Xin nhị vị ra ơn cứu tử. » Hai người ấy nói : « Vậy thì tướng quân hãy dừng ngựa lại mà chờ nó đến thì hai đứa tôi sẽ đối địch cho. » Nói vừa dứt thì Ma ma Hãn cũng vừa tới. Hai người ấy cũng nạt lớn rằng : « Phiên tặc đừng có cậy tài như vậy, có giới thì đánh với hai đứa ta đây. » Nói rồi, một người thì huơ thiết xoa, một người thì huơ thiết côn, áp lại mà đánh bộ với Ma ma Hãn. Trương Trung cũng giục ngựa xốc lại tiếp chiến. Ba người vậy lấy Ma ma Hãn mà đánh. Ma ma Hãn cự địch không lại, giục ngựa chạy dài, Trương Trung vừa muốn trượt theo, hai người ấy nói : « Thôi, tướng quân đừng trượt nữa làm chi, mai một đây tôi cũng trừ nó dặng chớ chẳng không. » Trương Trung thấy hai người ấy nói như vậy thì vội vã xuống ngựa quì lạy mà rằng : « Nếu không có nhị vị nhưn huynh cứu tử, thì tôi đã bị thác tại tay Liêu tặc rồi. » Hai người lật đật đáp lễ mà rằng : « Sách có chữ rằng : Kiến nghĩa bất vi vô dũng dã. Lại có câu : Tinh tinh tự cổ tích tinh tinh. Vì vậy cho nên gặp việc phải, thì chúng tôi phải làm. Ấy cũng là lẽ thường, xin tướng quân chớ làm như vậy. Vả lại tướng quân là đại tướng của triều đình, còn chúng tôi là con dân trong nước, lẽ nào lại làm ngơ mà không cứu hay sao ? » Trương Trung nói : « Tôi xem diện mạo của nhị vị không phải là người tầm thường, vậy chớ nhị vị tên họ là chi, quê quán ở đâu, xin nói cho tôi biết. » Người mặt

đen đáp rằng : « Tôi là Tiêu thiên Phụng, quê quán ở tại đây, cha mẹ chết hết, gia đạo bần hàn, chuyên nghề đồn củi mà độ nhật. » Trương Trung hỏi : « Còn người này là em ruột của nhơn huynh phải chăng ? » Tiêu thiên Phụng nói : « Người ấy là Miêu Hiền tự Sở Giang, vẫn là con quan Tổng binh nơi Song long trấn, vì cha mất sớm, còn lại có một mẹ già, và một người em gái, mà nhà cửa đều bị cháy hết, cho nên sự nghiệp tiêu điều. Nay va kết nghĩa với tôi thì cũng như thề đồng bào thủ túc, cho nên mỗi ngày anh em cứ giữ việc đồn củi mà nuôi miệng. » Trương Trung nghe rồi thì than rằng : « Hiền chỉ lời xưa có nói : Anh hùng mà không đặc chí, thì cũng như rồng còn ở trong khe. » Miêu Hiền nói : « Bây giờ mặt trời cũng gần lặn rồi, mà từ đây về Tam quan thì xa lắm, chắc là tướng quân đi không kịp, vậy xin tướng quân bước tới nhà tranh mà tạm nghỉ một đêm, rồi rạng ngày sẽ trở về ăi. » Trương Trung nói : « Tướng quân có lòng tốt như vậy, thì tôi rất đội ơn. Song e Dịch vương trông đợi, cho nên tôi phải về mời đặng. » Tiêu thiên Phụng nói : « Nếu tướng quân về đêm tối e Liêu tặc còn núp nơi yếu lộ mà làm hại tướng quân chăng. Vậy xin mời tướng quân bước tới nhà tranh mà nghỉ đờ một đêm, ngày mai anh em tôi sẽ đưa tướng quân về. » Trương Trung thấy hai người đều nói như vậy, thì nghĩ rằng : « Lời ấy cũng phải, e khi Ma ma Hân còn ẩn lại nơi yếu lộ mà đón ta, chỉ bằng ta nghe lời hai người này ở lại một đêm rồi mai sẽ về. » Nghĩ như vậy bèn nói với hai người ấy rằng : « Nhị vị nhơn huynh đã có lòng tốt thì tôi phải vâng lời. » Hai người đều mừng rỡ.

Ấy là :

Anh hùng vận đến là mao ốc,
Thánh thượng gặp thời dặng hiền thần.



Hồi thứ bảy mươi sáu

*Gặp anh hùng, Trương Trung khuyên xuất sĩ,
Đặng hảo kiệt, Địch vương dốc thân Liêu*

Khi hai người ấy thấy Trương Trung chịu đi thì cả mừng mà rằng : « Vậy thì xin tướng quân hãy lên ngựa mà đi theo hai anh em tôi. » Trương Trung nói : « Nhị vị nhơn huynh đi bộ, lẽ nào tôi dám cỡi ngựa hay sao ? » Bèn một tay dắt ngựa, một tay cầm đao mà đi theo hai người ấy.

Đi chẳng bao xa, đến một chỗ đồng trống, thấy có một cái nhà tranh. Miêu Hiền đi trước xô cửa mà dắt Trương Trung vào nhà. Trương Trung vừa đến nơi thì Miêu Hiền vào thưa lại cho mẹ hay và nấu trà bưng ra cho Trương Trung uống. Rồi lại dọn cơm nước mà thết đãi Trương Trung. Khi ấy thì hai anh em nói với Trương Trung, rằng : « Ở chốn núi non thì cứ dùng cơm bữa rượu lạt, vậy xin Tướng quân chờ gọi anh em tôi là bạc đãi. » Trương Trung nói : « Tôi đâu dám nói điều ấy. Vả tôi mang ơn nhị vị cứu tử thì cũng trọng lắm rồi, lẽ nào lại còn gọi nhị vị là bạc đãi hay sao ? » Ăn uống rồi thì hai người ấy hỏi đến việc chinh chiến. Trương Trung thuật hết sự tích cho hai người ấy nghe. Hai người ấy nói : « Tôi có nghe Ngũ hổ tướng đánh dẹp Tây Liêu cũng đi đôi ba phen, không biết ý gì nó hãy còn dấy động can qua mà làm cho Thánh thượng phải hao của nhọc dân và năm vị hồ tướng phải xông tên đạn pháo như vậy ? » Trương Trung nói : « Lời xưa có nói rằng : « Ăn lộc vua phải vua việc nước. Hễ làm tôi thì phải chịu cực mớiặng. Tôi xem nhị vị thiết là nhơn tài xuất chúng, võ nghệ siêu quần, mà lại đương lúc thanh niên nữa. Sao không ra phò xã tắc, lại ở chốn lâm tuyền làm chi, cho mai một anh hùng lắm vậy ? » Hai người ấy đáp rằng : « Không giấu chi tướng quân, anh em tôi cũng muốn phò vua vực nước lắm, ngặt vì không người tiến dẫn, cho nên phải chịu mai một anh

hùng như vậy. » Trương Trung nói : « Như tài sức của nhị vị đây, hễ ra mắt Bình tây vương, ắt là người nạp dụng chớ chẳng không, vậy xin nhị vị theo tôi, dâng tôi tiến cử cho. » Hai người ấy đều nói : « Nếu tướng quân có lòng đoái thương mà tiến cử anh em tôi, thì anh em tôi cũng cảm ơn ngàn tạ. » Trương Trung cả mừng.

Lúc ấy mẹ Miêu Hiền là Châu thị núp dựa chái mà xem trộm, thấy Trương Trung như tài xuất chúng, khí vũ hiên ngang, thì nghĩ rằng : « Con gái ta đã hai mươi tuổi rồi, mà bởi gia đạo bần hàn, cho nên chưa định bề đôi bạn, như lúc này con ta có làm ơn với Trương tướng quân, nếu Trương tướng quân chưa có vợ thì sẽ gả con gái ta cho Trương tướng quân dặng ngày sau nó làm Phu nhân với người ta. » Kể lấy Miêu Hiền bước vào, thì Châu thị tỏ hết ý mình cho Miêu Hiền nghe, Miêu Hiền thưa rằng : « Mẹ ôi ! không dặng đâu. Vả em tôi là con nhà dân dã, còn Trương tướng quân là Ngũ hổ tướng quân, đâu người chưa có đôi bạn đi nữa, tôi e người cũng không đành đâu. » Châu thị nói : « Vậy thì con hãy hồi thử, như người đành cũng không đành, thì cũng chẳng can chi. » Miêu Hiền vâng lời, bước ra mà đàm đạo cùng Trương Trung một hồi, rồi mới hỏi Trương Trung rằng : « Vậy chớ Trương tướng quân đã có mấy vị Phu nhân rồi ? » Trương Trung nghe hỏi thì cười rằng : « Chẳng nói giấu chi Miêu huynh, tôi mướn lấy lo mà kiến công lập nghiệp với đời, chưa rảnh mà lo đến việc đôi bạn, cho đến tuổi này mà hãy còn bơ vơ một mình, chẳng có vợ con chi cả. » Miêu Hiền nói : « Thuở nay hễ anh hùng thì không cần gì đến việc vợ con, nhưng mà cổ ngữ có nói rằng : Bất hiếu hữu tam, vô hậu vi đại. Nếu Tướng quân không lo đến việc vợ con, tôi e chẳng khỏi mang tội bất hiếu cùng cha mẹ. » Trương Trung nghe nói thì gật đầu mà cười rằng : « Lời Miêu huynh nói thì cũng phải. Nếu phen này dẹp yên Tây Liêu thì sẽ lo đến việc ấy. » (Mấy lời Trương Trung nói đó thì Châu thị đã rình nghe rõ ràng hết). Giây lâu Miêu Hiền bước vào. Châu thị nói với Miêu Hiền rằng : « Bây giờ đương lúc chinh chiến, con đừng nói đến việc

ấy làm chủ, chờ khi bình định phong cương rồi, thì sẽ thương nghị với người. » Miêu Hiền thưa rằng : « Con có một chuyện muốn thưa lại cho mẹ hay. » Châu thị nói : « Việc ấy không cần gì phải nói vì mẹ đã biết rồi. Chắc là Trương Trung bảo con với anh con ra Tam quan mà đầu quân, dựng khuôn phò Tống thất mà kiến công lập nghiệp với đời. Như vậy thì cũng khá hơn ở đây mà làm nghề đốn củi. Thôi, mặc ý con muốn đi thì đi, mẹ cũng bằng lòng như vậy. » Miêu Hiền nói : « Bồn phận con đi thì đã yên rồi, song lo cho mẹ ở nhà đây, không ai châu cấp, cho nên ý con hãy còn trù trì. » Châu thị nói : « Không cần gì đâu. Vả bây giờ đây tuy là đạo nhà bần hàn mặc dầu, song đồ nữ trang của em con đồ, cũng đáng vài trăm lượng bạc, để mẹ bán lần mà ăn thì cũng đáng vài năm, không đến đổi đời đâu mà phòng sợ. Nay hai anh em gặp cơ hội này có người tiến cử, nếu không ra mà kiến lập công danh thì lấy làm ổng lăm. May mà con lập dựng công thì cha con ở chốn cửu tuyền cũng là vui lòng phỉ dạ chớ chẳng không. » Miêu Hiền nghe mẹ nói như vậy thì lui ra mà thương nghị với Tiêu thiên Phụng định có tính việc đi theo Trương Trung.

Nói về Lưu Khánh vâng lời Địch vương dâng văn thám thính, biết rõ Trương Trung ở chỗ nào rồi, song cũng không cho Trương Trung thấy mặt, trở về mà thưa lại cho Địch vương hay. Địch vương nghĩ rằng : Ma ma Hân anh hùng như thế, mà hai người ấy trờ dựng, thì chắc là anh hùng vô địch cho nên mới có sức thế ấy. »

Rạng ngày Miêu Hiền và Tiêu thiên Phụng sắp đặt việc nhà xong rồi thì từ giả mẫu thân dặn dò em gái, dặn có lên đường. Lúc ấy Châu thị cũng dặn dò hai con và nan nỉ với Trương Trung mà xin chiếu cố con mình.

Khi ba người ấy đi gần tới chiến trường bỗng nghe quân ó vang dậy, bèn lên chỗ cao mà ngóng xem thấy, Lý Nghĩa đương đánh với Ma ma Hân, mà coi bộ Lý Nghĩa chống trả không lại, thì lật đật chạy đến mà trợ chiến. Ma ma Hân

cả kình, song cũng rán sức mà đối địch, nhưng mà một mình đánh với bốn tướng, thì cự địch không nổi, nên phải giặc ngựa chạy dài. Bốn người ấy đốc quân rượt theo, chém giết phiên binh rất nhiều, rồi lại thừa thắng xông vào Phiên binh mà đánh nhau một trận. Đạt Thát, Thạch thiên Bảo và các Phiên tướng cự địch không lại, nên phải bỏ dinh mà chạy. Bốn tướng rượt theo mà chém dặng Đạt Thát, rồi mới thâu binh trở lại mà khiến quân đoạt thủ lương thảo và binh khí, rồi phóng lửa mà đốt hết dinh trại của Phiên.

Lúc ấy Lý Nghĩa hỏi Trương Trung rằng : « Vậy chớ nhị vị anh hùng đây tên họ là chi, quê quán ở đâu, sao lại đến đây mà trợ chiến ? » Trương Trung mới thuật hết các việc cho Lý Nghĩa nghe. Lý Nghĩa cười rằng : Hồi hôm Lưu Khánh về thưa với Dịch vương rằng : « Nhờ có nhị vị anh hùng ngăn trở Ma ma Hãn mà cứu dặng nhị ca. Bây giờ nhị ca nói cũng y như vậy, thôi chúng ta hãy mau mau trở lại Tam quan, thưa lại với Dịch vương coi thử người liệu địch thế nào. » Trương Trung nghe theo, bèn thâu binh mà trở lại Tam quan.

Đến nơi Trương Trung và Lý Nghĩa vào thưa các việc cho Dịch vương nghe. Dịch vương khiến đòi hai người ấy vào mà xem ; thì thấy hai người ấy diện mạo khôi ngô thì cả mừng mà hỏi rằng : « Vậy chớ hai người là dân Trung quốc hay là dân Tây, lieu ? » Hai người ấy thưa rằng : « Chúng là dân Trung quốc. » Dịch vương lại hỏi rằng : « Binh nhứt hai người làm nghề chi ? » Hai người ấy thưa rằng : « Chúng tôi chuyên nghề đồn củi mà độ nhứt, bấy lâu cũng muốn phò vua vực nước lắm, ngặt vì không người tiến cử nên phải chịu mai một anh hùng. Nay gặp dặng Trương tướng quân, cho nên anh em tôi mới đến đây mà đầu quân, xin Đại vương nạp dụng. » Dịch vương cả mừng.

Ấy là :

Cùng vì hổ tướng lâm tai nạn,

Nên khiến anh hùng lập chiến công.

Hồi thứ bảy mươi bảy

Thâu nhị tướng, Bình-lâm-vương cả thắng,

Thất một trận, Tân-la-quốc thêm binh.

Khi Dịch vương nghe hai người ấy nói như vậy thì cả mừng mà rằng : « Nhị vị võ nghệ cao cường như vậy, mà bấy lâu mai một anh hùng, ra thân chốn cử mà độ nhật, thiệt cũng là tội nghiệp lắm. Nay nhị vị đã có công lao rồi, nếu muốn xuất thân mà lập chữ công danh với đời, thì cũng không khó, vậy hãy đồng tâm hiệp lực với ta mà dẹp yên Tây Liêu cho rồi, đến chừng ban sư hồi trào, ta sẽ tâu cùng Thánh thượng mà xin người gia ban, quờn tước cho. » Bèn khiến Quân chánh ti ghi vào sổ công lao cho hai người ấy, rồi truyền quân dọn tiệc mà ăn mừng.

Nói về Ma ma Hãn thua chạy một đời xa xa, nghe vắng binh theo, thì dừng lại mà thâu góp binh thua, rồi trở về nước mình mà lâu hết các việc cho Tân la chúa nghe. Tân la chúa nổi giận, phát cho Ma ma Hãn mười muôn binh ròng và mười hai viên đồng tướng,ặng có thặng đến Tam quan mà giáp chiến với Dịch Thanh. Nguyên mười hai viên đồng tướng ấy là : Kỳ thanh Long, Kỳ qui Hồ, Ân quang Linh, Long phi Hải, Nhã lý Ba, Ô sơn La, Hấp thành Thọ, Hấp thành Phước, Sa diện Hồ, Ái kim Hùng, Hàng an Bửu, và Đàng đáng Ôn. Mười hai người ấy đều là anh hùng vô địch, võ nghệ siêu quần, mà trong ấy lại có Nhã lý Ba là con của Thông Mê, học với Huê Sơn lão tổ, cho nên pháp lực cao cường, biết hộ phong hoán vũ, sai đạo thành binh, lại có một vật Bửu bối, kêu là Hồng thiên-lôi, mà Nhã lý Ba lại quyết chí báo thù cho cha mình nữa.

Ngày ấy Ma ma Hãn điếm được mười muôn binh ròng mà thắng tại Tam quan.

Nói về Tây Liêu chúa, từ ngày tiếp đặng biểu chương của Ma ma Hãn thì cho đòi Thốc lang Nha đến mà hỏi rằng : « Khi

ta sai người qua Trung nguyên thì chỉ có một chuyện mưu hại Dịch Thanh mà thôi. Té ra người đã hại không dặng Dịch Thanh, lại về đây mà tâu dối với ta. Bây giờ Ma ma Hân đang tờ biểu chương mà nói Dịch Thanh cũng còn cầm binh như cũ. Ấy có phải là người khi quân ngộ quốc, không kể đến ta chăng ? » Bèn truyền dân Thốc lang Nha ra pháp tràng mà xử trảm.

Lúc ấy Thốc lang Nha sững sốt, không nói lại chi dặng, nhờ có mấy vị đại thần, đều ra bảo tâu mà xin trước chức Thốc lang Nha và phạt phải chôn trâu giữ ngựa. Liều chúa nghe theo.

Từ ấy Liều chúa lo sợ buồn rầu nằm không an giấc.

Ngày kia lại có người báo rằng : « Ma ma Hân bị thua một trận hao binh tổn tướng rất nhiều, cho nên đã chạy về Tân la quốc rồi. » Liều chúa nghe báo thì cả kinh mà than rằng : « Khi trước có cha con họ Dương cũng là anh hùng vô địch, đến chừng Dương tôn Bảo thác rồi, thì ta cũng ngỡ là hết người tài trí như Dương tôn Bảo nữa ; ai dè lại trở Dịch Thanh ra tài phép gồm đủ, làm cho nước ta hao binh tổn tướng rất nhiều. Đến nỗi con gái ta là Phi Long công chúa quyết chí qua Trung nguyên mà trả thù chồng, té ra làm không nên việc mà thấy bỏ nước người, đến sau ta lại sai Thốc lang Nha qua Trung nguyên mà mưu hại Dịch Thanh, thì cũng uổng phí hết mấy món Bửu vật mà cũng không xong việc chi. Bây giờ Dịch Thanh cũng còn, Ngũ hổ cũng đủ, tài sức như Ma ma Hân mà cũng bị thua nó, thiệt là gày rồi cho ta lắm ! » Độ la Không tâu rằng : « Mới đây có em của Tinh tinh La Hải tên là Ngọt cách Tông đến nói với tôi rằng : Nay tôi đã học dặng võ nghệ tinh thông, xin tâu cùng Lang chúa, cho tôi cầm binh qua đánh Trung nguyên mà trả thù cho anh tôi. Khi ấy tôi cũng có khiễn va thi diễn võ nghệ cho tôi xem thì quả là thương pháp cao kỳ, vạn hơn nan địch, xin Lang chúa triệu người ấy đến mà khiễn cầm binh qua đánh với Dịch Thanh. » Liều chúa nghe tâu như

vậy thì cả mừng bèn khiến triệu Ngột cách Tông vào mà xem, thấy Ngột cách Tông mặt đen tóc đỏ, mắt lớn miệng to, mình cao tám thước, thì trong lòng cả mừng mà hỏi rằng : « Vậy chớ niên kỷ của người nay đặng bao nhiêu ? » Ngột cách Tông tâu rằng : « Tôi đặng hai mươi bốn tuổi. » Liâu chúa lại hỏi rằng : « Anh người làm đại tướng, sao bấy lâu người lại không ra làm quan ? » Ngột cách Tông tâu rằng : « Bấy lâu tôi mãng theo thầy mà học võ nghệ, cho nên chưa làm quan. Đến chừng anh tôi bị Địch Thanh giết, thì cha mẹ tôi cũng rầu rĩ mà bỏ mình. Vì vậy, ý tôi muốn một là vì việc nước, hai là vì trả thù nhà, cho nên tôi mới xin ra cầm binh mà phạt Tống. » Liâu chúa nghe tâu cả mừng, liền khiến Ngột cách Tông làm Diệt Tống Đại nguyên soái, đem mười muôn binh qua Tân la quốc mà mượn thêm hùng binh, đồng tướng rồi sẽ thắng tới Tam quan mà cự với Địch Thanh. Ngột cách Tông vâng mạng lãnh binh ra đi. Đi chưa đến Tân la quốc thì đã gặp Ma ma Hãn kéo binh sang. Bèn thuật hết các việc cho Ma ma Hãn nghe, Ma ma Hãn cũng thuật hết việc mình với Ngột cách Tông nữa. Ngột cách Tông cả mừng, bèn hiệp binh làm một mà thắng qua Tam quan.

Ấy là :

*Chớ gọi Thiên triều rằng hiểm tướng,
Hãy xem ngoại quốc cũng nhiều binh*

Hồi thứ bảy mươi tám

*Đặng đông tướng. Liâu-chúa quyết hưng binh
Phạt Tân-la, Địch-vương đánh dăng biêu*

Ngày kia Địch Thanh làm một đạo biêu chương, sai người về trao tâu cùng Thiên tử mà xin cho mình đem binh chinh phạt Tân la, thì Thiên tử cũng bằng lòng, bèn hạ chỉ sai Địch Thanh, trước đánh Tân la, sau dẹp Tây liên. Địch vương dắc chỉ thì vội vã đem binh thắng qua Tân la.

Đi đến nửa đường thì có quân thám thính báo rằng : « Nay có Ma ma Hãn đem mười muôn binh hiệp với mười muôn binh của tướng Tây Liêu là Ngột cách Tông, em ruột của Tinh tinh La Hải, qua đánh Trung nguyên. Bây giờ đi đã gần tới đây. » Định vương báo liền truyền quân dừng binh đóng trại, rồi thương nghị với chư tướng rằng : « Nay Ma ma Hãn hiệp binh với Ngột cách Tông, chắc là binh rông tướng mạnh, phần chí báo thù, trận này phải cần thận cho lắm, không nên khinh địch đâu. » Chư tướng vâng lời.

Còn Ma ma Hãn đi tới Sư tử sơn thì có quân thám báo rằng : « Nay có Thiên trào ngũ hồ đem binh chinh phạt nước ta, bây giờ còn đóng trại nơi khoảng đất trống, cách đây chừng vài dặm mà thôi. » Ma ma Hãn nghe báo thì nổi giận mà rằng : « Ta đã đem binh báo thù mà nó lại đến đánh nước ta nữa, phen này ta quyết liều một sống một thác, một mất một còn, dặng mà quyết hơn thua với nó. » Bèn truyền dừng binh đóng trại, rồi khiến Đàng đáng Ôn ra trận mà khiêu chiến. Định vương sai Mạnh định Quốc ra cự. Đánh được sáu mươi hiệp, Đàng đáng Ôn liệu bề cự địch không lại, bèn quất ngựa chạy dài. Mạnh định Quốc rượt theo, chém xuống một đao, Đàng đáng Ôn chết tốt. Mạnh định Quốc giục binh thẳng tới, đánh nhau một trận chém giết Phiên binh rất nhiều. Rồi mới thu binh mà trở về trại.

Phiên binh chạy về mà báo cho Ma ma Hãn hay. Ma ma Hãn nổi giận mà nói rằng : « Tướng là giết nó dặng mà báo thù, té ra mới đánh trận đầu mà đã bị thua như vậy, thiệt là thêm chuyện buồn rầu cho ta nữa. » Bèn truyền lệnh cho các tướng đốc quân canh tuần rất nghiêm ngặt, dặng mà dự phòng việc cướp trại.

Ngày thứ Ma ma Hãn lại sai Hà ân Bửu đem một muôn binh mà khiêu chiến nữa. Định vương sai Tiêu thiên Phụng ra trận mà đánh với Hà ân Bửu. Đánh mới có ba hiệp, Tiêu thiên Phụng liền chém Hà ân Bửu làm hai khúc, binh Tống thừa thắng đánh nhau một trận, chém giết Phiên binh như

chém chuỗi. (Nguyên Tiêu thiên Phụng là người anh dũng đi thường, ước chừng đánh với Ngũ hồ tướng quân thì Dịch vương cũng không hơn Tiêu thiên Phụng nữa. Còn bốn vị hồ tướng đều không phải là địch thủ của Tiêu thiên Phụng hết). Phiên binh về báo cho Ma ma Hãn hay. Ma ma Hãn lật đật sai Ái kim Hùng và Sa diện Hồ đem binh ra cự với Tiêu thiên Phụng. Đánh tới huỳnh hôn thì Ái kim Hùng cũng bị tử trận và Sa diện Hồ lại bị bắt sống nữa. Tiêu thiên Phụng thắng trận bèn thâu binh về trại, ra mắt Dịch vương, Dịch vương cả mừng khen ngợi tài sức của Tiêu thiên Phụng lắm. Dịch vương lại truyền giam Sa diện Hồ nơi hậu dinh.

Phiên binh bị thua chạy về báo cho Ma ma Hãn hay. Ma ma Hãn thất kinh mà nói rằng : « Mười hai viên đồng tướng của bốn soái thiết là anh hùng vô địch mà cự không lại một tên tiểu tướng bên Tống như vậy, thì đánh với Ngũ hồ sao lại ! » Ngột cách Tông nói : « Nguyên soái chớ lo, để mai tôi ra trận quyết bắt sống choặng Dịch Thanh và giết hết Tống trào Ngũ hồ thì tôi mới nghe cho. » Ma ma Hãn nói : « Ôi thôi, Dịch Thanh không phải là dễ bắt đâu. » Ngột cách Tông nói : « Dịch Thanh giết anh ruột tôi, làm cha mẹ tôi buồn rầu mà thế thế, thù ấy thiết là bất cọng đại thiên. Bây giờ đầu Dịch Thanh ba đầu sáu tay đi nữa thì tôi cũng thị như thảo giới mà thôi. » Ma ma Hãn lắc đầu mà rằng : « Tuy tướng quân là thiếu niên anh hùng mặc dầu, song tôi e cự không nổi với Dịch Thanh đâu. » Ngột cách Tông vùng nói lớn rằng : « Nếu ngày mai tôi đánh không lại Dịch Thanh thì tôi đem binh về Tây Liêu, không chịu ở đây mà tranh hùng với Tống tướng. » Ma ma Hãn nói : « Vậy thì để mai tướng quân muốn ra trận thì ra. » Ngột cách Tông cả mừng.

(Xem tiếp tập 23)

NHÀ IN — ĐÓNG SÁCH

TÍN-ĐỨC THƯ XÃ

25, đường Sabourain—SAIGON

Điện thoại : 20.678

NGŨ-HỒ BÌNH-TÂY

Hồi thứ bảy mươi chín

*Tại viên môn, Ngột cách Tông chịu thác
Nơi chiến địa, Địch nguyên soái ra tài*

Rạng ngày Ngột cách Tông ra trận mà khiêu chiến. Địch vương sai Miêu Hiền ra đánh, đánh đặng ba mươi hiệp. Miêu Hiền cự không lại, nên phải giục ngựa chạy dài, Ngột cách Tông giục ngựa rượt theo. Xảy có Phi sơn hồ giương cung lắp tên mà bắn một mũi, liền đứt giải mào của Ngột cách Tông. Ngột cách Tông thất kinh không dám rượt theo, dừng ngựa lại mà kêu lớn rằng: « Bớ Địch Thanh, năm trước mi giết anh ta, làm cho cha mẹ ta đều rầu rĩ mà bỏ mình. Thù ấy thật là bất cọng đại thiên. Nay ta quyết đến đây đặng bắt sống mi mà tế cha mẹ và anh ta. » Tiều thiên Phụng nghe nói nổi giận giục ngựa xốc ra mà nạt lớn rằng: « Phàm nô chớ nên cậy tài như vậy. » Bèn xông ra đánh với Ngột cách Tông. Hai người giáp chiến cùng nhau vừa sức lắm, thiệt là kỳ phùng địch thủ, tướng ngộ lương tài. Đánh từ giờ Ngọ cho đến giờ Thân mà cũng chưa phân thắng bại. Đến chừng mặt trời chen lặn hai bên đều thâu quân mà trở về trại mình.

Từ ấy, hai tướng giáp chiến với nhau đã ba ngày mà không định hơn thua. Địch vương mới thương nghị với chư tướng rằng: « Giặc này thiệt là giặc dữ chớ chẳng chơi,

chư tướng phải cẩn thận cho lắm. » Trương Trung hỏi rằng :
« Bây giờ Đại vương liệu định thế nào ? » Địch vương nói :
« Đạo làm tướng, hễ dùng sức mà thắng không đáng, thì
phải dùng trí. Vậy ngày mai hễ hiền độ ra trận mà đánh
với nó, thì phải làm như vậy... như vậy... » Trương Trung
vâng lời mà sắp đặt theo kế ấy.

Rạng ngày Ngột cách Tông đem binh đến khêu chiến nữa.
Trương Trung ra trận đánh đặng vài mươi hiệp rồi trá bại
quất ngựa mà chạy dài. Ngột cách Tông giục ngựa rượt
theo. Theo đặng nửa dặm, Lý Nghĩa xông ra tiếp ứng, Trương
Trung cũng quay ngựa lại mà đánh. Đánh đặng mười hiệp, thì
Trương Trung và Lý Nghĩa cũng đều trá bại mà
chạy nữa. Ngột cách Tông rượt theo mới đặng nửa
dặm, người và ngựa đều sụp xuống hầm, binh phục ập
tới lấy câu liêm móc lên trời lại.

Ấy là :

*Gào nước thường hư nơi miệng giếng,
Tướng hùm hay thác tại sa trường.*

Khi Trương Trung, Lý Nghĩa bắt đặng Ngột cách Tông
mà giải đến cho Địch vương, Ngột cách Tông không chịu
quĩ, lại đi đến mặt Địch vương mà mắng rằng : « Bớ Địch
Thanh, mi giết anh ruột ta, thù ấy rất trọng, cho nên ta
mới quyết chí báo cừu. Đến nay ta báo cừu không đặng,
lại làm quĩ kế của mi mà bị bắt như vậy, thiệt cũng là tức
ta lắm. Nay mi đã bắt đặng ta, vậy chém giết chi thì mi
làm phứt đi cho rồi, ta không biết sợ thác đâu. » Địch
vương thấy Ngột cách Tông diện mạo khôi ngô như vậy
thì trong lòng cũng tiếc ; bèn nói với Ngột cách Tông
rằng : « Bồn soái thấy người là anh hùng hảo hớn như vậy
thì bồn soái cũng lấy làm tiếc lắm. Sao người không suy
đi nghĩ lại mà coi, và anh người theo giúp Liều chúa mong
lòng tham quấy, muốn đoạt xã tắc của Tống tráo nên ta
phải ra tay trừ khử ; ấy là tại anh người, chứ không phải
là tại ta. » Ngột cách Tông nạt lớn rằng : « Từ xưa đến nay,

hễ hai nước đánh nhau thì ai cũng vì chúa nấy, anh ta đã m lộc của Liêu chúa thì phải hết lòng giúp nước, chẳng may mà thác tại sa trường như vậy thì cũng cam tâm. » Địch Thanh nói : « À, người đã biết nói rằng ai ai cũng vì chúa nấy, sao người lại oán ta ? Huống chi anh của người làm quấy như vậy thì chết cũng đã đành rồi, sao người lại còn quyết chí báo thù làm chi, cho đến đổi bị bắt như vậy ? Ấy có phải là người bất thông thời sự chăng ? Vả lại trong khi giao chiến thì đao kiếm vô tình ; hễ anh người không thác, thì ta bị thác, anh người bị thác, thì ta khỏi thác, ấy là lẽ thường xưa nay, xét lại cho kỹ thì không phải là đại cừu đại oán chi đó mà người lại không biết xét, cứ nằng nằng đem dạ oán cừu. Nay người bị ta bắt đây, vậy chớ người cam tâm thọ tử, hay là khuất phục qui hàng thì nói cho ta biết. » Ngột cách Tông nghe nói thì cười lớn lên rằng : « Bớ Địch Thanh, mi chẳng nên nói đến chuyện qui hàng làm chi, nay ta ngộ trúng gian kế mà bị bắt như vậy, thì mi cứ việc chém giết phút đi cho rồi, đừng có nhiều lời mà dụ hàng ta vô ích lắm. Vì ta chẳng phải cố lòng tham sanh hỷ tử như những đứa tiểu nưu đầu. » Địch Thanh cười rằng : « Thiệt là anh hùng, lòng dạ cứng cỏi lắm, ta cũng có lòng khen cho người. Thôi, đao phủ thủ, hãy dẫn nó ra Viên môn mà chém quách đi cho rồi. » Đao phủ thủ vâng lời, áp lại bắt Ngột cách Tông mà dẫn đi. Ngột cách Tông và đi và cười rằng : « Em cũng muốn báo cừu cho ca ca lắm, không dè ngày nay mà sự đã xảy ra như vậy. Thôi, em thác đây thì anh em ta cũng gặp nhau nơi cừu tuyến vậy. » Lúc ấy Đao phủ thủ dẫn tới Viên môn xử trảm Ngột cách Tông rồi thì lấy thủ cấp mà dâng cho Địch Thanh xem. Địch Thanh khiến bèn thủ cấp nơi Viên môn mà làm hiệu lệnh.

Chẳng bao lâu thì có quân sĩ báo rằng : « Nay có Liêu tướng đến khêu chiến, lại buông lời nhục mạ mà khiến Nguyên soái ra trận. » Địch Thanh nói : « Nó đã quyết chiến với ta, thì phải đánh với nó một trận thử coi thế

nào. Nói rồi thì nai nịt khôi giáp, tay cầm Định đường dao mình cỡi long cu mã, bên tả thì có Trương Trung, bên hữu thì có Lý Nghĩa, lại có tám ngàn quân thiết giáp theo hầu, đột một tiếng pháo, giục ngựa ra nơi trận thượng mà nạt lớn rằng : « Vậy chớ Liêu tướng tên họ chi, phải nói cho ta rõ. » Liêu tướng đáp rằng : « Ta là Nhữ lý Ba đây, còn tên người là chi nói cho ta biết. » Địch Thanh nói : « Bình tây vương kiêm lãnh Đại nguyên soái, Địch Thanh là ta đây. » Nhữ lý Ba nói : « Té ra mi là Địch Thanh sao ? Này, cha ta là Thông Mô, bị thác cũng tại nơi tay mi, nay ta đang gấp mi đây thiết là cứu nhưn tương ngộ. » Địch Thanh cười rằng : « Phiên nô, mi thiết là đùa ngu, cho nên mi mới thù ta như vậy. Từ xưa đến nay, những tay chiến tướng ra chốn sa trường thì tánh mạng không còn kể chắc, hễ đang này không thác thì đang kia phải thác, nếu nói như mi hễ giếtặng một tướng thì có tướng khác báo cứu, giếtặng tướng ấy nữa thì lại có tướng khác báo cứu nữa. Nếu vậy cứ lo báo cứu với nhau hoài, biết chừng nào cho dứt ? Vậy chớ người không thấy thủ cấp của Ngột cách Tông treo nơi Viên môn đó sao ? Ngột cách Tông cũng quyết chí báo thù cho anh mà bị bêu đầu như vậy, Thôi người hãy thâu binh trở lại, đừng tưởng đến việc báo cứu nữa làm chi, mà chết cho uổng mạng. » Nhữ lý Ba nạt lớn rằng : « Địch Thanh, mi đừng có nói nhiều lời, ta không thèm nghe đâu, ta đã quyết chí báo cứu, nay ta gặp mi thì ta mừng lắm, đầu mi có võ nghệ và thuật pháp cho mấy đi nữa, thì ta cũng chẳng sợ đâu. » Nói rồi liền vỗ ngựa xốc lại mà đâm Địch Thanh. Địch Thanh hươi dao đỡ thương mà rằng : « Phiên nô, mi đừng có ý tài cậy sức như vậy, ta e mi không khỏi bị thác như Ngột cách Tông đó. » Nhữ lý Ba nói : « Địch Thanh, mi đừng có nhiều lời, phen này ta quyết một là vì nước, hai là vì nhà, triển chí bình sanh mà bắt hết Ngũ hồ tướng thì ta mới bằng lòng cho. » Địch nguyên soái nghe nói thì cười rằng : « Té ra mi cũng

nằng nằng quyết bắt cho hết Ngũ hồ tướng sao ? Vậy chờ bên ta có ai lãnh mạng ra đánh cùng nó chăng ? » Trương Trung vỗ ngựa xốc ra mà nói với Nhã lý Ba rằng : « Ta cũng là ngũ hồ tướng đây, mi muốn bắt ta thì bắt. » Bèn hươi đao mà chém ngay đầu Nhã lý Ba. Nhã lý Ba đỡ đao ra mà nói rằng : « Ta không muốn đánh với người đầu, ta muốn đánh với Địch Thanh mà trừ nó cho đặng rồi sẽ giết người. » Trương Trung nổi giận xốc lại chém Nhã lý Ba một đao nữa. Hai đảng giao chiến với nhau, đặng năm mươi hiệp, chưa định hơn thua, Lý Nghĩa thấy vậy giục ngựa ra trận mà tiếp chiến. Hai người đánh với một người, cho nên Nhã lý Ba cự địch không nổi, phải giục ngựa chạy dài. Trương Trung và Lý Nghĩa vỗ ngựa rượt theo, Nhã lý Ba chạy đặng một hồi thì quay ngựa trở lại mà nạt lớn rằng : « Tổng tướng đừng có cậy tài, hãy xem bửu bối của ta đây. » Nói rồi bèn lấy một viên đạn mà quăng lên trên không, đạn ấy từ trên rớt xuống, Trương Trung, Lý Nghĩa cả kinh liền quay ngựa trở lại, thì có Địch Thanh theo kịp, đạn ấy vừa rớt xuống gần Địch Thanh, nhờ có ngọc oan ương chiếu ra, cho nên đạn ấy rớt xuống không đặng. Địch Thanh lại ngược mặt hươi đao mà vớt đạn ấy. Đạn ấy liền sa xuống đất. Nhã lý Ba thấy Địch Thanh đã phá bửu bối của mình, thì nổi giận hươi thương xốc tới mà đâm Địch Thanh. Trương Trung, Lý Nghĩa quay ngựa trở lại mà tiếp chiến. Nhã lý Ba cự địch không lại, giục ngựa chạy luôn. Phiên binh cũng vỡ chạy tứ tán hết. Địch Thanh không cho chư tướng rượt theo, vì e Nhã lý Ba còn yêu pháp nữa, nên phải thân binh mà trở về trại.

Khi Địch Thanh về đến dinh rồi thì thương nghị với chư tướng rằng : « Nhã lý Ba có bửu bối như vậy, thì ta cũng khó mà thắng nó đặng. Từ này về sau hễ có ra trận thì chư tướng phải coi chừng, kéo mà bị hại. » Chư tướng đều dạ dạ vâng lời. Đêm ấy Địch Thanh nằm không yên giấc.

Ngày thứ Nhả lý Ba lại đem binh đến khêu chiến nữa. Địch Thanh sai Tiêu thiên Phụng ra đánh, còn mình thì đi với chư tướng mà lược trận.

Tiêu thiên Phụng vâng lệnh đem binh ra đánh với Nhả lý Ba. Hai đảng giáp chiến, vừa đặng năm mươi hiệp. Nhả lý Ba cự địch không nổi, quày ngựa trở lại, Tiêu thiên Phụng vỗ ngựa rượt theo. Nhả lý Ba chạy đặng một lần tên thì niệm thần chú mà làm cho mây giăng密密, gió dậy ào ào, cát bay đá trốc, binh Tống cả kinh, rùng rùng trở lại hết. Tiêu thiên Phụng chạy về bốn trận. Nhả lý Ba giục ngựa rượt theo. Địch Thanh thấy vậy thì lấy tay chỉ lên trời mà niệm thần chú, niệm vừa dứt lời, thì thấy gió tạnh mây tan, sắc trời tỏ rạng như cũ. Nhả lý Ba thấy Địch Thanh phá phép của mình thì nổi giận, giục ngựa buoi thương, xốc lại mà đâm Tiêu thiên Phụng. Hai đảng đánh nhau, vừa đặng ba mươi hiệp, Nhả lý Ba cự địch không nổi, lại niệm thần chú mà hóa ra một vòng lửa cháy rần rần trên không sa xuống, bay qua bên vòng binh Tống mà đốt quân sĩ chạy tứ tán hết. Tiêu thiên Phụng cả kinh, lật đật trở lại. Địch Thanh thấy vậy lại niệm một câu thần chú, làm cho lửa ấy bay trở lại mà đốt Phiên binh vỡ chạy tan tành. Nhả lý Ba thấy vậy cả kinh, lật đật cầu phép lại.

Tiêu thiên Phụng thấy Địch Thanh phá phép của Nhả lý Ba rồi thì quày ngựa trở lại mà đánh. Đánh đặng bốn mươi hiệp, Nhả lý Ba cự địch không lại, nên phải giục ngựa chạy tuốt về dinh. Địch Thanh cả mừng, mới biết mấy câu chú của Vương Thuyền lão tổ dạy mình ngày trước, thiệt là hay lắm, song bấy lâu chưa gặp trận nào, cho nên chưa dùng thử đặng.

Rồi đó Địch Thanh thúc binh trở về dọn tiệc mà khao thưởng quân sĩ.

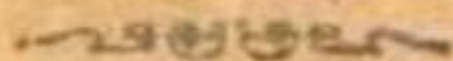
Còn Nhả lý Ba chạy về đến dinh chiêu tập quân sĩ lại, thấy sĩ tốt đờ đẫn thi phồng đầu, dứa thì cháy lưng, mang bị thương rất nhiều như vậy, thì nổi giận trận không, kiếp khiến lương

y dùng thuốc mà điều trị, rồi vào trường mà thoát hết các việc Địch Thanh phá phép mình cho Ma ma Hãn nghe. Ma ma Hãn nói : « Khi ấy người nói, hề người ra trận thì người quyết bắt choặng Ngũ hồ mà trả thù cho cha người, lẽ ra người đã không bắt đặng một tên liều tốt nào mà quân sĩ lại bị thương tích rất nhiều, như vậy đó có phải là thêm rối cho ta chăng ? Thôi, từ rày về sau người đừng có khoe tài cậy sức, khua môi đánh lưỡi, nài xin ra trận mà làm hại cho quân sĩ như vậy nữa. » Nhã lý Ba nghe nói thì tức giận tràn hông, vung nói lớn tiếng rằng : « Vả Địch Thanh với tôi có cừu thù nặng lắm, nếu Nguyên soái không cho tôi đánh với Địch Thanh mà trừ nó, thì còn gì danh tiếng anh hùng bên nước Tần la mình. » Ma ma Hãn nói : « Thôi đi, tướng quân chẳng nên trông về việc giao chiến với Địch Thanh nữa, rất đối là đánh với một tên mặt tướng của nó, mà còn không lại thay, huống chi là Địch Thanh. » Nhã lý Ba nói : « Nguyên soái chớ lo đề nộ đêm nay tôi bày bố một trận, kêu là Mê hồn trận, thì chắc vậy hãm Ngũ hồ bên Thiên trào dặng. » Ma ma Hãn nói : « Nếu phen này không xong nữa thì người tính làm sao ? » Nhã lý Ba nói : « Nếu tôi làm không thành công thì tôi nguyện dâng thủ cấp cho Nguyên soái. » Ma ma Hãn cười rằng : « Ấy là bọn soái nói chơi, tướng quân đừng tưởng là lời thiệt. Vậy phải hết lòng hết sức, một là vì nước hai là vì nhà. » Nhã lý Ba vâng lệnh lui ra.

Đêm ấy trước chừng canh hai, Nhã lý Ba bước lên tướng đài, đầu bỏ tóc xă, tay cầm bửu kiếm, thư phù niệm chú, ngậm nước phun qua phía Đông, rồi lại nằm đậu mà vãi bốn phía. Giây lâu liền thấy vài ngàn âm binh áp đến mà qui trước mặt Nhã lý Ba.

Ay là :

*Chu thuật trước đà thua Tổng tướng
Âm binh nay quyết thắng Thiên triều.*



Hồi thứ tám mươi

*Mê-hồn trận, Phiên-lương vây hảo-kiệt
Khai-dương-cảnh, Địch-vương phá yêu-là*

Đêm ấy Nhã lý Ba thư phù niệm chú, làm phép sai điệu thành binh xong rồi, thì điều khiển âm binh ra trấn các cửa mà lập một trận kên là Mê hồn trận. Lập rồi thì vào ra mắt thì Ma ma Hãn hỏi rằng : « Tướng quân lập trận thế nào, sao mà mau lắm vậy ? » Nhã lý Ba nói : « Thầy tôi là Hoa Sơn lão tổ có truyền cho tôi một phép sai điệu thành binh. Nay tôi dùng binh ấy mà trấn thủ các cửa trận ; trận ấy tối tăm mù mịt, Tổng tướng vào đó thì không thấy chi hết, dầu nó có ba đầu sáu tay, mình đồng da sắt đi nữa, thì cũng không ra khỏi được. Nay tôi bố trận này ra nội trong ba ngày thì ắt là trừ hết Ngũ hổ và mười muôn binh Tổng chớ chẳng không. » Ma ma Hãn nói : « Vậy thì tướng quân cũng phải đem vài muôn binh ra đó, khiến nó la ó cầm chừng, đứng mà trợ oai, nếu tướng quân bắt được Ngũ hổ tướng thì thiệt là phước lớn của nước ta đó. » Nhã lý Ba vâng lệnh đem vài muôn binh ra đó mà giữ trận.

Khi ấy Ma ma Hãn cùng đi với chư tướng ra trước cửa dinh mà xem trận thế, thấy trận ấy vắng tanh không có chiêng trống chi hết, mà lại có hắc khí xông lên, xem ra thiệt là ác trận.

Nói về Nhã lý Ba một người một ngựa thẳng đến Tổng dinh kêu tên Địch Thanh, khiến ra trận mà đánh với mình. Quân sĩ vào báo Địch Thanh hay. Địch Thanh thương nghị với chư tướng rằng : « Nhã lý Ba là người có tà thuật, đã lập trận ấy ra, cho nên muốn khêu chiến động cho ta phá trận ; bây giờ nếu ta không phá thì nó khi dễ chúng ta lắm. Còn như muốn phá trận thì chưa biết trận thế thế nào. Vậy chúng ta phải đến đó mà xem thử cho biết rồi sẽ tính. » Bèn khiến Tiêu thiên Phụng và Miêu Hiền ở giữ dinh trại, còn mình thì đi với chư tướng mà đến đó.

Đến nơi, thì thấy Nhã lý Ba điệu võ dương oai mà kêu lớn tiếng rằng : « Bớ Địch Thanh, người làm chúa soái, chức giữ binh quyền, vậy mà người biết tên trận của ta đây chẳng ? » Địch Thanh làm thinh, đứng xem, xét đi xét lại thì cũng không biết trận ấy là trận gì. Vì trong binh thư không có trận nào như vậy. Suy nghĩ một hồi rất lâu, rồi mới nói với Nhã lý Ba rằng : « Trận ấy là trận Vô danh. » Nhã lý Ba cười rằng : « Bớ Địch Thanh, ta đã rõ ý người rồi, vì người không biết tên trận, cho nên người phải gọi là trận Vô danh, nay người đã nói là trận Vô danh, vậy mà người dám phá hay chẳng ? » Địch Thanh chưa kịp trả lời, Trương Trung nổi giận thưa với Địch Thanh rằng : « Đề tôi phá trận ấy cho. » Địch Thanh nói : « Trong trận có hắc khí xung thiên, thì chắc là khó phá lắm. Vậy hiền đệ đến nơi, coi dè phá không nổi, thì phải mau mau quày ngựa trở ra, đừng có ở lâu mà làm hại. » Trương Trung vâng lệnh, giục ngựa xông ra mà đánh với Nhã lý Ba. Đánh được ba mươi hiệp, Nhã lý Ba quày ngựa chạy trở vào trận. Trương Trung giục ngựa rượt theo. Theo vào đến trận thì thấy khói bay mù mịt, gió thổi vo vo, mà lại lạnh lẽo khó chịu nữa. Trương Trung cả kinh, lật quày ngựa trở ra, té ra lúc ấy trời đất tối tăm như mực không biết đường nào mà ra. Trương Trung mới la lớn rằng : « Phèn này lánh mạng tôi không còn ! » Nhã lý Ba nghe nói thì tức cười, bèn ra cửa trận mà kêu lớn rằng : « Bớ Địch Thanh, sao người không dám phá trận, để sai Trương Trung đi phá làm chi, cho đến nỗi nó mắc kẹt trong trận ấy rồi, vậy thì người phải vào mà cứu nó. » Địch Thanh nghe nói thì than rằng : « Ta vẫn biết Nhã lý Ba là Bàn môn tả đạo, trận ấy cũng là khó phá lắm, bây giờ Trương Trung đã bị hãm trong trận ấy rồi, thì chắc là hung đa kiết thiếu chứ chẳng chơi. » Than rồi, thì kêu Nhã lý Ba mà rằng : « Loại Phiến nó chớ khá khoe tài. Vả chẳng tự cô chí kim, hễ đứng anh hùng đại tướng, thì phải lấy sức mà đối địch, như đánh không lại thì sẽ dùng trí mưu thao lược ; còn dùng phép bàn môn như người vậy, thì không phải là trượng phu đâu, đâu có may

mã thử thắng đi nữa thì cũng không danh tiếng gì. » Nhã lý Ba nghe nói thì cười lớn rằng : « Dịch Thanh, người đã không biết tên trận, chẳng có phương chi mà phá được, sao người còn chưa chịu thua mà qui hàng đi ; lại còn đặt đều mà gọi ta là dùng phép bàn môn, chứ không phải là thao lược, nào người có thao lược chi hay, thì người phá trận ấy cho được, hề người phá được thì ta mới gọi người là anh hùng. » Dịch Thanh chưa kịp trả lời, Lý Nghĩa nghe nói như vậy thì cả giận mà nói lớn rằng : « Loài Phiến nô đừng có nói phách, để ta phá trận cho mi coi. » Nói rồi thì vỗ ngựa xốc ra mà đánh Nhã lý Ba. Nhã lý Ba quây ngựa chạy tuốt vào trận. Lý Nghĩa đuổi theo thì trong trận ấy tối tăm mù mịt không thấy chi hết. Lý Nghĩa cả kinh mà than rằng : « Nếu vậy ta đã lầm kẻ Phiến nô rồi ! » Trương Trung nghe tiếng than thì hỏi rằng : « Vậy chứ ai bị vào trận nữa đó ? » Lý Nghĩa đáp rằng : « Tôi là Lý Nghĩa đây. » Trương Trung nói : « Hiền đệ cũng lầm kẻ Phiến nô nữa sao ? Vậy thì hai anh em ta dắt nhau kiếm đường mà ra. » Hai tướng nói rồi cùng nhau đi kiếm lối ra, song kiếm không được, nên cũng thúc thủ vô sách.

Lúc ấy Thạch Ngọc, Tiêu đình Quí và Mạnh định Quốc thấy Trương Trung, Lý Nghĩa đều sa vào trận thì họ khí xung thiên, bèn nói với Dịch vương rằng : « Xin Nguyên soái để cho ba đứa tôi xông vào một lượt, thì họa may phá trận ấy được. » Nói rồi giục ngựa mà chạy tuốt vào trận. Dịch Thanh cản trở không kịp, té ra ba người ấy cũng bị kẹt trong trận nữa.

Còn lại Dịch Thanh và Lưu Khánh mà thôi. Lưu Khánh nói : « Năm người ấy bị kẹt trong trận, chưa biết lành dữ thế nào, để tôi dâng văn mà coi cho biết. » Nguyên soái nói : « Nếu người muốn đi thì phải về cho mau, kéo ta lo lắng. » Lưu Khánh vâng chịu vội vã dâng văn ra đi.

Khi Lưu Khanh đi rồi thì quân sĩ báo rằng : « Nhã lý Ba cứ mắng nhiếc mà kêu chiến hoài. Dịch Thanh nói : « Ta đã biết rồi không cần gì phải thông báo nữa. » Giây lâu

Lưu Khánh trở về mà thưa rằng : « Trong trận ấy tối tăm mù mịt, mà lại lạnh lẽo quá chừng, tôi không thấy năm người ấy ở đâu, mà cũng không thấy Phiên binh Phiên tướng giữ trận nữa. Trận ấy thiệt là kỳ quái lắm. » Địch Thanh nghĩ rằng : « Khi ta ở Thiên vương miếu thì thầy ta có cho ta một cái Khai dương cảnh, lại có dặn ta đề danh mà phá Mê hồn trận. Thế khi trận này là Mê hồn trận đây chăng ? Như phải Mê hồn trận thì ta phá được, song e không phải mà ta mắc kẹt vào đó nữa thì cũng khó lắm. Thôi, phải hay không phải cũng thấy nó, ta cũng đánh liều đi, nếu số trời chưa dứt, nghiệp Tống còn dài, thì chắc là có người cứu giúp, cũng như Tống thái Tổ xưa kia sa vào Mê hồn trận mà nhờ có đóm đóm giúp người vậy. Bây giờ ta đi thử một mình vào đó mà phá trận, họa may có được chăng. » Bèn giao hết quân sĩ cho Lưu Khánh quản xuất, rồi lại dặn Lưu Khánh rằng : « Nếu thấy ta phá được trận rồi thì phải giục binh xốc tới mà tiếp ứng, đừng có đánh nhau một trận, vì việc hòa thua nên hư cũng nội một trận này mà thôi. » Lưu Khánh dạ dạ vâng lời.

Khi ấy Địch Thanh lấy Khai dương cảnh ra cho sẵn, rồi hươi đao giục ngựa mà thẳng tới trước trận. Nhã lý Ba cũng giao chiến với Địch Thanh được mười hiệp rồi trả bại mà chạy thẳng vào trận ấy. Địch Thanh giục ngựa chạy theo, khi vào đến trận thì Nhã lý Ba cười rằng : « Địch Thanh, nay mi đã tận số rồi, cho nên mi mới vào đến trận này. » Bèn truyền lệnh cho Phiên binh vây phủ ngoài trận một lớp nữa, không cho chạy lọt một người.

Còn Địch Thanh vào đến trận rồi thì thấy trận ấy bốn phía tối tăm, lại lạnh lẽo khó chịu lắm. Bèn lấy Khai dương cảnh mà chiếu ra, thì thấy kiến ấy sáng lòa, giầy lùn khói mù đều tan, cuồng phong đều lặng, tỏ rạng như thường, Địch Thanh xem thấy chư tướng rõ ràng; bèn kêu rằng : « Nay ta đã phá trận được, rồi vậy các người phải hiệp sức với ta mà trừ Phiên tướng. » Chư tướng cả mừng, đều hét

ta như sấm, dấy động can qua, xông tuốt ra trận mà chém giết Phiên binh, chẳng khác chi chém chuối.

Nhã lý Ba thấy Địch Thanh đã phá dựng Mê hồn trận rồi, thì phách lạc hồn xiêu, không biết tính thế nào nữa.

Còn Lưu Khánh thấy Địch Thanh đã phá dựng trận ấy rồi, thì giục binh thẳng tới mà chém giết Phiên binh vô số.

Lúc ấy Nhã lý Ba vừa muốn dùng phép mà cự địch với sáu tướng ấy, song bị sáu tướng ấy vây phủ mà đánh, không có đường nào lui ra dặng, mà lại mắc lấy dõ gạo với sáu ngọn binh khí, không hờ tay mà lấy bừa bới ra dặng nữa. Nhã lý Ba thế cùng lực tận, một thờ không kịp, thì than rằng : « Trời hại tôi rồi ! » Than vừa dứt lời liền bị Trương Trung chém một đao đứt làm hai khúc. (Nguyên lúc ấy Ma ma Hàn nghe quân báo nói Địch Thanh đã phá dựng Mê hồn trận rồi, thì vội vả khiến Hấp thành Phước, Hấp thành Thọ, Kỳ thanh Long, và Kỳ qui Hồ đem binh ra tiếp. Té ra bốn tướng vừa đi tới nơi, thấy Nhã lý Ba đã tử trận rồi thì lật đật quay binh trở lại. Tổng tướng rượt theo, đánh nhau một trận mà giết hết bốn tướng ấy và Phiên binh bị chết không biết bao nhiêu).

Rồi đó Địch Thanh bèn truyền lệnh thân binh mà trở về dinh. Chư tướng đem các thủ cấp mà dâng công, Địch Thanh truyền dọn tiệc mà thưởng lao chư tướng và quân sĩ.

Lúc ấy chư tướng hỏi Địch Thanh rằng : « Chẳng hay Nguyên soái dùng cách nào mà phá dựng trận ấy ? » Địch Thanh nói : « Bây giờ ta mới biết trận ấy tên là Mê hồn trận. Vậy chớ khi ở Thiên vương miếu, ta dựng Khai dương cảnh đó, các em đã quên rồi hay sao ? Nay nhờ có kiến ấy mới phá dựng Mê hồn trận đó. » Bốn viên hồ tướng đều mừng, nhưng mà Tiêu đình Quý, Mạnh định Quốc, Tiêu thiên Phụng và Miêu Hiến thì không rõ. Thạch Ngọc mới thuật hết đầu đuôi trong khi gặp dựng Khai dương cảnh nơi Thiên vương miếu cho bốn tướng ấy nghe. Chư tướng ấy Tiêu đình Quý và Mạnh định Quốc mới biết khi đó Địch Thanh giả thác

Mãn liệt rồi, Địch Thanh mới nói với chư tướng rằng :
« Tuy chúng ta đã dặng đại thắng rồi, song hãy còn có một
đều đáng lo nữa. » Chư tướng hỏi : « Điều chi mà gọi là đáng
lo. » Địch Thanh nói : « Trong việc dụng binh hễ đại thắng
thì phải phòng cướp trại. Nay Phiên tướng đã bị đại bại,
thì chắc làm sao đêm nay chúng nó cũng lên đến mà cướp
trại của ta chứ chẳng không. Vậy chư tướng phải làm như
vậy... như vậy... thì mới khỏi bị hại dặng. » Chư tướng nói :
« Nguyên soái trí toán rất xa, chúng tôi đều không bì kịp. »
Thạch Ngọc thừa rằng : « Còn các Phiên tướng bắt sống dặng
đó, Nguyên soái liệu định thế nào ? » Địch Thanh truyền lệnh
cho quân sĩ dẫn hết mấy tướng ấy ra mà chém. Quân sĩ
vâng lời dẫn ra Viên môn mà chém hết.

Nói về Ma ma Hãn thâu góp binh thua lại thì còn có một
ngàn mà thôi. Còn bốn tướng ấy thì tử trận hết. Ma ma Hãn
than rằng : « Thuở nay ta đã xưng mình là vô địch tướng
quân thao lược gồm đủ ; té ra bây giờ gặp lấy Địch Thanh
tài năng như vậy, làm cho ta thua không biết mấy trận. Nay
mười hai viên chiến tướng thì còn sót lại chỉ có ba người
mà thôi. Bây giờ ở đây thì cự địch không nổi với Ngũ hổ
tướng, còn thâu binh trở về thì lại e Lang chúa
bắt tội. Dầu mà Lang chúa có rộng dung, không bắt
tội đi nữa, thì ta cũng không mặt mũi nào mà dám
thấy đồng liêu. Thiệt là tấn thối lưỡng nan, không biết toan
liệu lẽ nào. » Ô sơn La thừa rằng : « Nguyên soái chớ lo. Tôi
có một kế trừ dặng Ngũ hổ tướng nội trong đêm nay. » Ma
ma Hãn hỏi : « Kế ấy thế nào ? » Ô sơn La nói : « Ngày nay
Địch Thanh đã dặng đại thắng, chắc là hân vui mừng, nên
chênh mảng sự phòng bị. Vậy hãy chờ đến canh ba đây, tôi lên
dụng binh tới đó mà cướp trại, thì ắt là đại thắng chứ chẳng
không. » (Thiệt chẳng khỏi chỗ của Địch Thanh đã liệu trước)
Ma ma Hãn nghe nói thì cả mừng mà khen rằng : « Kế ấy
rất hay, vậy tướng quân phải rán mà làm đi. » Ô sơn La
« ang lịch điểm dụng binh mà kéo đi cướp trại.

Ôi thôi :

*Mạng bỏ sa trường đà dang tiếc,
Thấy phơi chiến địa thiệt nên thương.*

Hồi thứ tám mươi mốt

*Cướp Tống dinh, Ô sơn La trúng kế,
Về bốn quốc, Ma ma Hãn vong thân.*

Đêm ấy Ô sơn La điếm duyệt binh mã, chờ đến canh ba, ngựa không mang lặc, người ngậm bông mai, kéo thẳng tới Tống dinh, tó ra đi gần đến nơi, thì thấy trong dinh ấy lặng im không người canh thủ gì hết. Ô sơn La cả mừng mà rằng : « Chúng nó ăn uống no say, đã chổng cẳng mà ngủ với nhau hết rồi. Trận này chắc là ta thành công đây. » Bèn khiến quân sĩ nhứt tề kéo tới.

Đến nơi thì thấy dinh ấy trống trơn, không có một tên quân mà đèn đuốc tỏ rạng chẳng khác chi ban ngày. Ô sơn La thấy vậy biết mình trúng kế, vừa muốn quay binh trở lại, xảy nghe bốn phía la ó vang dậy, binh Tống rùng rùng kéo ra vây phủ Ô sơn La. Địch Thanh truyền lệnh cho chư tướng rằng : « Chẳng nên để cho Phiên tướng lâu thoát một người. » Ô sơn La tả xông hữu đột, tìm đường mà ra, song ra không khỏi, bị Miêu Hiền đánh một cơn té nhào xuống ngựa. Còn Phiên binh bị giết rất nhiều. Địch Thanh thừa thế đốc quân thẳng tới Phiên dinh.

Lúc ấy Ma ma Hãn đương ngồi trông tin Ô sơn La, xảy có binh thua chạy về báo rằng : « Ô tướng quân đã bị lữ trận rồi, mà bây giờ Tống tướng lại đem binh đến cướp trại ta nữa. » Ma ma Hãn thất kinh, lật đật khiến Ân quang Linh và Long phi Hải đem binh cự địch. Hai tướng ấy vâng lệnh kéo binh ra đánh, song đánh không lại. Ân quang Linh thì bị Thạch Ngọc giết, Long phi Hải thì bị Lưu Khánh giết. Còn

Phiên binh vỡ chạy tứ tán hết, Tổng tướng lại thừa thế kéo thẳng tới cướp dinh. Ma ma Hãn còn có một người một ngựa, lả xông hữu đút hết sức tử chiến, mới thoát khỏi trùng vây, rồi giục ngựa chạy thẳng về Tân la quốc.

Lúc ấy trời đã bình minh các Tổng tướng tra điểm lương thảo ngựa voi và binh khí nơi Phiên dinh, rồi thừa lại cho Địch Thanh hay. Địch Thanh cả mừng bèn truyền lệnh trú binh tại dinh ấy, rồi dọn tiệc mà thưởng lao tướng sĩ.

Trong khi ăn uống thì Địch Thanh thương nghị với chư tướng rằng : « Tuy binh ta đã dặng đại thắng, song chưa bắt dặng Ma ma Hãn thì cũng chưa được an lòng. Vậy phải đề phòng cho lắm. » Chư tướng nói : « Ma ma Hãn đã thua luôn nhiều trận, bây giờ dầu cho nó ba đầu sáu tay đi nữa, thì nó cũng không dám cự với chúng ta đâu. » Địch Thanh nghĩ binh ba ngày rồi mới kéo binh thẳng tới Bạch mã quan mà truyền lời hiền dụ rằng :

« Chúa Tây Liêu đem lòng tham quấy, dấy binh xâm phạm Thiên triều cho nên khi trước bốn soái đã đem binh chinh phạt, làm cho Liêu chúa phải dặng biểu mà thỉnh hàng rồi : đến sau Liêu chúa lòng tham lại mong dấy động can qua nữa. Còn chúa Tân la là người vô can lại dám giúp binh giúp tướng mà cự địch với Thiên triều. Vì vậy cho nên bốn soái đã dặng biểu cùng Thiên tử mà xin qua dẹp nước này. Bây giờ đây Ma ma Hãn đã bị thua mà trốn biệt, binh ta nay mai cũng đến bên thành, nếu trong nước này có người nào mà biết ưa thời mẫn thế thì phải mau mau khuyên lơn chúa mình mà khiến đến đây đầu hàng thì bốn soái cũng lấy đức hảo sanh mà rộng lòng dung chể cho. Bằng không thì chúng binh ta kéo tới, lúc ấy ngọc đá không phân, ăn năn chẳng kịp. »

Đêm ấy Ma ma Hãn thoát khỏi trùng vây, khởi giáp đều mứt, chạy đến hươg đông vừa gặp Thạch thiên Báo. (Nguyên Thạch thiên Báo bị thua trận trước, về đến nước mình mà trong lòng còn chưa chịu thua, âm ức muốn trả thù hoai. Đến

chừng nghe Ma ma Hân đem binh báo oán, thì vội vã mang cơm khô theo mà đi một mình, dặng có trợ chiến. Đi đã bốn, năm ngày mới gặp Ma ma Hân. Thạch thiên Báo thấy thân thể Ma ma Hân như vậy thì vội vã hỏi rằng : « Nguyên soái vì sao mà đến đời như vậy ? » Ma ma Hân mới thuật hết đầu đuôi về việc mình bị thua cho Thạch thiên Báo nghe. Thạch thiên Báo nghe rồi thì than rằng : « Định Thanh tài phép gồm đủ như vậy thì chúng ta cũng khó nổi cự đương, chỉ bằng mau mau trở về bốn quốc rồi sẽ toan mưu lập kế mà trả thù. » Ma ma Hân nghe theo, bèn hiệp với Thạch thiên Báo mà trở về nước. Đi được bốn năm ngày, cơm khô ăn hết sạch mới đến Bạch mã quan. Hai người thẳng đến trước ải mà kêu mở cửa. Quân trên ải lật đặt vào báo cho chúa tướng là Hải đà Long hay. Hải đà Long nghe báo thì nghĩ rằng : « Ma ma Hân đem binh đã hai phen, cũng đều thua hết cả hai. Bây giờ còn có một mình vậy mặt mũi nào lại dám trở về nước nữa. » Bèn không cho quân mở cửa.

Giây lâu lại có quân sĩ vào báo rằng : « Ma ma Hân và Thạch thiên Báo mặng chưởi đến đều. » Hải đà Long nói : « Nó đã bắt tài bị thua nhiều trận, hãy còn dám về đây mà mặng chưởi ta sao ? Thôi, để ta ra đó mà mặng nó một hồi chơi, cho nó biết xấu. » Nói rồi bèn lên thành mà kêu lớn rằng : « Bớ Ma ma Hân này, binh nhứt mi thường khoe tài kiêu đồng, cậy sức anh hùng, nay mi hưng binh hai phen đều thua hết cả hai. Bây giờ còn mặt mũi nào mà dám trở về nước nữa ! Vậy chớ mi không biết hổ người sao ? » Ma ma Hân nói : « Việc thắng bại là sự thường của binh gia ; mi chớ nói nhiều lời, phải mau mau mở cửa cho ta qua, dặng ta trở về lâu cùng Lang chúa, xin binh qua đánh một trận nữa mà báo thù. »

(Xem tiếp tập 24)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20 678

NGŨ - HỒ BÌNH - TÂY

Hải Đà Long cười rằng : « Đến nỗi này mà hãy còn mong việc hưng binh báo thù nữa à ! Mi thiệt là dứa điên. Vả mi thất cơ đã hai phen rồi, thì chắc là phép nước không dung dặng, lẽ nào Lang chúa lại còn cho mi hưng binh báo thù nữa sao, việc ấy không có đâu mà phòng trông cậy. Trận trước mi mới thua một lần thì ta còn lấy lòng rộng mà mở cửa cho mi về, chớ phen này không lẽ ta vị tình dặng. » Ma ma Hân nổi giận mà rằng : « Mi nói như vậy chẳng là quấy lắm, vả ta vâng lệnh Lang chúa, đem binh qua giúp Tây liên thì ta cũng muốn cho thành công, dặng mà chia ba giang san Tổng thất, chẳng dè bên Đại Tống có Ngũ hồ tướng thiệt là anh hùng vô địch, cho nên ta mới đến đòi thua như vậy. Còn khi ta ra đi, thì ta cũng không có làm tờ cam đoan mà định chắc là thắng trận, ấy cũng là bất dặt dĩ mạng vua thì phải lãnh mà thôi. Người chớ nói nhảm lời, mau mau mở cửa cho ta về nước. » Hải Đà Long nói : « Bớ Ma ma Hân, nếu mi muốn cho ta mở cửa, thì mi phải trở lại mà bắt cho hết Ngũ hồ tướng bên Tống tráo, nếu thiếu một người cũng đừng mong về nước. » Ma ma Hân nghe nói tức giận tràn hông, không nói chi dặng. Thạch thiên Bảo thấy vậy thì nói với Hải Đà Long rằng : « Xin tướng quân hãy vị tình Nguyên soái mà mở ải một phen này nữa. » Hải Đà Long cười rằng : « Ma ma Hân cầm binh hai phen thì đã mất hết ba mươi muôn nhưn mã, trước mấy viên chiến tướng. Bây giờ nó trở về đây không có một tên quân sĩ nào, nếu ta tự chuyên mở cửa cho hai người về, thì e Lang chúa bắt tội đến ta nữa. Vả

lại nước Tân la này thì dân số không có bao nhiêu mà Ma ma Hãn hại hết đã ba mươi muôn rồi, vậy mà lại còn muốn báo thù nữa, cho nên ta e hết dân mà không mở cửa. » Ma ma Hãn chỉ Hải đà Long mà mắng lớn rằng : « Hải đà Long, mi là đờa tham sanh hủ tử, muốn đầu Tống tướng cho nên mi mới không mở cửa cho ta về, mi thiệt là quân phản quốc, chẳng đoái ơn vua. » Nói rồi thì ngược mặt lên mà than rằng : « Lang chúa ôi, cơ hội này chẳng phải tôi có lòng phụng bái Lang chúa đâu, ngặt vì bây giờ tấn thối vô môn, chắc là tôi không còn thấy mặt Lang chúa nữa ! » Nói rồi liền rút gươm mà lự vận. Thạch thiên Báo thấy Ma ma Hãn hiểu thác như vậy, thì mắng chưởi Hải đà Long một hồi, rồi cũng va đầu vào cửa ải mà thác. Hải đà Long thấy vậy thì nói rằng : « Hết đời Ma ma Hãn rồi ! Khi trước ta làm thủ hạ mi, mi ý mình quyền cao lộc cả mà đánh ta hết bốn chục hèo. Đến nay lòng ta còn nhớ, cho nên ta mới nhơn dịp mà trả thù riêng, mi chết thiệt là đáng lắm. Còn Thạch thiên Báo thì vẫn không thù oán chi với ta, ta cũng muốn mở cửa cho nó về, té ra nó lại quyết lòng muốn thác theo Ma ma Hãn như vậy, thiệt là tại nó chứ không phải tại ta. » Bèn khiến quân sĩ đem hai thầy ấy mà chôn nơi đồng trống. Rồi đó Hải đồ Long nghĩ rằng : « Thôi, bây giờ ta cũng dâng biểu mà nói Ma ma Hãn bị thác nơi sa trường thì hay hơn. » Nói vừa dứt lời kể lấy có người đem tờ biểu dụ của Định Thanh đến mà dâng cho Hải đà Long. Hải đà Long xem rồi thì làm biểu sai người đem luôn tờ biểu dụ ấy mà tâu cùng Lang chúa.

Lúc ấy Hải đà Long lại nghĩ rằng : « Thuở nay nước ta bình yên vô sự, hòa hảo với Tống triều, không hề dấy động can qua chi hết, đến sau vì có Tây Liêu chúa sai người mượn binh mà nói việc chia hai Đại Tống, cho nên Lang chúa ta đem lòng tham quấy, mà sai Ma ma Hãn qua giúp Tây Liêu, chẳng dè lại bị Ngũ hồ bên Tống võ nghệ cao cường, anh hùng nan địch, làm cho Ma ma Hãn bị thua không còn một manh giáp. Bây giờ Định Thanh cũng có lòng nhơn đức,

truyền lời hiệu dụ, khiến tôi chúa ta phải mau mau hồi tâm mà hàng phục đi. Nếu không thì ngọc đá nan phân. Ta nghĩ lại Ma ma Hãn chọn những hùng binh mãnh tướng như vậy, mà còn đối địch không lại Ngủ hổ thay, huống chi ta, tài mọn sức yếu như vậy, lẽ nào lại chống trả với nó đặng ? Thôi, bây giờ ta phải cố thủ mà đợi lệnh Lang chúa rồi sẽ hay. » Bèn truyền rao cho quân sĩ canh thủ nghiêm ngặt đặng có cự với Tổng binh.

Cách ít ngày lại có quân sĩ báo rằng : « Binh mã bên Trung nguyên đã đến đóng trại cách ải không bao xa. » Hải đà Long nói : « Chúng hãy cứ việc cố thủ, không ai đặng phép ra đánh ; nếu cái lệnh ấy thì ta chém đầu. » Nói vừa dứt lời thì nghe chiêng trống vang dậy. Quân sĩ lại vào báo nữa rằng : « Binh mã bên Tổng kéo đến công phá thành trì rất ngặt, vậy Tướng quân liệu định thế nào ? » Hải đà Long nghe nói vội vã lên thành mà xem, thấy binh Tổng cờ xí nghiêm trang, đội ngũ chỉnh tề, thì khen rằng : « Địch Thanh thật là người tài trí gồm đủ, dụng binh như vậy mà ta cự địch sao xong ! » Xem rồi thì trở lại trung đường mà thương nghị việc cố thủ.

Ấy là :

*Lòng tham mà lại không nên việc,
Toan lợi rồi ra cũng sạch không.*

Hồi thứ tám mươi hai

*Vì sa cơ, Tân-la dâng hàng-biểu,
Bởi lòng rộng, Địch-Thanh chịu ban sư.*

Khi Hải đà Long đương thương nghị việc ấy cùng các tướng thì có quân sĩ vào báo nữa rằng : « Đại Tổng Nguyên soái có sai người đến hạ chiến thư. » Hải đà Long lấy thư xem rồi, thì lên thành mà nói với Tổng Tướng rằng : « Nay ta đã làm biểu chương sai người dâng cho Lang chúa ta, mà

xin người nghị hàng. Vậy người hãy trở về thưa lại với Nguyên soái người, xin dừng binh ít ngày, đừng coi thử Lang chúa ta thương nghị thế nào, như người đã sợ oai Thiên tráo, cam lòng qui phục, thì Nguyên soái đã khởi động can qua, mà dân trong nước ta khởi chịu cực khổ, như vậy thì là ơn đức của Nguyên soái rất lớn. » Tổng binh nghe nói như vậy, thì từ giả ra về, mà thuật hết các lời ấy cho Địch Thanh nghe. Địch Thanh nói : « Nếu Hã Đà Long đã nói như vậy, thì ta cũng phải dừng binh mà chờ đợi ít ngày. » Từ ấy quân sĩ nghỉ ngơi, không lo việc công phá nữa.

Ngày kia Tân la chúa lâm tráo, văn võ bá quan triều bái rồi, thì có Kỳ la Đa Bửu bước ra tàu rằng : « Ma ma Hãn bị thua đã thác tại sa trường, và mười hai viên đồng tướng cũng đều bị tử trận hết. Nay Ngũ hồ tướng bên Tống tráo đã đem binh đến Bạch mã quan mà công phá rất gấp, cho nên tướng giữ ải ấy là Hã Đà Long sai người về Tráo mà dâng lời biểu ; cúi xin Lang chúa liệu định thế nào ? » Bên dâng lời biểu ấy cho Lang chúa xem, Lang chúa xem rồi thì thất kinh mà nói rằng : « Nếu vậy Tống tráo Ngũ hồ thật là anh hùng vô địch, bây giờ nước ta không còn tướng nào cự lại nó nữa. Vậy văn võ bá quan liệu định thế nào ? » Các vị đại thần nghe Lang chúa hỏi như vậy thì tàu rằng : « Thuở nay bên Đại Tống với nước ta hòa hảo với nhau lắm, không hề dấy động can qua chi hết. Nay bởi Tây Liêu chúa có lòng tham quấy, gây việc binh đao, rồi lại cậy nước ta qua giúp, làm cho nước ta hao binh tổn tướng như vậy. Ấy cũng bởi Lang chúa nghe lầm, nên mới ra đến nông nổi như vậy. Bây giờ trong nước ta những tay tài trí song toàn, lược thao kim bì, đã tán mạng nơi sa trường hết rồi. Chắc là không còn ai cự nổi với Ngũ hồ tướng dặng. Theo ý chúng tôi nghĩ, bây giờ nước ta phải tuyệt giao cùng Liêu chúa mà cầu hòa với Tống tráo, thì nước ta mới dặng bình yên vô sự. Xin Lang chúa xét lại. » Tân la chúa nghe quần thần lần như vậy, thì suy nghĩ giây lâu bắt đầu dĩ phải nghe theo lời ấy. Bên hạ chỉ cho bá quan

biện dụng những là kim châu bửu vật và lăm hàng biểu, sai Kỳ la Đa Bửu đem đến Tống dinh, dâng nạp cho Địch Thanh mà thỉnh hàng. Kỳ la Đa Bửu vâng lệnh thẳng đến Bạch mã quan. Hải đà Long rước vào mà hỏi hết sự tình. Kỳ la Đa Bửu thuật rõ các việc cho Hải đà Long nghe. Rồi lại hỏi việc binh tình của Tống trào Ngũ hồ ra thế nào. » Hải đà Long cũng thuật hết các việc cho Kỳ la Đa Bửu nghe, rồi truyền quân dọn liệc mà thối đi.

Rạng ngày Kỳ la Đa Bửu sai hai tên quân thẳng đến Tống dinh mà thưa trước cho Địch Thanh hay. Rồi mới khiến quân đẩy xe vàng ngọc ấy đi trước ; còn mình thì cầm tờ hàng biểu mà đi sau. Địch Thanh cũng ra trước cửa dinh mà nghinh tiếp một cách khiêm cung. Kỳ la Đa Bửu vào đến dinh trại, thấy mấy vị Tống tướng đều có oai nghi tề chỉnh, thì đem lòng kính phục lắm. Bèn thưa với Địch Thanh rằng : « Thuở nay nước tôi hòa thuận với Thiên trào, không dám dấy động can qua xâm lăng cương giới chi hết. Đến nay Tây Liêu vô lễ, gây việc chiến chinh, rồi sai người đến nước tôi mà cầu cứu. Khi ấy Lang chúa tôi cũng lắm tin, mà quân thần can gián cũng không dặng, cho nên mới đến nỗi hao binh tổn tướng như vậy. Nay trong nước tôi đã kể cùng lực tận, mà Lang chúa tôi cũng biết thống cải tiều phi ; cho nên mới sai tôi đem những kim châu bửu vật và một tờ hàng biểu mà dâng cho Nguyên soái, xin Nguyên soái lấy lòng đại độ, mở lượng hải hà, mà tâu lại cùng Thiên tử, dặng cho Lang chúa tôi cầu hòa thì ơn ấy ví tây non biển. » Địch nguyên soái nghe rồi thì cười rằng : « Chúa người thiệt là người không có kiến thức chi hết ; cho nên mới lắm nghe Liêu chúa như vậy. Bây giờ nếu ta không nạp lời biểu này, thì cũng tội nghiệp cho bá tánh trong nước. Thôi ta cũng rộng lòng, tâu lại với Thiên tử mà xin dung thứ cho chúa người. Từ này về sau nếu còn tái phạm thì ắt là không dung nữa dặng. » Kỳ la Đa Bửu cả mừng bèn lạy tạ lui về.

Rồi đó Địch Thanh bèn kêu Mạnh dinh Quốc ra mà dặn rằng : « Nay ta tính kéo binh qua Tây Liêu, vậy người phải

dem tờ hàng biểu, và các vật châu báu này về trào mà báo thiệp. Rồi từ rày người phải ở tại Biện kinh mà coi sóc trong Vương phủ, đừng có trở lại tung chinh nữa làm chi. » Mạnh định Quốc vâng lệnh, từ giả Dịch Thanh và chư tướng mà trở về Biện kinh.

Ngày ấy Dịch Thanh khiến Miêu Hiền và Tiêu thiên Phụng làm tiên phò, Tiên đình Quý làm giải lương quan còn mình với bốn vị hồ tướng thì phân binh ra làm năm đội ; mỗi người quân xuất một đội mà trở lại Tây Liêu.

Nói về Tôn Tú ở Tam quan nghe dặng Dịch Thanh thắng trận thì buồn rầu cả ngày và than rằng : « Ta cũng ngỡ là Dịch Thanh phen này cự địch không lại Tây Liêu, té ra nó đánh trận nào cũng thắng, như vậy thì ta mới biết liệu làm sao ? » Than vừa dứt lời thì có Phạm trọng Yêm và Dương Thanh bước đến mừng rỡ và khen ngợi Dịch Thanh là người tài năng xuất chúng, thế thượng vô song. Tôn Tú nghe nói như vậy thì trong lòng giận lắm, song cũng không dám nói ra.

Ngày kia có quân sĩ báo rằng : « Dịch nguyên soái đã dẹp dặng Tàn la rồi, cho nên sai Mạnh định Quốc về trào mà báo thiệp. Bây giờ đây Mạnh định Quốc khiến tôi bẩm lại với lão gia mà xin mở ải. » Tôn Tú nghe báo thì nghĩ rằng : « Nếu vậy Dịch Thanh đã lập nên công lớn nữa rồi ! » Bèn truyền lệnh cho quân sĩ rằng : « Hãy mở ải cho nó vào đặng ta tra hỏi. » Quân sĩ vâng lệnh mở ải cho Mạnh định Quốc vào, Mạnh định Quốc xâm xâm thẳng tới soái phủ. Tôn Tú thấy mặt Mạnh định Quốc thì đã nổi giận rồi. Đến chừng Mạnh định Quốc vào tới nơi nghiêng mình thi lễ thì Tôn Tú lại càng nổi giận hơn nữa.

Ấy là :

*Gian thần dầu có lòng kiêu ngạo,
Cạnh tướng cũng không dạ phục tùng.*

Hồi thứ tám mươi ba

Vàng soái lĩnh, Mạnh tướng quân báo thiệp

Đẹp Tây liên, Bát sơn hồ phá tan.

Khi Tôn Tú thấy Mạnh định Quắc vào đến soái phủ mà không chịu quì thì nổi giận mà rằng : « Vả ta là Hoàng thân quốc thích, thế trọng quyền cao, còn trước phẩm người là bực nào, mà người dám cả gan đến đây mà không chịu quì ? » Mạnh định Quắc nghe nói thì trong lòng cũng giận, song thấy không có Phạm trọng Yên và Dương Thanh nên phải dằn lòng mà nói với Tôn Tú rằng : « Định Nguyên soái cũng là người Hoàng thân, mà bấy lâu tôi cũng nghiêng mình thì lễ với người mà thôi. » Tôn Tú nghe nói như vậy thì nói rằng : « Thôi, việc ấy ta cũng bỏ qua cho. Còn bây giờ đây người xin qua ãi mà làm chi, thì nói lại cho ta rõ. » Mạnh định Quắc mới thuật hết các việc Tân la chúa cầu hòa cho Tôn Tú nghe. Tôn Tú nói : « Khi trước Thánh thượng sai Nguyên soái người đem binh qua dẹp Tân la quốc, sao Nguyên soái người tự chuyên mà cho nó cầu hòa ? » Mạnh định Quắc nói : « Vả chẳng Nguyên soái tôi là người khoan hồng đại độ, giữ dạ nhơn từ, cho nên người thương xót saoh linh mà cho Tân la chúa thỉnh hàng, tưởng lại cũng không lỗi chi mà cũng chẳng can chi với Tôn đại nhơn, sao đại nhơn lại có ý bạo nộ như vậy ? » Tôn Tú nạt rằng : « Đừng có già bầm. Vả chẳng Nguyên soái người phụng chỉ chinh phạt Tân la, thì phải diệt trừ cho hết loài phạm thượng ấy ; còn như tôi chúa nó có cầu hòa, mà Nguyên soái người rộng dung đi nữa thì cũng phải đợi lệnh trảo đình đã, có đâu lại tự chuyên như vậy, ấy không phải là có tội khi quân nghịch chi sao ? » Mạnh định Quắc nói : « Cha chã ! Nguyên soái ta ra thân lao khổ, gối vác năm sương, xông tên dục pháo, mới dẹp được Tân la. Chớ không phải như người cứ ngồi yên nơi chốn Tam quan này, hễ có giặc tới thì mau mau treo

miễn chiến bài, rồi làm biểu chương mà cáo cấp. Chớ chớ ngày trước mà không có Bao Công cứu Nguyên soái ta sống lại, thì giang san của nhà Tống đã về Tây liên và Tân la quốc rồi còn chi mà nói phách. » Tôn Tú nghe nói nổi giận bèn mắng rằng : « Loài thất phu, sao dám kiêu điều mà chống trả với ta như vậy ? » Mạnh định Quốc nói : « Chống trả cũng không chống trả thì ai lại làm chi ai được. » Nói vừa dứt lời kể lấy Phạm trọng Yêm bước vào can hết hai đàng rằng : « Thôi, để mà lo việc nước, chớ nên cãi lầy với nhau làm chi, Mạnh tướng quân hãy về trào mà báo thiệp đi, còn Dịch vương có tội chi thì để cho lượng thánh phân xử ; Tôn đại nheru cũng chớ nên nói làm chi. » Tôn Tú thấy nói như vậy thì không biết trả lời thế nào, bèn làm thỉnh để cho Mạnh định Quốc thẳng về Biện kinh.

Rồi đó Tôn Tú bèn làm một phong thư sai người đem về cho Bàng Hồng, đừng có khiến Bàng Hồng tra hạch Dịch Thanh về tội khi quân nghịch chỉ ấy.

Còn Mạnh định Quốc về tới Biện kinh thì vào dinh Bao Công mà thuật hết các việc thắng trận cho Bao Công nghe. Bao Công cả mừng mà rằng : « Đề mai ta sẽ vào châu mà tâu cùng Thiên tử. » Mạnh định Quốc từ giả Bao Công trở về Vương phủ mà thông tin cho Dịch thái quân hay.

Ngày thứ Thiên tử lâm trào, các quan triều bái tưng hô rồi thì Bao Công quì tâu các việc Dịch Thanh thắng trận và dâng tờ hàng biểu cho Thiên tử xem, Thiên tử cả đẹp bèn cho Mạnh định Quốc gia thăng nhứt cấp. Rồi đó, vua truyền bài châu, các quan ai về dinh nấy.

Lúc ấy Bàng Hồng thấy Dịch Thanh dẹp dặng Tân la thì buồn rầu lắm, không biết mưu kế chi mà hại dặng. Đến khi về tới dinh, gặp thư của Tôn Tú thì lại buồn rầu hơn nữa.

Nói về Dịch Thanh đi đến Tây liên quốc thì sai người hạ chiến thư cho chúa tướng Thất tinh quan là Tả thiên Hùng, Tả thiên Hùng lật đật làm biểu chương sai người về báo cho Liêu chúa hay ; còn mình thì lo việc cố thủ, chớ

không dám ra đánh. Địch Thanh thấy vậy bèn khiến Trương Trung đốc quân vây ải mà công phá ngày đêm. Tả thiên Hùng liệu bề giữ không nổi, nên phải bỏ ải ấy mà chạy về Ô nha quan.

Trương Trung kéo binh thẳng vào Thất tinh quan mà chiêu an bá tánh, rồi sai người thông báo cho Địch Thanh hay. Địch Thanh cả mừng bèn truyền đồn binh lại đó mà cho ngựa nghỉ ba ngày. Rồi lại sai Lý Nghĩa đem binh tới đánh Ô nha quan.

Nói về Tả thiên Hùng chạy về tới Ô nha quan thì thuật hết các việc cho tướng giữ ải là Đoàn Oai nghe. Đoàn Oai ngồi đứng không yên mà than rằng : « Lang chúa ôi, ấy chẳng phải là tôi muốn án binh bất động làm chi, ngặt vì Ngũ hổ bên Đại Tổng anh hùng vô địch, rất dữ là Ma ma Hân thao lược gồm tài lại có binh ròng tướng mạnh như vậy, mà hầy còn mạng táng sa trường thay ; huống chi tôi tài mọn sức yếu như vậy mà cự đương sao nổi. Tuy vậy tôi cũng rán sức cố thủ mà chờ binh tiếp ứng, chừng nào tới đâu sẽ hay. » Khi còn đương thương nghị cùng nhau, xảy nghe ngoài ải pháo nổ vang trời, quân reo dậy đất, lại có quân sĩ vào báo rằng : « Binh Tổng phá thành rất ngặt. » Đoàn Oai nghe báo thất kinh, song cũng vô kế khả thi. Kế lấy quân sĩ lại vào báo nữa, Đoàn Oai lòng rối như tơ, cực chẳng đã phải khiến quân dự bị cung tên và cây đá, dựng có lo việc cố thủ, còn mình thì lên thành mà xem. Xem rồi thì nghĩ rằng : « Nhuệ khí của binh Tổng đương thịnh, nếu chúng nó đồng tâm hiệp lực mà công phá như vậy thì thành này ắt là phải hư. Vậy ta phải dụng kế huân binh mà chờ cứu binh đến, rồi sẽ toan kế khác. » Nghĩ như vậy bèn ngó xuống thành mà kêu lớn rằng : « Bớ tướng quân bên Đại Tổng, nay tôi đã bằng lòng qui hàng rồi, song còn lệnh Lang chúa ; vậy xin tướng quân hãy tạm lui nhưn mã, hoãn việc công thành trong đôi ba ngày, rồi tôi sẽ dâng ải mà qui hàng. » Lý Nghĩa nghe nói cả giận.

Ấy là :

*Liên quốc trước đây binh phạm giới,
Thiên triều nay sai tướng công thành.*

Hồi thứ tám mươi bốn

*Sợ Đại Tổng. Liều vương lo thối địch,
Cự Trung nguyên, Lão tổ lãnh binh phủ.*

Khi Lý Nghĩa nghe Đoàn Oai nói như vậy thì nổi giận mà mắng rằng : « Phiên nô, vả Trung quốc ta thuở nay nước nào cũng phải phục, duy có một nước người không tuân vương hóa, dấy động can qua, làm cho cho chúng ta phải nhọc công đánh dẹp đã đời ba phen, nay chúa người lại còn mượn binh bên Tàn la quốc, dặng mà đoạt thủ Tổng trào. Tê ra cũng bị Nguyên soái ta đánh dẹp không còn một manh giáp, rồi lại kéo binh mà binh phục Tàn la quốc nữa. Bây giờ binh ta đến đây, ta quyết làm cho tuyệt giống Tây liên thì ta mới nghe cho. » Đoàn Oai nói : « Tướng quân ời, việc này cũng tại Lang chúa tôi lầm lỗi, đem lòng tham quấy, xúc phạm đến Thiên trào. Nay tướng quân đem binh đến mà làm cho nước tôi phải tuyệt chủng thì cũng đáng lắm. Nhưng mà xin tướng quân rộng lòng suy nghĩ đôi tướng sanh linh là người vô tội mà chịu thác oan thì cũng ức cho chúng nó lắm, vậy xin tướng quân lấy lòng từ bi mà lui binh lại trong nửa tháng thì bá tánh trong thành này cảm ơn đức không biết là chừng nào. » Nguyên Lý Nghĩa là người nhơn hậu quân tử, thấy Đoàn Oai năn nỉ như vậy thì cũng xiêu lòng mà rằng : « Nếu người nói như vậy thì để ta về dinh mà thưa lại với Nguyên soái ta, chớ ta không dám tự chuyên việc ấy. » Nói rồi liền giục ngựa trở về dinh trại mà thuật hết mấy lời Đoàn Oai đã nói cho Dịch Thanh nghe. Dịch Thanh ngẫm nghĩ giây lâu, rồi mới nói rằng : « Nay nó đã nói cặn lời như vậy thì ta cũng lấy lòng rộng, lui binh

trong nửa tháng mà coi thử thế nào. » Lý Nghĩa vâng lời. Từ ấy đóng binh tại đó mà nghỉ ngơi.

Còn Đoàn Oai thấy binh Tống đã lui rồi thì lật đặt làm tờ biểu chương, sai người về trao mà tâu cùng Lang chúa.

Ngày kia Lang chúa tiếp dựng biểu chương ấy thì đem lòng lo lắng lắm, bèn hội hết văn võ bá quan mà thương nghị như kế.

Đương khi thương nghị thì có Huỳnh môn quan vào tâu rằng : « Nay có một vị đại nhơn, xưng mình là Hoa Sơn lão tổ muốn xin ra mắt Lang chúa, dặng có xin binh đánh dẹp Ngũ hồ mà báo thù cho đồ đệ mình. » Lang chúa nghe tâu thì nghĩ rằng : « Đạo nhơn nào ở đâu, pháp lực cao cường lắm hay sao, mà xưng mình trừ Ngũ hồ dặng ; còn tướng nào là đồ đệ của đạo nhơn ấy, mà đạo nhơn ấy lại muốn báo cừu ? Thôi, để triệu người vào đây rồi sẽ biết. » Bèn truyền chỉ cho Huỳnh môn quan ra triệu đạo nhơn ấy vào. Đạo nhơn vào đến ngân loan điện thì Lang chúa thấy đạo nhơn ấy hình dung cổ quái, tướng mạo dị kỳ, mặt như châu sa, râu ria mây rậm, nhưng mà cũng có đạo cốt tiên phong. Lang chúa thấy vậy thì nghĩ rằng : « Đạo nhơn này nửa giống yêu quái, nửa giống thần tiên, chắc là cũng có phép tắc chi đây chứ chẳng không. » Nghĩ như vậy bèn hỏi đạo nhơn ấy rằng : « Tiên trưởng ở tại động nào, đạo hiệu là chi, xin nói cho ta rõ. » Đạo nhơn nói : « Tôi là Hoa Sơn lão tổ, tu luyện tại núi Hoa sơn hơn tám trăm năm rồi, cho nên bây giờ tôi đã thần thông quảng đại, phép thuật cao cường lắm. » Liều chúa hỏi : « Nay đạo nhơn đến đây có việc chi chăng ? » Hoa Sơn lão tổ nói : « Nguyên tôi có một người đệ tử, tên là Nhã lý Ba, làm tướng bên Tần la quốc vì nó học công phu chưa đủ, pháp lực chưa tinh, nên mới phải bị Dịch Thanh làm hại. Nay tôi xuống đây quyết chỉ báo thù cho nó, xin Lang chúa giúp tôi một vị tướng quân, và ba trăm binh mạnh, dặng tôi dụng phép mầu mà trừ khử Ngũ hồ bên Tống trào. Tôi nói thiệt, phen này dầu chúng nó có ba

đầu sáu tay, mình đông xương sắt đi nữa thì chống nó cũng không khỏi tay tôi. » Liêu chúa hỏi rằng : « Vả chẳng đồ đệ của tiên trưởng là tướng bên Tân la, mà ngày trước Địch Thanh qua đánh Tân la, sao tiên trưởng không giúp nước ấy, lại để đến bây giờ qua giúp nước ta ? » Hoa Sơn lão tổ nói : « Khi Địch Thanh đương đánh Tân la quốc thì tôi mắc luyện bửu bối ; đến chừng luyện xong, thì chúa Tân la đã chịu qui hàng rồi. Nay tôi nghe Địch Thanh đến đây, nên tôi quyết chí báo thù và giúp Lang chúa nữa. » Lang chúa chưa kịp nói chi thì văn võ bá quan đều tâu rằng : « Bây giờ nước ta đã kể cùng lực tận rồi ; dầu có tài phép bực nào đi nữa thì chúng tôi e cũng không cự với Địch Thanh nổi. Xin Lang chúa nhất định chịu đầu đi ; chẳng nên nghe lời đạo nhơn này, gây việc can qua ra nữa thì lại tổn hại sanh linh mà cũng không ích chi trong nước. Chẳng may mà bị thua nữa thì chúng tôi e cầu hòa khôngặng đâu. » Hoa Sơn lão tổ nghe như vậy thì cười rằng : « Liệt vị đại nhơn dùng có tiêu thì tôi như vậy, vả tôi tu luyện đã hơn tám trăm năm, bây giờ tôi hô phong hoán vũ, đảo hải di sơn, sai độn thành binh, sai thần khiển quỉ thấy thấy đều thông. Dầu cho bên Trung nguyên mà có hùng binh bá vạn, chiến tướng thiên viên đi nữa, thì tôi cũng lừ trong giây phút mà thôi. Chừng ấy Lang chúa muốn chiếm đoạt Trung nguyên mà tọa hưởng thái bình, thì có khó gì. » Các quan đều hỏi rằng : « Nay đạo trưởng gọi mình là pháp lực cao cường, vậy mà đạo trưởng làm thử cho chúng tôi xem đặng chẳng ? » Hoa Sơn lão tổ nói : « Như muốn xem thì cũng không khó, song phải đến một chỗ cho rộng rãi, đặng tôi làm thử cho mà xem. » Lang chúa nghe rất mừng, bèn truyền an bày xe giá dặng có đi với quần thần đến giữa giáo trường mà xem phép của lão tổ.

Khi ấy lão tổ liền dặng văn thặng tới giáo trường mà chờ Liêu chúa và quần thần đến.

Đến chừng xa giá tới nơi thì Lang chúa và quần thần đều khen lão tổ là diệu thuật phi phàm. Lão tổ nói : « Nay ý Lang chúa và các quan muốn xem phép chi thì tôi làm thử

cho mà xem. Lang chúa nói : « Tự ý đạo trưởng muốn làm phép chi thì làm. » Lão tổ nói : « Vậy thì đề tôi hô phong cho Lang chúa cùng các quan xem đặng chăng ? » Liều chúa nói : « Đặng » Lão tổ vâng lời, rút bùa kiếm ra, day mặt qua phía Tây bắc mà niệm thần chú. Niệm rồi thì thấy cuồng phong dậy lên, cát bay đá trối, làm cho chúa tôi đều đứng không vững. Lang chúa khen rằng : « Quả là pháp lực tinh thông, xin đạo trưởng mau mau thâu phép ấy lại. » Lão tổ vâng lời, bèn niệm một câu thần chú nữa, niệm vừa rồi thì gió tạnh liền. Liều chúa nói : « Tiên trưởng đã hô phong rồi, vậy thì hoán vô cho ta xem thử. » Lão tổ vâng lời, cầm gươm chỉ qua phía Bắc màthur phủ niệm chú. Niệm chú rồi thì thấy mây giăng bốn phía, chẳng bao lâu thì có một đám mưa lớn tuông dào. Lang chúa cả đẹp mà rằng : « Tiên trưởng mau mau thâu phép ấy lại. » Lão tổ vâng lời, liền niệm một câu thần chú mà làm cho mây tan mưa tạnh tức thì. Liều chúa lại hỏi rằng : « Vậy mà đạo trưởng còn có phép thuật chi nữa chăng ? » Lão tổ nói : « Hô phong hoán vô là tiểu thuật, còn nhiều phép lạ kể không xiết. Để tôi làm thử một phép di sơn đảo hải cho Lang chúa xem. » Nói rồi liền day mặt qua phía Nam mà niệm một câu chú di sơn. Niệm rồi thì thấy một hòn núi rất lớn đầy những kỳ hoa cổ thụ. Lang chúa và quần thần lấy làm lạ mà khen rằng : « Tiên trưởng thiệt là thuật pháp cao cường, ai đòi trong giây phút mà đòi đến một hòn núi tại giữa giáo trường như vậy, thiệt là lạ lắm. » Khi Liều chúa xem rồi thì bèn Lão tổ thâu phép di sơn đi mà làm phép đảo hải cho mình xem. Lão tổ vâng lời niệm một câu chú nữa thì thấy núi ấy mất liền. Rồi lại day mặt qua hướng Tây mà niệm câu chú đảo hải. Niệm rồi thì Lang chúa và quần thần đều thấy trước mặt có một cái biển mình mông sóng bủa ăm ăm. Lang chúa cả mừng liền khiến lão tổ thâu phép đảo hải ấy lại. Lão tổ niệm chú thâu phép rồi thì chỗ ấy cũng là chỗ giáo trường y như khi trước.

Lúc bấy giờ Lang chúa vui lòng đẹp dạ, lại mong lòng muốn chiếm đoạt Tổng thất giang san nữa, bèn uoi với

Lão tổ rằng : « Nay ta đã kể cùng lực tạn, sắp muốn cầu hòa ; nên tiên trưởng giúp ta lấy đặng Tổng thất giang san, thì công ấy rất lớn. » Lão tổ nói : « Tôi đã quyết chí báo thù cho đồ đệ tôi, nên tôi mới đến đây. » Liêu chúa cả mừng mà rằng : « Vậy thì xin mời tiên trưởng về trà, rồi sẽ thương nghị việc ấy. » Lão tổ nói : « Xin Lang chúa và các quan lên xe giá mà về trước, rồi tôi cũng đặng vãn mà đến đó tức thì. » Liêu chúa và các quan đều lên xe mà trở về.

Đến nơi thì thấy Lão tổ đã ngồi trên cầm đèn mà chờ. Liêu chúa nói : « Bây giờ đạo trưởng tính giao chiến thế nào ? » Lão tổ nói : « Bây giờ Địch Thanh đóng binh nơi Ô nha quan, xin Lang chúa sai một viên võ tướng đi đem ba trăm binh đi với tôi đến đó mà trừ cho đặng Ngũ hổ tướng, rồi sẽ kéo thẳng qua Trung nguyên mà thâu đoạt Tổng thất giang san. » Liêu chúa hỏi các quan võ rằng : « Có ai dám đem binh đi với Đạo trưởng chăng ? » Liêu chúa hỏi đã ba phen, mà không ai dám lãnh mạng hết. Lão tổ thấy vậy thì chỉ một người võ tướng đứng sau chót, tên là Hắc Thân mà rằng : « Người này đi đặng, sao lại không ra mà lãnh chỉ ? » Liêu chúa thấy Lão tổ nói như vậy liền hạ chỉ sai Hắc Thân đi. Hắc Thân quì xuống tâu rằng : « Tôi là mặt tướng, tài mọn sức yếu, xin Lang chúa hãy sai người khác, thì mới khỏi hư hại việc nước. » Lão tổ nói : « Tướng quân chẳng nên từ chối, mọi việc đều có tôi đây, tướng quân không ra trận đâu mà phòng sợ. » Liêu chúa thấy Lão tổ nói như vậy thì sai quyết Hắc Thân mà thôi. Bất đắc dĩ Hắc Thân phải lãnh chỉ điểm binh mà đi với Lão tổ.

Lúc ấy Lão tổ không đặng vãn, cũng đi ngựa với Hắc Thân mà ra Ô nha quan.

Liêu chúa và các quan đưa ra khỏi thành một đôi xa xa rồi mới trở lại.

Khi Hoa Sơn lão tổ và Hắc Thân đi đến Ô nha quan thì có quân sĩ báo cho Đoàn Oai hay. Đoàn Oai nghĩ rằng : « Những loài sơn tặc đã đạo, mà cứ làm sao cho lại Ngũ hổ

bên Tổng tráo. Nếu phen này dẹp được nó thì không cần gì ; còn như dẹp không được thì lại gây oán gây thù thêm nữa. Hễ gây oán ra rồi thì ắt nước ta không còn. »

Tuy Đoàn Oai suy nghĩ như vậy, song cũng phải ép mình ra ải mà tiếp nghinh.

Khi Hoa Sơn lão tổ vào tới soái đường, Đoàn Oai xem đi xem lại, thấy Lão tổ hình dung cổ quái, tướng mạo dị kỳ, thì lại càng đem lòng ghét thêm hơn nữa, song cũng truyền quân dọn tiệc mà thiết đãi gọi là. Hoa Sơn lão tổ nói : « Tôi vẫn tu luyện đã lâu, đã được đứng vào tiên ban rồi : không còn ăn những vật thực trong nhơn gian nữa ; xin nhị vị tướng quân hãy đồng tiệc mà ăn uống, không cần mời tôi làm chi. » Đoàn Oai nói : « Tiên trưởng đã đứng vào tiên ban rồi, sao còn đến chốn hồng trần, ra nơi chiến địa làm chi, tôi e việc thương sanh hại mạng không phải là lòng từ bi đạo niệm chăng. » Lão tổ nói : « Phải, việc thương sanh hại mạng thì thiệt là không phải là lòng từ bi đạo niệm, song vì Dịch Thanh cây tãi ý sức, sát hại đồ đệ của tôi là Nhã lý Ba, nên cực chẳng đã tôi mới đến đây mà báo cứu cho nó. » Đoàn Oai nói : « Vậy sao, tể ra tiên trưởng quyết chí báo cứu cho Nhã lý Ba, mà tôi không biết xin miễn chấp. » Nói rồi bèn ngồi lại mà ăn uống với Hắc Thân.

Trong khi ăn uống, Hắc Thân mới thuật hết các chuyện Hoa Sơn lão tổ hoán võ hô phong, di sơn đảo hải cho Đoàn Oai nghe. Chứng ấy Đoàn Oai mới hết ghét Hoa Sơn lão tổ.

Ngày thứ Hoa Sơn lão tổ nói với Hắc Thân rằng : « Tôi thấy tướng quân có sắc buồn bực như vậy thì tôi biết tướng quân có lòng sợ Ngũ hổ rồi. Thôi, để tôi cho tướng quân một hườn thuốc đây, hễ tướng quân uống vào thì khí lực mạnh mẽ, dorm lượng bội gia. » Nói rồi bèn lấy một viên thuốc bằng hột đậu mà cho Hắc Thân uống. Hắc Thân uống vào giây lâu thì quả nhiên dorm tráng lực hùng, tinh thần thập bội. Hắc Thân cả mừng và tạ ơn Lão tổ. Lão tổ nói : « Vậy tướng quân hãy đem ba trăm quân ra ải mà khêu chiến, rồi tôi sẽ theo

sau mà tiếp ứng với. » Hắc Thân vâng lời, xách búa lên ngựa ra ải mà khêu chiến. (Lúc ấy Đoàn Oai nghi sợ pháp phồng, không biết đạo nhơn ấy có đẹp nổi Ngũ hồ bên Tống trào hay chẳng).

Còn Hoa Sơn lão tổ thì tay cầm bửu kiếm, bước ra sân, chỉ cục đá bia mà thư phù niệm chú một hồi, thấy cục đá bia ấy hóa ra một con thú lông xanh giống như con ngựa, mà lại có hai sừng. Hoa Sơn lão tổ bèn nhảy lên mình con thú ấy mà cỡi, thì con thú ấy cũng chạy như ngựa thường.

Khi Hoa Sơn lão tổ cỡi ngựa quái ấy mà ra ải thì Đoàn Oai lấy làm lạ mà khen rằng : « Nếu vậy đạo nhơn này thiệt là thần thông quảng đại, pháp lực cao cường. Như vậy may khi cũng trừ bọn Ngũ hồ đảng. » Từ ấy Đoàn Oai mới có lòng kính trọng Hoa Sơn Lão tổ.

Ngày ấy Dịch nguyên soái thương nghị với chư tướng rằng : « Không biết Liêu chúa liệu định thế nào mà đã mấy ngày rày còn chưa thấy động tĩnh chi hết. » Nói vừa dứt lời, bỗng có quân sĩ chạy vào báo rằng : « Nay Liêu chúa sai Hắc Thân đem ba trăm binh đến đây mà khêu chiến. » Nguyên soái nghe báo thì nói với chư tướng rằng : « Tướng ấy ra trận mà đem có ba trăm binh, thì chắc là nó có pháp lực cao cường lắm chớ chẳng chơi. Trận này ai có ra đánh thì phải cẩn thận cho lắm mới được. » Trương Trung nói : « Bấy lâu Tây Liêu cũng có binh ròng tướng mạnh, cũng có pháp lực cao cường, mà rốt lại thì cũng bị chúng ta giết hết. Bấy giờ chúng nó đã kể cùng lực tận rồi, mà chúng ta lại sợ nó hay sao. Thôi, để tôi ra trận mà giết tướng ấy trong giây phút cho Nguyên soái xem. »

Ấy là :

*Yêu đạo cái trời mong sát hại,
Tướng quân vì nước chịu tai ương.*

(Xem tiếp tập 23)

NGŨ-HỒ BÌNH-TÂY

Hồi thứ tám mươi lăm

*Gặp yêu thuật, Tướng quân bị hãm,
Bày bừa pháp, Lão tổ ra tài.*

Địch nguyên soái nói rằng : « Đừng có tưởng như vậy và cũng chẳng nên cậy tài ý sức, ta tướng trận này cũng là một trận ác chiến chớ chẳng chơi, vậy Lưu tướng quân hãy đem một ngàn binh ròng, ra trận cự địch với nó, mà cũng phải cẩn thận coi chừng cho lắm. » Lưu Khánh vàng lệnh đem binh ra trận mà đánh với Hắc Thân. Đánh được vài mươi hiệp, Hắc Thân cự địch không lại giục ngựa chạy dài. Lưu Khánh vỗ ngựa rượt theo, Hoa Sơn Lão tổ thấy vậy giục thú xông ra miệng niệm thần chú. Niệm rồi thì chỉ Lưu Khánh mà nạt rằng : « Tổng tướng sao chưa rút xuống ngựa. » Nạt vừa dứt tiếng, thì thấy chiếu ra một đạo Kim quang đánh ngay vào mình Lưu Khánh. Lưu Khánh cả kinh tránh né không kịp bị sấm đánh nhằm vai, rơi liền xuống ngựa.

Quân sĩ thấy vậy lật dật cứu Lưu Khánh mà chạy về trại. Còn Hoa Sơn Lão tổ cũng thu binh mà trở về寨. Hắc Thân và Đoàn Oai đều mừng và khen ngợi Hoa Sơn Lão tổ. Ngày thứ Lão tổ lại ra trận kêu địch danh Địch Thanh, khiến ra mà đánh với mình. Quân sĩ vào báo cho Địch Thanh hay. Địch Thanh liền sai Thạch Ngọc ra trận. Thạch Ngọc vàng lệnh ra trận mà nạt lớn rằng : « Người là

Yêu đạo ở xứ nào, muốn đến đây mà liễu thác hay sao ? » Nói rồi liền hươi thương xốc lại mà đâm Hoa Sơn lão tổ. Lão tổ cười rề rề cũng niệm chú hóa phép lói chưởng y như đánh Lưu Khánh vậy, Thạch Ngọc cả kinh, gần té xuống ngựa, song gượng lại đứng, bèn giục ngựa mà chạy về trại. Mới về đến trại thì té nhào xuống đất rên la om sòm. Địch nguyên soái cả kinh, truyền quân đỡ vào hậu dinh mà khiến Lương y điều dưỡng. (Nguyên hai vị tướng quân này bị phép lói chưởng của Hoa Sơn lão tổ, chẳng những là đau nhức khó chịu mà thôi, mà lại mất ba ngày đây, thì tánh mạng cũng không còn nữa)

Lúc ấy Địch nguyên soái đem lòng lo sợ mà than rằng : « Bấy lâu Tây Liêu cũng có hùng binh đồng tướng, song ta cũng không lấy chi làm sợ, ngặt vì bây giờ lại có Yêu đạo đến giúp. Hồ tướng bị bệnh hết hai người, mà chưa biết tánh mạng thế nào, làm cho lòng ta bối rối như tơ. » Than vừa dứt lời, thì có quân sĩ vào báo rằng : « Liêu tướng là Hắc Thân kêu tên Nguyên soái mà khiến ra trận. » Địch nguyên soái hỏi chư tướng rằng : « Có ai dám lãnh mạng ra đánh với Hắc Thân chăng ? » Tiểu thiên Phụng thưa rằng. « Đề tôi ra trận trừ khử Phiến nô và Yêu đạo cho. » Địch nguyên soái nói : « Tuy tướng quân là người kiêu dũng mặc lòng, song Yêu đạo hay dùng pháp thuật lắm, ta e tướng quân cũng bị nó như Lưu Khánh và Thạch Ngọc, vậy thì lại càng thêm khó cho ta nữa. » Lý Nghĩa nói : « Như tiểu tướng quân có ra đánh thì chẳng nên mê trận, phải coi chừng nó cho lắm, như nó muốn bày thuật pháp ra, thì phải mau mau chạy về. » Tiểu thiên Phụng vâng chịu đem binh ra đi.

Địch nguyên soái thấy Tiểu thiên Phụng đi rồi, thì nói với Trương Trung và Lý Nghĩa rằng : « Pheo này Tiểu thiên Phụng ra trận thì lòng ta lo sợ pháp phông, vì không biết hung kiết thế nào. Vậy hai người phải theo ta đứng ra đó mà thị chiến, để cho Miêu Hiền ở lại giữ trại mà thôi. » Trương Trung và Lý Nghĩa vâng lệnh đi theo Địch nguyên soái mà ra cửa dinh.

Đi vừa khỏi cửa thì thấy Tiêu thiên Phụng đã bị lôi chướng mà chạy về. Địch nguyên soái lật đật kịễn quân đổ vào hậu dinh đóng cho Lương y điều trị. Kế lấy quân sĩ vào báo nữa rằng : « Hắc Thân kêu địch danh Nguyên soái, khiến ra trận mà đánh với nó. » Địch nguyên soái nói : « Nó đã kêu ta ra trận hoài, nếu ta không ra thì nó chê ta nhác. Thôi, để ta ra đánh với nó một trận mà coi thử thế nào. » Bèn nài nịt lên ngựa đi với Trương Trung và Lý Nghĩa, ra đến trước trận, thì thấy có một viên Liễu tướng đương có diệu võ dương oai, và có một người đạo nhơn hình dung cổ quái, ăn mặc khác thường.

Còn Hắc Thân thấy Địch nguyên soái ra trận thì nạt một tiếng lớn mà hỏi rằng : « Tổng tướng lên chi, phải nói cho ta rõ. » Địch Thanh nói : « Bèn soái là Bình tây vương, chiến thảo Nguyên soái Địch Thanh đây, còn ngươi phải Hắc Thân hay chăng ? » Hắc Thân nói : « Nếu vậy ngươi đã biết ta, sao còn chưa xuống ngựa mà qui hàng đi cho rồi ? » Địch Thanh că giận mà nói lớn rằng : « Ngươi là vô danh liễu tướng, sao dám dễ khi ta như vậy ? » Bèn hơi đao xốc lại mà chém Hắc Thân. Hắc Thân hơi búa mà đỡ, song đỡ không nổi bèn la lớn rằng : « Trời đất ôi ! » Khi ấy Hắc Thân gần té xuống ngựa, thời may vớ lại đặng liền giục ngựa thoát chạy như dòng. Hoa Sơn lão tổ thấy vậy giục ngựa xông ra cũng làm phép lôi chướng mà đánh Địch Thanh, song Địch Thanh không sợ lấy đao mà vớt đạo kim quang ấy vệt ra một bên. Hoa Sơn lão tổ thấy vậy nổi giận bèn nạt lớn rằng : « Địch Thanh sao hươi dám phá diệu thuật của ta ? » Địch Thanh nói : « Ngươi không biết ta là ai hay sao, ngươi lại dùng làm chi những phép bàn môn tả đạo ấy mà hại ta sao nổi. » Nói rồi liền hơi đao xốc lại mà chém Lão tổ. Lão tổ cũng hơi gươm ra đỡ. Rồi lại đánh lôi chướng nữa, mà Địch Thanh cũng không can gì hết. Địch Thanh thấy mình phá đặng lôi chướng thì cũng có lòng mắng, bèn nạt rằng : « Yêu đạo, mi không còn phép chi nữa hay sao nên cứ làm phép ấy

hoài như vậy ? » Lão tổ nổi giận nạt rằng : « Địch Thanh, người đừng có nói phách, này hãy xem bửu pháp của ta đây. » Nói rồi liền niệm ít câu thần chú. Giây phút liền có mây giăng mù mịt, cuồng phong dậy lên làm cho cát bay đá trốc. Bình Tống vỡ chạy tứ tán, không biết phía nào mà chạy. Trương Trung, Lý Nghĩa cũng kinh hãi không dám xốc tới. Địch Thanh thấy vậy, liền lật đặt niệm câu thần chú phá phong. Niệm vừa dứt lời thì thấy mây tan gió lặng, êm ái như thường. Địch Thanh cả mừng liền huơ dao xốc lại chém nhầu Lão tổ. Lão tổ nổi giận một tay cầm gươm đỡ dao, một tay thò vào túi, lấy ra một vật bửu bối tên là Càn khôn nghiên mà quăng lên trên không, bửu bối ấy sáng lòa, kêu rang rang mà sa xuống ngay đầu Địch Thanh. Té ra trên mào của Địch Thanh nhờ có hột ngọc Huyết kiến oan ương chiếu ra sáng lòa, làm cho bửu bối ấy phải vệt ra một bên, mà rớt nhằm vai Địch Thanh. Địch Thanh la lớn rằng : « Châu ôi ! » Liền giục ngựa mà chạy như tên. Trương Trung, Lý Nghĩa cứ việc cố thủ không ra đánh nữa.

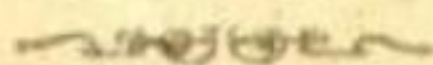
Hoa Sơn lão tổ thấy Địch Thanh bị Càn khôn nghiên giục ngựa chạy dài như vậy, thì cười rằng : « Khi này người phá phép lời chướng của ta, sao bây giờ người không phá phép Càn khôn nghiên cho ta coi thử. Vả ta cũng biết người có Huyết kiến oan ương và Khai dương cân song hai vật ấy không lẽ phá Càn khôn nghiên của ta nổi. Vì bửu bối ấy ta tu luyện đã lâu không phải như các vật tầm thường khác, dầu người có thần thông quảng đại pháp lực cao cường đi nữa cũng không phá nổi bửu bối ấy. Nội trong ba ngày nữa thì chắc là tánh mạng người không còn. Thôi, ta cũng về ải an nghỉ mà chờ cho người thác rồi, thì ta sẽ đem binh qua Trung quốc, đoạt thủ giang san, mà giúp sức cho Lang chúa. » Bèn thâu binh mà trở về ải.

Đến nơi thì Hắc Thân và Đoàn Oai rước vào mà khen ngợi công cán của Lão tổ.

Còn Định Thanh bị lấy Cản khôn nghiên thì đau nhức chịu không nổi, lăn lộn rên la cả ngày. Trương Trung, Lý Nghĩa và Miêu Hiền đem lòng lo lắng buồn rầu lắm. Trương Trung mới than rằng : « Ngày trước Vương Thuyền lão tổ có nói Nguyên soái phen này qua lấy Trần châu kỳ đằng. Té ra Trần châu kỳ chưa lấy đằng, mà tánh mạng Nguyên soái chắc là thác tại nay mai, nếu vậy Vương Thuyền nói cũng không thiệt gì. » Ba người đều than thở về việc ấy.

Ấy là :

*Bốn tướng bị thương nên hiểm ngặt,
Ba người giữ trại đáng âu lo.*



Hồi thứ tám mươi sáu

*Quí-Cốc cứu lương nơi Tống-trại,
Huê-Sơn đấu phép tại sa-lường.*

Lúc ấy Miêu Hiền nói với Trương Trung và Lý Nghĩa rằng : « Bây giờ phải cầu cứu với Vương Thuyền lão tổ thì tánh mạng Nguyên soái mới còn. » Trương Trung nói : « Không được đâu. Vả chẳng từ đây đến đó thì xa lắm, chúng ta không biết đường vân như Lưu Khánh thì làm sao mà nói đến chuyện cầu cứu. » Lý Nghĩa nói : « Bây giờ đã vô kế khả thi rồi, phải làm như vậy, họa may cóặng cùng chẳng. » Trương Trung nói : « Hiền độ muốn tính thế nào ? » Lý Nghĩa nói : « Bây giờ chúng ta phải thành tâm đặt bàn mã khẩn vái cùng Vương Thuyền lão tổ, họa may người có hay biết mà đến đây chẳng. » Trương Trung nói : « Thôi thôi, đừng có tính chuyện đó làm chi vô ích lắm. Thuở nay khẩn vái mà linh nghiệm bao giờ. » Miêu Hiền nói : « Chúng ta cũng nên làm cầu may, chớ không lẽ khoanh tay mà ngồi vậy. » Trương Trung bất đắc dĩ phải nghe theo.

Đêm ấy Trương Trung, Lý Nghĩa và Miêu Hiền khiến quân đặt bàn giữa trời mà khẩn vái Vương Thuyền lão tổ.

Lúc ấy Vương Thuyền lão tổ đương ngồi, xảy có một trận cuồng phong thổi đến, bèn bỏ quē mà xem, mới hay rằng đồ đệ mình là Địch Thanh đã bị Hoa Sơn đạo sĩ dụng phép Càn khôn nghiên mà đánh rất nặng. Còn Thạch Ngọc, Lưu Khánh và Tiêu thiên Phụng cũng bị Lôi chưởng nữa. Nếu quá ba ngày thì chắc là tánh mạng không còn ; vậy ta phải đem bốn viên linh đơn đến đó mà cứu bốn người ấy và trừ khử Hoa Sơn đạo sĩ mới xong. Bèn kêu Tiên đồng mà dặn dò rồi mới đặng vác ra đi.

Đến nơi, Vương Thuyền sa xuống mà vào Tổng dinh, quân sĩ thấy vậy cả kinh mà la lớn rằng : « Hoa Sơn yêu đạo đến đây, chúng ta phải mau mau báo với tam vị tướng quân đặng có kiếm phương mà đào nạn. » Vương Thuyền kêu lớn rằng : « Chúng bây chớ sợ, ta là Vương Thuyền lão tổ xuống đây mà cứu Địch Thanh, chớ không phải là Hoa Sơn đạo sĩ đâu mà phòng sợ. Vậy phải mau mau vào báo cho mấy vị tướng quân hay. » Quân sĩ cả mừng mà rằng : « Té ra tiên trưởng là Vương Thuyền sao ? Nếu vậy thì Nguyên soái tôi đã có người cứu rồi. » Bèn lật đật chạy vào phi báo cho Trương Trung, Lý Nghĩa và Miêu Hiền hay. Ba người ấy nghe báo thì vội vã chạy ra quì lạy mà nghinh tiếp Vương Thuyền. Vương Thuyền vào trại thì ba người ấy thưa rằng : « Nếu không có tiên trưởng đến đây, thì chắc là tánh mạng Nguyên soái tôi không còn. » Bèn thuật các việc Địch Thanh bị Càn khôn nghiên và ba tướng bị Lôi chưởng cho Vương Thuyền nghe. Vương Thuyền nói : « Nếu trễ một ngày nữa, ắt là không phương cứu dặng. Vậy ba người phải dắt ta vào đó dặng ta coi thử căn bệnh thế nào. » Ba người vâng lời dắt Vương Thuyền đến phòng Địch Thanh, rồi giữ chỗ bị thương cho Vương Thuyền xem.

Vương Thuyền xem rồi thì lấy một viên thuốc mà khiến Trương Trung cho Địch Thanh uống ; lại lấy ba viên nữa mà khiến Lý Nghĩa đem cho ba tướng kia uống. Giây lâu Địch Thanh tỉnh lại mở mắt ra, thấy có Trương Trung đứng một

bên, thì lật đật hỏi rằng : « Ta bị lấy yếu vật đau nhức chịu không nổi, sao bây giờ lại bình yên như thường ? » Trương Trung nói : « Nhờ có Vương Thuyền tiến sư đem linh đơn tới đây mà cứu, cho nên Nguyên soái mớiặng nặng như vậy. Nếu không thì ắt là tánh mạng không còn. » Địch Thanh nói : « Té ra thầy ta có xuống đây mà cứu ta sao, bây giờ người còn ở đâu ? » Trương Trung nói : « Người mới bước ra soái đường rồi. » Địch Thanh nói : « Vậy thì ta phải ra đó mà lạy tạ ơn người. » Trương Trung nói : « Khôngặng đâu, Nguyên soái chưaặng nặng, không nên vội đi như vậy, e khi bệnh căn tái phát mà khó lòng. » Địch Thanh nói : « Bây giờ trong mình ta mạnh mẽ như thường, chẳng còn đau nhức chi hết, ước chừng ra trận cũngặng nặng nữa. » Nói rồi bên ngồi dậy mặc áo mà đi chậm rãi như thường.

Đến nơi quí lạy Vương Thuyền mà thưa rằng : « Nếu không có sư phụ giảng dạy, thì ắt tánh mạng tôi không còn. Nay tôi đã lành mạnh như thường, song còn ba tướng bị Lôi chưởng còn đương cơn nghèo ngặt lắm, xin thầy đem dạ từ bi mà cứu luôn ba tướng ấy nữa. » Vương Thuyền nói : « Việc ấy thầy đã biết rồi, ba tướng ấy bây giờ chắc là cũng lành mạnh như con vậy. » Trương Trung nói : « Để tôi vào đó coi thử thế nào. » Nói rồi bên thẳng vào hậu dinh. Đi chưa đến nơi thì đã gặp ba người ấy bước ra soái đường mà lạy tạ Vương Thuyền lão tổ.

Rồi đó Địch Thanh mới hỏi Lão tổ rằng : « Hoa Sơn yêu đạo sinh cường như vậy, Tôn sư có phép chi mà trừ diệt nó chăng ? » Lão tổ nói : « Nguyên nó là một con rắn đỏ, tu luyện đã tám trăm năm, song công phu chưa đủ, cho nên không vào tiên banặng. Ngày trước đồ đệ giết Nhã lý Ba là đệ tử của nó, cho nên nó mới đến đây mà báo cừ. Thôi, để thầy thâu phục nó mà đem về núiặng cho đệ tử khai tấu ban sư. » Nói vừa dứt lời thì có quân sĩ vào báo rằng : « Có Phiên tướng đến khiêu chiến. » Địch Thanh nói : « Phiên tướng ấy là người dẫn chiến của Yêu đạo đó. » Lão tổ nói : « Nó đã sai người dẫn chiến, thì bên ta cũng phải có

một người dẫn chiến như nó. Vậy có ai dám lãnh mạng ra đi chăng ? » Trương Trung nói : « Tôi xin đi cho. » Bèn lên ngựa xông ra chiến tràng. Còn Lão tổ bước ra sân tay chỉ trên không, miệng đọc thần chú. Xảy có Bạch hạc sa xuống cho Lão tổ cỡi mà ra trận. Dịch Thanh cũng đi với chư tướng ra, đó mà xem.

Trương Trung ra trận đánh với Hắc Thân đứng ba mươi biệp, Hắc Thân cự địch không lại, giục ngựa chạy dài. Trương Trung vừa muốn truy cản, xảy có Hoa Sơn lão tổ xốc đến mà nạt rằng : « Tổng tướng chớ nên ý mạnh. » Nói rồi vừa muốn dụng phép lôi chưởng mà đánh Trương Trung, xảy có Vương Thuyền lão tổ cỡi hạc sa xuống mà nạt rằng : « Loài nghiệt súc, mau mau hiện xuất nguyên hình mà trở về núi, chằng nên ở đây làm lều như vậy, mà phạm lấy thiên điều. » Hoa Sơn nổi giận nạt rằng : « Bớ Vương Thuyền, người ý mình phép lực cao cường, nhưng ta lại sợ người sao ? » Nói rồi bèn dùng phép lôi chưởng mà đánh Vương Thuyền. Vương Thuyền cầm cây phất chữ mà phất lôi chưởng vệt ra xa lắc. Hoa Sơn nổi giận lại lấy Càn khôn nghiên mà quăng lên trên không. Vương Thuyền cũng lấy Xung thiên đạn mà quăng ra. Hai món bửu bối ấy liệng qua liệng lại mà đánh với nhau. Giấu lâu Xung thiên đạn đánh Càn khôn nghiên sa xuống đất bể nát.

Ấy là :

*Thần thông Yêu đạo uy quăng ải,
Phép lực tiên sư cường cạo cường.*

Hồi thứ tám mươi bảy

Dấu pháp thuật, Hoa Sơn ra sức,

Thần giả yêu, Quĩ-Cốc trở lại.

Khi Vương Thuyền lão tổ thấy Xung thiên đạn của mình đánh bể Càn khôn nghiên của Hoa Sơn rồi, thì nạt Hoa

Sơn rằng : « Sao ngươi còn chưa hiện nguyên hình đi. » Lại chỉ Xung thiên đạn mà nạt lớn rằng : « Pháp bửu, phải mau mau trừ loài nghiệt súc. » Nói vừa dứt lời thì Xung thiên đạn chiếu ra sáng lòa mà đánh xuống ngay mình Hoa Sơn. Hoa Sơn cả kinh, lật đặt lấy Nhứt nguyệt phách mà quăng lên trên không, liền có hào quang tỏ rạng, bay liệng mà đánh Xung thiên đạn rớt xuống, Vương Thuyền lão tổ lật đặt thâu Xung thiên đạn về, rồi lấy Bát quái đồng mà quăng lên. Lúc ấy Bát quái đồng với Nhứt nguyệt phách bay liệng mà đánh cùng nhau nơi trên không. Hai vật đều không chịu rớt xuống. Hoa Sơn nói : « Bớ Vương Thuyền, để ta nói lại cho ngươi nghe. Vả chăng đồ đệ của ngươi là Dịch Thanh đã giết đồ đệ của ta là Nhã lý Ba, nay ta đến đây mà báo thù thì cũng là phải lẽ lắm. Sao ngươi lại bình đồ đệ mà kinh địch với ta như vậy ? Dầu ngươi có pháp lực cao cường đi nữa, thì ta cũng không chịu thua đâu. Thôi, bây giờ ngươi có phép chi trừ Nhứt nguyệt phách của ta đó, thì ta chịu phục ngươi liền ; nếu ngươi không phép trừ, thì phải mau mau trở về núi đi, đừng ở đây mà tranh đấu với ta nữa. » Vương Thuyền nghe nói nổi giận mà nói lớn rằng : « Loài nghiệt súc, đừng có nói phách, thử nay ta với chánh không giống nhau, yếu với tiên không đồng bực, lẽ nào ta không có phép mà trừ ngươi sao, song bây giờ đây ta không có đem bửu bối theo, để ta trở về lấy bửu bối ấy rồi mai ta sẽ phá tan Nhứt nguyệt phách cho ngươi coi. » Hoa Sơn cười rằng : « Chắc là ngươi không còn phép chi nữa. Thôi, ta cũng đề huớu cho ngươi một đêm nay, đừng coi thử ngươi tính thế nào. » Nói rồi bèn thâu Nhứt nguyệt phách lại. Còn Vương Thuyền lão tổ cũng thâu Bát quái đồng lại. Rồi đó hai đảng đều thâu binh mà trở về.

Hoa Sơn về đến ai thì vui cười hớn hở. Hắc Thân lật đặt tiếp rước mà hỏi rằng : « Vậy chớ lão đạo nhơn ấy là người nào ở đâu mà pháp lực xem ra cũng cao cường lắm, nhưng mà cũng làm không lại tiên trưởng, sao tiên trưởng không trừ phứt lão ấy đi cho rồi, đừng có đánh rốc Ngũ hổ, kéo binh tuốt qua

Trang nguyên mà đoạt Tống thất giang san cho rảnh. » Hoa Sơn nói : « Đạo nhơn ấy là thầy của Địch Thanh, tên là Vương Thuyền quỉ cốc, tu luyện tại Vân mộng sơn. Nay thấy ta xuống đây báo thù cho đồ đệ ta, nên va cũng xuống giúp đồ đệ của va mà đối địch với ta như vậy. Va ta với va cũng là đồng đạo, mà va kỳ hợm với ta, ngày mai sẽ phá Nhựt nguyệt phách. Nếu ta không chịu thì ta hẹp lượng lắm. Thôi để mai ta sẽ có phép mà trừ va. » Hắc Thân nói : « Tôi nghe Vương Thuyền lão tổ có nhiều bửu bối lắm, e khi tiên trưởng đấu phép không lại thì tính thế nào ? » Hoa Sơn nói : « Tướng quân chớ lo điều ấy, tuy Vương Thuyền có phép nhiều mặc dầu, song không trừ nổi Nhựt nguyệt phách ta đâu ; để mai đây ta làm cho Vương Thuyền phải trốn về núi cho Tướng quân xem. » Hắc Thân nghe nói thì mừng lắm mà nói rằng : « Như vậy thì Lang chúa tôi có phước lắm. » Đêm ấy Hắc Thân dọn tiệc mà ăn mừng với Đoàn Oai và khao thưởng tướng sĩ.

Còn Vương Thuyền trở về đến trại thì mặt có sắc thẹn. Địch Thanh lật đặt hỏi rằng : « Yêu đạo ấy phép lực thế nào ? » Lão tổ nói : « Yêu đạo ấy có một bửu bối tên là Nhựt nguyệt phách, ấy là của nó luyện đã bốn mươi chín năm nay, công phu đã đứng, sức phép đã cao, may nhờ có Bát quái đồng ngăn trở mà cự địch với nó, nếu không thì ta bị tay nó rồi. » Địch Thanh nghe nói như vậy đem lòng buồn rầu mà hỏi Vương Thuyền rằng : « Nếu thầy trừ không được Nhựt nguyệt phách như vậy, thì biết liệu thế nào ? » Vương Thuyền nói : « Đồ đệ chớ lo, đồ thầy đang vân thẳng tới Lê Sơn mà mượn Trấn yên châu thì chắc là phá được Nhựt nguyệt phách chớ chẳng không. » Địch Thanh nghe nói cả mừng.

Rồi đó Vương Thuyền lão tổ đang vân thẳng tới Lê Sơn thánh mẫu. Lúc ấy Lê Sơn thánh mẫu đã biết trước nên ra đón rước Vương Thuyền lão tổ vào Bích vân cung.

Vương Thuyền lão tổ mới thuật hết các việc cho Lê Sơn thánh mẫu nghe. Lê Sơn thánh mẫu cười rằng : « Giang san

nhà Tống không ai phở tá, cho nên thương để mới sai Võ khúc tinh làm phàm đảng chống vững giang san, giữ bền xã tắc. Loài nghiệt súc ấy tu luyện đã lâu còn chừng vài năm nữa, thì đảng vào tiên tịch. Té ra nó chưa biết tỉnh ngộ, hãy còn mong lòng làm dữ xuống chốn hồng trần như vậy, thì nó đã bỏ hết công phu ngày trước rồi. » Lão tổ nói : « Nay tôi đến đây là có ý muốn mượn Trấn yêu châu động mà trừ Nhứt nguyệt phách của nó, xin Thánh mẫu làm ơn cho tôi mượn vật ấy. Hễ tôi trừ đảng nghiệt súc rồi, thì tôi sẽ trả lại cho. » Thánh mẫu nói : « Trấn yêu châu bây giờ không có ở đây. » Lão tổ nói : « Vậy chớ vật ấy ở đâu ? » Thánh mẫu nói : « Ngày trước tôi đã giao cho đồ đệ tôi là Thại Ba công chúa rồi. » Lão tổ nói : « Thại Ba công chúa với Định Thanh đã kết vợ chồng với nhau rồi ; nếu Trấn yêu châu về tay Công chúa thì tôi mượn cũng được chớ chẳng không. Thôi để tôi qua Thộn thộn quốc, mượn Trấn yêu châu về mà trừ loài nghiệt súc ấy. » Thánh mẫu nói : « Lão tổ không nên đi đâu. Vả từ đây qua Thộn thộn quốc thì xa lắm, nếu Lão tổ ra đi lâu ngày, tôi e ngũ hổ tướng đều bị Hoa Sơn hại hết. Chỉ bằng lão tổ trở lại Thất tinh quan mà giữ gìn dinh trại. Còn Trấn yêu châu thì để tôi qua đó mà lấy cho. » Lão tổ nói : « Nếu đảng như vậy thì ơn của Thánh mẫu rất dày. » Thánh mẫu nói : « Không phải như vậy đâu. Vả chẳng Lão tổ cũng vì Tống thất giang san mà không nài khó nhọc. Lão tổ còn có lòng như vậy, lẽ nào tôi lại không có lòng ấy sao. » Lão tổ cả mừng, bèn từ giả mà trở về dinh trại. Còn Lê Sơn thánh mẫu cũng dang vãn mà thẳng qua Thộn thộn quốc.

Nói về Thại Ba công chúa từ khi vợ chồng cách nhau thì lòng hằng thương nhớ buồn bực đêm ngày.

Ngày kia Thộn thộn chúa lâm triều thì có Huỳnh môn quan báo rằng : « Nay có một vị đạo cô, xưng mình là Lê Sơn thánh mẫu muốn xin vào mà ra mắt Lang chúa. » Lang chúa nghe tâu thì nghĩ rằng : « Thánh mẫu đến đây, ắt có chuyện lớn chớ chẳng không. » Bèn đi với vãn vô bá quan ra ngõ môn mà nghinh tiếp.

Khi Thánh mẫu vào đến nơi thì Lang chúa hỏi rằng :
« Thánh mẫu giảng làm có việc chi chăng ? » Thánh mẫu
mới thuật hết các việc của Địch Thanh cho Lang chúa nghe.

Ấy là :

*Cũng vì yêu đạo phò Liễu quốc,
Đến đời tiên hơn phải giáng trần.*



Hồi thứ tám mươi tám

Khuyên Lang-chúa, Thánh mẫu phân càn lễ,

Cứu Địch-Thanh, Thại-Ba quyết ra đi

Rồi đó Thánh mẫu lại nói với Lang chúa rằng : « Nay Hoa Sơn đạo sĩ có một vật báu bồi tể là Nhật nguyệt phách, không phép chi trừ nổi, duy có Trấn yêu châu phá được mà thôi ; nhưng mà Trấn yêu châu thì ngày trước tôi đã cho Thại Ba công chúa rồi, bây giờ tôi đến đây là có ý muốn xin Lang chúa cho Thại Ba qua Tây Liêu một phen nữa,ặng có thâu trừ yêu đạo mà giúp cho Địch Thanh thành công. » Lang chúa nói : « Vả con tôi là bọn nữ lưu, mà ngày trước đã qua Tây Liêu một lần rồi, bây giờ không lẽ sai nó đi nữa. Nếu Thánh mẫu muốn lấy Trấn yêu châu mà trừ Nhật nguyệt phách, thì tôi khiến nó giao lại cho Thánh mẫu ; còn việc thượng trận giao phong thì chắc là tôi không dám vâng lời. » Thánh mẫu nói : « Lang chúa nói như vậy sao phải, vả chăng cuộc vợ chồng, hễ chồng bị nạn thì vợ phải hết lòng hết sức mà phò cứu lẽ nào lại điềm nhiên tọa thị như vậy sao ? Xin Lang chúa xét lại. » Lang chúa thấy Thánh mẫu nói càn lời như vậy thì cũng bằng lòng mà khiến đòi Thại Ba đến,ặng có ra mắt Thánh mẫu.

Khi Thại Ba đến ra mắt rồi, thì Thánh mẫu tỏ thuật các việc cho Thại Ba nghe. Thại Ba nghe nói thì vội vã thưa rằng :
« Vậy thì tôi phải điềm duyệt binh mã đặng có qua đó mà cứu

chồng tôi. » Thánh mẫu nói : « Không cần gì phải điếm binh làm chi. Bây giờ việc đã gấp rồi, vậy con phải lấy tám món bửu bối, rồi dâng vâng mà đi với thầy thì hay hơn. » Thại Ba vâng lời, trở về cung mà lấy tám món bửu bối và dặn dò cung nữ phải săn sóc hai đứa con mình, rồi thì trở ra từ giả Lang chúa mà đi với Thánh mẫu.

Trong khi đi thì Thánh mẫu dặn Thại Ba rằng : « Khi con đến Tây Liêu phải dùng Trấn yêu châu mà trừ Nhứt nguyệt phách, rồi lại lấy Khôn long thang mà thần phục loài nghiệt súc ấy. Khi con thần phục nó rồi thì phải mau mau trở lại Lê Sơn mà giao nó cho thầy. Bây giờ đây con phải đi một mình, còn thầy phải trở lại Lê Sơn. » Nói rồi liền dâng vâng mà trở về. Còn Thại Ba cũng dâng vâng mà thẳng qua Tây Liêu quốc.

Nói về Vương Thuyền lão tổ về đến dinh trại thì có Hoa Sơn lão tổ tới kêu chiến nữa, Vương Thuyền lão tổ ra trận mà đấu phép với Hoa Sơn lão tổ cả ngày thì cũng thắng bại nan-phân. Đến chiều tối thì hai đảng cũng đều lui về mà an nghỉ.

Khi Hoa Sơn lão tổ về đến ai thương nghị với Hắc Thần và Đoán Oai rằng : « Đề ta lên Bàn loa sơn mà mượn Tàn thiên đại vệ, thì ắt là pháặng Bát quái đồng của Vương Thuyền chớ chẳng không. Vậy hai người phải giữ gìn cho nghiêm nhặt, đừng ta đi nội đêm nay sẽ về. » Hắc Thần và Đoán Oai đều dạ dạ vâng lời.

Còn Vương Thuyền lão tổ về đến dinh trại thì Dịch Thanh hỏi rằng : « Chẳng hay sư phụ ra trận đối địch với yêu đạo mà thắng bại thế nào ? » Vương Thuyền nói : « Đấu phép với nhau cả ngày song cũng không trừ nó được, phải chờ Lê Sơn thánh mẫu đem Trấn yêu châu đến đây thì trừ Nhứt nguyệt phách mới nổi cho. » Dịch Thanh nói : « Không biết chừng nào Thánh mẫu mới đến đây ? » Thạch Ngọc nói : « Xin thầy bố quả thử coi chừng nào Thánh mẫu mới tới. » Vương Thuyền nghe theo, bố quả xong rồi, thì nói với Dịch Thanh rằng : « Thánh mẫu sai Thại Ba công chúa đến đây, còn người

đã trở về Lê Sơn rồi. Nội đêm nay trong lúc canh ba thì có Công chúa đến. » Định Thanh hỏi rằng : « Công chúa đến đây mà trừ nỗi yên đạo hay chăng ? » Vương Thuyền cười rằng : « Thiên cơ bất khả lậu, việc ấy rạn ngày sẽ biết. » Ai nấy nghe nói đều đem lòng ngái hoặc. Duy có Lưu Khánh nghĩ rằng : « Ông này nói cái gì mà lời thôi lảm vậy. Thôi để đêm nay ta lên tới Ô nha quan mà làm thích khách, đừng có giết yên đạo cùng Hắc Thân và Đoàn Oai đi cho rồi. » Nghĩ như vậy, bèn trở lại hậu dinh mà an nghỉ.

Qua đến canh hai Lưu Khánh đang vắn mà thẳng tới Ô nha quan. Còn Ô nha quan thì Hoa Sơn lão tổ cũng đang vắn thẳng qua Bàn loa sơn đang có mượn Tân thiên đại mà phá Bát quái đông để mà bắt Vương Thuyền lão tổ.

Ấy là :

*Lớp trước tu hành nên rất uổng
Hôm nay làm dữ đã khôn trông.*

Hồi thứ tám mươi chín

*Thại-Ba giữa đường thâu Xà-quái,
Lưu-Khánh nửa đêm giết Liêu-binh.*

Khi Hoa Sơn lão tổ đang vắn ra đi chưaặng bao xa, thì gặp Thại Ba Công chúa. Thại Ba Công chúa thấy trước mặt có một lùm mây nháng sáng thì hỏi rằng : « Loài yên quái nào mà dám đón đường ta như vậy ? » Nói vừa dứt lời thì thấy một người đạo nhưn mặt đỏ, cũng già vắn mà đến, (Nguyên đạo nhưn ấy là Hoa Sơn lão tổ, Thại Ba không biết mặt Hoa Sơn, mà Hoa Sơn cũng không biết mặt Thại Ba). Hai đảng đều dừng lại mà nhìn nhau. Thại Ba hỏi rằng : « Tiên trưởng tên chi, ở động phủ nào ? » Hoa Sơn nói : « Tôi là Hoa Sơn lão tổ đây. Vậy chớ nữ tiên ở đâu đến đây có việc chi chăng ? » Công chúa nói : « Khoan hỏi tên ta đã. Vậy chớ người là Hoa Sơn lão tổ, mà người đi đâu đây ? »

Hoa Sơn mới thuật hết các việc mình cho Công chúa nghe. Công chúa nghe rồi thì nổi giận mà mắng rằng : « Loài nghiệt súc, công phu mi tu luyện đã tám trăm năm nay, lẽ thì mi phải gắng chí mà tu thêm, đừng có chen vào tiên ban cùng các vị tiên khác. Có sao mi cãi trời làm quấy, bỏ hết giới cấm như vậy, có phải là công phu mi tu luyện bấy lâu đã trôi theo giòng nước chẳng. Nay gặp ta đây, nếu mi mau mau xuất hiện nguyên hình thì ta hãy còn dung thứ cho, bằng mi cãi thừa lời ta, thì mi đã không khỏi hiện nguyên hình, mà lại tánh mạng không còn sống nữa. » Hoa Sơn nghe nói nổi giận nạt rằng : « Loài nữ yêu, mi có tài phép chi mà mi dám nói cả gan lắm vậy ? Nếu mi biết khôn thì phải tránh cho ta đi, bằng không thì tánh mạng mi chẳng còn. » Thại Ba nói : « Loài nghiệt súc chớ khá cậy tài, mi muốn ta tranh đường cho mi đi thì cũng không khó gì, hễ mi biết ta là tiên Phật nào ở động phủ nào, mi hãy nói cho trúng, thì ta mới để cho mi đi. Còn mi nói không trúng thì chẳng nên trông đến việc đi đâu hết. » Hoa Sơn nghe nói nổi giận nạt rằng : « Mi là vô danh nữ yêu có tài phép gì mà dám cả gan ngăn trở ta như vậy ? » Nói rồi liền hươi gươm xốc lại mà chém Thại Ba. Thại Ba cũng hươi đao cự địch. Hai đảng giao chiến giây lâu, mà cũng chưa phân thắng bại. Hoa Sơn nghĩ rằng : « Việc của ta thì gấp, mà rủi bị con nữ yêu này nó ngăn trở như vậy, nếu ta đánh lâu với nó thì phải trễ nãi ngày giờ đi ; chi bằng lấy Nhựt nguyệt phách ra mà hại phứt nó đi thì hay hơn. » Nghĩ như vậy liền lấy Nhựt nguyệt phách mà quăng lên. Thại Ba thấy vậy cũng lấy Trấn yên châu mà cự địch. Hai vật bừa bới ấy bay liệng mà đánh với nhau nơi trên không ; giây lâu Nhựt nguyệt phách rơi xuống, Hoa Sơn lão tổ thấy vậy thì lật đặt thân Nhựt nguyệt phách lại, song thân không kịp. (Nguyên Nhựt nguyệt phách ấy là da của Hoa Sơn lột ra, lấy đó mà luyện đã lâu, nay bị Trấn yên châu phá hư thì trong lòng kinh hãi, ý muốn dâng vản mà đào tị).

Thại Ba thấy Hoa Sơn muốn chạy thì lật đặt cựa lại mà nạt lớn rằng : « Nghiệt súc, sao chưa hiện xuất nguyên hình

đi cho rồi ? » Nói vừa dứt lời, Trấn yêu châu sa xuống nhằm đầu Hoa Sơn, Hoa Sơn la lên một tiếng lớn, liền hiện xuất nguyên hình thì là một con rắn dài hơn hai trượng, cả mình đều đỏ lôm như lửa, nhào lộn vùng vẫy một hồi rồi rớt xuống đất.

Thại Ba thấy vậy lật đật sa xuống dùng dây Khổn long mà trói rắn ấy. Trói rồi thì rắn ấy thun lãn lãn lại, còn có bảy tấc. Thại Ba thấy vậy lại lấy Hồn ngọn bình ra, đưa ngay đầu con rắn ấy mà rằng : « Yêu xà, tội mi cái trời giúp kẻ dữ như vậy, lẽ thì ta hại phứt mi cho rồi ; song nghĩ vì mi tu luyện đã lâu, công phu chẳng dễ, cho nên ta cũng rộng lòng dung thứ cho mi. Vậy mi phải chun vào bình này, đừng ta đem về cho thầy ta. » Nói vừa dứt lời thì con rắn ấy liền chun vào bình đó.

Rồi đó Thại Ba tháo giây Khổn long, Trấn yêu châu và Hồn ngọn bình mà bỏ vào trong túi Bát bửu, rồi đăng vân thẳng tới Tổng dinh.

Nói về Phi sơn hồ đăng vân tới Ô nha quan nhằm lúc trăng sao tỏ rạng, thấy có hai Phiên tướng đương đứng trước cửa thì sa xuống mà nạt lớn rằng : « Phiên nô, đêm nay chắc là chúng bay phải thác. » Hai tên Phiên tướng thất kinh vừa chạy lại, thì bị Phi sơn hồ đâm một giáo chết tốt. (Nguyên tướng bị đâm đó là Đoán Oai). Tướng kia thấy vậy kinh hãi, vừa muốn thoát thân, song trở tay không kịp, thì cũng bị Phi sơn hồ giết luôn. (Nguyên tướng bị giết đó là Hắc Thân). Rồi đó Lưu Khánh thẳng xông vào đâm ba quân ; Phiên binh cả kinh, kéo nhau chạy hết. Phi sơn hồ vào tới trung dinh thì la lớn lên rằng : « Hoa Sơn yêu đạo, mau mau ra đây mà nạp mình. » Kêu như vậy đôi ba tiếng mà cũng không thấy động tĩnh chi hết. Phi sơn hồ nghĩ rằng : « Thế khi Yêu đạo nó cũng biết sợ cái mũi trường thương này mà thoát thân rồi chăng. » Nghĩ như vậy bèn cười rằng : « Đầu phen này mà Yêu đạo có thoát khỏi tay ta đi nữa, mà ta giết Phiên binh Phiên tướng như vậy thì cũng đã sướng tay rồi. Thôi ta phải trở về ải mà báo cho Nguyên soái hay. » Nói rồi liền đăng vân mà trở về Tổng trại.

(Xem tiếp tập 26)

NGŨ - HỒ BÌNH - TÂY

Đi đặng vài dặm, bỗng thấy trước mặt có một cụm trường vân đầu kia bay đến. (Nguyên cụm mây ấy là mây của Thại Ba) Lưu Khánh nghĩ thầm rằng : « Cụm mây này chắc là cụm mây của Hoa Sơn yêu đạo đây. » Bèn nạt lớn rằng : « Loài Yêu đạo, chạy đi đâu cho khỏi. » Thại Ba nghe tiếng, biết là Lưu Khánh thì kêu rằng : « Bớ Lưu tướng quân, có ta đến đây, có ta đến đây ! Không phải là Hoa Sơn yêu đạo đâu mà phòng sợ. Vậy phải mau mau về báo cho Nguyên soái hay. » Phũ sơn, hồ cả mừng mà rằng : « Té ra Công chúa Nương nương mà tôi ngỡ là Yêu đạo, nên có nói lớn tiếng mà xúc phạm, xin miễn chấp. Vậy chờ Công chúa đã trừ diệt Yêu đạo rồi hay sao ? » Thại Ba nói : « Ta trừ diệt rồi. » Bèn dừng vân mà thẳng đến dinh trại. Lưu Khánh vào trước mà báo với Địch Thanh rằng : « Tôi đã giết hết Phiến binh Phiến tướng nơi Ô aha quan rồi. » Địch Thanh nghe nói mừng rỡ không cùng, song cũng giả làm bộ giận mà nạt Lưu Khánh rằng : « Đồ thất phu, mi chẳng tuân theo quân lệnh, lên qua cướp trại như vậy, nên có dân chi sợ hãi, thì tánh mạng còn gì ? » Nói rồi liền kêu Đao phủ thủ khiến dẫn Lưu Khánh mà xử trảm. » Đao phủ thủ vâng lời, áp lại bắt Lưu Khánh mà trói. Lưu Khánh cười rằng : « Nay tôi có tội cái lệnh như vậy, Nguyên soái xử trảm thì cũng phải lắm, song việc làm là hữu ích vô tổn, tội thiếu công đa, xin Nguyên soái xét lại mà dung thứ cho tôi nhờ. » Lúc ấy Địch Thanh chẳng phải là có lòng muốn chém Lưu Khánh, song làm như vậy để động mà che miệng tam quân, kỳ thiệt trong lòng mừng lắm, nhưng mà còn chờ chờ tướng can gián rồi sẽ tha.

Chư tướng đều lay mà xin tội cho Lưu Khánh. Địch Thanh nói : « Bồn soái cầm binh mấy năm nay cứ việc đường đường chánh chánh mà đối lũy giao phong với người, chưa từng có khi nào lên lút vào cướp dinh phá trại như vậy. Các người hãy nghĩ đó mà coi, nếu lúc ấy chẳng may mà có điều chi sơ sẩy, thì tánh mạng của Phi sơn hổ đã không còn, mà lại thêm rối lòng cho Bồn soái nữa, tội ấy thiệt cũng đáng chém. Nay có các người can gián như vậy, Bồn soái cũng tha giết cho đó, nhưng mà phải đánh bốn chục hèo thì mới chánh trị quân pháp dặng. » Chư tướng đều thưa rằng : « Phi sơn hổ không vâng quân pháp thì cũng đáng trị tội lắm, song nghĩ vì va có công lao cũng nhiều, mà lúc này là lúc dùng người, xin Nguyên soái rộng lòng dung thứ, tương công chiết tội cho va nhờ. » Địch Thanh thấy chư tướng can gián như vậy, thì khiến Đào phủ thủ mở trời cho Lưu Khánh.

Lưu Khánh lay tạ Nguyên soái và thuật hết các việc gặp Thại Ba cho Nguyên soái nghe. Nguyên soái cả mừng mà rằng : « Nếu vậy Công chúa đã trừ dặng yêu đạo rồi sao ? » Liền khiến quân sĩ nổi đèn đuốc, rồi bước ra cửa dinh mà nghinh tiếp Công chúa.

Công chúa vào đến nơi, chư tướng làm lễ rồi thì Địch nguyên soái nói : « Từ khi vợ chồng ta cách nhau, thì tôi cũng đem lòng hoài niệm lắm ; cho nên đã tâu cùng Thiên tử mà xin triệu Công chúa về Trung nguyên, té ra việc ấy không xong, thì tôi cũng có lòng buồn. Nay mà vợ chồng ta dặng gặp nhau đây, thì lòng tôi lấy làm mừng rỡ lắm. » Thại Ba nói : « Từ ngày vợ chồng cách nhau thì thiếp cũng đem lòng hoài vọng lắm. Đến chừng binh phục Tây hâu rồi, thì thiếp cũng có lòng mừng rỡ, mà kể chắc rằng Phò mã khỏi việc chinh chiến nữa, chẳng dè Liêu chúa lòng tham chưa đổi, lại còn tá binh nơi Tân la mà dấy động can qua nữa. Đến sau thiếp nghe Phò mã đã dẹp dặng Tân la rồi, thì thiếp mới bớt lo. Còn việc yêu đạo giúp Liêu chúa thì thiếp chưa hay, cho nên đến đây cũng có chậm trễ, xin Phò mã miễn chấp. » Địch

nguyên soái nói : « Đường xá xa xuôi, mà Công chúa bốn phận đòn bà, tôi đâu dám trách điều ấy, song bây giờ đây không biết Công chúa trừ nỗi yêu đạo ấy hay chăng ? » Thại Ba mới thuật hết các việc bắt đặt yêu đạo bỏ vào Hồn ngươn bình cho Địch Thanh nghe. Địch Thanh cả mừng.

Ấy là :

*Hai lượt bình tây loan phụng hiệp,
Một ngày phong thiêu vợ chồng vui.*

Hồi thứ chín mươi

*Thâu yêu-đạo, vợ chồng sum hiệp,
Vâng lời thầy, loan phụng rẻ phân.*

Khi Địch Thanh nghe Thại Ba tỏ việc bắt đặt yêu đạo rồi, thì đem lòng mừng rỡ mà hỏi rằng : « Bây giờ Hồn ngươn bình ở đâu, xin Công chúa cho tôi coi với. » Thại Ba mới lấy Hồn ngươn bình ra, chỉ con rắn đỏ trong ấy mà rằng : « Con rắn này là Hoa Sơn đạo sĩ đó. » Địch nguyên soái và chư tướng xem thấy thấy đều cười ngặt.

« Rạng ngày Vương Thuyền lão tổ thức dậy bước ra lui Địch nguyên soái nói với Thại Ba rằng : « Ấy là thầy của tôi đó. » Thại Ba nghe nói liền đứng dậy thi lễ. Địch nguyên soái mới thuật các việc Thại Ba đã thân phục Hoa Sơn đạo sĩ mà bỏ vào Hồn ngươn bình cho Vương Thuyền lão tổ nghe. Vương Thuyền lão tổ nói : « Ấy cũng nhờ có công ơn của Thánh mẫu và Công chúa, cho nên mới trừ đặt loại yêu đạo ấy. » Thại Ba nói : « Ấy là việc bốn phận của tôi, vì vợ chồng không lẽ bỏ nhau đặt, song không biết từ này về sau, việc can qua đã yên ổn hay chưa, xin tiên trưởng chỉ bảo cho tôi rõ. » Vương Thuyền lão tổ nói : « Từ này về sau việc can qua đã yên rồi, song bây giờ Công chúa cũng phải về nước, chờ cho có Thánh chỉ của Thiên tử tuyên triệu thì sẽ sang Trung quốc mà sum hiệp vợ chồng. » Công chúa dạ dạ vâng

lời. Vương Thuyền lão tổ lại nói với Địch Thanh và Thạch Ngọc rằng : « Phong vân phiến và Khai dương cảnh thì hai con phải giao lại cho thầy, vì từ này về sau không còn dùng hai vật bửu bối ấy nữa. » Hai người đều vâng lời, lấy hai vật ấy mà trả lại cho Vương Thuyền. Vương Thuyền từ giả đăng vân mà trở về núi.

Rồi đó Thại Ba Công chúa cũng từ giả Địch nguyên soãi và chư tướng, rồi đăng vân thẳng lên Lê sơn mà ra mắt Thánh mẫu, và thuật hết các việc thần phục yêu đạo cho Thánh mẫu nghe. Thánh mẫu khiến Thại Ba lấy Hồn ngư bình ra cho mình xem. Xem rồi thì nói cùng con rắn nhỏ ấy rằng : « Nghiệt súc, mi tu luyện đã hơn tám trăm năm rồi, còn chừng vài trăm năm nữa mi cũngặng vào tiên tịch. Ngày nay mi làm lễu như vậy thì đã phạm giới cấm rồi ; hề phạm giới cấm rồi thì công phu mi tu luyện bấy lâu đều thất bại theo dòng nước hết. Thôi, từ rày về sau phải gắng công tu luyện, đừng có trở lại tiên ban với người. » Nói rồi thì cầm Hồn ngư bình mà trút rắn ấy ra, rắn ấy há miệng gặm đầu làm như lạy tạ Thánh mẫu vậy, Thánh mẫu lấy dây Khôn long buộc rắn ấy lại, rồi để ở nơi chơn núi mà trấn ếm.

Rồi đó Thánh mẫu lại nói cùng Thại Ba rằng : « Nay con đã dẹp định Tây liên, thì Tống thất đã thái bình, vợ chồng đã sum hiệp rồi, chẳng bao lâu đây thì có thiên sứ đến rước con về Trung nguyên, mà hưởng cuộc vinh hoa cùng Địch Thanh. Thôi, con hãy trở về nước mà sắp đặt mọi việc, đừng có vắng thánh chỉ mà về Trung nguyên. » Thại Ba vâng lời, bèn từ giả đăng vân mà trở về Thộn thộn quốc.

Lúc ấy Địch Thanh kéo binh thẳng tới Ô nha quan mà chiêu an bá tánh và khiến Trương Trung ở đó mà trấn thủ.

Còn Địch Thanh và chư tướng thì đem binh tới Bạch hạc quan, tướng giữ ấy ấy liệu bề cự địch không lại, nên phải dâng ai mà đầu hàng. Địch Thanh vào ấy chiêu an bá tánh rồi, thì để cho Lý Nghĩa ở lại trấn thủ ấy ấy, còn mình thì đem binh thẳng tới Hồng nhạn quan.

Tướng giữ Hồng nhận quan là Tả thiên Hùng bôn lòng cố thù và sai người về trào mà cáo cấp.

Địch Thanh công phá nữa tháng mới giết được Tả thiên Hùng mà lấy ai ấy.

Khi lấy được Hồng nhận quan rồi, thì đem binh thẳng tới Hòa bình thành mà vây phủ, làm cho Liêu chúa và bá quan đều kinh hãi mà cũng vô kế khả thi. Chờng ấy Liêu chúa bất đắc dĩ phải sai Độ la Không đem hàng biểu tới đình Địch Thanh mà thỉnh hàng. Độ la Không sợ sệt không dám đi, song lệnh vua sai cũng không dám cãi, cho nên cực chẳng đã phải lãnh hàng biểu mà mò lên tới Tổng dinh.

Ấy là :

*Cung bởi muốn thân Tống thất,
Cho nên đành mất bản nhà.*

Hồi thứ chín mươi mốt

*Tây-liêu năn nỉ dâng hàng biểu,
Tống-soái đoái tưởng chịu giảng hòa.*

Khi Độ la Không thẳng tới Tổng dinh thì lấy lực Địch Thanh mà xin qui hàng. Địch Thanh nổi giận mà rằng : « Năm trước chúa người đem lòng tham quấy, dấy động can qua, thì Bôn soái đã đánh dẹp không còn một manh giáp. Như vậy mà chúa người hãy còn chưa chịu thiệt lòng qui phục, đã làm Trán châu kỳ giả mà nạp cho ta, lại sai Phi Long giả trại, trà trộn qua Trung quốc mà làm hại ta như vậy ; chút nữa thì ta đã bị thúc nơi tay Phi Long rồi. Đến nay lại còn đem binh xâm phạm Trung nguyên nữa. Bây giờ Ma ma Hãn và Hoa Sơn yêu đạo đều thác, chúa người đã kể cùng lực tận rồi, cho nên mới chịu đầu hàng đây. Nói thiệt, phen này ta quyết bắt Liêu chúa mà giải về Trung nguyên, chứ không chịu nghị hòa như ngày trước nữa. » Độ la

Không thừa rằng : « Ngày trước Lang chúa tôi mong lòng tham quấy, làm cho trong nước phải hao binh tổn tướng rất nhiều. Nay Lang chúa tôi đã thống cái tiền phi, chịu hiến nạp Trần châu kỳ mà xin qui thuận. Vậy xin Nguyên soái mở lượng hải hà, dung thứ lỗi trước cho Lang chúa tôi, thì cả nước Tây Liêu tôi đều mang ơn trọng đức dày của Nguyên soái. » Địch Thanh nói : « Không đâu, nếu ta rộng lượng cho chúa người, thì chúa người cũng đem dạ khi mang, làm đều gian trá như ngày trước nữa. » Độ la Không lạy lục mà xin dung thứ hoải. Địch nguyên soái còn đương quở trách, bỗng thấy quân sĩ chạy vào báo rằng : « Có một người đến nói mình có việc cơ mật, muốn xin ra mắt Nguyên soái. » Địch Thanh khiến cho vào. Quân sĩ vâng lệnh ra dắt người ấy vào. Độ la Không thấy người ấy biết là Thốc lang Nha thì đem lòng kinh khủng mà nghĩ rằng : « Thế khi Thốc lang Nha có lòng thù chúa, nên hẳn mới đến đây dặng có nói ra nói vô mà báo oán chẳng. » Địch nguyên soái thấy Thốc lang Nha ăn mặc rách rưới thì hỏi rằng : « Người là bá tánh trong nước này, mà người đến đây có việc chi chẳng ? » Thốc lang Nha thuật hết các việc ngày trước mình qua Trung nguyên cho Địch Thanh nghe. Địch Thanh hỏi rằng : « Bây giờ người đến đây có ý gì hay chẳng ? » Thốc lang Nha thưa rằng : « Thân tôi bị đầy đọa như vậy cũng bởi Bàng Hồng mà ra, cho nên tôi đến đây tố hết các việc Bàng Hồng tư thông ngoại quốc cho Nguyên soái nghe, dặng Nguyên soái về traò mà tâu lại cùng Thiên tử mà làm tội nó, thì lòng tôi mới hết giận cho. » Địch Thanh nghe rồi thì cả mừng mà nghĩ thầm rằng : « Nếu vậy thì Bàng Hồng đã đến lúc suy rồi, cho nên mới có chuyện này. Thôi, để ta đem Thốc lang Nha về traò dặng mà đối chứng. » Nghĩ như vậy, bèn khiến quân sĩ dẫn Thốc lang Nha vào hậu dinh.

Rồi đó Địch Thanh nói với Độ la Không rằng : « Chúa người làm như vậy thiệt cũng đáng tội lắm, nếu ta làm bắn ra thì lại cực khổ các quan và bá tánh, cho nên lòng ta không đành. Thôi, ta cũng rộng dung mà cho ngị hòa,

song bảo chúa người bốn thân phải đến đây biển nấp Trần châu kỳ, đừng ta về trào mà tàu cùng Thiên tử. » Độ la Không cả mừng, lạy tạ mà lui ra.

Khi Độ la Không về đến thành rồi, thì thuật hết các lời Địch Thanh đã nói cho Liêu chúa nghe. Liêu chúa rơi lụy mà rằng : « Vả chăng Trần châu kỳ là vật báu truyền quốc của tiên vương để lại, nếu ta hiến nấp cớ ấy, thì ngày sau mặt mũi nào dám thấy tiên vương nơi chốn cửu tuyền ? » Quần thần đều tâu rằng : « Đã đến nông nỗi này, nếu Lang chúa còn tiếc Trần châu kỳ thì ắt là giang san phải mất, xin Lang chúa ép lòng mà hiến nấp cớ ấy ; chờ đến năm mười năm nữa, dựng cho nước ta binh rồng tướng mạnh, rồi sẽ qua đánh Trung nguyên mà đòi Trần châu kỳ lại. » Liêu chúa than rằng : « Đừng có nói năm mười năm, ta e ba bốn mươi năm cũng chưa lấy Trần châu kỳ lại được. » Tuy Lang chúa than thở như vậy, song đã vô kể khả thi, bắt đất di phải truyền chỉ cho nội thị vào kho lấy Trần châu kỳ và vàng bạc châu báu, rồi làm một đạo hàng biểu, sai Độ la Không đem đến Tống dinh mà hiến nấp. Độ la Không tâu rằng : « Địch Thanh còn nài Lang chúa phải đến Tống dinh mà hiến nấp mới được. » Lang chúa nghe, nói cả giận.

Ấy là :

*Bởi dạ tham lam mà bị nhục,
Vì lòng tương quý mới sanh buồn.*

Hồi thứ tám mươi hai

*Liêu-vương dâng nấp Trần-châu kỳ,
Tống-tướng nghiệm xem Truyền-quốc bửu.*

Khi Liêu chúa nghe Độ la Không nói như vậy thì nổi giận mà rằng : « Địch Thanh muốn làm nhục ta đến đời như vậy sao ! Thà là ta chịu thác chớ không nhục như vậy. Thôi, các người đến đó mà hiến nấp Trần châu kỳ đi, như Địch Thanh không

chịu thì ta sẽ quyết lòng tử chiến với nó một trận mà thôi.» Độ la Không thấy Lang chúa nói như vậy thì cũng vàng lời ra đi.

Đến nơi vào ra mắt Địch Thanh. Địch Thanh thấy không có Liêu chúa, thì hỏi rằng : « Cớ sao Liêu chúa không chịu đến đây ? Hay là chưa muốn đầu hàng chăng ? » Độ la Không thưa rằng : « Lang chúa tôi cũng muốn đến đây mà cầu hòa, ngặt vì trong mình có bệnh, cho nên không dám ra gió ; xin Nguyên soái rộng lượng bao dung. » Địch Thanh nghe nói thì giả làm bộ giận mà rằng : « Ta biết ý Liêu chúa chưa chịu khuất chỉ qui hàng, cho nên kiếm đến nói thối thác như vậy. Thôi, người đừng nói nhiều lời mà gạt ta, ta không thêm tin đâu. » Độ la Không lay lục mà năn nỉ hoài. Địch Thanh thấy vậy thì cũng nhậm lời. Độ la Không cả mừng, mới dâng Trần châu kỷ, châu báu và hàng biểu cho Địch Thanh, Địch Thanh nói : « Chắc là người đem Trần châu kỷ giả mà gạt ta nửa đây chứ chẳng không. » Độ la Không thưa rằng : « Xin Nguyên soái khán nghiệm thì mới biết giả chơn. » Địch Thanh khiến quân đốt lửa tại giữa đó, rồi lấy Trần châu kỷ giả đem ra mà so sánh với Trần châu kỷ thật, thì thấy hai cái cũng giống nhau, nhưng mà năm hạt ngọc lớn thì khác nhau xa lắm, và màn hàng màu chỉ mới cũ cũng khác nhau nhiều.

Địch Thanh xem rồi thì lấy Trần châu kỷ giả mà bỏ vào lò lửa, giây lâu cờ ấy cháy tiêu hết, còn lại có mấy hạt ngọc mà thôi.

Địch Thanh lại lấy Trần châu kỷ thật mà bỏ vào lò lửa, thì thấy cờ ấy không cháy chút nào, mà cũng không vấy tro bụi chi hết. Ấy là nhờ có Tịch hỏa châu, cho nên lửa đốt không nổi, và nhờ có Tịch trần châu nên không dính bụi tro.

Địch Thanh lại truyền quân đem ra một chậu nước, rồi bỏ Trần châu kỷ vào đó ; đến khi lấy lên thì cờ ấy cũng không ướt, ấy là nhờ có Phán thủy châu đó.

Địch Thanh thử rồi thì mừng rỡ vô cùng; Ngũ hổ tướng cũng đều vui cười hớn hở.

Rồi đó Địch Thanh lại giở hàng biểu ra mà xem, và kiểm điểm các vật cống lễ cho mình bạch, rồi mới niêm phong lại mà giao cho Thạch Ngọc thu quản.

Lúc ấy Địch Thanh nói với Độ la Không rằng : « Nay Bồn soái cũng lấy lòng rộng rãi mà nể lời hòa ước này. Vậy ngươi phải về mà tâu lại với Lang chúa rằng : Từ này về sau, chẳng nên đem lòng tham quấy, xâm phạm Trung nguyên như vậy nữa. Nếu thói cũ không chữa, thì sanh linh của nước này đều bị tai nạn hết. » Độ la Không dạ dạ vâng lời, rồi từ giả Địch Thanh, trở về thành mà tâu lại cho Liêu chúa nghe. Liêu chúa giận Ngủ hồ tướng lắm, song cũng không biết làm sao.

Còn Địch Thanh lấy dâng Trân châu kỷ rồi thì trong lòng mừng rỡ lắm, bèn sai Tiêu đình Quý về trước, dâng mà báo thiệp với Triều đình. Tiêu đình Quý cả mừng mà rằng : « Bấy lâu tôi lãnh chức Giải lương, thiệt là buồn rầu muốn chết, bây giờ mới được thoát ra chỗ ấy, mà trở lại Biện kinh thì chẳng khác chi ở chốn địa ngục mà lên dạng cõi tiên rồi. » Bèn từ giả Địch Thanh và chư tướng mà trở về Biện kinh.

Ấy là :

*Mừng bấy phu thê gần hội hiệp,
Buồn thay phụ tử lại phân ly.*



Hồi thứ chín mươi ba

*Ngủ - hồ - tướng binh tây về nước
Địch-nguyên-soái thắng trận ban sư.*

Lúc ấy Địch Thanh bèn nói với chư tướng rằng : « Nay chúng ta dẹp yên Tây hên, chắc là từ đây thiên hạ thái bình rồi, vậy đêm nay chúng ta vui vầy một tiệc, trước là khánh hạ thái bình, sau là khao thưởng quân sĩ. » Bèn truyền quân dọn tiệc, mà lại dân đứng có đốt đèn. Chư tướng nghe dân thì lấy làm lạ, bèn xum lại hỏi rằng

« Nếu không thắp đèn thì thấy đâu mà ăn uống ? » Địch Thanh nói : « Các người chưa rõ, để ta nói lại cho các người nghe. Vả chẳng Trần châu kỳ đây có Tịch hỏa châu, Phân thủy châu, Tịch trần châu thì ta đã thữ rồi, còn Định phong châu, Di mặc châu và Dạ quang châu thì ta chưa thữặng. Vì vậy cho nên đêm nay ta muốn dùng Dạ quang châu mà làm đèn, đặng có thữ coi cho biết vật quý ấy thế nào. » Chư tướng đều khen phải.

Đêm ấy Địch Thanh khiến Thạch Ngọc treo cờ ấy tại giữa tiệc, đặng mà ăn uống, thì thấy chỗ ấy chiếu ra sáng lòa, chẳng khác chi ban ngày. Địch Thanh và chư tướng đều khen là vật lạ. Các tướng ăn uống với nhau cho đến nửa đêm mới mãn tiệc.

Ngày thứ Địch Thanh làm một phong thư sai Lưu Khánh đem qua Thộn quốc mà tạ ơn Thộn chúa. Lưu Khánh vâng lệnh dâng văn ra đi.

Đến nơi giao thư xong rồi, thì xin thư hồi âm mà trở về Tống đình, đặng có thưa lại cho Địch Thanh rõ.

Còn Thái Ba hay đặng Địch Thanh chọn ngày ban sư, thì nửa mừng nửa buồn ; mừng là mừng, chẳng bao lâu đây vợ chồng sẽ đặng sum vầy, buồn là buồn nếu mình theo chồng thì chẳng khỏi cha con xa cách.

Lúc ấy Thái Ba thấy thư chồng mình nói Tây Liêu đã chịu đầu mà dâng Trần châu kỳ rồi, và bây giờ đương tính việc ban sư. Sau thư ấy lại có nói : khi về đến trào rồi, thì sẽ tàu cùng Thiên tử đặng mà tuyên triệu mình về trào. Xem đến chỗ ấy thì than rằng : « Phụ vương ôi ! chẳng phải ý con muốn xa cách Phụ vương làm chi, ngặt vì phận gái phải giữ chữ tam tòng, chớ con cũng biết Phụ vương không có con trai mà kế tự. Vậy khi con về Trung nguyên thì con phải để Địch Hồ ở lại mà kế tự cho Phụ vương, còn Địch Luông thì phải đem theo đặng mà nối dòng Địch thị. Phụ vương ôi ! khi trước con cũng ngỡ là vầy duyên với Địch Thanh đặng có ở đời nơi bền bang mà hưởng sự

vinh hoa phú quý với nhau. Té ra va lại giữ niềm trung hiếu như vậy thì cũng đáng phận làm trai lắm, nếu con bừa lòng ngẫu tạo mà làm cho va mang lỗi với quân vương, thì chắc là va liều mình tự tử chứ chẳng không. Còn như con không giữ câu thi chung như nhứt, thì con lại mang tội cùng thiên địa quỷ thần. Vì vậy lòng con bối rối như tơ, không biết toan liệu thế nào ! » Từ ấy Thại Ba đem lòng sầu não đêm ngày chẳng hề vui được.

Còn Thộn chúa khi tiếp đặng thơ ấy thì cũng biết là Thại Ba phải về Trung nguyên mới đặng. Vì vậy cho nên đêm ngày trong lòng phiền muộn chẳng vui.

Nói về Lưu Khánh đẳng vẫn về đến Tống đình rồi thì dâng thơ hồi âm của Thộn chúa cho Địch Thanh xem. Địch Thanh giở thơ ra xem thì trong thơ ấy cũng mừng cho Địch Thanh đặng thắng trận ban sư mà thôi. Địch Thanh truyền lệnh cho tướng sĩ sắp đặt sẵn sàng đặng có trở về Trung quốc.

Ngày ấy nhằm lúc thanh thoi, Miêu Hiền bèn nói với Trương Trung rằng : « Trương tướng quân, tôi có một lời muốn tỏ thiệt với tướng quân, vậy tướng quân chớ nên từ chối. » Trương Trung nói : « Nếu như huynh muốn nói điều chi thì tôi cũng vâng lời, xin nhưn huynh chớ ngại. » Miêu Hiền nói : « Nguyên khi tướng quân đến nhà tôi, mẹ tôi thấy tướng quân diện mạo khôi ngô, oai phong lẫm liệt như vậy, thì đem lòng kính mến ; muốn gả em ruột tôi là Túy Loan cho tướng quân. Song khi ấy tôi còn lưỡng lự chưa quyết. Vì tôi cũng nghĩ rằng : Một là gia đạo mình bản hàn, hai là đương cơn chinh chiến. Vì vậy nên tôi chưa dám tỏ thiệt ý tôi cho tướng quân nghe. Bấy giờ tôi đã dựa bực quan quân mà lại đẹp đặng Tây liên rồi, cho nên tôi mới dám tỏ chuyện hôn nhưn ấy cho tướng quân nghe. Vậy xin tướng quân đem lòng hạ cố, chớ gọi rằng không xứng gia môn. » Trương Trung nghe nói thì cười rằng : « Vả tôi là lỗ mắng chi phn, nếu sánh với lệnh muội, thì e chẳng đặng đẹp duyên mà làm rối chung thân đại sự của

lệnh mọi đi chăng.» Miêu Hiền nói : « Vả em tôi cũng chẳng phải là thiên hương quốc sắc chi đó, lẽ nào dám chê tướng quân là người lỗ mắng hay sao ! Nếu tướng quân đem lòng hạ cố không chê tôi là người hàn vi, mà vầy duyên với em tôi cũng là vừa đôi lứa. » Tiêu thiên Phụng nói : « Việc ấy bác tôi đã nhứt định như vậy, song còn ngại dạ tướng quân mà thôi. Nếu tướng quân bằng lòng thì tôi xin đứng làm mai mối cho. » Trương Trung nói : « Việc đó thì tôi cũng muốn lắm, song bây giờ đây luy giặc đã yên mà chưa về Trung quốc định, vậy thì phải chờ ngày ban sư hồi trào, rồi sẽ tính qua việc ấy. » Miêu Hiền và Tiêu thiên Phụng đều khen phải.

Tháng ngày thắm thoát, phút đã đến kỳ ban sư. Định Nguyên soái bèn truyền lệnh cho sáu vị tướng quân ấy phải điểm duyệt nhưn mã, cờ xí chỉnh tề, bày khai đội ngũ, định có ban sư hồi trào.

Khi ấy Định nguyên soái làm tờ ước thúc mà truyền rao cho tam quân rằng : « Hễ binh đến chỗ nào thì nghiêm cấm không cho nhiều hại nhưn dân, gian dân phụ nữ và ăn uống say sưa. Nếu ai cãi lệnh thì cứ theo quân pháp mà làm, không thể dung thứ. » Tướng sĩ đều vâng lời.

Định nguyên soái lại khiến dẫn Thốc lang Nha ra rồi nói với hắn rằng : « Bồn soái cũng nhậm Lang chúa người mà lĩnh việc nghị hàng rồi. Nay đã định rảnh rang thì bồn soái muốn tỏ thiệt cho người nghe. Nguyên ngày trước bồn soái cầm người lại đây, chẳng phải là có ý muốn làm hại người đâu. Thiệt là bồn soái muốn chờ cho công việc rảnh rang rồi, thì sẽ thương nghị với người, định mà toan trừ mối hại trong nước. Vả Bàng Hồng là đứa đại gian đại ác, từ khi nó ra làm quan đến nay, thì nó tàn hại trung lương không biết mấy người. Còn bồn soái đây cũng bị nó bày những mưu sâu kế độc mà ám hại cũng đã nhiều phen, nó là đứa đại gian như vậy, vãn vô bá quan trong trào đều biết, song không có kẻ chi mà trừ nó được. Nay sẵn dịp nó tư thông ngoại quốc như vậy thì đã có thể mà trừ nó được rồi. Vì vậy cho nên bồn

soái muốn đem người về trào,ặng khi tàu cùng Thiên tử, thì có người làm chứng có chắc. Nếu người lấy lời biện bạch mà trừ đặng gian thần ấy thì một là người trả đặng thù riêng, hai là văn võ bá quan bên Trung quốc sẽ có lòng yêu chuộng người nữa. » Thốc lang Nha nghe nói thì thưa rằng : « Tôi giận Bàng Hồng chẳng biết bao nhiêu, vì ngày trước nó nói dối với tôi rằng đã hại đặng tánh mạng Nguyên soái rồi, làm cho tôi tin theo lời ấy, lật đật trở về tàu lại cho Lang chúa tôi hay. Lang chúa tôi lại mong lòng chiếm đoạt Trung nguyên một lần nữa, té ra nguyên soái hầy còn, cho nên tôi bị tội khi quân mà ra đến thân taê như vậy. Hễ lời cực khổ chừng nào thì tôi lại càng oán hận thẳng Bàng Hồng chừng nấy. Nếu bây giờ Nguyên soái muốn đem tôi về Trung quốc, thì tôi cũng nguyện ra đến giữa trào mà tàu hết các việc gian trá của Bàng Hồng cho Thiên tử nghe. » Địch nguyên soái nghe nói thì mừng lắm, liền khiến Trương Trung đem binh đi tiền đạo, còn mấy tướng khác thì phân làm năm đạo, rồi kéo binh mà trở về Trung nguyên.

Lúc ấy văn võ bá quan bên nước Tây Liêu đều ra tại đó mà đưa Địch Thanh lên đường.

Nói về Tôn Tú ở Tam quan, đêm ngày cứ cầu khẩn cho Địch Thanh từ tại sa trường, thì mới vui lòng dẹp dạ cho, đến khi nghe tin Địch Thanh đã dẹp đặng Tân la, thì đem lòng sầu muộn lắm. Sau lại nghe tin dẹp yên Tây Liêu, lấy đặng Trâu châu kỳ, chọn ngày mà ban sư hồi trào, thì Tôn Tú lại càng lo lắng buồn rầu hơn nữa. Nhưng mà vô kể khả khi, cho nên phải lật đật làm thơ sai người đem về Biện kinh mà thông tin cho Bàng Hồng hay.

Nói về Bàng Hồng khi tiếp đặng phong thư của Tôn Tú thì than rằng : « Trời đất ôi ! Ta đã dụng hết mưu kế mà hại thẳng Địch Thanh, té ra hại nó không đặng mà lại làm nên cho nó nữa. Không biết ý gì mà trời đất lại cứ theo giúp sức cho nó hoài. » Từ ấy Bàng Hồng sầu muộn đêm ngày.

Còn Tiêu đình Quý về đến Biện kinh thì tuốt vào đình Bao Công mà thuật hết các việc cho Bao Công nghe. Bao

Công cả mừng mà nói rằng : « Vậy thì người hãy trở về Vương phủ mà thông tin cho Địch thái quân hay ; rồi mai ta sẽ vào chầu mà tâu cùng Thiên tử. » Tiêu đình Quý. vàng lệnh lui ra.

Ngày thứ Thiên tử lâm triều, văn võ bá quan triều bái tung hô rồi, thì Bao Công qui tâu các việc Địch Thanh dẹp đảng Tây lưu, lấy đảng Trần châu kỳ cho Thiên tử nghe. Thiên tử cả mừng mà phán rằng : « Hễ khi Bình tây vương về đến đây, thì văn võ bá quan phải thay mặt cho trăm ra khỏi thành Biện kinh mà nghinh tiếp. » Các quan lãnh chỉ. Rồi đó Thiên tử truyền bãi chầu, các quan đều lui ra.

Khi ra khỏi triều thì các vị vương hầu và các đảng trung lương, ai nấy cũng đều vui mừng và khen ngợi Địch Thanh rằng : « Bình tây vương thật đáng anh hùng, tuổi tác còn nhỏ mà công cán rất cao, thật là Tổng trào danh tướng, thiên hạ ít kẻ dám bì. Tuy vậy cũng nhờ có phước lớn của Thiên tử, cho nên trong nước mới trở ra anh hùng hào kiệt dặng mà giúp vận Tổng trào. » Hô giêng Hiến nói : « Từ này về sau chắc là Thiên tử phải yêu trọng Bình tây vương mà Bàng Hồng cũng không còn dám toan mưu ám hại nữa. » Các quan đều khen phải. Rồi đó ai về dinh nấy.

Còn Tiêu đình Quý về đến Địch vương phủ thì thuật hết các việc Bình tây vương dẹp an Tây lưu cho Địch thái quân nghe. Địch thái quân cả mừng, lật đặt khiến quân dọn tiệc mà thiết đãi Tiêu đình Quý.

Ăn uống rồi thì Địch thái quân lại sai Tiêu đình Quý qua Nam thanh cung và Thiên ba phủ mà thông tin cho Địch thái hậu và Đur thái quân hay.

Nói về Địch Thanh ban sư về đến Sư tử lãnh thì đã gần tới Tam quan rồi. Bèn truyền lệnh cho quân sĩ hạ trại ăn dinh mà nghỉ.

Lúc ấy Địch Thanh kêu Tiêu thiên Phụng và Miêu Hiến ra mà bảo rằng : « Hai người phải về nhà mà thăm viếng lệnh từ rồi, cũng chẳng nên ở lâu mà làm chi, mau mau ra

đầy đặn có thặng về Biện kinh mà thọ lãnh quan tước của trào đình. Hai người vâng lệnh trở về thăm mẹ và thuật hết các việc Bình tây cho mẹ nghe. Châu thị nghe nói rất mừng; bèn nhắc đến việc gả Túy Loan cho Trương Trung. Miêu Hiền thuật hết các lời mình đã nói với Trương Trung và Trương Trung đã nói với mình cho Châu thị nghe. Châu thị mừng rỡ vô cùng. Miêu Hiền và Tiêu thiên Phụng không dám ở lâu, bèn lấy bạc ra trao cho mẹ, rồi từ giả đi liễn.

Khi Miêu Hiền và Tiêu thiên Phụng đi đến trại rồi, thì Địch Thanh truyền quân nhổ trại mà thặng tới Tam quan. Tôn Tú bắt đất dĩ phải mở cửa ải mà nghinh tiếp. Địch Thanh vào ải rồi thì thuật hết các việc đánh dẹp Tây lieu cho Phạm trọng Yêm, Dương Thanh và Tôn Tú nghe. Tôn Tú cũng truyền dọn tiệc thết đãi chư tướng và khao thưởng quân sĩ.

Trong khi ăn tiệc thì cũng có Thốc lang Nha được dự vào đó, nhưng mà Địch Thanh e Tôn Tú biết trước mà thông tin cho Bàng Hồng hay, cho nên khiến Thốc lang Nha giả dạng theo hàng quân sĩ, ăn mặc theo bên Trung quốc, đứng cho Tôn Tú không biết. Ấy cũng là một mưu trí của Địch Thanh đó.

Lúc ấy Tôn Tú miệng tuy cười cợt mà lòng rất buồn rầu, cho nên không thêm nghe đến việc Bình tây làm chi, duy có Phạm trọng Yêm và Dương Thanh đem lòng mừng rỡ, hỏi thăm việc nọ đều kia mà thôi.

Ăn uống cho đến canh ba mới mãn tiệc. Địch Thanh và chư tướng đều ở trong ải mà an nghỉ, còn quân sĩ thì đóng trại nơi ngoài ải.

Rạng ngày Địch Thanh từ giả Tôn Tú, Phạm trọng Yêm và Dương Thanh mà lên đường. Đi đến chỗ nào thì các quan sở tại đưa đón rất trọng hậu, nhưng mà Địch Thanh không chịu nhận lễ vật của ai hết.

Đến khi về tới Biện kinh thì văn võ bá quan đều ra khỏi hoàng thành mười dặm mà nghinh tiếp. Địch Thanh thấy có

các quan thì truyền lệnh dừng binh nơi giữa đường, đứng ra mắt mấy vị vương hầu và bá quan văn võ.

Còn các quan đi đến đó thì đều xuống ngựa vòng tay ra mắt Địch Thanh mà rằng : « Chúng tôi và g chĩ của Thánh thượng ra đây nghinh tiếp Đại vương. » Địch Thanh cũng đáp lễ mà rằng : « Tiểu tướng là một tay võ phu, có tài có đức chi mà liệt vị đại nhơn phải nghinh tiếp xa xuôi như vậy ? » Các quan nghe nói thì đáp rằng : « Vả Đại vương qua dẹp Tây Liêu hai lần, thì thiệt là công cán rất trọng, như vậy mà Đại vương còn gọi rằng : không tài không đức nữa sao ? » Địch Thanh nói : « Tuy tôi dẹp dặng Tây Liêu hai lần, thì cũng nhờ có phước lớn của Thánh thượng, và công cán của chư tướng, chớ không phải là bởi tài sức của tôi mà dặng như vậy đâu. » Rồi đó các quan rước Địch Thanh trở về Kinh đô dặng vào chầu Thiên tử. Địch Thanh vâng chịu, bèn truyền lệnh cho Chư tướng rằng : « Các người đóng binh tại đây mà an nghỉ, chờ cho Thánh thượng truyền dạy thế nào, rồi sẽ vào thành. Còn Thạch Ngọc thì đem các vật cống lễ và Trân châu kỳ của Tây Liêu mà theo ta vào thành, dặng ta dâng cho Thánh thượng nghiệm xét. » Chư tướng đều vâng lời.

Lúc ấy Địch Thanh, Thạch Ngọc đi với các quan mà vào thành, có Tiêu đình Quý và Mạnh định Quốc ra đến cửa thành mà nghinh tiếp Địch Thanh vào dinh.

Ấy là :

*Hồ tướng công lao đã rất trọng,
Tổng trào xã-lức động an ninh.*

(Xem tiếp tập 27)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

NGŨ-HỒ BÌNH-TÂY

Hồi thứ chín mươi bốn

*Lập đại-công về nhà gặp mẹ.
Phục thánh-chỉ lời điện lạy vua.*

Khi Định Thanh về đến Vương phủ, thấy trong phủ đèn
địch ca xướng mà rước mình, trong lòng không đẹp mà rằng :
« Chẳng nên làm như vậy, phải dẹp hết các vật ấy đi. » Các
người trong phủ đều vâng lời.

Lúc ấy Định Thanh mời các quan vào phủ, thì các quan
đều xin kiếu mà về dinh, duy có một mình Bao Công thẳng
vào Vương phủ mà hỏi thăm các việc bình phục Tây Liêu. Định
Thanh thuật hết các việc đánh dẹp Tây Liêu và việc Bàng Hồng
từ thông ngoại quốc, ăn hối lộ của Tây Liêu cho Bao Công
nghe. Bao Công cả mừng mà rằng : « Nay Đại vương đã đem
Thốc lang Nha về Trào đối chứng thì dầu Bàng Hồng nó có
xoay trở thế nào đi nữa cũng không thoát khỏi trận này. Để
mai vào chiều, Đại vương tâu cùng Thánh thượng thì Thánh
thượng không lẽ bình vực Bàng Hồng mà bỏ qua việc ấy
đặng. Song bây giờ đây không biết Đại vương lấyặng Trân
châu kỳ ấy mà thiệt giả thế nào, Đại vương có phân biện
chưa giả đặng chăng? » Định Thanh nói : « Bao đại nhơn chớ
lo cơ ấy, tôi đã thí nghiệm mình bạch rồi. » Bao Công nói :
« Nếu vậy chắc là cơ thiệt rồi, chẳng còn lo việc gian thần
tâu ra tâu vô nữa, tôi sẽ cứ phép mà làm thì ắt là trừ đặng

Bàng tặc chớ chẳng không. » Nói rồi bèn từ giả mà trở về dinh.

Địch Thanh đưa Bao Công ra khỏi cửa rồi, thì trở vào hậu đường mà ra mắt Địch thái quân. Địch thái quân nói : « Bấy lâu con qua dẹp Tây Liêu, xông tên đục pháo, gối vát nằm sương, hao tổn tinh thần như vậy, tướng dung nhan cũng đã biến cải rồi ; tẻ ra điệu mạo như thường thì mẹ lấy làm mừng lắm. » Địch Thanh nói : « Mẹ xem dung nhan con thì cũng y như ngày trước, song con xem dung nhan mẹ cũng có đôi chút vài phần, thì con lấy làm buồn lắm. Chẳng biết từ ngày con ra đi đến nay mẹ có hay thăm viếng cô con nơi Nam thanh cung hay chăng ? » Địch thái quân nói : « Có, mẹ cũng thường hay viếng thăm, thì thấy người cũng đứng bình an, nhưng mà đem lòng thương nhớ con lắm. Còn việc con đánh dẹp Tây Liêu ra thế nào thì hãy thuật hết cho mẹ nghe. » Địch Thanh thuật rõ đầu đuôi cho Địch thái quân nghe. Địch thái quân cả mừng mà nói rằng : « Ấy cũng nhờ có Thái Ba Công chúa, cho nên con mới lập được công này. Nay lại may gặp Thốc lang Nha, thì chắc là Bang Hồng bị tội tự thông ngoại quốc chớ chẳng không. » Khi mẹ con còn đương trò chuyện cùng nhau, thì có Thạch Ngạc đến ra mắt Địch thái quân. Địch thái quân cười rằng : « Nay mấy anh em bày đồng tâm hiệp lực dẹp được Tây Liêu như vậy, thì ta cũng mừng cho, vậy thì hãy trở về thăm viếng linh thân kéo lâu ngày, người đem lòng hoài vọng lắm. » Thạch Ngạc từ giả trở về ra mắt mẫu thân và nhạc phụ, nhạc mẫu.

Còn Địch Thanh trò chuyện với mẹ xong rồi, thì thẳng qua Nam thanh cung mà ra mắt Địch thái hậu. Địch thái hậu mừng rỡ vô cùng, bèn hỏi thăm các việc qua Tây Liêu, Địch Thanh cũng thuật hết các việc chinh chiến bên Tây Liêu cho Thái hậu nghe ; rồi lại thuật việc Bang Hồng tự thông ngoại quốc ăn hối lộ của Tây Liêu nữa. Địch thái hậu cả mừng mà rằng : « Như vậy thì may lắm, rạng ngày cháu có đi châu thì tâu rõ việc ấy cho Thiên tử nghe, nếu Thiên tử có thiên

vị bất minh mà tha tội cho nó, thì cô sẽ ra đến giữa trào đình mà lý luận việc ấy. » Địch Thanh dạ dạ vâng lời.

Lúc ấy Lộ huê vương nghe có Địch Thanh mới về, thì cũng lật đật bước ra mừng rỡ và đàm đạo các việc Bình tây. Rồi lại dọn tiệc mà thết đãi Địch Thanh. Mãn tiệc rồi thì Địch Thanh từ giả Địch thái hậu và Lộ huê Vương mà trở về Vương phủ.

Đêm ấy Địch Thanh làm một đạo biểu chương mà thuật hết các việc Bình tây và Bàng Hồng tư thông ngoại quốc, dâng có dâng cho Thiên tử xem.

Qua đầu canh năm, Địch Thanh khiến Tiêu đình Quí và Mạnh định Quốc đem các vật cống lễ đến Ngọ môn mà chờ mình.

Khi Địch Thanh đi đến Ngọ môn thì văn võ bá quan đã tề tựu tại đó mà chờ Thiên tử lâm trào.

Đến chừng Thiên tử ngự ra, văn võ bá quan triều bái tung hô rồi, thì Bao Công quí xuống mà tâu rằng : « Nay có Bình tây vương là Địch Thanh chinh phục Tây lieu, thắng trận ban sư rồi, còn đương ở nơi triều môn mà đợi lệnh. » Thiên tử nghe tâu thì vội vã truyền chỉ tuyên triệu Địch Thanh vào.

Địch Thanh vâng chỉ bước vào triều bái nơi kim giai. Thiên tử thấy mặt Địch Thanh thì tâm lòng mừng rỡ, liền khiến bình thân và mời ngồi mà phán rằng : « Hiền khanh qua dẹp Tây lieu đã hai phen, thiệt là công cán rất dày, song không biết Hiền khanh có lấy dâng Trân châu kỳ thiệ về đây hay chăng ? » Địch Thanh tâu rằng : « Kê tiểu thần nhờ có phước lớn của Bệ hạ cho nên đã trước trừ Tàn la, sau dẹp Tây lieu mà lấy dâng hàng biểu, cống lễ và Trân châu kỳ ; để tôi bước ra Ngọ môn đem các vật ấy vào cho Bệ hạ xem. » Thiên tử cả mừng.

Địch Thanh bước ra Ngọ môn đem hàng biểu và Trân châu kỳ vào cho Thiên tử xem. Thiên tử xem hàng biểu vừa

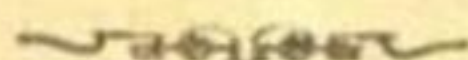
rồi thì Bàng Hồng quí xuống mà tâu rằng : « Năm trước Bình tây vương qua dẹp Tây lieu một lần, thì đã hao tổn tiền trong, một nhọc quân sĩ nhiều lắm. Té ra lấyặng Trân châu kỳ giả mà đem về thì thiệt là vô ích quá ; đến nay lại qua dẹp Tây lieu đòiặng cớ ấy về đây thì phải nghiệm xem cho biết chơn giả thế nào, kéo mà bị Liêu chúa khi mạng một lần nữa. » Thiên tử nói : « Lời khanh rất phải. » Bèn mở gói Trân châu kỳ ra mà xem. Xem rồi thì cả đẹp mà rằng : « Cớ này cũng giống y như cớ giả khi trước. Nhưng mà đường kim mũi chỉ đã cũ, màu hàng đã phai, chắc là không phải cớ giả. » Bèn trao lại cho quần thần xem. Quần thần xem rồi thì ai nấy đều nói là cớ thiệt, duy có một mình Bàng Hồng xem đi xem lại đôi ba phen, rồi mới mỉm cười mà rằng : « Tuy Bộ hạ và các quan nói như vậy, mà tôi cũng chưa chắc là cớ thiệt. » Thiên tử nói : « Cớ cũ như vậy là chắc thiệt lắm, sao Bàng khanh còn nói chưa chắc ? » Bàng Hồng tâu rằng : « Tôi tưởng Trân châu kỳ là một vật truyền quốc, trong thế gian không có vật chi bì kịp, thì chắc là nó có một hai món bửu bối để trong cớ ấy mới phải. Còn cớ này duy có mấy hột minh châu y như cớ giả ngày trước thì cũng không lấy chi làm lạ ; vì vậy cho nên tôi dám chắc là không phải cớ thiệt. » Địch Thanh nghe nói thì trong lòng nổi giận, song cũng dần lòng mà hỏi Bàng Hồng rằng : « Nay Quốc trưởng gọi cớ này là giả, vậy chớ Quốc trưởng biết cớ thiệt ấy có bửu bối chi, có điều chi hay thì xin chỉ vẽ cách thử cho tôi, rồi sẽ đem cớ này ra mà thí nghiệm. Nếu như cớ này thiệt là cớ giả thì sẽ làm tội tôi cho đành. » Văn võ bá quan nghe Địch Thanh nói như vậy thì ai nấy đều khen là lời phải. Thiên tử cười mà nói với Bàng Hồng rằng : « Lời Bình tây vương nói đó cũng phải. Khanh là đại thần trong triều, thế khi cũng biết dựng cách thử cớ này chớ chẳng không. Vậy khanh phải nói rõ cách thử, rồi sẽ nghiệm xem cho biết chơn giả thế nào. » Bàng Hồng làm thỉnh không nói chi hết. Bao Công thấy vậy thì cười rằng : « Bàng quốc trưởng là đương triều Tể tướng, hề biết cớ ấy là giả, thì phải nói rõ

cách thử, đựng mà thí nghiệm giữa trảo đáy, như quả là cò giả, thì Bình tây vương cũng không khỏi tội khi quân. » Bàng Hồng nghe Bao Công nói như vậy, thì mặt có sắc thẹn, song cũng không biết lời chi mà đáp lại. Thiên tử lại nói rằng : « Nếu Bàng Khanh biết thì nói biết, không thì nói không, sao lại làm thinh mà đứng trơ trơ như vậy ? » Bàng Hồng tâu rằng : « Lời tôi nói khi nãy đó, là độ theo tình lý mà thôi, chứ tôi cũng không biết cách thử thế nào, xin Bệ hạ xét lại mà coi, vả chăng Trần châu kỳ là một vật thể gian hãn hữu, lẽ nào lại có mấy hột minh châu tầm thường như vậy. Bởi đó cho nên tôi mới dám định chắc là cò giả. » Thiên tử nói : « Khanh đã không biết cách thử, sao còn nói nhiều lời làm chi. » Bên bồi quần thần rằng : « Văn võ bá quan có ai biết cách thử cò này hay chăng ? » Quần thần đều tâu rằng : « Chúng tôi không biết cách thử, cho nên không dám nói đến việc ấy. » Bàng Hồng hỏi Dịch Thanh rằng : « Bình tây vương biết chỗ hay của cò này hay chăng ? » Dịch Thanh nói : « Nếu tôi không biết cách thử, thì chẳng dám đem cò này về đây. » Thiên tử cười rằng : « Hiền khanh đã biết cách thử sao không nói phứt đi cho sớm, lại để mà cãi lầy với nhau làm chi cho lộn xộn vậy. » Dịch Thanh tâu rằng : « Cò ấy có sáu hột minh châu, một là Định phong châu, hễ gặp cuồng phong mà trưng cò ấy ra thì gió liền lặng ; hai là Tịch hỏa châu, gặp lúc lửa cháy, trưng cò ấy ra thì lửa liền tắt ; ba là Phán thủy châu, hễ gặp sóng gió ba đào, trưng cò ấy ra thì sóng liền êm ; bốn là Di mặc châu, đem cò ấy mà nhún vào nước mực, thì cũng không vấy lấm chút nào hết ; năm là Tịch trần châu, đem vùi cò ấy trong chỗ bụi nhơ, thì cũng không vấy bụi chút nào hết ; sáu là Dạ quang châu, trong khi đêm tối, trưng cò ấy ra thì sáng như có đèn. Sáu hột minh châu ấy thiệt là nhơn gian chí bửu, thiên hạ kỳ trân. Nếu Bệ hạ muốn thử thì cũng không khó gì. » Bàng Hồng nói : « Ấy là khẩu thuyết vô bằng, phải thí nghiệm thì mới rõ đặng. » Dịch Thanh nghe nói thì cười

rằng : « Khi tôi ở bên Tây Liêu thì tôi đã thí nghiệm rồi. »
Thiên tử nghe nói rất mừng.

Ấy là :

*Dầu có bao nhiêu lời quĩ quyết.
Người khó khỏi việc tai ương.*



Hồi thứ chín mươi lăm

*Thử nghiệm chơn kỳ nơi bộ ngọc,
Rõ phân quốc-lực giữa trào đình.*

Thiên tử nghe Địch Thanh nói như vậy, thì cả mừng mà rằng : « Hiền khanh biết cách thử thế nào, thì mau mau bày ra cho trẫm xem. » Địch Thanh tâu rằng : « Nếu Bộ hạ muốn thử cờ ấy, thì khiến nội thị đem ra một lò lửa, một chậu nước mà thử tại đây, thì sẽ biết rằng chơn giả. » Thiên tử nghe tâu, liền khiến nội thị đem ra một lò lửa và một chậu nước, đặt cho Địch Thanh bày cách thí nghiệm. Nội thị vâng lời.

Lúc ấy Thiên tử bước xuống Kim giai mà xem, thì thấy Địch Thanh cầm cờ ấy nhún vào chậu nước, rồi lấy lên thì cờ ấy không ướt chút nào. Thiên tử và văn võ bá quan đều khen, duy có Bàng Hồng làm thỉnh, không nói chi hết.

Địch Thanh lại khiến nội thị quạt lửa lên cho đỏ, rồi cầm cờ ấy mà bỏ vào lửa, giây lâu lấy ra thì cờ ấy còn nguyên, không cháy chút nào, mà lửa lại tắt hết. Thiên tử và quần thần đều khen.

Địch Thanh tâu rằng : « Cờ này bỏ vào nước không ướt, bỏ vào lửa không cháy, là cũng nhờ có Tịch hỏa châu và Phân thủy châu. » Thiên tử gật đầu mà rằng : « Hai hạt châu ấy thiệt là rất quí. » Quần thần đều vui mừng.

Lúc ấy trời còn chưa sáng, Địch Thanh thấy vậy lại tâu rằng : « Xin Bộ hạ truyền cho nội thị tắt hết đèn đuốc, đặt

trương cờ này lên mà thí nghiệm hột Dạ quang châu. » Thiên tử nghe tàu liền khiến nội thị tắt đèn, rồi treo cờ ấy lên nơi giữa trảo, thì thấy cờ ấy chiếu ra sáng láng như ban ngày. Thiên tử và văn võ bá quan đều khen là vật lạ.

Địch Thanh lại xin Thiên tử khiến nội thị mài mực mà thí nghiệm, thì cũng quã là không vấy chút nào hết.

Địch Thanh lại tâu rằng : « Còn Tịch trần châu và Định phong châu chưa thí nghiệm đặng. Vì bây giờ không có gió và không có bụi, cho nên không có thể chi mà thử đặng. » Thiên tử nói : « Bốn hột châu ấy đã thí nghiệm rồi, chắc là hai hột sau cũng có chỗ hay chớ chẳng không, cần gì phải thử nữa. » Bèn truyền chỉ cho nội thị đem cờ ấy và các vật cống lễ mà cất vào kho.

Địch Thanh lại dâng bộ công lao của chư tướng cho Thiên tử xem. Thiên tử xem rồi thì phán rằng : « Thôi, để ngày khác trăm sẽ luận công mà phong thưởng. » Địch Thanh lại tâu rằng : « Tôi còn một đạo biểu chương cần kíp, xin dâng cho Bộ hạ ngự lãm. » Tàu rồi thì dâng tờ biểu chương về việc Bàng Hồng tư thông ngoại quốc cho Thiên tử xem. Thiên tử xem rồi thì nộ khí phát xung, kêu tên Bàng Hồng mà hỏi rằng : « Bàng Hồng ! Vậy ngươi ra giúp nước đã mấy năm và mấy trảo rồi ? » Bàng Hồng tâu rằng : « Tôi giúp nước đã hai trảo, 37 năm rồi. » Thiên tử hỏi rằng : « Ngươi nói ngươi phò hai trảo. Vậy chớ khi trước Tiên đế đãi ngươi thế nào, qua đến Quã nhơn đãi ngươi thế nào ? » Bàng Hồng tâu rằng : « Khi trước Tiên đế đãi tôi thì ơn dường sông biển, qua đến Bộ hạ thì lại đãi tôi ơn như trời cao đất dày. » Thiên tử hỏi rằng : « Ngươi biết ơn trảo nghìn là trọng sao ngươi không lấy lòng ngay mà đền nợ nước, hay là trăm ử có đều chi chưa vừa lòng ngươi chăng ? » Bàng Hồng nghe hỏi thì thất kinh, không biết lời chi mà tâu lại. Bèn nghĩ thầm rằng : « Lời Thành thượng nói đó rất khó cho ta rồi, thế khi trong lời biểu của Địch Thanh có hạch tấu đều chi của ta chăng ? » Nghĩ như vậy bèn tâu rằng :

« Vả tôi mang ơn tráo đình rất trọng, hằng giữ lòng ái quốc ưu quân. Xin Bộ hạ suy đi xét lại chớ nghe theo lời sàm lấu mà oan ức tôi lắm. » Thiên tử nói : « Người nói người có lòng trung quân ái quốc, sao còn âm thông với Tây liên như vậy ? » Bàng Hồng nghe Thiên tử nói đến điều ấy thì thất kinh hơn nữa, bèn vội vã quì xuống mà tâu rằng : « Tôi chẳng hề dám tư thông cùng Tây liên, xin Bộ hạ chớ tin những lời vô bằng vô cớ. » Thiên tử nghe tâu thì phán rằng : « Trong tờ biểu chương của Dịch Thanh nói lần trước Tây liên chịu đầu mà dâng Trần châu kỳ già, rồi lại sai Thốc lang Nha lên qua Trung nguyên, dâng cho người các món bửu bối mà khiến người xoi bói rằng Trần châu kỳ ấy là già, dâng có làm hại Dịch Thanh, rồi Tây liên sẽ đem binh qua Trung nguyên mà đoạt thâu thiên hạ. Nếu người có lòng trung quân ái quốc thì lẽ nào người lại lãnh bửu bối của Tây liên làm chi, ấy có phải là người tham mấy vật quý ấy mà làm hại một người lương đồng chí thân. Sao người không xét cho kỹ, hề Bình tây vương mà thác đi rồi, thì giang san Tống thất đây có phải về tay Tây liên không ? Nay mưu của người bại lộ ra rồi mà người hãy còn lấy điều trung quân ái quốc mà dối trăm nữa sao. » Bàng Hồng nghe nói thì mồ hôi ướt đầm, mặt như chàm đỏ, bèn lay lục mà tâu rằng : « Xin Bộ hạ xét lại cho tôi nhờ. Nguyên Dịch Thanh thuở nay không hạp với tôi, cho nên mới bày lời vô cớ mà vu oan giá họa cho tôi như vậy, xin Bộ hạ mở lượng cao minh, tra xét việc ấy mà làm tội Dịch Thanh là người vu cáo. » Thiên tử nói : « Vả Dịch Thanh với người cũng là nhứt điện chí thân, đâu có đến chi liêu oán đi nữa, không lẽ va dám đem việc đại cơ mà vu cáo cho người dẫu. » Dịch Thanh quì xuống mà tâu rằng : « Trong khi tôi ban sư hồi tráo, thì tôi có đem Thốc lang Nha về Trung nguyên. Xin Bộ hạ sai người ra Ngộ môn triệu va vào đây mà tra hỏi cho đích xác, thì mới rõ ai quấy ai phải cho. » Thiên tử nhậm lời, bèn sai người ra triệu Thốc lang Nha. Giây lâu Thốc lang Nha vào triều bái tung hô rồi, thì Bàng Hồng mặt như chàm đỏ, lòng tự tư vô, chẳng biết phương chi mà tránh cáo khỏi tội.

Lúc ấy các vị Trung thần thì mừng rỡ, còn một lũ gian thần thì buồn rầu.

Thiên tử mới phán hỏi Thốc lang Nha rằng : « Người làm chức chi bên Tây Liêu, và ngày trước người đem vật chi mà cho Bàng Hồng, thì mi phải tỏ thiệt đi, nếu có điều chi gian giảo ắt là tội ấy không dung. » Thốc lang Nha tâu rằng : « Lần trước Bình tây vương đem binh qua dẹp nước tôi, làm cho hùng binh mạnh tướng bên nước tôi đều tiên diệt hết. Lúc ấy Lang chúa tôi kể cùng lực tặn mà vẫn vô bá quan cũng thúc thủ vô sách, vì vậy cho nên Công chúa bên nước tôi là Phi Long mới bày một kế làm Trần châu kỳ giả, dựng mà làm kẻ huân binh, rồi lại trà trộn qua Trung nguyên quyết hại Địch Thanh, dựng có báo thù cho chồng. Chẳng dè Công chúa tôi lại bị Địch vương giết thác. Đến sau Bệ hạ sai người đem hài cốt mà trả cho Lang chúa tôi, thì Lang chúa tôi lại sanh một kế nữa, sai tôi đem một cặp Pha ly trắng, một cái Nguyệt huê cảnh, một tòa Túy tiên pháp, một hột Tinh tưu châu, hai cặp bạch bích, một cái Ngọc huê bình, một cái Thủy tinh bồn và mười đỉnh vàng ròng đem qua Trung nguyên mà lo hối lộ với Bàng Hồng, dựng có nói rõ Trần châu kỳ ấy là giả, xin Bàng Hồng tâu lại cùng Bệ hạ, mà trừ cho dựng Địch vương, dựng cho Lang chúa tôi cử binh một lần nữa, mà thâu đoạt Tống thất giang san. Lúc ấy Bàng Hồng thâu lãnh các vật ấy, cầm tôi ở tại Tương phủ dựng cho va lo mưu mà hại Địch vương, tôi ở hơn mười ngày, va thấy tôi thúc hối lắm thì va nói dối với tôi rằng : Nay đã trừ dựng tánh mạng Địch Thanh rồi ; vậy người hãy về mà tâu cùng Lang chúa. Khi ấy tôi cũng tin là thiệt, lật đặt trở về tâu lại với Lang chúa tôi. Lang chúa tôi mới mượn binh các nước qua đánh Thiên trào một lần nữa. Té ra Địch vương chưa thác, đem binh ra cự với Ma ma Hãn. Ma ma Hãn sai người về báo cho Lang chúa tôi hay. Lang chúa tôi bắt tội tôi là người khi quân, truyền lệnh đem ra xử trảm. Lúc ấy tôi cũng nhờ

có mấy vị Đại thần hết lòng bảo tấu, thì Lang chúa tôi cũng mở lượng bao dung, tước hết quan chức mà đày tôi chốn đê chốn ngựa. Từ ấy đến nay hề thân tôi cực khổ chừng nào thì lòng tôi oán hận Bàng Hồng chừng nấy. Đến chừng Định vương qua đến Hòa bình thành, Lang chúa tôi chịu qui hàng rồi, thì tôi đến trại Định vương mà cáo tố việc ấy, và xin theo về Trung nguyên, đừng có tau rõ các việc cho Bộ hạ nghe. » Thiên tử nghe rồi thì nổi giận mà hỏi Bàng Hồng rằng : « Bàng Hồng, ngươi có nghe mấy lời của Thốc lang Nha tau đó chăng ? » Bàng Hồng lật đật qui lạy mà tau rằng : « Ấy là Định Thanh lo lót với Liêu quan mà vu oan cho tôi, chớ thuở nay tôi không biết mặt Thốc lang Nha lần nào và cũng chẳng thấy mấy vật bửu bối ấy. » Tau rồi thì day lại mà nói với Thốc lang Nha rằng : « Thốc lang Nha ôi ! Thuở nay ta với ngươi chưa từng biết mặt nhau, mà cũng không thù oán chi với nhau, bây giờ ngươi nỡ nào tham hối-lộ của Định Thanh mà hãm hại ta như vậy, ngươi thiệt là tán tâm lương tâm, hại hơn vô kiếm đó. » Thốc lang Nha nói : « Bàng Hồng, ngươi thiệt là tôi nịnh, chớ có nhiều lời. Ngày trước ngươi đã lãnh lấy bửu bối của Lang chúa ta, mà ngươi lại làm cho thân ta phải cực khổ, chốn đê chốn ngựa, mà ngươi thì an hưởng thái bình như vậy, còn chưa phải là bất nhơn sao ? Thôi, bây giờ việc đã bại lộ rồi, không còn giấu giếm đặng nữa. Vậy ngươi phải lấy lời thiệt mà khai ngay đi. » Bao Công vội vã qui mà tau rằng : « Tôi tưởng Bàng Hồng ăn hối lộ của Tây Liêu, tội ấy rất nặng, không lẽ va dám khai ngay. Còn lời Thốc lang Nha tau đó, thì cũng chắc chắn lắm, nhưng mà hai đảng tranh luận với nhau vậy, thì không rõ ai gian ngay. Cúi xin Bộ hạ sai ít quan viên, đem ít trăm quân thẳng đến tướng phủ mà lục soát của tang ấy cho đặng, thì Bàng quốc tượng không còn tranh luận chi nữa. » Thiên tử nói : « Lời Bao khanh tau thiệt vừa ý lắm. Vậy thì Bao khanh hãy đến đó mà lục soát tang vật. » Bao Công tau rằng : « Nếu Bộ hạ sai tôi đi một mình thì cũng không đặng. » Thiên tử hỏi rằng : « Sao lại không đặng ? » Bao Công tau

rằng : « Nếu tôi đi một mình, thì tôi e Bàng Hồng nói tôi đồng mưu với Địch vương mà làm hại cho va, chỉ bằng sai ít vị đại thần đi với tôi, thì Bàng Hồng không còn lời chi mà thối thác nữa. » Thiên tử nghe tâu thì khen rằng : « Lời ấy thiệt có lý. » Bèn truyền chỉ sai Thôi Khấu, Văn ngạn Bác, Tô văn Quý và Hồ giềng Hiền đi với Bao Công thẳng đến tướng phủ đóng mà tìm kiếm các vật ấy. Năm vị Đại thần vâng chỉ ra đi.

Lúc ấy Bàng Hồng bèn phi thiên ngoại, phách tán cửu liêu, mặt xanh như chàm, mồ hôi ướt đầm, không biết cây ai chạy về tướng phủ mà thông tin cho vợ mình, đang có chuyện mấy vật bửu bối ấy.

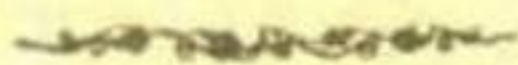
Còn Bàng quý phi hay đăng tin ấy thì đem lòng lo sợ lắm, bèn sai thái giám là Vương Nhon đi ngã tể môn thẳng đến tướng phủ thông tin cho mẹ mình hay, đang có chuyện mấy vật bửu bối ấy. Vương Nhon vâng lệnh ra đi.

Khi Vương Nhon đi rồi thì Bàng quý phi lo sợ bởi hồi, lòng dường tờ rối, ngồi đứng không yên, cứ than thở và trách móc Bàng Hồng hoài.

Lúc Vương Nhon chạy đến tướng phủ mới vào mà nói cho Bàng phu nhân hay, thì năm vị đại thần đã đem quân sĩ đến vây tướng phủ rồi. Té ra Vương Nhon cũng không thoát ra được.

Ấy là :

*Lành dữ đảo đầu đều có trả,
Khác là sớm muộn chẳng đồng nhau.*



Hồi thứ chín mươi sáu

*Xét tư dinh, Bàng - Hồng bại lộ,
Chứng quốc-tặc. Tôn-Tú liên can.*

Khi năm vị đại thần đem một ngàn binh đến vây tướng phủ, thì gia đình trong phủ ấy run lập cập, lật đật chạy ra phía sau đang có mở cửa mà trốn.

Lúc ấy Vương Nhơn cũng theo gia đình mà ra, song ra vừa đến cửa thì gặp Hồ giềng Hiền. Hồ giềng Hiền thấy Vương Nhơn thì truyền cho quân sĩ bắt mà trói lại. Vương Nhơn bị bắt thì nói lớn tiếng rằng : « Bàng nương nương sai tôi đến thăm Quốc thái, sao Đại vương bắt tôi làm gì ? » Hồ giềng Hiền nói : « Ta chẳng biết chi hết. Người có muốn nói chi thì chờ đến giữa tráo đình mà đối nại. » Nói vừa dứt lời thì có vợ Bàng Hồng bước ra thì lễ mà nói rằng : « Xin mời liệt vị vào đình, đợi cho tôi hỏi một điều. » Mấy vị đại thần đều đi thẳng vào trung đường, thì Bàng phu nhơn hỏi rằng : « Vậy chớ nhà tôi có phạm luật chi của triều đình, mà đến nỗi Thánh thượng sai liệt vị đại nhơn đến làm như vậy ? » Bao Công đáp rằng : « Chúng tôi vâng lệnh đến đây là vì muốn lấy mấy món bữu bối của Thốc lang Nha đem dâng cho Quốc trượng ngày trước, xin Phu nhơn lấy mấy vật ấy ra, dâng chúng tôi đem về cho Thiên tử xem. » Bàng phu nhơn nói : « Ở đây chẳng có vật chi của Tây liêu hết, xin liệt vị trở về lâu lại cho Thánh Thượng hay. » Bao Công nói : « Đã đến nỗi này rồi, mà phu nhơn còn giấu giếm nữa mà làm chi ? Thốc lang Nha đã khai giữa tráo đình mà Bàng quốc trượng cũng chịu án rồi, đâu Phu nhơn không đem mấy vật ấy ra, thì chúng tôi cũng phải lục soát cho có. » Bàng phu nhơn nói : « Việc cung chiếu đối chứng làm sao thì tôi không biết, còn bữu bối của Tây liêu thì thiệt không có. » Thôi Khấu thấy Bàng phu nhơn nói như vậy, thì nói với Bao Công rằng : « Chắc là Phu nhơn không chịu đem ra đâu. Thôi, quốc pháp vô thân, chúng ta cứ việc lục soát cho được mấy vật ấy mà dâng cho Thiên tử. » Nói rồi liền kêu quân sĩ, thẳng vào tư đình mà lục soát. Bàng phu nhơn thấy sự thế đã ngật nghèo như vậy rồi thì than thầm rằng : « Tướng công ôi ! Cớ sao lại lộ xuất cơ quan như vậy ! Ngày trước tôi đã can gián tướng công nhiều phen và khuyên tướng công từ chức mà trở về quê quán mà tướng công cũng không chịu nghe, cứ nói không hề gì, đâu có bề nào, cũng có con Bàng quý phi giúp đỡ, chớ không đến

nổi mang họa. Bây giờ việc đã bại lộ ra rồi, nếu mấy vị đại thần mà xét ra đây, thì tôi ắt là tướng công phải chết ! Vái cũng thiệt địa quý thần che đây những con người có mấy người ấy, đừng cho họ tìm kiếm không ra, thì tôi sẽ trả lễ rất lớn. »

Lúc ấy Bao Công thẳng tới thư phòng, thấy có một chồng thư từ, thì nghĩ rằng : » Bàng Hồng bình nhật hay làm nhiều điều tệ lắm. Ấy vậy ta cũng nhưn lúc này lục kiếm trong chồng thư từ đây họa may có lời ra một đôi điều gian khác chi chẳng ? Nghĩ như vậy, bèn giở ra mà kiếm một hồi không thấy điều chi tư tệ, lại giở cái hộp nhỏ ra mà xem nữa ; thấy có hai phong thư đã xé rồi, thì liền giở ra xem. Té ra thư ấy là phong thư thứ mười ba của Bàng Hồng gửi cho Vương Chánh ngày trước. Xem rồi thì Bao Công lại lấy phong thư kia mà xem, thì phong thư ấy là thư của Tôn Tú gửi cho Bàng Hồng, khiến toan mưu lập kế mà hại Dịch Thanh cho dựng. Bao Công xem rồi thì mừng thầm mà nghĩ rằng : « Ấy cũng là trời khiến cho ta trừ loài gian tặc, cho nên một ngày nay mà bại lộ ra đôi ba điều gian như vậy. Chớ chi Bàng Hồng đốt phứt mấy cái thư này, thì không lẽ mà ta tìm được mỗi gian này. Thiệt là trời khiến cho Bàng Hồng sơ ý một chút, dựng mà xuống họa cho nó. Thôi, để ta đem hai phong thư này về trao mà tâu lại cho Thiên tử hay. » Nghĩ như vậy, bèn lấy hai phong thư ấy cất vào trong tay áo rồi bước ra thư phòng mà nói nhỏ cho mấy vị đại thần hay. Mấy vị đại thần nghe nói, thì đều mừng rỡ mà rằng : « Ấy thiệt là Thiên ác đáo đầu chung hữu báo, chỉ tranh lại tào giử lại trì. Bình nhật Bàng Hồng cứ lo mưu này kế kia mà hại Bình tây vương hoai, bây giờ cơ quan đã tiết lộ rồi, dầu mà Bàng quý phi có che chở cho lẫn đi nữa thì phen này không lẽ thánh thượng dung thứ được. Nếu Thánh thượng có thiên ái Bàng quý phi mà dung thứ cho Bàng Hồng, thì anh em ta cũng phải đồng tâm hiệp chí mà làm cho Thánh thượng trị tội nó, đừng mà trừ mối hại trong nước. » Khi năm vị đại thần đương nói chuyện cùng nhau, thì có quân sĩ chạy đến mà

thưa rằng. » Chúng tôi vào xét trong phòng Bàng phu nhơn, thấy có hai cái hộp đựng mấy vật này, không biết phải là bửu bối của Tây liên chăng. Xin liệt vị lão gia xem lại. » Năm vị đại thần khiến giở hộp ra mà xem, thì thấy trong hộp ấy có một tờ lễ đơn của Liêu chúa kể hết mấy vật bửu bối, bèn đếm lại thì cũng đủ số không sai. Năm vị đại thần đều mừng rỡ. Hô giềng Hiến nói : « Bàng quốc trưởng khi quân phân quốc như vậy, thì Bàng phu nhơn cũng đồng tội với chồng. » Bèn khiến quân sĩ canh giữ Phu nhơn đừng có tàu cùng Thiên tử.

Khi mấy vị đại thần trở về tàu rõ sự tích và dâng các vật bửu bối cho Thiên tử xem. Thiên tử nổi giận nạt Bàng Hồng rằng : « Lão súc sanh, mi khi quân phân quốc chẳng kiên luật phép tráo đình như vậy, thiệt là đáng tội lắm. Bày giờ tang vật đã rõ ràng, mi còn chối nữa hay chăng ? » Khi Bàng Hồng thấy năm vị đại thần đem hai hộp bửu vật về dâng cho Thiên tử thì đã hồn phi phách lạc rồi. Đến chừ nghe Thiên tử quở nặng như vậy, thì lại run rẩy lập cập, bèn quì mọp nơi Kim giai mà không mở miệng đặng. Hô giềng Hiến tâu rằng : « Khi chúng tôi vàng chỉ đến xét dinh Bàng Hồng thì có gặp thái giám là Vương Nhơn trong dinh bước ra, thấy mặt chúng tôi thì có bộ sợ sệt, cho nên chúng tôi sanh nghi bắt nó về đây mà tâu lại cho Bệ hạ rõ, xin Bệ hạ phán xét. » Thiên tử chưa kịp trả lời, Bao Công lại tâu rằng : « Khi tôi vào đến thư phòng của Bàng Hồng, thì có gặpặng hai phong thơ, tôi mới giở ra mà xem. Té ra hai thơ ấy một phong thì của Bàng Hồng gửi cho Vương Chánh ở Du long nhứt, mà khiến ám hại Bình tây vương ; một phong thì của Tôn Tú gửi cho Bàng Hồng, cũng khiến toan bày chước quỉ, ám hại Bình tây vương nữa. Vậy nên tôi phải lấy hết hai phong thơ ấy về đây dâng cho Bệ hạ xem. » Tâu rồi liền dâng thơ ấy cho Thiên tử, Thiên tử xem rồi thì diêm mặt Bàng Hồng mà mắng rằng : « Lão súc sanh, mi thiệt là đại gian đại ác, không kể nợ nước ơn vua, cứ toan lập kế mà ám hại công thần.

Nay lại mong lòng phản quốc nữa, tội ấy đã đành chưa ? Trăm hỏi mi, vả Bình tây vương là thạch trụ chi thần, lập nhiều công lớn với triều đình lắm, mà trăm thấy cũng không thù oán chi với mi, sao mi lại đồng mưu với rợ mi mà ám hại Bình tây vương hoai ? Nay mưu gian đã tiết lộ rồi, thì mi phải lấy lời thiệt mà cung chiêu di. » Bàng Hồng run rẩy mà lầu rằng : « Tội tôi thiệt đáng muôn thác, xin Bệ hạ lấy hải hà chi lượng lượng tôi là người già cả, gần đất xa trời, mà dung tánh mạng cho tôi, thì ơn ấy ví tây non biển. » Tàu rồi thì cứ dập đầu quì lạy mà khóc lóc om sòm. Thiên tử thấy vậy thì trong lòng bất nhẫn, cũng có ý muốn dung thứ cho Bàng Hồng.

Hồ giềng Hiền biết ý Thiên tử muốn tha thì nghĩ thầm rằng : « Không xong ! Thánh thượng đã có ý muốn tha tội cho gian thần rồi. Nếu ta không như lúc này mà trừ đảng gian thần, thì biết chừng nào cho tráo đình an ổn đặng. » Nghĩ như vậy rồi bèn quì xuống mà tâu rằng : « Bàng Hồng có tội tư thông với ngoại quốc, thiệt là tử hưu như cô. Lấy theo sáu luật của Tiêu Hà, Bàng Hồng bị tội bầm thây thì mới vừa lòng thiên hạ, sao Bệ hạ lại còn suy nghĩ làm chi cho mệt ? Cúi xin Bệ hạ giao cho Bao Công thẩm minh hình phạt đi cho rồi. » Các vị trung thần đều quì xuống mà tâu rằng : « Vả chăng Bàng Hồng làm đến Tể tướng trong triều, mang ơn tráo đình rất nặng ; còn Tôn Tú làm đến Tư mã, hưởng lộc quốc gia rất nhiều, mà hai người ấy cũng đều dục vào quốc thích nữa. Nay hai người ấy lại đồng mưu với nhau mà tư thông ngoại quốc, đặng có ám hại Bình tây vương ; nếu không có phước lớn của triều đình, thì Bình tây vương bị thác nơi tay hai người ấy rồi, Tây Liêu hưng binh phạm biên giới, thì có ai mà dẹp giặc ấy đặng. Vả lại Du long Nhữ-thừa là Vương Chánh rõ biết việc Bàng Hồng mưu hại, song chưa tra hỏi minh bạch. Cúi xin Bệ hạ phú thác việc này cho Bao Công tra xét, hễ có tội thì hành, không tội thì tha. Như vậy tráo thần khỏi đem dạ bất bình, trong nước khỏi lo đều hậu hoạn, mà Bệ hạ cũng khỏi mang tiếng

bất minh nữa. Xin Bệ hạ xét lại. » Khi các vị trung thần đều tâu như vậy, Thiên tử không biết nói làm sao đặng, cho nên bắt đất dĩ phải nhậm lời tâu ấy mà phú cho Bao Công tra xét. Bao Công tâu rằng : « Tôn Tú cũng là người trọng phạm trong án này, cúi xin Bệ hạ sai người đòi về, đặng cho tôi tra vấn ; Vương Chánh là người chứng cứ, cũng phải đòi đến mà hầu tra. Còn Vương Nhon là người nội giám của Bàng nương nương, mà Bàng nương nương sai đi chừng đó, thì chắc là Nương nương thông tin đặng mà giấu các bửu vật ấy, vậy Nương nương cũng phải dự vào việc tra hỏi này nữa. » Thiên tử nói : « Nếu Bao khanh muốn tra hỏi Tôn Tú, thì trăm cũng sai quan triệu về cho. Còn như Bàng quý phi là người tin cậy của trăm, lẽ nào lại dám khi trăm mà làm việc gian giấu như vậy sao ? Bao khanh chớ đem dạ nghi nan mà sanh mịch lòng. » Bao Công nghe Thiên tử nói như vậy thì nghĩ rằng : « Thiên tử đương lúc mê đắm Bàng phi lắm. Chắc là người không chịu cho ta tra hỏi đâu. » Nghĩ như vậy bèn tâu rằng : « Chẳng phải tôi muốn nghi nan cho Bàng nương nương làm chi, song tôi nghĩ như vậy : Nếu Bàng nương nương không có ý muốn thông tin mà khiến giấu bửu vật thì lẽ nào lại sai Vương Nhon đến tướng phủ làm chi trong lúc trời chưa thiết sáng. Cúi xin Bệ hạ mở lượng cao minh cho tôi tra hỏi Bàng nương nương thì chắc là ra án chớ chẳng không. » Thiên tử nghe mấy lời Bao Công nói thì nổi giận mà nói rằng : « Nếu Bao khanh muốn làm cho ra án Bàng quý phi, thì các người phạm ấy ắt là không tra xét đặng. » Bao Công tâu rằng : « Những gian thần khi quân phản quốc như vậy, nếu Bệ hạ không cho tôi tra xét thì văn võ bá quan trong triều này đều bất chước theo nó mà thông gian với ngoại quốc nữa, chừng ấy thì Bệ hạ toan liệu thế nào ? »

Ấy là :

*Bỏ hết lương tâm là nịnh tặc,
Giữ theo phép luật ấy trung thần.*

(Xem tiếp tập 28)

NGŨ - HỒ BÌNH - TÂY

Hồi thứ chín mươi bảy

Thiên tử vì thương muốn cãi phép.

Anh hùng bởi sức dặng vinh phong.

Thiên tử nghe mấy lời của Bao Công thì nghĩ cũng phải, bèn nói rằng : « Nếu Bao khanh muốn lấy lời khầu chừa của Quý phi thì hãy tra hỏi lấy Vương Nhoan đó. Nếu quả Quý phi có tội thì trăm cũng đề cho Bao khanh cứ phép mà làm. » Bao Công thấy Thiên tử nói đã cạy lời thì nghĩ rằng : « Nếu mình ép nài Bàng quý phi hầu tra nữa, e khi chọc giận Thiên tử mà không tra xét Bàng Hồng dặng. Thôi, hãy chờ phán đoán gian tình của Bàng Hồng rồi, sẽ luận lý đến tội của Quý phi thì cũng không muộn gì. » Nghĩ như vậy bèn tâu rằng : « Nay Bệ hạ nói đã cạy lời, thì tội cũng phải lãnh chỉ. » Hồ giềng Hiền quì xuống muốn vờ tâu nài việc ấy. Thiên tử liền phán rằng : « Hồ khanh muốn tâu việc gì nữa đó ? » Hồ giềng Hiền tâu rằng : « Tôi nghĩ Bàng Hồng giao thông ngoại quốc, tham của hối lộ mà hãm hại công thân, thiệt tội ấy rất lớn. Vì vậy tôi đề bắt Bàng phu nhân còn cho quân lính cầm giữ nơi tương phủ, xin Bệ hạ liệu định thể nào. » Thiên tử bị các vị đại thần kêu nài mà ép ưỡng làm tội Bàng Hồng hoài thì cũng có ý không bằng lòng, song thấy Bàng Hồng đem lòng gian ác như vậy thì cũng có lòng giận rồi, bèn nhậm lời Hồ giềng Hiền mà rằng « Mặc ý các khanh liệu định thể nào cũng dặng. » Hồ giềng Hiền tâu rằng : « Theo ý tôi tưởng thì phải giam cầm

Bàng phu, nhơn vào thiên lao tịch biên gia sản nhập vào công khổ. Còn con của Bàng Hồng thì phải bắt về trao mà giam lại, đợi cho Bao Công tra xét. »

Thiên tử nghe Hô giêng Hiền tâu vậy thì phán rằng : « Lời khanh nói cũng phải, nhưng mà các phạm nhơn chưa tra, hãy để cho chậm vậy rồi sẽ tịch biên gia sản của Bàng Hồng mà nhập vào kho ; bây giờ đây thì giam đở Bàng phu nhơn nơi thiên lao, còn con của Bàng Hồng thì hãy dung tha cho nó. Vì tội ấy chưa đến nỗi tru lục tới con. » Ấy là bởi Thiên tử yêu dấu Bàng quý phi, cho nên mới mở ơn rộng mà giảm hình như vậy.

Lúc ấy Bao Công cũng đã biết ý Thiên tử rồi, cho nên phải dẫn lòng mà lãnh chỉ, bèn khiến võ sĩ lột hết áo mào của Bàng Hồng, Bàng phu nhơn, nội giám là Vương Nhơn mà giam vào thiên lao. Rồi lại tâu xin Thiên tử giáng chỉ sai người ra Tam quan mà nã tróc Tôn Tú về triều. Thiên tử nhậm lời, liền hạ chiếu sai người ra Tam quan mà bắt Tôn Tú.

Văn võ bá quan thấy Thiên tử đã nhậm lời mà sai người đi bắt Tôn Tú, thì đều qui xuống một lượt mà tâu rằng : « Bàng Hồng tư thông ngoại quốc, tội ấy chẳng vừa, cúi xin Bệ hạ sai người tịch biên gia sản mà nhập vào kho, sẽ tra minh án ấy. » Thiên tử thấy quần thần nài tâu nhiều lần, liệu bề khó cái, cực chẳng đã phải sai Hô giêng Hiền thẳng đến tướng phủ, biên hết gia sản của Bàng Hồng mà nhập vào quốc khổ.

Rồi đó Thiên tử lại giáng chỉ truyền chỉ cho Bình tây vương và chư tướng bình tây, nội ngày mai phải đến chầu đặng mà lãnh trức. Còn các quân sĩ từng chinh đó thì giao về binh bộ thâu quân, rồi ít ngày nữa sẽ thưởng lao.

Khi Thiên tử giáng chỉ xong rồi thì nói với Địch Thanh rằng : « Còn Thốc lang Nha thì khanh hãy đem về dinh mà chờ ngày tra hỏi. » Địch Thanh tâu rằng : « Thốc lang Nha là người tôi đã đem về triều, đặng mà đối chứng với Bàng quốc trượng, nếu Bệ hạ giao cho tôi thâu quân như vậy, dầu

tôi không tư thì ra lẽ có tư, tôi e chẳng khỏi bàng như nghị luận.» Thiên tử thấy Địch Thanh nói như vậy thì kêu Bao Công mà nói rằng : « Bình tây vương đã nói như thế thì Bao khanh phải đem Thốc lang Nha về dinh mà thâu quân ít ngày. » Bao Công vâng lời. Rồi đó Thiên tử truyền lui châu, còn các quan ai về dinh nấy.

Lúc ấy Bàng quí phi đã hay động tin tức cha mình bại lộ cơ quan rồi, thì đem lòng lo sợ pháp phòng. Đến chầu Thiên tử lui châu về tới cửa cung, thì Bàng quí phi quì mọp trước cửa mà rơi lụy dầm dề.

Thiên tử thấy Quí phi sầu dung mãn diện, ngọc lụy giao lưu như vậy thì động lòng thương, lật đật đỡ dậy mà an ủi rằng : « Ái khanh ôi ! Ái khanh hãy bớt cơn phiền não, kéo mà hao tổn tinh thần, để trăm thuật hết sự tích của Quốc trượng cho Ái khanh nghe. Nguyên Quốc trượng thuở nay làm nhiều điều lành lẽ, song trăm cũng vì bụng ái khanh mà khóa lấp trăm bề. Đến nay Quốc trượng lại giao thông ngoại quốc, nhậm đồ tư hối của Tây liên, tội ấy thiệt lớn bằng trời, làm cho văn võ bá quan đâm dạ bất bình mà kêu nài định tội. Vì vậy cho nên trăm đã không phương che chở, mới phải giao án ấy cho Bao Công đem về dinh mà tra xét ; lại phải sai người ra Tam quan bắt Tôn Tú về tra, định có tra xét luận thế. » Bàng quí Phi nghe rồi, thì rơi lụy dầm dề mà than rằng : « Bệ hạ ôi ! Đã biết rằng vương pháp vô thân, song xin Bệ hạ đoái nghĩ cha tôi là người già cả và làm tôi Bệ hạ cũng đã nhiều năm, mà dung chế cho cha tôi nhờ. Vả lại ngày trước Bệ hạ có hứa với tôi rằng : Dầu Bàng quốc Trượng có làm lỗi điều chi lớn lắm thì trăm cũng rộng lòng dung chế cho. Lời xưa có nói rằng : Thiên tử vô hí ngôn, xin Bệ hạ hãy nhớ lời ấy. » Thiên tử nói : « Nếu trăm có lòng muốn làm tội Quốc trượng, thì bấy lâu Quốc trượng đã thác tại pháp tràng rồi, cũng vì ái khanh cho nên trăm hết lòng che chở mà cãi lầy với quần thần nhiều khi lắm. Bây giờ Quốc trượng chẳng kể ơn vua, không kiên phép nước, tham của hối lộ ngoại quốc mà toan mưu ám

hại công thần. Té ra làm việc không nên, lại bị cơ quan tiết lộ, làm cho văn võ bá quan đồng lòng hạch tâu việc ấy, cho nên trăm không biết che chở phía nào đặng. Còn nội giám là Vương Nhon, thì ái khanh sai đến trông phủ vừa đương lúc các quan tới xét của tang. Vì vậy các quan đều nói ái khanh sai Vương Nhon đến đó mà thông tin đặng có giấu đồ tang vật ấy. Cũng bởi có ấy, cho nên Bao Chuẩn kêu nài, muốn cho ái khanh dự việc tra xét ấy, song trăm cũng không nhậm lời. Ái khanh hãy xét lại đó mà coi, thuở nay trăm ở với ái khanh chưa có điều chi bạc đãi, nỡ nào ái khanh lại dám dạ khi mang, làm điều khuất lấp như vậy ? » Bàng quý Phi nghe nói, thì run rẩy lập cập, bèn rơi lụy mà tâu rằng : « Xin Bệ hạ xét lại cho tôi nhờ. Vả tôi sai Vương Nhon đi đó, là có ý muốn thăm mẹ tôi mà thôi, nào tôi dám thông tin gì ở đâu. » Thiên tử nói : « Ái khanh đừng có nói dối trăm như vậy. Vả hồi hôm đây, Vương Nhon còn ở tại cung, nếu ái khanh muốn sai đến thăm mẹ, thì cũng chờ trời thiết sáng đã, có đâu lại sai đi trong lúc còn khuất mình như vậy ? Điều này ai ai cũng biết. Duy có dối đặng đứa con nít ba tuổi mà thôi. » Bàng quý Phi nghe Thiên tử nói như vậy, thì lại hổ ngẹn và rầu rĩ lắm, bèn lạy lạy mà xin dung chế cho mình. Lúc ấy Thiên tử tuy nói như vậy, song thấy Bàng quý Phi lụy ngọc chứa chan, mặt châu mày ủ, thì lại càng động lòng thiên ái hơn nữa, bèn ôm lấy Quý Phi, đỡ dậy mà rằng : « Ái khanh chớ quá ưu sầu như vậy, mà làm cho lòng trăm chẳng vui, việc ấy tuy trăm nói thì nói, nhưng mà trăm không nỡ để cho ái khanh lo sợ đâu. Dầu mà Bàng quốc trưởng có làm tội chi bao lớn đi nữa, thì trăm cũng vị tình ái khanh mà dung chế một vài phần, còn ái khanh có tội lệ bằng trời đi nữa, mà trăm thấy ái khanh lụy ngọc chứa chan như vậy, thì trăm cũng bỏ qua hết thấy, ái khanh chớ lo. » Bàng quý Phi nghe Thiên tử nói như vậy mới an lòng, bèn lạy tạ Thiên tử, rồi truyền bày dọn yến mà ăn uống cùng nhau.

Nói về Bàng Hồng có bốn người con trai ; người thứ nhất tên là Phi Hồ, người thứ nhì tên là Bạch Hồ, người thứ

ba tên là Hắc Hồ, người thứ tư tên là Bưu Hồ ; bốn người ấy đều ở nơi Thiểm tây, thường cậy thế của Bàng quí Phi, ý mình là quốc cữu hiếp đáp nhơn dân, chiếm đoạt ruộng đất của người, hãm dâm vợ con của người, muốn chém ai thì chém, muốn giết ai thì giết, mà không ai dám làm chi hết. Vì hề có kiện thưa đến quan sở tại, thì quan ấy cũng không dám xử trị nó.

Ngày trước, khi Thỗ lang Nha đến dâng của hồi lộ cho Bàng Hồng, thì nhằm lúc Bàng phi Hồ tới Biện kinh mà thăm cha mẹ, cho nên Phi Hồ có can gián ít lời mà Bàng Hồng cũng không nghe. Tuy Phi Hồ lấy lời can cha như vậy, song trong lòng cũng không phải trung thần hiếu tử chi ; cho nên từ ấy đến sau Phi Hồ ở tại Biện kinh, ngày thì thả theo trà đình tửu điểm, đêm thì dạo tới kỳ nữ thanh lâu, chớ không kể đến việc trở về gia hương nữa.

Trong lúc các quan lục soát của tang nơi đình Bàng Hồng, thì Bàng phi Hồ hãy còn ngủ tại thanh lâu chưa về, cho nên mới khỏi bị bắt. Đến chừng Phi Hồ nghe rõ tin ấy, thì hồn phi thiên ngoại, phách lạc cửu tiêu, bèn lật đặt kiếm nơi mà trốn.

Nói về Hồ giêng Hiền đi với các quan thẳng đến tướng phủ, lịch biên gia tài hết. Còn những gia dịch và tử tặc trong nhà ấy, thì cho về quê quán hết. Rồi mới niêm phong tướng phủ lại, mà tâu cùng Thiên tử. Thiên tử khiến nhập hết của ấy vào kho, còn những đồ vật vụng không đáng gì, thì cấp cho quân sĩ hết.

Lúc ấy các vị trang thần, thấy đều vui cười mà nói rằng : « Hoàng thiên hữu nhân. » Còn phe đảng gian thần, thì lại than thở mà nói rằng : « Dịch Thanh và Bao Cọng làm chuyện bất nhơn. »

Nói về Bình tây vương về đến vương phủ, thuật hết đầu đuôi cho mẹ là Dịch thái quân nghe. Dịch thái quân cả mừng mà rằng : « Ấy mới thiệt là hoàng thiên hữu nhân cho. Chừng nào mẹ thấy gian thần bị phân thây xẽ thịt, gian phi bị thác tại pháp trường, thì mẹ lại càng vui mừng hơn nữa. » Bèn

khiến gia đình dọn tiệc mà ăn mừng. Đêm ấy Địch Thanh vâng chỉ tra điểm quân sĩ lại, rồi giao cho Binh bộ thu quân.

Còn Thạch Ngọc và chư tướng đều trở về dinh mà an nghỉ.

Lúc ấy các vị anh hùng hayặng gian thần mang họa, thì ai ai đến hơn hờ vui cười, bèn nhóm nhau lại nơi Địch vương phủ mà bày tiệc khánh hạ.

Mãn tiệc rồi, các vị anh hùng lại qua Vô nịnh phủ mà ra mắt Đur thái quân. Đur thái quân mừng rỡ mà rằng : « Liệt vị anh hùng có công khó nhọc với tráo đình, hai phen đánh dẹp Tây liên, thì cũng là một nhọc lắm. Như vậy mới thiệt là tận trung báo quốc, đáng bậc nam nhi. » Bèn truyền dọn tiệc mà đãi đẳng chư tướng.

Nói về Địch thái quân, vì thấy việc nước đã thanh thoi, thì nói với Địch Thanh rằng : « Nay con đã dẹp dặng Tây liên bình yên bốn biển rồi, thì mẹ có lòng mừng lắm. Song trong nhà còn chưa có người chủ quĩ, cho nên lòng mẹ chưa dặng thanh thoi ; vậy thì con hãy tâu cùng Thiên tử, xin sai người qua rước Thại Ba và hai cháu về đây, dặng mà sum vầy một bữa, thì mẹ mới vui lòng đẹp dạ cho. » Địch Thanh thưa rằng : « Mẹ nói như vậy cũng phải, nhưng mà lúc này nhằm tiết đông thiên lạnh lẽo, nếu con tâu cùng Thiên tử xin sai người qua rước vợ con, thì lại o làm cực cho Thiên tử. Vì vậy lòng con dự dự. Thôi, chờ qua lúc lập xuân, rồi sẽ tâu cùng Thiên tử thì cũng không muộn chi. » Địch thái quân cười rằng : « Con nói như vậy cũng phải, song lòng mẹ trông đợi muốn thấy mặt dâu hiền và cháu rể, cho nên mới tính vey như vậy. » Khi mẹ con đương trò chuyện cùng nhau, kế lấy có quân sĩ vào báo rằng : « Nam thanh cung Địch thái hậu sai Thái giám đến triệu Địch thiên tử và các vị anh hùng qua phó yến. » Địch Thanh và các vị anh hùng đều vâng lệnh thẳng tới Nam thanh cung mà hội yến cho tới canh ba mới mãn tiệc.

Ngày thứ, Thiên tử lại truyền dọn ngự yến mà thết đãi mấy vị công thần. Lúc ấy quân thần cộng lạc, khánh hạ thái bình.

Mãn tiệc rồi Thiên tử lại truyền chỉ cho Bình tây vương và các vị anh hùng qua dẹp Tây lieu, đều qui xuống mà nghe lời sắc mạng gia phong. Rồi đó Thiên tử khiến đọc lời chiếu rằng :

« Vâng trời nổi vận, Hoàng đế chiếu rằng : Xưa
« nay có công thì thưởng, có tội thì răn, ấy là phép nước để
« lại. Nghĩ vì Bình tây vương là Địch Thanh, hai phen dẹp
« đảng Tây lieu công lao rất lớn. thiệt đáng gia phong, nhưng
« mà đã làm đến vị vương thì không còn chức chi mà phong
« nữa được. Vậy thì trăm phải ban cho quyền phép ra làm
« tướng võ, vào lãnh tướng văn ; con cháu thì tập ấm năm
« đời, ông bà thì truy phong ba lớp, và đặt đứng dự vào
« thái miếu, trong một năm lễ tự hai lần, đặt mà làm cho
« vinh diệu tổ tông, dương danh hậu thế. Còn mẹ là Mạnh
« thị thì phong làm nhất phẩm Thái phu nhân, ban cho một
« cây gậy đầu rồng, có cân ngọc bích ; một cái mào cừu
« phụng triều dương, đặt cho rõ ràng phước ấm. Còn bốn
« vị hổ tướng hai phen đánh dẹp Tây lieu xông tên đứt pháo
« đã mấy năm, thiệt là công lao chẳng nhỏ. Nay trăm phong
« cho Trương Trung làm Bình tây hầu ; Lý Nghĩa làm Định
« tây hầu ; Lưu Khánh làm Chấn tây hầu ; Thạch Ngọc làm
« Bình bộ thượng thư, sai ra Tam quan mà thế chức cho Tôn
« Tú ; Mạnh định Quốc làm Trấn quốc tướng quân ; Tiêu
« đình Quý làm An quốc tướng quân. Còn hai viên
« đồng tướng từng chinh bẩy lâu, lập nhiều công lớn, thì
« trăm cũng gia phong cho Tiêu thiên Phụng làm Chánh
« tổng binh, Miêu Hiền làm Phó tổng binh, đều ra trấn thủ
« Tam quan, giúp sức cùng Thạch Ngọc. Trong mấy công
« thần này hề ai cưới vợ rồi thì trăm cũng gia phong cáo
« mạng cho. Còn ai chưa cưới thì chờ đến khi cưới rồi sẽ
« gia phong. »

Đọc lời chiếu rồi, thì các tướng sĩ đều tạ ơn Thiên tử mà lãnh lấy phong thưởng ấy. Rồi đó vua truyền bầy châu ; các quan ai về dinh nấy.

Ngày thứ Thiên tử lại truyền chỉ sai sứ qua Thục quốc mà triệu Thại Ba Công chúa về triều, định có gia phong cáo mạng.

Địch thái quân hay đặng tin ấy, thì đem lòng mừng rỡ mà nói với Địch Thanh rằng : « Hôm trước mẹ khiến con tàu cùng Thiên tử mà rước vợ con về, con lại nói lúc này đông thiên lạnh lẽo, e khi cực khổ sứ thần. Té ra bây giờ Thánh thượng đã sai người qua rước Thại Ba công chúa rồi. Như vậy thì thiệt là vui lòng mẹ lắm. » Địch Thanh cười rằng : « Vả chẳng từ đây qua đến đó và đi và về cũng có năm sáu tháng, chẳng phải là gần đâu mà mẹ phòng vội mừng như vậy. » Địch thái quân cũng cười.

Ngày ấy các vị anh hùng nhóm nhau mà ăn tiệc nơi Địch vương phủ. Trong khi ăn uống thì Tiêu thiên Phụng giở việc hôn nhân của Trương Trung ra mà nói. Miêu Hiền thấy nói như vậy, thì cũng tiếp lấy mà hỏi Trương Trung rằng : « Ngày trước chúng ta đã hứa với nhau, mà lúc ấy còn chưa yên giấc. Bây giờ bình định phong cương rồi, vậy mà tướng quân liệu định thế nào. » Trương Trung nghe nói thì cũng mừng.

Ấy là :

*Kết nghĩa Châu, Trần vì định trước,
Vây duyên Tấn, Tấn bởi tình cờ.*

Hồi thứ chín mươi tám

*Tôn binh bộ về trao đổi án,
Bao long-đồ tra xét loài gian.*

Khi Trương Trung nghe Miêu Hiền và Tiêu thiên Phụng nhắc đến việc ấy, thì mừng lắm mà nói rằng : « Nếu nhị vị tướng quân có lòng đoái nghĩ, thì tôi cũng vâng lời, song bây giờ đây phải đợi chờ rồi, nha môn chưa có, vậy để chờ cho triều đình kiến tạo an bài, rồi sẽ tính qua việc ấy. » Miêu Hiền cũng mừng. Tiêu thiên Phụng nói : « Nếu vậy thì mai dong cũng còn

chưa được uống rượu ấy. Thôi, tôi phải uống đỡ ít chén rượu này mà chờ đến chừng đó sẽ hay.» Các vị anh hùng đều cười rề.

Tháng ngày thắm thoát, thổ lặn ác tà, Tôn Tú về đã đến kinh đô rồi, Khâm sai đem Tôn Tú mà giam vào thiên lao, rồi mới vào châu mà phục chỉ.

Ngày ấy Bao Công lãnh chỉ đem các phạm về mà tra khảo. Khi về đến đình khiến quân dân các phạm nhơn ra, thì Bao Công kêu Thốc lang Nha lại mà hỏi. Thốc lang Nha cũng khai y theo lời trong khi tâu giữa tráo đình. Bao Công lấy khẩu chiếu rồi, thì kêu Vương Chánh lại mà hỏi. (Nguyên lúc Bao Công đến Du long nhựt thì đã biết Vương Chánh là người phải, và đã tra hỏi Vương Chánh rồi, tuy vậy bây giờ ra giữa pháp đường thì cũng giả làm không biết, dặng mà đón chừng trước mặt Bàng Hồng.) Vương Chánh vâng lời bước lại mà quì lạy Bao Công, Bao Công hỏi rằng: « Vả người làm chức Nhựt thừa, thì ăn bổng lộc của triều đình chớ không phải là của Bàng quốc trượng; sao người lại không biết giữ lòng trung quân ái quốc, mong theo phe đảng giao thân, nghe lời Bàng quốc trượng mà hãm hại Bình tây vương. Vậy chớ khi ấy Quốc trượng cho người bao nhiêu của hối lộ, mà bảo người làm như vậy, thì người phải khai ngay đi. » Vương Chánh nghe Bao Công hỏi lời ấy và thấy sự thế của Bàng Hồng không thoát khỏi, dầu va có oán thì cũng không làm chi nổi. Vậy thì ta cứ lấy lời thiệt mà khai ngay. » Nghĩ như vậy bèn thưa rằng: « Khi Bình tây vương đến Du long nhựt thì tôi cũng hết lòng cung phụng, chẳng dám khi dễ chút nào. Cách ít ngày thì có thư Bàng thái sư đến khiến tôi tra thuốc độc mà hại Bình tây vương; trong thư ấy lại có hứa với tôi rằng: « Như hại được Bình tây vương, thì người sẽ cho tôi lên thất phẩm. Người lại gởi luôn tới mười ba phong thư mà hỏi thúc tôi hoài. Khi ấy tôi nghĩ rằng: Bình tây vương là lương đồng chi thần của nhà Tống, đề mà giúp vững giang san phò an xã tắc, nỡ nào lại nghe lời Bàng thái sư mà làm hại cho tráo đình như vậy sao? Vì vậy cho nên tôi không dám tham đến thất phẩm ấy, tâu là tôi tỏ thiệt với Bình tây vương rồi bỏ chức

nhứt chừa mà trốn đi. Bởi đó tôi mới tỏ lại với Bình tây vương, quyết chí không làm đều ấy. Nếu Đại nhơn không tin thì còn có miệng Bình tây vương đó. Xin Đại nhơn hỏi lại.» Bao Công hỏi : « Vậy chớ mười ba phong thơ ấy bây giờ ở đâu ? » Vương Chánh thưa rằng : « Khi đem thơ đến cho tôi xem rồi người đem thơ liền lấy thơ về, cho nên bây giờ không còn dấu tích chi hết. » Bao Công lại khiến quân sĩ bắt Tôn Tú vào. Quân sĩ vâng lời, đưa thì thộp ngực, đưa thì nắm tay mà kéo, đưa thì ở sau xô tới, làm cho Tôn Tú hồn vía đều bay lên mây. Khi kéo Tôn Tú đến nơi thì quân sĩ lại xô quì mọp xuống đó. Bao Công hỏi rằng : « Tôn Tú, vả mi văn chương cũng dỡ mà võ nghệ cũng hèn, mà Thánh thượng cho mi làm đến chức Binh bộ thượng thư, xét lại thì cũng là ơn hậu lắm rồi, vậy mà mi còn chưa biết trung quân ái quốc đặng mà trả nợ triều đình, mi lại cứ toan mưu lập kế hại hại trung thần. Sao mi không xét lại đó mà coi. Vả chẳng Bình tây vương là lương đồng chí thân, nếu mi hại người thục rồi, thì ta biết lấy ai mà chống vững giang san cho nhà Tống. Nay ta hỏi một điều, vậy chớ Bình tây vương có thù oán chi với mi mà mi cứ toan mưu ám hại hoải như vậy ? » Tôn Tú thưa rằng : « Việc ấy thiệt oan tôi lắm, xin đại nhơn xét lại cho tôi nhờ. Vả tôi làm Binh bộ thượng thư bấy lâu, thì cũng giữ lòng vì nước vì dân, chẳng có mây nào ám hại Bình tây vương hết, xin Đại nhơn chớ nghe lời dèm xiểm vô bằng vô cớ, mà định tội cho tôi thiệt là oan ức lắm. » Bao Công nạt rằng : « Đừng có giả hàm, chẳng có ai nói với ta hết, việc này có bằng có cớ, bút tích của mi còn rõ ràng, mi còn chối nữa hay sao. » Nói rồi bèn lấy phong thơ của Tôn Tú gởi cho Bàng Hồng đó mà trao cho Tôn Tú xem. Tôn Tú xem rồi thì cả kinh mà nghĩ thầm rằng : « Thơ này là thơ của ta gởi cho Nhạc gia ta ngày trước, dặng có khiến người loan mưu trừ khử Dịch Thanh, không biết ý gì bây giờ lại về tay Bao hắc tử như vậy thiệt là thêm rối cho ta lắm. » Nghĩ như vậy bèn thưa rằng : « Thơ này không phải là chữ của tôi, xin Đại nhơn đừng có nghe như vậy mà oan ức tôi

lắm. » Bao Công nạt rằng : « Cha chã, cơ hội như vậy mà mi còn giả làm nửa sao ? Nay ta nói cho mi biết, những thư này ta lấy tại thư phòng của Bàng Hồng, bằng cớ chắc chắn mi không còn chối nữa dặng đầu. » Tôn Tú lạy lục mà thưa : « Xin đại nhen đoái tưởng tôi cũng là bạn đồng liêu, mà làm ơn mọn cho tôi nhờ. » Bao Công nạt rằng : « Mi muốn làm gian thần khi quân bội quốc cho đến nước, bây giờ mi lại biểu ta đoái nghĩ bạn đồng liêu. Phải chi ngày trước mi biết nghĩ đồng triều chi nghị, nhứt điện chi thần, thì mi không có nòng nằng quyết một, toan mưu ám hại Bình tây vương như vậy. Nếu bây giờ ta lấy lòng rộng rãi, nghĩ nghĩa đồng liêu mà dung thứ cho mi, thì mi lại toan mưu ám hại Bình tây vương, dặng cớ giao thông với Tây liêu mà đoạt thủ Tống thất giang san nữa, mi là đứa tán tận lương tâm, phản quân bội quốc, lẽ nào ta lại dung thứ cho mi sao. Bây giờ mi chịu cung chiêu hay chưa thì nói dặng ta cứ phép mà làm. » Tôn Tú làm thình. Bao Công khiến quân sĩ lấy kệp ra mà kệp Tôn Tú một hồi. Tôn Tú thuở nay chưa từng chịu việc đánh khảo bây giờ bị kệp như vậy, thì chịu không nổi, bèn la lớn rằng : « Thôi thôi đừng có kệp nữa, để tôi cứ thiệt mà khai ngay. » Bao Công nghe nói, khiến quân sĩ nói ra cho Tôn Tú khai.

Khi quân sĩ nói kệp ra rồi Tôn Tú khóc lóc mà thưa rằng : « Nguyên thuở trước cha của Bình tây vương là Định Quân có giết cha tôi cho nên tôi nhớ chữ phụ cừ nên mới toan hại Bình tây vương, dặng cớ trả thù cho cha tôi. Vì vậy từ khi Bình tây vương qua dẹp Tây liêu, thì tôi ước sao cho Ngũ hồ lương đều tử tại sa trường. Té ra Bình tây vương lại dẹp dặng, thì đã trái lòng trông cậy cha tôi rồi, cho nên tôi phải gửi phong thư ấy cho Nhạc phụ tôi mà toan mưu vậy. » Bao Công nghe nói, thì nổi giận mà nạt rằng : Loài gian thần, té ra mi vì thù riêng mà không kể việc nước, như vậy tráo dịnh cho mi làm Bình bộ thượng thư thiệt là rất uổng lương liêu. Mi là một đứa tán tận lương tâm, không biết sợ tiếng như muốn thờ. » Bao Công mắng nhiết một hồi, Tôn Tú làm thình không biết lời chi mà đáp lại.

Lúc ấy Bao Công lại muốn buộc tội Tôn Tú tư thông ngoại quốc, bèn hỏi đến việc thả cho Thốc lang Nha qua ải; Tôn Tú rằng: « Đều ấy thiệt là oan tôi lắm, xin đại nhơn xét lại cho tôi nhờ. » Bao Công nói: « Tang án như vậy mà mi còn chối, vậy chớ mi không tha cho Thốc lang Nha qua ải, vì có gì nó lại thăng tới Biện kinh đặng. Hay là nó có tịch văn phách biết đặng văn như Lưu Khánh chăng? » Tôn Tú nói: « Ngày trước Thốc lang Nha đi đến Tam quan, thì tôi cũng hết lòng tra hỏi, mà nó nói dối với tôi rằng: Vàng lệnh Liêu chúa đem lễ vật qua mà tấn cống cho Thiên triều. Khi ấy tôi cũng tin là thiệt, cho nên mới để cho nó đi. Việc ấy nếu Đại nhơn định tội sơ thất vô ý, thì tôi cam chịu. Còn nói đến chuyện tư thông ngoại quốc thì oan ức tôi lắm. Xin đại nhơn hỏi lại Thốc lang Nha và xuống phước cho tôi nhờ. » Bao Công nghe rồi thì khiến quân dẫn Tôn Tú ra đem và Bàng Hồng vào. Quân sĩ vàng lời thộp ngực Bàng Hồng, đưa kéo đưa lời cũng như bắt Tôn Tú khi nãy. Khi Bàng Hồng tới quì trước mặt Bao Công thì Bao Công cười rằng: « Bàng quốc trượng, hôm nay cũng ra đến thân thể như vậy sao? Thôi, đã đến nỗi này Quốc trượng cũng chẳng nên giấu giếm làm chi nữa, hãy cứ thiệt khai ngay, đừng cho khỏi chịu bề khảo kệp. Vậy chớ Quốc trượng tư thông ngoại quốc ám hại công thần, toan mưu lập kế thể nào, thì mau mau cung chiêu di. » Lúc ấy Bàng Hồng nghĩ rằng: « Như ai mà tra hỏi, thì bây giờ còn cường từ đoạt lý dặng, chớ như lão Bao hắc tử này tra khảo độc địa lắm, chắc là che lấp không nổi. Vả lại tang án đã sờ sờ, có miệng Thốc lang Nha, có các vật hồi lộ, mà lại có thơ riêng của Tôn Tú nữa, đủ cơ như vậy, nếu ta còn chối, thì lại chịu khổ hình mà không khỏi tội dặng, chi bằng cứ thiệt khai ngay tới dầu hay dó thì xong hơn. » Nghĩ như vậy rồi bèn thưa rằng: « Tôi tôi thiệt dặng muốn thác, song tôi lỡ đại một lần, xin Đại nhơn đoái nghĩ đồng liêu mà dung chể cho tôi nhờ. Chớ việc bày mưu lập kế, lãnh các lễ vật của Liêu chúa, dặng mà làm hại cho Bình tây vương, thì thiệt tôi có hết. » Bao Công hỏi rằng: « Vậy chớ ai lâu cùng Thành thượng mà nói

rằng : Trần châu kỳ giả đó ? » Bàng Hồng thưa rằng : « Còn việc xoi bói Trần châu kỳ giả đó là tại tôi khiến... » Khi Bàng Hồng nói đến đó, trặc nhớ lại mà không nói nữa, bèn nghĩ thầm rằng : « Nếu mình khai thiệt ra, thì liền lụy đến nữ nhi chớ chẳng không. Khi ấy con trai con gái đều có can gián mình hết, tại mình không nghe mà làm ra tội lệ như vậy, bây giờ nữ nào lại khai ngay mà làm hại cho nó sao. » Bao Công thấy Bàng Hồng nói đến nửa chừng rồi làm thinh, mà suy nghĩ như vậy, thì nổi giận mà nạt lớn rằng : « Bàng Hồng, đến nỗi này mà mi hãy còn suy nghĩ mưu kế chi nữa hay sao ? Nếu mi không tỏ hết chơn tình, thì ta cứ theo luật hình mà tra khảo. » Bàng Hồng lật đật thưa rằng : « Khoan đã, khoan đã, khi ấy tại tôi tham bữa vật của Tây Liêu, cho nên tôi mới vào cung tàu cùng Thiên tử mà xin tra nghiệm Trần châu kỳ lại, dặng có làm tội Bình tây vương. » Bao Công nạt rằng : « Mi mới khai rằng mi không có tàu cùng Thánh thượng. Ấy là mi khiến con gái mi là Bàng quý phi tàu mà thôi. Lời khai ấy ta còn nhớ rõ ràng, sao mi lại dám trở tráo mà mong gánh tội một mình như vậy ? » Bàng Hồng nghĩ rằng : « Mình cũng lành mà lão lại lành hơn nữa, chắc là già trá không nổi. Thôi thôi, khai thiệt đi cho rồi. » Nghĩ như vậy bèn thưa rằng : « Khi tôi cũng nghĩ rằng : nếu mình vào tàu cùng Thiên tử, thì e người lại nghi tôi ám thông ngoại quốc. Vì vậy cho nên tôi phải lên vào cung vi mà tỏ thiệt sự tình với con tôi, dặng khiến con tôi tàu lại cùng Thiên tử mà xin người làm tội Bình tây vương. Không dè việc xảy ra ngoài ý muốn của tôi, Bình tây vương khởi thác nơi Pháp trảng, mà lại bị đẩy ra Du long nhứt. Khi ấy tôi mới tâm sanh nhứt kế, sai người đem thơ cho Vương Chánh, khiến nó tra thuốc độc mà hại Bình tây vương. Cách năm bảy ngày Vương Chánh chưa chịu làm theo kế ấy. Tôi phải gởi luôn mà thôi thúc nó hết mười ba phong thơ, thì nó mới chịu hại Bình tây vương đó. Té ra đến sau lại bị Đại nhơn cứu Bình tây vương sống lại thì tôi rầu rĩ vô cùng. Ấy là lời thiệt tôi khai ngay, xin Đại nhơn mở lượng hải hà mà nới tay cho tôi nhờ. » Nói rồi thì khóc.

oà. Bao Công thấy vậy thì lắc đầu mà rằng : « Mi là đứa khi quân ngọ quốc, hãm hại công thần, tham của bá nước, chẳng đoái ơn vua, bây giờ cơ quan đã bại lộ rồi, làm làm sao cũng không khỏi thác tại pháp trường, chẳng nên tham sanh hủ tử, lạy lục khóc lóc với ta mà làm chi cho vô ích, mi thiệt là đại hơn loài cầm thú, giống như loại côn trùng. » Bàng Hồng bị Bao Công mắng nhiếc như vậy thì hổ người và giận lắm, song cũng dần lòng mà thưa rằng : « Từ rày tôi đã thống cải tiên phi, chẳng dám tái phạm như vậy nữa. Xin Đại nơn ra ơn nơi ngòi viết, làm cho tôi khỏi thác phen này, thì cũng bằng Đại nơn lập dựng bảy mươi hai kiến chùa. » Bao Công cười rằng : « Bây giờ mi biết ăn năn thì việc đã lỡ rồi, dầu mi có nói cho mấy đi nữa thì ta cũng khó mà dung tình được. Thôi, để ta hỏi mi một điều, vậy chớ mi có thù oán chi với Bình tây vương hay không ? » Bàng Hồng thưa rằng : « Vâng tôi cũng chẳng có thù chi với Bình tây vương cho lớn, duy có một điều va giết Vương thiên Hóa và va có thù riêng với rề tôi là Tôn Tú mà thôi. » Bao Công nghe rồi lại khiến dẫn Vương Nhon đến mà tra hỏi. Khi Vương Nhon đến quỳ trước mặt Bao Công thì Bao Công nạt rằng : « Ai bảo mi đến dính Bàng Hồng mà thông tin báo giấu tang vật, thì mi phải khai ngay đi. » Vương Nhon không chịu cung chiếu. Bao Công khiến quân khảo kệp đến nỗi chết đi sống lại, thì Vương Nhon mới chịu khai ngay. Bao Công tra rồi thì khiến quân sĩ giam hết các người ấy vào thiên lao.

Ấy là :

*Lúc trước trung thần mang khổ ách,
Hôm nay gian-tặc bị tai ương.*

Hồi thứ chín mươi chín

*Định tội ác, Bao Công dâng sớ,
Vi vợ xinh, Tống-đế nổi xung.*

Đêm ấy, Bao Công chiếu theo quốc-pháp định rành các tội, rồi làm một tờ biểu chương rằng :

« Tôi là Bao Chuẩn, đương làm Long đồ các Đại học sĩ,
« khếp nép đang sớ cho Bộ hạ ngự trường. Nay tôi vàng chỉ
« tra xét loài gian, thì đã chiếu luật mà định tội ra sau này :

« Nguyên Tôn Tú có thù riêng với Địch Thanh lớp
« trước, cho nên quyết chí báo thù, toan mưu lập kế với
« cha vợ mình là Bàng Hồng mà ám hại Địch Thanh cũng đã
« nhiều phen lắm, tuy ám hại không được, Địch Thanh chưa
« thác, nhưng mà tội ấy cũng đã nhiều rồi. Đến sau Tôn
« Tú thả cho Thốc lang Nha qua khỏi Tam quan, tuy Tôn
« Tú không phải là tư thông ngoại quốc, song cũng có
« tội tra xét không kỹ, hai tội rất lớn, thiệt đáng bêu đầu.
« Còn Bàng Hồng tham của hối lộ, toan hại công thần, khiến
« nên Tây hâu hưng binh phạm giới như vậy, nếu không có
« Địch Thanh sống lại thì nghiệp Tống không còn. Tội ấy thiệt
« đáng lăng trì, tru di tam tộc. Còn Bàng qui phi là người tin
« cậy của Bộ hạ, mà ngày trước thông đồng với cha, tâu ra
« lâu vô, tổ việc nghiêm cớ, đáng mà giúp cha làm quấy,
« như vậy thì Quý phi cũng đã có tội giao thông ngoại quốc
« rồi. Đến nay sai Vương Nhon tới đình Bàng Hồng lên
« thông tin tức như vậy, thì cũng có tội cha con đồng mưu,
« biết cha mà không biết chúa, tội ấy cũng nên xử tử. Còn
« Vương Nhon tuy là có lời Quý phi khiến mới đi, song đi
« mà phạm luật tráo đình như vậy thì cũng bị tội khi quân
« nữa, tội ấy cũng nên xử giảo. Còn Thốc lang Nha lên tới
« Trung nguyên đảng của hối lộ, toan hại công thần, việc ấy
« tuy chẳng phải là hỗn tâm muốn làm, song lấy theo luật thì
« cũng có tội với nước ta ; tuy vậy mà Thốc lang Nha đã xuất
« thú mà trừ đảng gian thần rồi, xét lại tội ấy công ấy thì
« cũng đáng trừ với nhau ; vậy thì công tội lưỡng tiêu, tha
« cho về bản quốc. Còn Vương Chánh cứ giữ lòng ngay,
« không theo phe nịnh, hết sức bảo hộ công thần, chẳng ham
« công danh phú quý, lòng tốt như vậy, thiệt rất đáng khen,
« vậy phải gia thăng tam cấp, đáng mà khuyên người trung
« nghĩa ngày sau. »

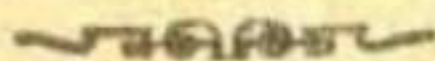
Khi Bao Công viết tờ biểu chương rồi, thì cười rằng :
« Bớ Bàng Hồng, ai bảo mi đem lòng gian ác làm chi, mà đến

« nôi bị tội như vậy. Nay ta quyết lòng trừ khử cho quốc gia khỏi đại họa, thì ta mới an tâm cho ; vậy mai đây ta phải tổ cùng các vị vương hầu, đặng có hiệp sức kêu nài, kéo Thiên tử nịch ái Bàng phi mà dung chể cho Bàng Hồng chằng. » Nói rồi bèn trở vào cấm trường mà nghĩ an giấc điệp.

Ngày thứ, Bao Công đến nơi, ngọ môn chờ đợi các vị vương hầu đến đó mà tổ phân chuyện ấy, các vị vương hầu đều bằng lòng.

Đến chừng Thiên tử lâm triều, các quan triều bái tung hô rồi, thì Bao Công dâng tờ biểu chương ấy cho Thiên tử xem. Thiên tử xem rồi phán rằng : « Bao khanh định tội như vậy, chằng là nặng quá đi chằng ; như tội Tôn Tú vậy thì cũng đáng, còn tội Bàng quốc trượng thì cũng phải nghĩ tình chút đỉnh, còn Bàng quý phi có công hầu hạ trăm bấy lâu, thì cũng phải lượng chút ơn xưa với chớ ; nếu làm thẳng tay như vậy thì lòng trăm không đành. » Bao Công nghe vua phán như vậy thì nghĩ rằng : « Ta đã biết trước rằng Thánh thượng muốn giảm tội cho cha con Bàng Hồng lắm. » Nghĩ như vậy bèn tâu rằng : « Tôi mà phân biện ngay gian đây, là cũng vì quốc gia đại sự, chớ không phải có thù hềm chi với Bàng quốc trượng đâu, xin Bộ hạ xét lại mà coi, các án tội định như vậy thiệt có công bình chằng. Nếu đã lấy lễ công rồi, Bộ hạ còn muốn sửa lại cho nhẹ, thì tôi e phải mất chữ công đi ; nếu Bộ hạ làm mất lễ công, thì trị thiên hạ làm sao cho đặng. » Thiên tử phán rằng : « Thử nay trăm cũng biết Bao khanh là không có lòng gì riêng vậy, mà cũng không biết thù oán ai, nhưng mà xin Bao khanh nghĩ đến trăm mà giảm bớt án này một vài phân, kéo mà lòng trăm không nở làm. »

(Xem tiếp tập 29)



NGŨ-HỒ BÌNH-TÂY

Bao Công tâu rằng : « Luận như tội của cha con Bàng Hồng lớn đã bằng trời như vậy, mà Bệ hạ còn thương tiếc làm chi nữa, án này chắc là tôi sửa lại không động, cúi xin Bệ hạ mở lượng cao minh lấy theo lẽ công mà phán đoán, nếu Bệ hạ không nghe lời tôi, cứ muốn giảm tội cho cha con Bàng Hồng, tôi xin trả chức cho trào đình mà trở về cố lý, kéo ở đây thấy phép nước không ngay, thì gay mắt tức lòng khó chịu lắm. » Thiên tử thấy Bao Công nói quyết như vậy, thì giận mà nói lớn rằng : « Bao khanh, thuở nay khanh xin trăm điều chi, thì trăm cũng cho hết, bây giờ trăm xin khanh có một điều này, mà khanh lại quyết lòng không chịu rộng dung như vậy, thì hồ thẹn cho trăm biết là dường nào. Vả trăm là chúa, khanh là tôi, trăm ở với khanh thế ấy mà khanh ở với trăm dường này, thiệt là khanh không còn kể đến quân thần chi nghĩa rồi. » Bao Công tâu rằng : « Nếu Bệ hạ muốn cải án cho cha con Bàng Hồng, thì cũng không khó, xin Bệ hạ hãy sửa luật của Tiêu Hà trước đi đã, rồi tôi mới dám sửa án của cha con Bàng Hồng. Làm như vậy đợi mai sau tôi cứ theo luật của Bệ hạ sửa đó, mà xử tội cho gian thần khác. » Thiên tử nghe nói, thì nổi giận mà rằng : « Thuở nay mọi việc trăm đều nghe khanh, bây giờ có một việc này mà khanh không chịu nghe trăm, như vậy thì trăm nhường ngôi Hoàng đế đây cho khanh làm. » Bao Công nghe nói thì mặt có sắc giận, bèn quì lạy mà tâu rằng : « Xin Bệ hạ xét lại cho tôi nhờ, vả chẳng luật phép triều đình đã định trước thuở nay rồi, mà

Bàng Hồng hầy còn làm cho phạm tội như vậy, thì là tại nơi Bàng Hồng, chớ không phải tại phép luật, còn luật phép đã định như vậy rồi, thì tội phải cứ đó mà làm, cho nên tôi không dám vâng lời Bệ hạ, ấy là tại nơi luật phép, chớ chẳng phải tại tôi. Nếu Bệ hạ đem lòng giận tôi như vậy, thì ra tôi đã có tội nghịch quân rồi, xin Bệ hạ cứ theo luật phép, hề nghịch quân thì xử trảm, đừng mà răn chúng ngày sau. » Thiên tử thấy Bao Công nói như vậy, thì nghĩ rằng : « Lão này lòng dường sắt đá, nếu nói cho lão xiêu thì cũng khó lắm. » Nghĩ như vậy bèn phán rằng : « Bao khanh ôi, Bao khanh cái trảm như vậy thì trảm cũng giận lắm, song nếu đem ra mà chém thì trảm không đành, cũng như án của Bàng quí phi, với Bàng Hồng đó, trảm cũng biết là tội lớn, nhưng mà trảm không nỡ làm, bây giờ trảm nói quyết với khanh một điều. Nếu khanh muốn cho trảm làm y theo án ấy, thì sao sao trảm cũng cãi khanh mà thôi. » Các vị vương hầu và văn võ bá quan thấy vua phán như vậy thì lâu rằng : « Vả Bao Chuần với Bàng Hồng chẳng phải là thù hằn chi nhau, nay Bao Chuần định án như vậy thì cũng bởi tại luật phép của Tiêu Hà mà thôi. Chúng tôi xét lại cũng bởi lòng trung của Bao Chuần, muốn trừ mối hại cho triều đình, nên mới hết sức kêu nài như vậy xin Bệ hạ xét lại. » Thiên tử nói : « Tiêu Hà định luật làm sao thì trảm không biết, trảm thấy nghị án nặng lắm, thì trảm muốn cãi đỡ bây giờ đây mà thôi. » Quần thần đều tâu rằng : « Như việc chi nhỗ mọn thì hầy còn cãi luật đỡ như vậy đừng ; chớ việc này là việc lớn bằng trời mà Bệ hạ muốn cãi đỡ luật phép như vậy, tôi e ngày sau gian thần tặc tử nó ứng lên đây tráo mà Bệ hạ chịu không nổi chẳng ? » Thiên tử nghe tâu như vậy thì mặt có sắc thẹn mà nghĩ thầm rằng : « Quốc trượng ăn ở nhiều đều trái lẽ, gây thù kết oán khắp hết cả triều, cho nên đến đời gần chết mà chẳng thấy một người nào ra tâu mà xin giùm. Ai nấy cũng đồng lòng tâu y theo lời Bao Chuần mà thôi. Nếu bây giờ nghe lời Bao Chuần và các quan thì lại không nỡ bỏ Bàng quí phi, còn như bỏ Bàng quí phi mà giết

Bàng Hồng, thì Quý phi buồn rầu khóc lóc thiệt cũng khó chịu lắm. » Nghĩ như vậy thì mặt châu mày ủ, làm thỉnh không nói chi hết. Bao Công thấy vậy thì tâu rằng : « Xin Bệ hạ đừng có buồn rầu làm chi mà tổn hao long thể, những loài gian thần như vậy thì cứ phép mà làm. » Quần thần lại tâu rằng : « Xin Bệ hạ tưởng giang san là lớn, Bàng quý phi là nhỏ thì thiên hạ mới an. » Vua nghe quần thần tâu như vậy, thì đứng dậy mà rằng : « Thôi thôi, các khanh đừng có vội lắm, hãy đình lại ba ngày rồi trẫm sẽ định đoạt. » Nói rồi thì lui châu mà trở về cung.

Văn võ bá quan thấy vậy thì lấy mắt nhìn nhau không biết thế gì mà trừ Bàng Hồng choặng. Bao Công tính ra một kế bèn mời văn võ bá quan về dinh mìnhặng mà thương nghị.

Hến nơi mời ngồi xong rồi, thì các quan đều hỏi Bao Công rằng : « Vậy chớ Bao đại nơn đã tínhặng kế chi hay chưa, mà mời chúng tôi đến đây ? » Bao Công nói : « Nếu chúng ta không trừặng cha con Bàng Hồng thì ngày sau chẳng khỏi mang họa. Bây giờ tôi muốn mời liệt vị thẳng đến Nam thanh cung ra mắt Địch thái hậu mà tâu rõ việc ấy ra,ặng cho Thái hậu trừ trước Bàng quý phi thì Thiên tử không còn dính dấp gì với Bàng Hồng nữa. Chừng ấy chắc là người cũng nghe lời chúng ta mà làm tội Bàng Hồng chớ chẳng không. » Các quan đều khen phải ; bèn rù nhau thẳng tới Nam thanh cung.

Đến nơi vào triều bái Địch thái hậu xong rồi, bèn thuật hết các việc cho Thái hậu nghe. Địch thái hậu nổi giận mà rằng : « Vậy thì ta phải vào cung mà thương nghị cùng Lý thái hậu thì trừ con tiện nơn này mớiặng. » Các quan đều mừng, bèn từ tạ mà trở về dinh.

Còn Địch thái hậu thì truyền dọn kiệu mà thẳng vào An lạc cung.

Nói về Thiên tử về đến cung thì có Bàng quý phi ra rước. Bàng quý phi thấy mặt Thiên tử có sắc buồn thì hỏi rằng : « Hôm nay Bệ hạ lui châu, sao mà sầu dung mãi diện như

vậy ! » Thiên tử mới thuật hết các lời Bao Công và quần thần hạch lấu, cho Bàng qui phi nghe. Bàng qui phi nghe rồi thì rơi lụy đầm đề, quì mọp xuống đất mà khóc rằng : « Bệ hạ ôi ! Xin Bệ hạ đoái thương thân thiếp, ăn ở với Bệ hạ đã sáu năm trường mà mới có lần một phen này, trăm lạy Bệ hạ, mở lượng hải hà mà dung thứ cho cha thiếp một phen, từ này về sau cha con thiếp không dám tái phạm nữa. » Tàu rồi thì khóc òa. Thiên tử thấy vậy cũng rơi lụy mà rằng : « Ái khanh ôi ! Việc này cũng bởi nơi Quốc trượng, bình nhứt hay gây thù kết oán với văn võ bá quan, cho nên bây giờ cả triều đều tàu y một tiếng mà xin trị tội cha con ái khanh. Vì vậy cho nên trăm không biết liệu thế nào ! Nếu nghe theo lời quần thần thì trăm bỏ ái khanh khôngặng, bằng dung cho ái khanh mà làm tội một mình Quốc trượng thì trăm e ái khanh buồn rầu. Bây giờ trăm không biết lo liệu thế nào ! » Bàng qui phi nghe Thiên tử nói như vậy thì lại càng khóc lớn hơn nữa. Thiên tử đỡ dậy mà an ủi rằng : « Ái khanh đừng có khóc lóc như vậy mà hao tổn vóc ngọc, lại làm cho trăm thêm rầu. » Bàng qui phi vừa muốn nói ra, kể thấy nội giám chạy vào tàu rằng : « Nay có Nam thanh cung Thái hậu đến đây, xin Bệ hạ và Nương nương nghinh tiếp. » Thiên tử nghe tàu thì thất kinh mà nghĩ rằng : « Thái hậu đến đây ắt là muốn nói chuyện Bàng qui phi nữa. » Bèn bước ra cửa cung mà nghinh tiếp Dịch thái hậu.

Dịch thái hậu vào đến nơi thì Thiên tử hỏi rằng : « Mẫu hậu đến đây có việc chi chăng ? » Thái hậu nói : « Hôm nay ta buồn cho nên muốn đến An lạc cungặng mà trò chuyện cùng Lý thái hậu. » Thiên tử nói : « Vậy thì con xin mời Mẫu hậu đi với con thẳng qua cung ấy. » Bèn truyền cho thái giám báo khắp các cungặng có nghinh tiếp Mẫu hậu.

Thái giám báo đến Chánh cung thì Tào hoàng hậu nghĩ rằng : « Thái hậu đến đây ắt là việc chi lớn chớ chẳng không. » Bèn đi với các cung phi mà nghinh tiếp Dịch thái hậu.

Địch thái hậu vào đền Trường xuân điện rồi, thì có Cung nga vào báo rằng : « An lạc cung Thái hậu Nương nương đến. » Địch thái hậu, Thiên tử, Tào hoàng hậu và các vị cung phi đều lật đặt ra rước Lý thái hậu vào Trường xuân điện.

Hồi thứ một trăm

Trường xuân điện, hai bà xử án.

Bàng-quí-phi thất họng trong cung.

Hai bà Thái hậu làm lễ ra mắt nhau xong rồi, chị em bên ngồi ngay nhau mà nói chuyện. Thiên tử với Hoàng hậu và vị cung phi đều bước đến lạy mừng. Lý thái Hậu nói : « Vương nhi và tể phụ hãy ngồi đi. » Vua cùng Tào hậu đều vàng mạng ngồi ra hai bên, còn Trương quý phi và Bàng quý phi thì đứng hầu hai bên, quan thái giám dâng trà, hai bà Thái hậu uống rồi, Địch thái hậu bèn hỏi vua rằng : « Người đứng một bên đó là ai vậy ? » Vua Nhơn tông nói : « Ấy là Bàng quý phi. » Địch thái hậu lại hỏi : « Bàng quý phi này là con của ai, mụ đã quên phứt đi rồi ? » Nhơn tông Thiên tử, là người thông minh, nghe Thái hậu hỏi như vậy thì đã biết rồi, song phải gượng gạo mà đáp rằng : « Nàng là con của Bàng Hồng. » Địch thái hậu bèn than rằng : « Nếu vậy nàng này là con gái của đứa mái quốc gian thần đó sao ? Hôm qua Bao khanh đã thăm tra mình bạch rồi, song chẳng biết Vương nhi định tội cho nó làm sao ? » Thiên tử nghe hỏi thất kinh, chẳng biết tính làm sao, bèn giả ý nói rằng : « Bao Chuẩn định tội thế nào, chưa tâu cho con rõ. » Địch thái hậu bèn quở rằng : « Từ xưa đến nay, hề là Thiên tử thì chẳng nên hi ngon, Vương nhi lại nói dối, thì độ lượng quân vương có như vậy sao ? Hôm qua bãi trào Lộ huê vương về nói rằng : Bao Chuẩn đã dâng bẩm xin lấy theo quốc pháp mà trừ đứa gian thần, Vương nhi chẳng khứng nghe theo, lại muốn cải tội cha con Bàng Hồng cho nhẹ bớt đi. Sao còn

đám nói đối với mụ rằng Bao khanh chưa dăng bôn mà tâu. » Thiên tử nghe nói trong lòng sợ sệt bèn nói trở lại rằng : « Bao Chuẩn đã có bôn chương dăng rồi, ấy là con nói lộn đó. » Địch thái hậu nói : « Nếu bôn lâu rồi, thì chúng phạm nhưn định thế nào ? » Thiên tử nói : « Tôn Tú đã bị tội xử trảm rồi. » Địch Thái hậu nói : « Vậy mà còn nhẹ lắm đó, còn Bàng Hồng thì định tội nào ? » Thiên tử nghe hồi đến tội Bàng Hồng, trong lòng bấn loạn ; chẳng biết nói làm sao, bèn làm thinh, còn Bàng quý phi đứng một bên, lòng như lửa đốt, gan ruột xốn xang. Lý thái Hậu thấy vậy thì hỏi vua rằng : « Sao vương nhi lại làm thinh chẳng nói ? » Địch thái hậu mỉm cười mà nói rằng : « Tôi biết ý vương nhi rồi, bởi chẳng nở lia Bàng quý Phi là con tiện tỳ này, hề thương con thì phải tưởng cha, cho nên đã giảm tội cho Bàng Hồng rồi. » Liền day lại mà nói với Lý thái hậu rằng : « Lý thơ thơ, tôi chẳng biết Bàng Hồng với Tôn Tú nó có cái cừu gì lớn với cháu tôi lắm sao, nên đã năm ba phen toan mưu hãm hại muốn giết choặng cháu tôi, may vì nó dụng kế chẳng nên, vả lại hai đứa nó cái tội mưu hại công thần, tôi cũng chẳng nói làm chi, ngặt vì Bàng Hồng, mình đã tội bực nhưn thần, lại đặng vào hàng quốc thích, sao chẳng lo cho hết ngay mà đền nợ nước, lại tham của hối lộ mà tư thông với Ngoại quốc, thì tội nặng biết là chừng nào, tôi nghĩ lại : Tổng trào thiên hạ mà khai sáng ra đây chẳng phải là dễ. Thái Tổ lao khổ, vui tởo lắm bụi, cháy da phỏng trán, mới lập dựng cơ nghiệp ra đây, lưu truyền mới được có bốn đời, may đó, chớ thiếu chút nữa thì một tòa giang san cầm tù này đã về tay cha con Bàng Hồng rồi ; Vương nhi đây tuy là chẳng phải tôi sanh mặc dầu, song có công nuôi dưỡng ba năm mới đặng nên người, nên tôi phải vài lời thổ lộ. Nay cái tội cha con Bàng Hồng mà tư thông ngoại quốc đây, thiệt ắt khó dung, cái bôn của Bao Chuẩn tâu đó, thì lẽ phải y theo, chẳng hay Thơ thơ tưởng ra thế nào ? » Lý thái hậu nói : « Lời Địch hiền muội nói đó phải lắm, vả Bao khanh là một người đại trung thần của nhà Tống ta, ai ai cũng đều

biết, xử đoán chẳng vậy vò một mảy, nay Bàng Hồng ăn hối lộ của Tây lieu, muốn hại kẻ công thần, thoãn như lệnh diệt mà bị hại rồi, thì Liêu vương ắt lung lảng hưng binh phạm cõi, chừng ấy biết lấy ai mà ngăn chống, có phải là Tống trảo xã tắc phải nhượng cho Tây lieu chăng, mà hề giang san rủi bị người khác lấy rồi, thì Bàng quý phi há đi còn ở đặng một bên vương nhi sao, ắt cũng phải về tay người khác, mà rồi vương nhi còn mặt mũi nào mà ngó Tiên vương nơi chín suối. Nếu vương pai còn tham hoa háo sắc, thì chẳng khỏi mang danh bại quốc chi quân, vả lại Bàng Hồng tội tà sông biển mà chẳng giết, thì quần thần ắt là chẳng phục, còn Bàng quý phi mà chẳng chém nó cho rồi, thì họa căn cũng không giứt. » Lúc ấy Thiên tử nghe mấy lời của Địch thái hậu và Lý thái hậu nói thì trong lòng đã minh bạch, ngặt vì thấy Bàng quý phi hoa dung đẹp đẽ, lại thêm ý hiệp tâm đầu, ở với nhau sáu bảy năm, tình nồng nghĩa mặn, lẽ đâu lại giết cho đành, cho nên trong lòng bối rối sợ sệt chẳng cùng, còn Bàng quý phi thì hồn phách rụng rời, liền quì xuống nài nỉ khóc lóc với hai bà Thái hậu rằng : « Cha tôi giúp nước đã nhiều năm, chưa hề lầm lỗi, nay nhơn già cả lẫn lộ mà phạm nhằm phép nước, lẽ đáng hành hình, tôi tuy được bạc, song bầu bạn với Bộ hạ mấy năm cũng chưa lầm lỗi, bởi đại mà nghe lời cha tôi, thì tội tôi cũng đáng muôn thác, xin Thái hậu nương nương ra ơn hà hải, mở đức háo sanh, mà dung cho tôi một phen, để tôi sống đặng thì ơn ấy thiệt dày. » Địch thái hậu lại nạt rằng : « Loài tiện tỳ, ai dung cho đặng. » Lý thái hậu kêu Nhơn tông mà nói rằng : « Vương nhi, con hãy lấy giang san làm trọng, chớ tham bóng sắc mà lưu luyến làm chi. » Thiên tử ngheu ngào chẳng biết nói làm sao ; còn Bàng quý phi thì cứ lạy Địch thái hậu nài nỉ khẩn cầu hoài cũng không đặng, liền day lại mà lạy Tào hậu và nói rằng : « Xin nương nương xin giùm cho thiếp, như thiếp sống đặng phen này, thì cái ơn ấy ngàn năm thiếp chẳng dám quên, xin nương nương đoái tưởng. » Nguyên Tào hậu với Bàng quý phi vốn chẳng ưa nhau, còn việc này thì cũng chẳng can có

chỉ với nhau, song trước mặt Thiên tử, cũng phải mua lấy
nhơn tình, liền quì xuống mà nói rằng : « Bàng thị tuy là có
tội, song nghĩ vì lầm lỗi mới có một phen, xin mẫu hậu dung
thứ. » Địch thái hậu nạt rằng : « Mi cũng là phe đảng của họ
Bàng nữa sao ? Chớ có nhiều lời. » Tào hậu nghe quở thì sợ,
chẳng dám nói chi nữa hết. Lúc ấy Thiên tử ngồi đứng chẳng
an, bèn quì xuống mà nói rằng : « Bàng quí phi có tội, lẽ
đáng xử trảm, song nghĩ vì con gái thơ ngây, chưa biết
pháp luật, vậy xin mẫu hậu vị tình con mà tha nàng cho
khỏi thác, bắt đầy nàng vào chốn Lãm cung, chẳng hay
mẫu hậu tưởng ra thế nào ? » Địch thái hậu thấy vậy thì
nghĩ rằng : « Đây chắc là Vương nhi nịch ái con này, nếu
tha nó đi, thì Bàng Hồng tội cũng nhẹ rồi, ta biết làm sao mà
nói với Bao khanh. » Nghĩ rồi bèn nói rằng : « Vương nhi,
chớ phải việc chi thì mẹ cũng nghe theo dặng, chớ muốn
để con tiện lý này, thì khó mà nghe theo dặng. Nay mẹ cũng
dặng làm chúa trong nước ba phần, như việc này mà con có
trách mẹ cho đến trọn đời, thì mẹ cũng cam tâm mà chịu,
chớ khó mà tha dặng. » Nói rồi liền truyền ý chỉ khiến quân
đao phủ phải lập tức hành hình ; quân đao phủ vâng lệnh áp
lại lột mào nhổ trâm, Bàng quí phi té nhào xuống đất tóc tai
giả dơ, rất nên thê thảm. Bèn bò lần lại nắm áo long bào
của Thiên tử mà khóc rằng : « Xin Bệ hạ hãy nghĩ cái công
tôi hầu hạ bấy lâu mà cứu tôi một thuở với nào. » Lúc ấy
Thiên tử trong lòng bấn loạn liệu cứu chẳng dặng, bèn than
với Bàng quí phi rằng : « Quí phi ôi ! chẳng phải là trâm phụ
phần chi nàng mà không muốn cứu, hềm vì nàng nghe lầm
lời cha mà làm điều quấy, nên phải bị hình, trâm thương vì
tình nghĩa bấy lâu, nay để cho nàng chịu thác, thì trâm bao
nỡ đành lòng, ngặt vì vương pháp bất vị thân, trâm biết liệu
làm sao cho dặng. » Bàng quí phi lại càng khóc rống lên mà
nói rằng : « Bệ hạ ôi ! Nay thiếp đã biết quấy mà chưa rồi,
từ này về sau, thiếp chẳng dám trông áo gấm an nhàn, xin
dung cho mạng thiếp dặng còn, thì thiếp nguyện cam tâm ở
chốn Lãm cung, chẳng vọng tưởng lâu son các tía. » Thiên

chỉ với nhau, song trước mặt Thiên tử, cũng phải mua lấy
nhơn tình, liền quì xuống mà nói rằng : « Bàng thị tuy là có
tội, song nghĩ vì lầm lỗi mới có một phen, xin mẫu hậu dung
thứ. » Địch thái hậu nạt rằng : « Mi cũng là phe đảng của họ
Bàng nữa sao ? Chớ cổ nhiều lời. » Tào hậu nghe quở thì sợ,
chẳng dám nói chi nữa hết. Lúc ấy Thiên tử ngồi đứng chẳng
an, bèn quì xuống mà nói rằng : « Bàng quý phi có tội, lẽ
đáng xử trảm, song nghĩ vì con gái thơ ngây, chưa biết
pháp luật, vậy xin mẫu hậu vị tình con mà tha nàng cho
khỏi thác, bắt đầy nàng vào chốn Lãnh cung, chẳng hay
mẫu hậu tưởng ra thế nào ? » Địch thái hậu thấy vậy thì
nghĩ rằng : « Đây chắc là Vương nhi nịnh ái con này, nếu
tha nó đi, thì Bàng Hồng tội cũng nhẹ rồi, ta biết làm sao mà
nói với Bao khanh. » Nghĩ rồi bèn nói rằng : « Vương nhi,
chớ phải việc chi thì mẹ cũng nghe theoặng, chớ muốn
để con tiện lý này, thì khó mà nghe theoặng. Nay mẹ cũng
đặng làm chúa trong nước ba phần, như việc này mà con có
trách mẹ cho đến trọn đời, thì mẹ cũng cam tâm mà chịu,
chớ khó mà tha đặng. » Nói rồi liền truyền ý chỉ khiến quân
đao phủ phải lập tức hành hình ; quân đao phủ vâng lệnh áp
lại lột mào nhổ trâm, Bàng quý phi té nhào xuống đất tóc tai
giả dơ, rất nên thế thảm. Bèn bò lần lại nắm áo long bào
của Thiên tử mà khóc rằng : « Xin Bệ hạ hãy nghĩ cái công
tôi hầu hạ bấy lâu mà cứu tôi một thuở với nào. » Lúc ấy
Thiên tử trong lòng bấn loạn liệu cứu chẳng đặng, bèn than
với Bàng quý phi rằng : « Quý phi ôi ! chẳng phải là trâm phụ
phần chi nàng mà không muốn cứu, hềm vì nàng nghe lầm
lời cha mà làm điều quấy, nên phải bị hình, trâm thương vì
tình nghĩa bấy lâu, nay để cho nàng chịu thác, thì trâm bao
nỡ đành lòng, ngặt vì vương pháp bất vị thân, trâm biết liệu
làm sao cho đặng. » Bàng quý phi lại càng khóc rống lên mà
nói rằng : « Bệ hạ ôi ! Nay thiếp đã biết quấy mà chừa rồi,
từ này về sau, thiếp chẳng dám trông áo gấm an nhàn, xin
dung cho mạng thiếp đặng còn, thì thiếp nguyện cam tâm ở
chốn Lãnh cung, chẳng vọng tưởng lâu son các tía. » Thiên

tử nghe những lời thâm thiết như vậy, thì như đao cắt, ngbĩ đi ngbĩ lại một hồi, rồi day lại mà năn nỉ với Địch thái hậu rằng : « Xin mẫu hậu mở lượng từ bi ra ơn tái tạo, mà dung cho nàng khỏi chết, cừu biệt chốn Lạnh cung, còn cha nàng là Bàng Hồng thì con tình nguyện lấy theo phép nước mà xử trảm cho rồi. Xin mẫu hậu hãy nhiệm theo lời con xin một phen nào. » Nguyên Địch thái hậu chẳng phải là có lòng đố kị chi với Bàng quý phi mà muốn giết, duy giận vì cha con đồng mưu với nhau mà hãm hại cháu mình, cho nên ghi giận vào lòng, tuy vậy mà thấy Bàng quý phi khóc lóc khẩn cầu trong lòng cũng bất nhẫn, ngặt vì đã hứa lờ với Bao Công và mấy vị đại thần rồi, nên bỏ qua không động, bèn chẳng chịu tha. Còn Lý thái hậu tánh tình từ thiện, thấy Bàng quý phi thê thảm như vậy và Thiên tử hết dạ khẩn cầu, trong lòng chẳng nỡ, bèn nói với Địch thái hậu rằng : « Hiền muội ôi ! Vậy thì chị em ta cũng phải làm nhưn mà nó cho một bức lụa trắng cho nó thắm thân thây cho trọn. » Thiên tử lại quí xuống mà xin hoai. Địch thái hậu bèn lắc đầu mà than rằng : « Vương nhi đã làm vua là bậc chí tôn, sao lại quyến luyến chi một đứa nhi nữ lắm vậy, nếu nay mà chẳng giết con tiện tỳ này, thì ai ai cũng đều bắt chước mà làm cho bại hoại quốc gia ; thôi, ta cũng quyền y theo lời Lý thơ thơ mà tha chém cho nó, phải lấy lụa trắng một bức mà xử cho nó rồi. » Bèn lấy chỗ Trường xuân điện mà làm chỗ pháp trường. Lúc ấy Bàng quý phi hồn phi phách tán, khóc lóc om sòm. Thiên tử không biết làm sao, phải làm thỉnh mà chịu, hai hàng nước mắt rưng rưng, bỏ lảng đi qua cung khác. Địch thái hậu liền nạt bọn thái giám rằng : « Sao chẳng ra tay đi, còn đợi đến chừng nào ? » Bàng quý phi liền quí xuống day mặt qua phía Nam. Tào Hậu với Trương quý phi trong lòng khủng khiếp, hai bên thái giám ra tay, lấy lụa trắng vấn ngang cổ Bàng quý phi, rồi một người một mối kéo thắt lại, trong giây phút thì hồn đã lìa xác. (Tiếc thay cho một người vóc ngọc mình vàng, đào tơ liễu yếu như vậy, bởi nghe lời cha mà thác, thiệt rất đáng thương và lại bậu bạn với chúa mấy năm không

chỉ làm lỗi, mà lại bị thác một cách rất thâm, ấy cũng tại Bàng Hồng làm ác mà lại hại lây cho đến con thơ).

Khi Thái giám thấy Bàng quý phi đã tắt hơi rồi, thì tâu với Địch thái hậu rằng : « Bàng nương nương đã thác rồi. » Thái hậu bèn truyền chỉ thỉnh Thiên tử đến. Thiên tử đến thấy Bàng quý phi như vậy, thì gan ruột rã rời, đôi hàng lệ ứa. Địch thái hậu nói : « Vương nhi còn bịn rịn mà khóc lóc làm chi, nếu chẳng giết con tiện tỳ ấy cho rồi, thì ắt là để cái hoạn cho quốc gia về sau đó, còn Bàng Hồng thì phải trăm quyết cho rồi, chớ nên khinh cải. » Thiên tử khứng chịu. Địch thái hậu lại truyền chỉ ý, đem thầy Bàng phi tẩm liệm và chôn cất. Quân đao phủ lãnh mạng đi liền. Rồi đó Thiên tử bèn truyền dọn yến tại Trường xuân điện mà thiết đãi nhị vị Thái hậu, Tào hoàng hậu với Trương quý phi thì rót rượu khuyên mời ; tiệc vừa xong thì Địch thái hậu bèn đứng dậy từ biệt. Lý thái hậu, Tào hoàng hậu và Trương quý phi theo ra đưa đón, Địch thái hậu bước lên xe phụng hớn hờ ra về. Lý thái hậu cũng đi về cung. Tào hoàng hậu và Trương quý phi thấy đều an ổn, duy có một mình Nhơn Tông Thiên tử đã dưới đeo sầu, vào tới Văn khánh cung là chỗ Bàng quý phi ở mọi lần thì xúc cảnh thương tình, thâm nên rất thâm, bèn trách thầm Bao Công rằng : « Bao Chuần ôi ! Người với trăm có cái oan gia gì lớn lắm hay sao, mà người cứ nằng nằng quyết một, quyết giết choặng ái phi của trăm, nếu người chẳng có công lao với trăm, ba phen thăm đoán Quách Hoè thì trăm cũng quyết lấy thủ cấp người mà chớ. »

Nói về Địch thái hậu khi về đến cung rồi, bèn đem hết các việc mà thuật lại cho Lộ huê vương nghe. Lộ huê vương cả mừng, liền sai Thái giám đi thỉnh Bình tây vương đến phủ mà cho hay việc ấy, Địch gia cả mừng, cô cháu chuyện văn một hồi, Địch gia bèn bái biệt ra về, rồi qua ra mắt Bao Công mà nói việc ấy, chừ vị đại thần ai nấy hay dạng, thấy đều vui đẹp; duy có những phe đảng họ Bàng thì người người đều khủng khiếp, sợ e liên lụy đến mình.

Ngày thứ Bao Công vào tráo mã tàu xin đem Bàng Hồng ra cứ phép mà làm. Lúc ấy Thiên tử bởi nịch ái Bàng phi, nên muốn dung chế cho Bàng Hồng nhẹ tội, ngặt bị Bao Công cứ theo kêu nài hoải, nên chẳng biết tính làm sao, bèn nói rằng : « Đã biết rằng cứ y theo phép mà làm, song phải giảm bớt cho nhẹ nhẹ một chút. »

Ấy là :

*Việc dữ lẽ nào không báo ứng,
Làm người sao chẳng sớm làm lành.*

Hồi thứ một trăm lẻ một

*Chiếu diễn-hình, gian thần bị giết,
Nhớ Phi-tử, Tống chúa thương linh.*

Khi Bao Công nghe Thiên tử muốn giảm tội cho Bàng Hồng, thì tàu rằng : « Vả chẳng tôi chiếu theo luật mà định tội cho Bàng Hồng rồi, nay bệ hạ muốn giảm bớt đi thì tôi giảm làm sao choặng. » Thiên tử nói : « Bao khanh, Bàng qui phi bị tội xử trăm, mà đã mong ơn Thái hậu cho xử bạch lãng, huống chi Bàng Hồng mà trăm lại cho chẳng đặng hay sao ? » Bao Công nói : « Ấy là Thái hậu nương nương ơn đức, nên tôi phải vâng theo. » Thiên tử giận nói : « Thái hậu nương nương thì người khứng nghe theo, còn trăm đây thì người lại chẳng nghe hay sao, nếu vậy thì người khi quả nhưn lắm. » Bao Công nói : « Bệ hạ ôi ! Như Bàng Hồng mà mưu hại công thần, thì tôi cũng không kể tới, chớ như cái việc ăn của hối lộ và tư thông ngoại quốc thì tội nặng bằng trời, có lý nào mà giảm nhẹ cho đặng. » Thiên tử nói : « Bao khanh, trăm đãi khanh chẳng bạc, khanh hãy nghe trăm cho rồi, chớ cố ý nghịch quân chi lắm vậy. » Bao Công nói : « Tôi mang ơn đây của bệ hạ chưa đặng đền bồi, nay hết lòng lo lắng mà trừ loài khi quân mại quốc, ấy là tôi hết lòng vì nước đó. » Thiên tử nói : « Bao khanh ngu chi lắm

vậy, đã biết pháp luật sao còn chẳng hiền, thuở nay Tề tướng có thác vì đao kiếm bao giờ ; điều luật người chẳng rõ, mà sao còn cãi trăm, như người muốn đem Bàng Hồng mà đoán tội lằng trề, thì duy có đến Nam thanh cung thỉnh Thái hậu ra đây mà làm chủ nữa thì trăm mới chịu cho. » Bao Công nói : « Đã biết rằng Tề tướng không hình đao kiếm, song Bàng Hồng tội lớn bằng trời, nếu giảm nhẹ đi, thì lấy chi mà răn kẻ loạn thần tặc tử ; xin bệ hạ hãy y theo lời tôi, lấy luật mà làm, đem Bàng Hồng ra cứ theo luật pháp mà chánh điển hình, thì trào nội êm hòa, lòng người mới phục. » Lúc ấy Bao Công và Thiên tử cứ cãi lấy hoài. Thiên tử nổi giận nói rằng : « Thiệt người là một kẻ không tình diện chi hết, cố ý nghịch mạng quả hơn thì phải bị tội nào ? Hãy nói cho quả hơn nghe thử. » Bao Công nói : « Tôi nghịch mạng với vua, tội đáng xử trăm, vậy xin bệ hạ hãy đem tôi ra mà chém phứt cho rồi. » Thiên tử ngó trăn, Bao Công cũng làm thinh chẳng nói. Các vị đại thần thấy vậy, liền đem nhau ra quì xuống mà tâu rằng : « Chúng tôi xin hỏi bệ hạ, như chiếu theo cái tội Bao Chuần định đó, thì bệ hạ gọi rằng nặng, còn ý bệ hạ chẳng hay muốn định tội thế nào, xin bệ hạ giáng chỉ. » Thiên tử nói : « Lấy theo ý trăm, thì Bàng Hồng cũng chiếu theo Bàng quí phi mà xử một bức lụa trắng cũng dặng mà. » Bao Công nói : « Bàng quí phi tội đáng chém đầu mà Thái hậu lại cho xử giảo thì thôi, nay Bàng Hồng mà cũng xử như vậy, tôi e lòng người chẳng phục, xin bệ hạ xét lại. » Thiên tử bèn hỏi mấy vị đại thần rằng : « Còn chư khanh có đoán thế nào ? » Mấy vị đại thần tâu rằng : « Chúng tôi xin bệ hạ chém đầu Bàng Hồng cho chánh quốc pháp. » Thiên tử liệu giảm không dặng nên phải y theo, dạy chém Bàng Hồng mà thôi, tha khỏi đi tội, vợ con phải trở về làng, an phận giữ phép. Nội giám là Vương Nhưn thì xử phát phối theo quân, còn bao nhiêu nữa thì cứ y khoản mà thi hành ; khiến Tô văn Qui làm giám tram. Bao Công cũng khó mà tâu nữa, Thiên tử

lui giá về cung, chừ vị đại thần lui ra khỏi trảo rồi nói với nhau rằng : « Thiên tử lòng hiền cũng là vị tính Bàng phi mà ra như vậy. »

Nói về quan Đô Đốc là Tô văn Quý về phủ, chẳng dám diên trì, liền sai người vào chốn thiên lao mà dẫn tội phạm ra. Lúc ấy Bàng Hồng với Tôn Tú, hai đứa gian thần ăn năn ngày trước mình làm việc quấy toan hại Địch Thanh, hại người chẳng xong, trở lại hại mình, ăn năn đã chẳng kịp. Còn bá tánh nghe biết vui đẹp chẳng xiết chi, rủ nhau đi coi đầy đặn chật nê. Ngày ấy Quốc thái còn ở trong chưa thả ra, cho nên không đi tiễn biệt đặng, còn Bàng phi Hồ, hay đặng tin ấy thì hồn phi phách tán, may vì thánh thượng ban ơn vợ con khỏi tội nên mới dám ló ra mà tống biệt phụ thân, vợ Tôn Tú cũng bỗng đưa con ba tuổi theo tống biệt chồng. Lúc ấy con khóc cha vợ khóc chồng vang đầy đường sá. Bàng Hồng bèn kêu con mà nói rằng : « Con chớ khóc lóc làm chi, nay Bao Chuẩn nó định tội lăng trì gi tộc, nay nhờ Thánh thượng ban ơn mà giảm bớt, vậy như cha mà có thác rồi thì con hãy đem hài cốt cha về xứ sở mà chôn rồi bốn anh em phải ở với nhau cho hòa thuận, chớ nay trong trảo đã không còn người thế lực nữa rồi, phải về mà thủ phận cho qua ngày, cùng phụng dưỡng lấy mẹ con cho tử tế. » Bàng phi Hồ nước mắt như mưa, khóc lăn dưới đất. Còn Tôn Tú cũng kêu vợ mà rằng : « Phu nhơn xin chớ trách ta, như ta có thác rồi thì phu nhơn hãy về quê quán ở với mẹ và anh em mà gìn giữ môn đình, rán mà nuôi dưỡng đứa con côi cho khôn lớn kẻo mà tuyệt tự họ Tôn, lời dặn ấy xin phu nhơn phải nhớ. » Phu nhơn duy cứ khóc hoài ; thiên hạ đến coi rất nhiều, lúc tới giờ quân sĩ khai đao, trong giây phút hai người đã thành bốn khúc. Khi ấy con ôm đầu cha, vợ ôm đầu chồng khóc lăn dưới đất, Tô đô đốc chém rồi liền trở về mà nói cho Bao Công hay, rồi đi đến thiên lao mà thả Quốc thái ra ; Quốc thái bèn đi thẳng ra chốn pháp trường lượm thấy chồng mà liệm ; Bao Công lại làm một bức văn thơ khiến hai tên công sai ra truyền cho mẹ con họ Bàng, vợ con Tôn

Tứ hạp cho ba ngày phải về xứ sở, chẳng cho ở tại Kinh sư ; còn Nhứt thừa Vương Chánh đăng gia thăng tam cấp ; Bao Công lại đòi Thốc lang Nha vào mà nói rằng : « Người lên đến Trung nguyên lẽ thì có tội, song nghĩ vì nhờ người xuất thú, mới rõ đảng án của gian thần, nên ta rộng dung mà tha người về nước, » Thốc lang Nha nói : « Mòng ơn Bao đại nhân tha tôi về nước, song tôi e Lang chúa ắt chẳng dung tôi, còn như tôi chẳng về thì lại bỏ vợ con chẳng đảng, tôi tới lui hai lẽ khó phân, biết liệu làm sao bây giờ ? » Bao Công nghĩ lại rồi nói rằng : « Người lo như vậy cũng phải, thôi người hãy ở lại đây một ngày, để mai ta vào tàu lại với Thiên tử xin cho người một đạo chỉ ý, người đem về nước cho Lang chúa xem, thì người phải phục chức cũ lại cho người. » Thốc lang Nha xưng tạ chẳng cùng.

Ngày thứ Thiên tử ngự trào, có quan Tô đồ đốc vào tàu rằng : mình đã đem Bàng Hồng và Tôn Tú mà xử rồi. Thiên tử nghe tàu thì gặt đầu và cứ than thầm hoài. Kế lấy Bao Công bước ra tàu rằng : « Tôi là Bao Chuẩn có việc xin tàu. » Thiên tử liền hỏi rằng : « Việc đã xong rồi, Bao khanh còn muốn tàu chi nữa đó ? » Bao Công bèn đem việc Thốc lang Nha mà tàu một hồi, Thiên tử y theo liền ban ra một đạo chỉ ý cho Thốc lang Nha cầm đem về nước. Rồi nội ngày ấy vua liền phong cho quan Lại bộ thiên quan là Văn ngạn Bắc lên làm Thũ tướng mà thế chức cho Bàng Hồng.

Bãi trào rồi Bao Công về dinh, lấy ra một trăm lượng bạc cho Thốc lang Nha đăng mà làm lộ phí mà về đường. Thốc lang Nha rất mừng, bái tạ ra về.

Nói về Nhơn Tông Thiên tử về cung, buồn bực đã dưng thương nhớ Bàng phi, bèn ngồi một mình than rằng : « Ai khanh ôi ! từ nàng vào bậu bạn với trẫm đã dặng sáu năm, chẳng hề lầm lỗi, cũng vì Quốc trượng tham lam mà tự thông với ngoại quốc, lại còn lập kế mà ám hại Địch Thanh, hại người chẳng đảng, trở lại hại mình, vì Địch Thanh đã hai phen chinh phạt Tây Liêu, công lao rất lớn, trào thần thấy đều giúp sức, nay Quốc trượng cơ mưu bại lộ mà làm cho liên

lụy đến nàng, đáng thương đáng tiếc ; phải Bao Chuần nghị tội quần thần hạch tâu, trăm ra làm chủ, thì cha con nàng cũng chẳng đến nỗi chết vì hình thâm như vậy, chớ như Địch mẫu hậu dự vào, vì người muốn báo cừu cho cháu người cho đặt nên làm cho trăm phải phản rở cặp oan ương, biết bao giờ cho nguì dạ trăm, tưởng đến chừng nào càng thêm chua xót ; cũng tưởng vui vầy cùng nhau đến bạc đầu, hay đầu nỗi đất bằng sóng dậy, đến nay vật còn người mất, vĩnh biệt ân tình, ái khanh ôi ! chẳng phải là trăm phụ chi nàng, vì bất đắc dĩ nên phải phản bâu rở áo, nay còn trăm một mình không người bầu bạn, dầu cho ngọc thiết ăn cũng chẳng biết mùi, biết làm sao cho nguì dạ trăm. » Lúc ấy Thiên tử than thở một mình, vung nghĩ ra một chuyện liêu sai một tên Nội giám lên ra cửa Tể môn, đào mã đem thấy Bàng phi lên, lại cho thêm vàng vòng ngàn lượng, đem giao cho Quốc thái chớ quan cừu về làng mà mai táng. Ấy là Nhơn Tông Thiên tử bởi thương Bàng phi nên mới dụng tình như vậy, vì thương khi sống thì chẳng nỡ quên khi thác.

Nói về Quốc thái ra đến pháp trường ngó thấy chõng đầu mình phân hai, vung nhào xuống ôm thầy lẫn khóc om sòm, rất nên thê thãm, lúc đang thâu liệm thầy hải, bỗng thấy Thái giám là Hà Vinh khiêng quan cừu của Bàng phi đem đến và trao ra ngàn lượng vàng vòng cùng tổ ý của Thiên tử.

Ấy là :

Sống là thác biệt lòng bao nỡ.

Nghĩa trọng tình sâu dạ chẳng quên,

Hồi thứ một trăm lẻ hai

Tuân phép nước Bàng, Tôn về xứ,

Dòng tôi gian làm dữ nhiều bề.

Nói về Quốc thái lúc đang thâu liệm thầy chõng, bỗng thấy Thái giám là Hà Vinh đem quan cừu Bàng phi và vàng

lụy đến nàng, đáng thương đáng tiếc ; phải Bao Chuần nghị tội quần thần hạch tâu, trăm ra làm chủ, thì cha con nàng cũng chẳng đến nỗi chết vì hình thảm như vậy, chớ như Địch mẫu hậu dự vào, vì người muốn báo thù cho cháu người cho đặt nên làm cho trăm phải phản rở cặp oan ương, biết bao giờ cho nguì dạ trăm, tưởng đến chừng nào càng thêm chua xót ; cũng tưởng vui vầy cùng nhau đến bạc đầu, hay đầu nỗi đất bằng sóng dậy, đến nay vật còn người mất, vĩnh biệt ân tình, ái Khanh ôi ! chẳng phải là trăm phụ chi nàng, vì bất đắc dĩ nên phải phản bâu rở áo, nay còn trăm một mình không người bầu bạn, dầu cho ngọc thiết ăn cũng chẳng biết mùi, biết làm sao cho nguì dạ trăm. » Lúc ấy Thiên tử than thở một mình, vung nghĩ ra một chuyện liền sai một tên Nội giám lên ra cửa Tề môn, đào mả đem thấy Bàng phi lên, lại cho thêm vàng vòng ngàn lượng, đem giao cho Quốc thái chờ quan cửa về làng mà mai táng. Ấy là Nhơn Tông Thiên tử bởi thương Bàng phi nên mới dụng tình như vậy, vì thương khi sống thì chẳng nỡ quên khi thác.

Nói về Quốc thái ra đến pháp trường ngó thấy chõng đầu mình phản hai, vung nhào xuống ôm thầy lẫn khóc om sòm, rất nên thê thảm, lúc đang thâu liệm thầy hải, bỗng thấy Thái giám là Hà Vinh khiêng quan cửa của Bàng phi đem đến và trao ra ngàn lượng vàng vòng cùng tổ ý của Thiên tử.

Ấy là :

Sống là thác biệt lòng bao nỡ.

Nghĩa trọng tình sâu dạ chẳng quên,

Hồi thứ một trăm lẻ hai

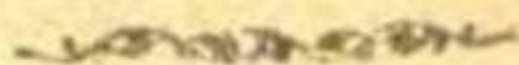
Tuân phép nước Bàng, Tôn về xứ,

Dòng tôi gian làm dữ nhiều bề.

Nói về Quốc thái lúc đang thâu liệm thầy chõng, bỗng thấy Thái giám là Hà Vinh đem quan cửa Bàng phi và vàng

rồng ngàn lượng đến mà nói rằng : « Nay Thiên tử sai tôi đem vàng này cho Quốc thái để làm lộ phí mà chở quân cứu Bàng nương nương về xứ mà chôn. » Hà Vinh giao vàng rồi liền từ giả về cung mà phục chĩ. Quốc thái lại trách Thiên tử rằng : « Như thiên tử là đường đường một đấng chí tôn, sao không có chủ ý chi hết, lại để cho Địch Thanh với Bao Chuẩn nó yểm chếặng, mà giết một vị Tể tướng ; trong trào, ta e cho giang san này chẳng bao lâu, ắt phải về tay Địch Thanh mà chớ. » Bàng phi Hồ khóc mà nói rằng : « Nay việc đã đến nỗi này, mẹ còn than khóc mà làm chi, hãy gắng gượng sữa sữa mà về, may vì ở nhà còn có gia sản cũng đủ mà chi độ cho qua ngày thángặng ; còn ba đứa con em cũng là đứng bực anh hùng, ngày sau sẽ tìm cơ hội bắt đứa cừu nhơn giết cho lặn tuyết mà rửa cái hờn này. » Quốc thái nghe nói bèn lau nước mắt, Tôn phu nhơn còn đang than khóc, quốc thái cũng khuyên giải đôi phen mới nín ; kể thấy Bao Công sai người ra thời thúc, phải đi cho khỏi Kinh đô : lúc ấy bá tánh đi coi đông lắm, kể thì nói : « Bàng Hồng thuở nay dương ỹ thế ểa cợn, làm nhiều điều độc ác, oan khuất lương dân, thế tôi tớ ra đảng hiếp đáp người cô quả, ý nó tưởng rằng đời, chẳng dè thiên đạo chí công, hôm nay con thì bị xử giảo trong cung, còn cha thì bị chết chém nơi giữa chợ, thiệt rõ ràng là thiện ác báo đầu chung hữu báo. » Có người lại nói rằng : « Xưa nó thường ỹ thế hại dân, nay nó phạm nhằm đại tội, mà bị chém có một đao, là may nó lắm đó, lẽ thì bỏ nó vào vạc dầu mà nấu, cắt lưỡi đụt gân và phân thấy ra muôn đoạn mới đáng tội cho. » Lại có kẻ nói : « Tưởng lại những đứa gian ác, trời đất đâu dung, chẳng nay thì mai, lửa trời cũng đốt cái thầy nó mà chớ, mà vợ con nó còn lại đây, cũng phải đi làm đĩ cùng ăn trộm người ta, khỏi sao choặng. »

(Xem tiếp tập 30)



NGŨ - HỒ BÌNH - TÂY

Bá tánh kể mắng người chưởi, mẹ con Quốc thái tức giận hồi hồi, song chẳng dám nói chi, duy có Bàng phi Hồ giận lắm mà nói thăm rằng : « Để ngày sau mà ta báo đặng cú này, thì ta quyết đập B. ận kinh như đất bằng, coi bọn này còn mắng chưởi ta như vậy nữa chẳng. » Hai bên bá tánh mắng chưởi om sòm, mấy mẹ con cứ làm thỉnh lăm lúi mà đi : đói ăn khát uống, ngày đi đêm nghỉ, hơn một tháng trời, gần tới quê hương. Nguyên Bàng Hồng vẫn có bốn đứa con trai, đại quốc cụ là Bàng phi Hồ, đã cưới vợ rồi mà chưa có con ; nhị quốc cụ là Bạch Hồ, tam quốc cụ là Hắc Hồ, tứ quốc cụ là Bưu Hồ, thấy đều đang đuổi thanh xuân ; bởi chưa gặp chỗ nào xinh đẹp, nên chưa cưới vợ ; cũng nhiều chỗ con nhà lương hoạn danh giá, song thấy Bàng Hồng làm nhiều điều độc ác, nên chẳng ai khứng gả. Vả lại bốn anh em này là tuổi trở song ý thể cha và chị, nên thường nhiều hại lẽ dân, hiếp đáp con nhà lương thiện, mỗi khi ra đường hề gặp gái tốt thì bắt ngang, làm nhiều điều ác kể chẳng xiết chi.

Ngày kia ba anh em chia nhau ra đường đi kiếm gái xinh mà bắt, còn đang hùng hão làm ngang với chúng, bỗng thấy gia đình chạy tới mà kêu và nói rằng : « Công tử ôi ! không xong rồi, nay Thái sư gia và Bàng vương nương phạm tội bị tru, quan cửa đã chở về tới bến, xin công tử hãy về mà lo tính việc tang. » Lúc ấy ba vị công tử đi chơi ba ngã, thấy đều hay dạng tin dữ ấy, liền vội về nhà. Hai bên bá tánh đều mừng rỡ reo vang và nói với nhau rằng : « Nay trong triều Quốc trượng đã bị hại, vậy thì chỗ địa phương ta đây, từ rày sắp lên đã an ổn rồi, khỏi lo khỏi sợ chi nữa. »

Nói về họ Bàng, ba vị hồ lang quốc cựu, đàm nhau xuống thuyền, thấy mẹ và anh thì hỏi thăm cha mình duyên cớ làm sao mà bị giết. Quốc thái thấy ba con hỏi tới thì động lòng rơi lụy, than khóc một hồi rồi đàm việc nghịch với Địch Thanh và Bao Công định án mà thuật lại một hồi. Ba anh em cả giận, bèn nói với Bàng phi Hồ rằng : « Nay anh em ta phải đồng tâm hiệp lực với nhau, năm ba năm gì, thì cũng phải lo mà trả cái thù giết cha choặng. » Bàng phi Hồ nói : « Cừu này mà không trả được, thì uổng đứng làm người ; anh chẳng đợi đặng tới năm ba năm chi đâu, quyết báo cho đặng bây giờ. » Quốc thái lau nước mắt mà nói rằng . « Mấy con chớ có nói dài nói vắn, hãy lo mà đàm quan cựu lên nhà, đặng có liệu bề chôn cất. » Lúc đang chuyện vắn, bỗng có Tôn Văn xuống thuyền.

Hồi thứ một trăm lẻ ba

Tiên-thiên-Phụng trấn thủ Tam-quan,

Trương-tướng-quân động phòng huê chúc.

Nguyên Tôn Văn này là em ruột Tôn Tú, ngày thường cũng hay ỷ thế của anh mà hiếp đáp lương dân, hề ra đường thấy vợ con ai xinh đẹp thì bắt ngang, làm nhiều điều tàn bạo bất nhân, kể thôi chẳng xiết. Khi nghe tin anh mình bị giết, liền vội vã chạy xuống thuyền mà hỏi thăm, đến nơi ra mắt quốc thái và Bàng phi Hồ rồi day lại mà hỏi Bàng phi Phụng rằng : « Tẩu tẩu ôi ! chẳng hay ca ca tôi làm sao mà bị hại như vậy ? » Bàng thị bèn đàm hết đầu đuôi các việc mà thuật lại một hồi, Tôn Văn nghe hết giận lắm, bèn nói với Bàng thị rằng : « Nay ca ca tôi đã thác rồi, dầu cho chi có khóc lắm cũng không sống lại, vậy thì hãy lo đàm quan cựu lên nhà mà mai táng cho yên, rồi nuôi dưỡng lấy cháu chò lớn khôn, đặng nó có trả thù cho cha nó. » Nói rồi liền khiến gia đình đàm hai cái kiện xuống khiêng Quốc thái với Bàng thị lên nhà, còn Tôn Văn với bốn anh em họ Bàng thì

lo đăm ba cái quan cứu lên mà chôn cất. Từ đó họ Bằng với họ Tồn hết quyền thế, chẳng còn dám ra dáng làm ngang hiếp đáp lẽ dân nữa, duy cứ giữ giữ điền sản mà chi độ qua ngày vậy thôi, tuy là nói mong lo báo cứu mặc dầu, chứ cũng chẳng trông chi, ấy là nói qua loa cho có chừng đó mà thôi.

Đây nói qua việc tại trào, ngày kia Định Thanh kêu Tiêu thiên Phụng mà nói rằng : « Tam quan là ai địa đầu, chẳng nên bỏ trống, người phải sắm sửa mà đi trấn nhiệm cho sớm. » Tiêu thiên Phụng vâng lệnh, lại đăm việc hôn nhơn của Trương Trung với Miêu thị mà bẩm cho Định Thanh nghe. Định Thanh nói : « Ấy là việc tốt. » Liên day lại mà nói với Trương Trung rằng : « Vậy thì em hãy đi với Tiêu thiên Phụng ra đó mà tính cuộc huê chúc cho rồi. » Trương Trung tại bẩm rằng : « Nguyên khi trước em chẳng có nhà cửa chi, nên thường ở tại Cái thiên san cướp giựt mà ăn, nay ý em muốn về đó mà cất ít căn nhà, dựng làm căn bản, chẳng hay Thiên tuế liệu thế nào ? » Định Thanh hỏi : « Đất ấy có chủ hay không ? » Trương Trung nói : « Không có. » Định Thanh nói : « Vậy thì đề mai anh tâu với Thánh thượng sai quan ra đó mà nạp thuế phủ cho rồi sẽ xây dinh lập phủ cho em luôn thế. » Trương Trung xưng tạ.

Ngày thứ Định Thanh vào trào mà tâu việc ấy với Thiên tử. Thiên tử phê cho. Định Thanh liền trở về phủ sai Mạnh định Quốc đăm ngàn vàng ra Cái thiên san mà xây lập phủ trạch, phải cho mau rồi không nên chậm trễ ; Mạnh tướng quân lãnh mạng, ngày thứ vào tâu tạ Định thiên tuế và chur tướng rồi dẫn tám tên gia đình tuốt ra Cái thiên san. Định Thanh lại hỏi Lý Nghĩa rằng : « Em là người ở Bắc Trục Thuận thiên phủ, lúc trước em vẫn có nói rằng cửa nhà không ai coi sóc, nay có khi đã hư sập hết rồi. » Lý Nghĩa nói : « Tôi chẳng nói giấu chi Thiên tuế, vì tôi vận kiền thời quai, lúc còn nhỏ cha mẹ đã chết hết, còn mấy căn nhà lại cháy hết đi, nay đã hóa ra đất hoang rồi. » Định Thanh hỏi : « Mấy năm nay thuế khoá ai đóng ? » Lý Nghĩa nói : « Đã gần mười hai năm

trợn không ai đóng hết. » Địch gia nghe nói liền lấy ra ngàn vàng giao cho Tiêu đình Quý đem qua Thuận thiên phủ mà đóng mười hai năm thuế ấy, rồi lo xây lập dinh phủ cho mau rồi, chớ nên chậm trễ. Tiêu đình Quý nói : « Thiên tuế ôi ! hễ ăn mau thì phải làm mau chớ sao ? » Địch gia nạt rằng : « Chớ có nói diên. » Tiêu đình Quý nói : « Nào tôi có diên ở đâu, đều có hơi không một chút mà thôi. » Địch gia nói : « Người không thiệt đó chắc. » Tiêu đình Quý lại nói : « Thiên tuế dễ đi chẳng biết, Tiên như tôi xưa là Tiêu Táng vẫn là người không, nay tôi cũng không là phải lắm, chớ cũng chẳng nên trách. » Địch gia nói : « Thôi, chớ có nói nhiều lời, hãy đi cho mau về cho chóng. » Tiêu đình Quý lãnh vàng rồi sắm sửa ra đi trọn một tháng trời mới đến phủ Thuận thiên bèn đem bạc vàng mà đóng mười hai năm thuế xong xuôi. Chẳng dè đất của Lý Nghĩa đã bị người khác chiếm đoạt hết rồi. Nguyên tại phủ ấy có một người giàu lớn, gia sản trăm muôn, hay ý giàu mà hiệp khó, tên là Vương Cường, cách mấy năm trước đã chiếm hết chỗ ấy, cất phố lâu mà cho mượn, khi Tiêu đình Quý tra hỏi mình bạch thì giận lắm mà mắng rằng : « Loài súc vật nó dám cựa gan chiếm đoạt hết địa nghiệp của Lý tướng quân mà làm của mình, nay mà ta chẳng bắt nó thường lại gia bội, thì ta không phải là tay hảo hớn. » Nói rồi hăm hăm đi đến huyện đường la hét om sòm, quan huyện thất kinh vội vàng ra khách, hỏi hết nguyên do, rồi tức thì sai quân đi bắt Vương Cường đến mà hỏi rằng : « Sao người dám riêng chiếm đất của người mà xây nhà cất phố, nay người phải giao lại cho Lý tướng quân. » Quan huyện nói chưa dứt lời, Tiêu đình Quý vùng hét lớn lên rằng : « Phán đoán bất công, phải xử lại mới đúng. » Quan huyện nói : « Chẳng hay tướng quân muốn xử thế nào nữa. » Tiêu đình Quý nói : « Vương Cường chiếm đoạt đất của người ta cất phố mà cho mượn, lấy lợi đã mấy năm rồi, nay xử giao lại cho Lý tướng quân vậy thôi, thì có lẽ nào Lý tướng quân không giận, nếu người giận mà bầm với Địch thiên tuế, thì người ắt hết làm quan, mà Vương Cường

cũng hết trông sông đặng. » Quan huyện hỏi : « Vậy chờ theo ý tướng quân, thì lính phải làm sao ? » Tiều đình Quý nói : « Nay Vương Cường phải giao về nhà về đất lại và phải nạp thêm ngàn lượng bạc ròng nữa mà đền tiền thuế, rồi lại bắt nó mà bỏ theo quân lính, đẩy đi phương xa mà trị tội nó. » Quan huyện nói : « Xin tướng quân bớt giận, vậy thì phạt nó năm trăm lượng và chẳng trị tội nó đặng đặng chẳng ? » Tiều đình Quý nói : « Trị tội không trị tội cũng chẳng can chi, còn bạc mà thiếu phân ly thì không đặng. » Quan huyện chẳng biết làm sao, phải xữ Vương Cường phạt bạc ròng ngàn lượng, hạn trong ba ngày phải đem tới cho đủ, chẳng nên sai sót. Vương Cường tức mình mà chẳng dám nói ra, phải lạy tạ lui về mà lo bạc. Còn quan huyện thì truyền nha dịch dọn chỗ cho Tiều tướng quân nghỉ ngơi, mỗi ngày ba bữa ăn phải lo cho tử tế, rượu thịt bĩ bâng, như có cần dùng việc chi phải bảm cho mình bạch, nha dịch vâng lệnh chẳng dám sai ngoa, lo dọn dãi dặng chẳng hề thiếu sót. Tiều đình Quý lấy làm toại chí, uống rượu say vui.

Qua bữa thứ ba Tiều đình Quý ra giữa huyện đường mà hỏi sự bạc Vương Cường, chẳng ngờ Vương Cường đã đến trước nhà mà đợi sẵn sàng.

Quan huyện ra khách, Vương Cường liền đem bạc mà nạp đủ số, rồi lạy tạ ra về, quan huyện bèn khiến nha dịch khiêng bạc đến giao cho Tiều đình Quý. Tiều đình Quý thâu bạc rồi liền khiến gia đình coi đốc xuất xây lập dinh phủ.

Nói về Tiều thiên Phụng chọn dặng ngày lành rồi vào từ biệt Dịch thiên tử và các vị đại thần dặng ra Tam quan mà trấn thủ ; còn Bình tây hầu là Trương Trung cũng lo đi cưới vợ, nên tính đi với Tiều tổng binh và Miêu tổng binh một lượt, các quan đồng liêu và các quan bực dưới đều đến đưa đón chật đường. Đi hơn hai mươi ngày đã đến Tam quan. Phạm gia và Dương tướng quân nghe báo cả mừng, bèn dắt hối bãi bộ hạ tướng quân ra thành nghinh tiếp, Phạm gia thấy có Trương Trung bèn hỏi rằng : « Tướng quân cũng vắng chữ ra đây mà trấn thủ nữa sao ? » Tiều tổng binh

tiếp mà nói rằng : « K'ông phải, vì Miêu tổng binh có một người em gái, lúc trước mẹ người có hứa việc hôn nhân, nên nay có bầm cho Định thiên tuế hay dựng ra đây mà tính việc ấy cho rồi. » Phạm gia nghe nói thì cười rằng : « Vậy thì tốt lắm, lão phu cũng chúc mừng cho. » Trương Trung và Miêu Hiền nói : « Tôi đâu dám. » Dương tướng quân nói : « Chúc mừng chẳng chúc mừng cũng vậy, bây giờ đây phải uống rượu mừng trước đã. » Nói rồi truyền quân dọn tiệc rất trọng, ai nấy đều ngồi vào mà ăn uống trò chuyện vui cười, đến khuya mới tan.

Ngày thứ Miêu tổng binh ra khỏi Tam quan cách chừng bảy tám dặm, tìm một chỗ đất nơi làng Thập cẩm thôn khiến quân kêu thợ đến xây dinh lập phủ, nhờ có đông người nên chưa đầy một tháng mà công việc đã hoàn thành, bên rước mẹ và em về đó mà ở, mua tôi tớ hơn mấy mươi người, để phòng sai khiến, nay sánh với xưa lúc ở mấy căn nhà rách, thì khác nhau xa lắm, mẹ con Miêu thì mừng rỡ chẳng xiết chi. Miêu túy Loan lại càng mừng lắm, lại nghĩ rằng : « Nay anh ta đã làm đến chức Tổng binh, còn ta lại dựng kết duyên với Trương gia là một viên chinh tây đại tướng nay đã dựng phong hầu, thì ta chắc dựng làm một bà phu nhân rồi, vậy thì mẹ con ta chẳng còn lo cực khổ nữa rồi. » Miêu Hiền bèn nói với mẹ rằng : « Nay Định thiên tuế khiến Trương tướng quân ra đây mà hoàn hôn. » Châu thị cả mừng nói : « Vậy thì con phải nói với Trương tướng quân, hãy định ngày giờ cho tốt. » Miêu Hiền vàng mạng lui ra. Lúc ấy Túy Loan tiêu thơ trong lòng nửa mừng nửa sợ, sợ là sợ việc mây mưa chưa từng biết, mừng là mừng hề lấy chồng rồi ắt dựng vinh phong. Còn Miêu Hiền trở về Tam quan nói cho Trương Trung hay, dựng chọn ngày lành giờ tốt. Ngày ấy tại Miêu phủ kết bông treo đèn trong ngoài rực rỡ, nhạc trời đồn ca rất nên vui vẻ. Xưa Miêu Hiền còn nghèo, bà con chẳng có, nay đã làm chức Tổng binh rồi, ôi thôi, nào là thân bằng cố hữu, nào là cựu nghĩa sơ giao bà con con tới lui chật nức. (Đó là cái nhơn tình đời nào cũng vậy, mà nước nào cũng vậy).

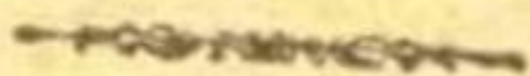
Phần thi hạ thuộc văn võ quan viên cũng đến chúc mừng. Miêu tổng binh bèn đi rước Trương tướng quân, Tiêu tổng binh, Phạm đại nhơn và Dương tướng quân đến, ngày ấy khách quí đầy nhà, bận sang chặt cữa ; khi đến giờ lành Trương tướng quân bèn thay đồ y phục, Miêu tổng binh liền khiến thê nữ vào thỉnh Tiểu thơ ra, hiệp với Trương tướng quân mà lạy trời đất, rồi đem nhau vào phòng làm lễ hiệp căn, còn ở ngoài thì tàn khách giao bôi, ăn uống chuyện trò rất nên vui vẻ, mãn tiệc rồi ai nấy đều từ biệt ra về, Miêu tổng binh đưa khách ra khỏi cữa rồi trở lại, đêm ấy vợ chồng Trương Trung động phòng huê chúc, cá nước gặp nhau lấy làm toại chí.

Đầy nói về Lưu Khánh ở tại Kinh sư, ngày kia vào bẩm với Dịch thiên tuế rằng : « Tôi xa cách cha mẹ vợ con đã lâu, lòng hằng thương nhớ, nay việc quan đã rảnh, muốn về thăm viếng quê hương, nên phải bẩm cho Thiên tuế hay. » Dịch gia nói : « Ấy là việc tự nhiên, song ta có một việc cậy người, vì lúc ta chưa gặp thời, bị Bàng Hồng mưu hạ tại vườn hoa, có Kế Anh cứu khỏi, nhờ ơn và mới sống dậy đến nay, song chưa trả đặng ; nay ta gửi thơ lén một phong, vàng ròng năm trăm lượng, người hãy giao giùm cho Kế Anh thâu lấy, cho cõ lòng ta. » Lưu Khánh lãnh mạng. Ngày thứ Lưu Khánh vào bái biệt Thái quân và Dịch thiên tuế, rồi lên ngựa ra đi.

Nói về quan Đô đốc là Tô văn Quý, vẫn có một người con gái tuổi vừa đặng hai mươi, tên là Thại Ngọc, dung nhan đẹp dễ, mà chưa gặp chỗ sánh đôi, ngày kia thông thả vợ chồng ngồi nói chuyện với nhau, Tô gia bèn nói với phu nhơn rằng : « Nay tôi muốn mời Định tây hầu là Lý Nghĩa đến mà gả Thại Ngọc cho va, mặt tướng ra thế nào ? »

Ấy là .

*Khó ngồi giữa chợ không ai hỏi,
Giàu ở trong non hiểm kẻ tìm.*



Hồi thứ một trăm lẻ bốn

Tô-đô-đốc chọn rề nập anh hùng

An-lạc-vương phụng mạng châu Thái hậu

Nói về Tô đồ đốc nhưn thấy Lý Nghĩa minh cao vóc lớn mạnh mẽ trượng phu, lại có công bình định Tây liên, vẫn là một viên Thượng tướng, nay lại thăng phong Hầu tước, bốn biển nghe danh, nhưn thương nghị với phu nhưn, muốn gả con cho Lý Nghĩa; phu nhưn cười rằng : « Tướng công bằng lòng thì tôi cũng vậy, song không biết người ta có chịu hay không. » Tô gia nói : « Việc ấy có khó chi, để tôi nói với Bình tây vương mà cậy người làm chủ thì việc ắt xong. » Phu nhưn gật đầu khen phải.

Ngày thứ Tô gia đến nói với Dịch thiên tử. Dịch thiên tử rất mừng, bèn cho Lý Nghĩa hay, lại thỉnh Thạch bình bộ làm mai, chọn ngày lành cho hai họ động phòng huê chúc. Cách ba ngày bèn đem nhau vào triều mà tâu cho Thiên tử hay, Thiên tử lại ban ơn, phong cho Thái Ngọc làm Hầu tước phu nhưn. Từ đó Bình tây hầu vợ chồng hảo hiệp nối tóc đến già.

Còn Thạch Ngọc cũng muốn vinh qui, nên sai gia tướng về Trường sa phủ mà mua đất thêm chỗ lồi nhà củ của mình dựng xây dinh lập phủ thêm cho sẵn, chờ cho Dịch gia về thăm quê quán rồi mình sẽ vinh qui.

Còn Dịch gia nguyên có gởi thư về Sơn tây cho anh chị hay, Kim Loan tiền thư đến tin thì mừng vui chẳng xiết, bèn nói rằng : « Em ta thật đáng mặt anh hùng, đã hai phen bình định Tây liên công lao rất lớn, nay thăng phong vương thì vinh tòng hiển tể biết là đường nào, để chờ cho em dấn ta qua lối Trung nguyên rồi thì nó sẽ về đây một lượt, chừng ấy cốt nạm đoàn viên, chị em tụ hội ta mới vui lòng. »

Đây lại nói về phần Dịch Thanh công lao rất trọng, Thánh thượng yên dùng, ca trao văn võ thấy đều kính mến ;

mấy vị vương gia cũng mấy vị đại thần cho đến Thiên ba phủ, đều tới lui thăm viếng thương thương, Địch thái quân mừng rỡ vô cùng.

Nói về Lý thái hậu ngày kia đương ngồi, vâng nhớ đến người con nuôi là Quách hải Thọ. (Nguyên Quách hải Thọ này là người đại ân của Thái hậu, lúc trước Thái hậu bị Lưu Hoàng hậu mưu hại, trốn ra khỏi cung, đi xin mà ăn, nhờ có Quách hải Thọ đi bán rau mà nuôi mười lăm năm khổ sở. Đến khi Thái hậu mãn tai, Quách hải Thọ vâng tới, nhờ có Bao Công nên Thiên tử mới nhìn dạng mẹ, bên nhìn Hải Thọ là em, kêu rằng ngự đệ, lại gia phong đến chức An lạc vương). Ngày kia Lý thái hậu vâng nhớ tới việc mười lăm năm về trước, bèn nghĩ rằng : « Ta cũng nhờ có Quách hải Thọ, nên nay mới được như vậy, song bảo nó ở tại triều cho mẹ con gần gũi nhau, nó lại nói quân tử chẳng quên chỗ cũ, nên phải cho nó về ở tại Phủ cung mà an thân, lại phong cho nó làm An lạc vương, giàu sang vinh hiển, khỏi sợ khỏi lo, đã có vợ rồi mà không có con trai, duy sanh có một gái mà thôi, nay đã lớn rồi ta không thấy nó, nên khiến lòng ta thương nhớ vô hồi. Thôi, để ta đòi nó về triều ít bữa cho mẹ con sum họp, mới phải dạ ta. » Bèn truyền ý chỉ cho Thiên tử hay. Thiên tử vâng mạng mẹ, liền nội ngày ấy sai quan đi liền.

Nói về An lạc vương là Quách hải Thọ, tuy là được phong vương tước sang cả mặt dầu, mà không thay đổi tánh, sang chẳng quên hèn, giàu không quên khó, cứ giữ mực thường mà ở, chẳng ưa kiêu cách, phàm làm việc chi thì chẳng hay làm theo Vương gia khí độ, trong nhà tích trữ có hơn trăm muôn vàng bạc, mà không hay xài phí cho lắm ; gia nhơn cùng thị nữ chẳng thiếu chi, song hề có việc gì tự mình làm lấy, ít hay sai biều tới ai, có khi lại đi ra chợ mua đồ rồi bèn thân bưng xách đem về, chẳng cần cho là gia đình cùng thị nữ. Phu nhơn thấy vậy thì nghĩ rằng : « Vả chẳng chồng ta là háng Vương vị, con nuôi của Thái hậu, lại là ngự đệ của Thánh hoàng, tự sang cả không ai bì kịp, sao lại làm như vậy, thì chỉ cho khỏi thiên hạ chê

cười. » Bèn kiểm lời mà khuyên. An lạc vương chẳng nghe, cứ làm y như cũ. Phu nhơn chẳng dám nghịch ý chồng, nên cũng phải làm thinh mà chịu.

Ngày kia vợ chồng đang ngồi đàm luận với nhau, bỗng nghe gia đình vào báo rằng : « Có thánh chỉ ra đến. » An lạc vương bèn khiến mở cửa giữa ra, đặt bàn hương án mà tiếp chỉ. Khâm sai đọc chỉ rồi, lại dặn dò rằng : « Xin Thiên tử hãy sắm sửa mà lên đường cho sớm, kéo Thái hậu nương nương huyên vọng. » An lạc vương nói : « Đại nhơn xin chớ nhọc lòng, tôi sẽ sửa soạn đi liền. » Khâm sai liền từ biệt về trước. An lạc vương bèn nói lại cho phu nhơn hay rằng : « Nay mẫu hậu nhớ tôi, nên sai sứ ra triệu tôi về trào. » Phu nhơn nói : « Nếu vậy thì Thiên tử hãy sắm sửa mà đi cho mau. »

Ngày thứ An lạc vương từ biệt phu nhơn rồi, chẳng dùng oai nghi võng giá chi hết, chiêm trống cũng không, cứ cỡi ngựa và dắt theo bảy tám tên gia đình mà thôi. Khi về đến Kinh đô, các vị Đại thần hay động động liền đem nhau ra nghinh tiếp. Hồ giềng Thiên tử bèn dắt An lạc vương về dinh, những quan viên từ nhứt phần sắp xuống đều muốn làm đại lễ. An lạc vương cười rằng : « Trời không hai mặt, nước chẳng hai vua, vả lại các vị đại nhơn là tôi có công, còn cô gia đây là người vi tiện xuất thân, vậy thì lấy lễ thường mà ra mắt nhau cũng đủ. » Nói rồi cười xòa. Các quan cũng vui đẹp, ai nấy đều phân theo thứ lớp mà ngồi, trà nước vừa xong thì trời đã tối, bèn bày tiệc rượu ăn uống vui cười, nhơn nhắc qua đến việc Bàng Hồng, An lạc vương khen ngợi Dịch vương thân chẳng cùng. Khi ấy chủ khách ăn uống vui cười, qua đến canh ba mới tan, các quan từ biệt về dinh, An lạc vương thì ở lại nơi phủ Hồ giềng Thiên tử mà nghỉ.

Ngày thứ vào trào, Tịnh sơn vương bèn tâu rằng : « Nay có Quách thiên tử đã về đến rồi. » Thiên tử cả mừng, liền cho triệu vào. An lạc vương vào quì giữa kim giai. Thiên tử bèn khiến tả hữu thị vệ đỡ dậy và nói rằng :

« Đã hèn lâu ngự độ chẳng về trào, mẫu hậu lòng hằng thương nhớ, nay mà ngự độ về đến đây rồi thì mẫu hậu mới hết đợi trông. » An lạc vương nói : « Tôi có được chỉ mà làm cho Mẫu hậu nhọc lòng trông đợi, còn bề hạ ơn cao vọi vọi, tôi cảm đợi chẳng cùng, xin Bệ hạ đề cho tôi làm trọn lễ cho khỏi tội mạng quán. » Thiên tử nói : « Ngự độ tuy là chẳng phải đồng bảo với trăm, song cái ơn cứu mẹ rất dày, nay chớ có câu kết cái lễ chúa tôi làm chi. » Nói rồi liền khiến nội giám dắt thẳng vào cung triều kiến Mẫu hậu ; An lạc vương tạ ơn rồi theo nội giám đi thẳng vào cung. Ngày ấy quần thần không có việc chi mà tâu, Thiên tử bèn lui trào.

Còn nội giám dắt Quách thiên tuế vào cung, rồi chạy vào bẩm trước cho Thái hậu hay. Thái hậu cả mừng, liền dạy dắt vào. Quách thiên tuế vào quì xuống mà nói rằng : « Con là Quách hải Thọ, vào ra mắt và chúc cho Mẫu hậu muôn tuổi muôn muôn tuổi. » Thái hậu xem thấy cả mừng, liền hỏi cung nga đỡ dậy và nói rằng : « Thôi, con chớ có làm đại lễ, cứ làm lễ thường mà thôi. » Bèn khiến cung nga nhứt cầm đôn cho ngồi, rồi nói rằng : « Vì mẹ con xa cách đã lâu, nên mẹ nhớ mà đòi con về chơi ít bữa, chẳng hay vợ con của con mạnh giỏi thế nào ? » Quách thiên tuế nói : « Vợ con của con đều nhờ phước của Mẫu hậu, thấy đều bình an vô sự, con cũng thường nhớ thương Mẫu hậu ngất vì không có chỉ triệu, nên con không dám về Kinh. » Thái hậu nói : « Sao con đại lảm vậy, nếu không có con thì mẹ có đâu màặng sống đến nay ; tuy Thiên tử với con khác họ mặc dầu, song con là người đại ân của nó, nếu chẳng có con, thì mẹ con đâu đặng gặp nhau, như con muốn về chừng nào thì về mà thăm mẹ, có can chi mà con sợ, tuy không có chỉ triệu mặc dầu, mà con có về đi nữa, thì cũng không có tội chi. » Quách thiên tuế dạ dạ. Cung nga dâng trà mẹ con và uống và nói chuyện một hồi kể lấy liệc rượu dọn ra, Quách thiên tuế ăn uống vừa xong thì trời đã tối, bèn từ biệt Mẫu hậu nương nương,

về Hồ giếng phủ mà nghĩ. Thái hậu dặn rằng : « Con ở tại Hồ giếng phủ, chẳng cần chi đòi hỏi, mỗi ngày con hãy vào cung mà chơi. » Quách thiên tuế lãnh mạng rồi lạy tạ lui ra.

Đêm ấy Quách thiên tuế nghĩ tại Hồ giếng phủ, lúc thanh vắng bên nghĩ một mình rằng : « Buổi nhỏ ta nghèo nàn cực khổ, bán rau cải mà nuôi miệng, cung phụng mẫu hậu mười mấy năm trời, muốn cay ngán đắng, cũng lường là cực khổ trọn đời, có dè đâu mà ngày nay lại đứng vinh hoa phú quý lạc như vậy, chốn hoàng cung thong thả mặc ý ra vào, chúa thượng lại ăn chung ngồi chung với ta, mẫu hậu thì thương yêu ta như con ruột, vậy thì vui vẻ biết là đường nào, sánh với lúc bần hàn thì nào có khác chi một giấc chiêm bao ; nay ta còn lo vì phu nhơn chưa sanh đặng chút trai nào, để phòng hương lửa ngày sau cho họ Quách. »

Ấy là Quách thiên tuế. Còn đây nói việc Chấn tây hầu là Lưu Khánh về đến xứ sở, thăm viếng cha mẹ vợ con chuyện trò linh tự mừng rỡ nhau rồi, lại đem vàng bạc thơ tìn qua mà giao cho Kế Anh ; rồi ở lại chơi bời một tháng mới từ biệt cha mẹ vợ con mà về trào. Còn Trương Trung từ cưới vợ rồi thì ở tại Tam quan nơi Miêu phủ hơn trót tháng, rồi vợ chồng mới đem nhau về trào, vào vương phủ mà bẩm cho Dịch gia hay trước, qua bữa sau mới vào trào mà tâu cho Thánh thượng hay. Thiên tử bèn phong cho Miêu tiểu thơ theo hầu trước phu nhơn, lại ban cho mẫu phụng trăm vàng ; vợ chồng tạ ơn lui ra. Cách ít ngày thì Mạnh định Quốc với Tiêu đình Quý đã về, bèn đem nhau vào bẩm cho Dịch gia hay rằng công việc đã xong. Dịch gia liền kêu Trương Trung và Lý Nghĩa mà nói rằng : « Nay đình phủ của hai em đều đã lập rồi, vậy thì hai em hãy sắm sửa mà vinh qui đi cho sớm. » Trương Trung và Lý Nghĩa nói : « Anh em tôi còn tính ở lại đây mà chờ tâu tâu bên Thượn quốc qua đốn, đặng mà hộ tống Thiên tuế hồi hương trước đã, rồi sau anh em tôi sẽ thỉnh chỉ mà vinh qui cũng chẳng muộn gì. Dịch gia nghe nói bèn cười rằng : « Mấy em có lòng, anh rất cảm ơn. » Còn đang trò chuyện mặt trời đã ngã về Tây, bèn truyền quân

đến tiệc, lại sai người qua Triệu phủ mà thỉnh Thạch Ngọc đến; năm vị anh hùng vậy nhận lại ăn uống vui cười, qua đến khuya tiệc xong mới phân tay nhau ai về dinh nấy.

Lúc ấy nhằm tiết tháng ba trung tuần, Tượn thộn quốc vương nhơn tiếp đặng chỉ của Thiên triều, triệu Thái Ba về Trung quốc, Quốc vương không dám nghịch chỉ, nên phải sai bốn vị đại thần, 24 tên cung nga, bốn vị thái giám và ba ngàn binh mã hộ tống Công chúa về Trung nguyên, lại có bốn xe ngọc ngà châu báu, đem qua mà làm lễ cống. Công chúa từ biệt Phụ vương rồi hiệp với bốn tòng nhơn rần rộ ra đi. Lần lần đến ải Tam quan, Công chúa day đầu ngó lại vừng sa nước mắt. Nguyên Công chúa là người con thảo nạy, tuy là qua Trung quốc mà hiệp mặt vợ chồng, song chưa biết ngày nào đặng trở lại cố bang mà viếng thăm cha mẹ, nên khi tưởng tới điều ấy thì mũi lòng mà rơi lụy.

Hồi thứ một trăm lẻ năm

Vâng lời chiếu, công-chúa đến trung-nguyên

Mừng sum hiệp, Địch phủ bày diên yến

Nói về công chúng vào khỏi Tam quan rồi, bên nhằm Biện kinh mà tấn phát.

Khi ấy Địch Thanh thiên tuế đang ở trong phủ, an nhàn vô sự, bỗng nghe quân Khoái mã chạy đến báo rằng : « Công chúa nương nường, qua đã gần đến, còn cách thành chừng 80 dặm nữa mà thôi. » Địch gia nghe báo trong lòng hớn hỡ, liền bước vào trong mà bẩm lại cho mẹ hay. Thái Thái nghe nói mừng rỡ chẳng cùng, và nói rằng : « Bấy lâu nay mẹ có lòng trông đợi con dâu, nay nó đã đến rồi, vậy thì con hãy sai người đi đón rước nó cho mau. » Địch vương dạ dạ lui ra, rồi sai Tiêu đình Quý với Mậu đình Quốc dẫn một trăm gia tướng ra khỏi thành đón rước. Còn Địch gia thì vội vã vào triều tâu cho Thiên tử hay. Thiên tử nghe

qua mừng rỡ nói rằng : « Ngự đệ ! Vậy thì trăm cũng phải truyền bày loan giá đặng đi đón rước. » Địch gia nói : « Bộ hạ nói vậy, lẽ đâu tôi dám. » Ấy là Nhơn tông thiên tử muốn hết lòng tôi mà nói vậy, chớ lý nào chúa lại rước tôi bao giờ. Khi ấy thiên tử bèn hạ chỉ sai mấy vị đại thần ra thành nghinh tiếp. Địch gia từ chối chẳng đặng bèn trở về phủ : trong giây phút quân báo liền, kẻ thì nói công chúa đã đến chỗ kia, người thì nói công chúa đã đi đến chỗ nọ, báo luôn một hồi hơn bảy tám lớp ; rốt sau lại báo công chúa đến đã gần rồi còn cách chừng vài dặm.

Nói về Công chúa đi đến gần thành bèn truyền lệnh chẳng cho nổi súng, sợ kinh động Thánh hoàng, cứ huân huân lo lập dinh mà nghỉ. Bỗng nghe quân báo nói : « Nay Thiên tử sai các vị đại thần ra nghinh tiếp nương nương, cách dinh chẳng xa. » Công chúa nghe báo lòng mừng khắp khởi, còn đang sắp sửa, bỗng thấy Địch thiên tử đi trước xuống ngựa vào dinh, vợ chồng gặp nhau bắt tay mừng rỡ. Công chúa nói : « Mang ơn Thánh thượng sai các vị đại thần đến tiếp nghinh, sao Thiên tử không từ tạ giúp cho thiệp. » Địch gia nói : « Tôi cũng hết lời từ tạ, mà Thánh thượng chấp ý chẳng nghe. Vả lại các vị đại thần cũng mười phần kính trọng Công chúa nên muốn đi đón rước mà thôi, tôi chối từ chẳng đặng nên chẳng biết làm sao. » Công chúa nói : « Cha chã, để mấy ông ra đây thiệt tôi nhột nhột khó chịu quá. » Vợ chồng còn đang bàn luận với nhau, quân sĩ lại vào báo rằng : « Mấy vị đại thần đã đến trước dinh rồi. » Công chúa bèn nói với Địch gia rằng : « Thiên tử hãy ra mà từ tạ giúp cho tôi. » Địch gia liền đi bộ ra khỏi dinh mà nói với các vị đại thần rằng : « Công chúa lấy làm cảm tạ các quan, và chẳng dám làm cho nhọc các quan, hãy trở về mà phục chĩ. » Địch gia cứ ân cần từ tạ, các vị đại thần liền dắt nhau trở về. Còn Trương, Lý, Thạch, Lưu, Tiêu, Mạnh, 6 vị anh hùng đều dắt nhau vào dinh ra mắt, Công chúa nói : « Liệt vị thúc thúc đi đón rước xa thành, làm cho tôi ngồi đứng chẳng an. » Sáu vị anh hùng đều nói : « Lẽ phải làm

vậy, xin Công chúa chớ ngại. Địch gia bên thỉnh Công chúa về phủ. Công chúa liền khiến 4 vị hộ tống quan đem mấy xe cỗ vật theo Tiên Mạnh nhị tướng về vương phủ trước. Địch gia lại hỏi : « Còn hai con sao chẳng thấy Công chúa đem theo ? » Công chúa đáp : « Lễ thi thiếp phải đem hai đứa theo hết, ngặt vì phụ vương không người kế hậu, nên muốn để Địch Luông lạiặng phòng hương hỏa ngày sau, nên thiếp đem có một mình Địch Hồ theo mà thôi, cung nga còn đang bông nơi sau đình. » Địch gia nói : « Địch Luông tuổi còn thơ ấu, lia mẹ saoặng, lẽ phải đem nó theo với, chừng nó khôn lớn rồi sẽ đưa nó về cũng chẳng hại chi. » Công chúa nghe nói mỉm cười và nói rằng : « Tôi cũng nói như vậy, ngặt vì phụ vương chẳng nghe, tôi chẳng biết làm sao, nên phải để nó ở lại. » Địch gia trong lòng chẳng vui. Bốn vị anh hùng nói : « Thiên tử chớ lo, một vài năm gì đây, thì trong bọn anh em tôi phải cho một người qua Thộn thộn quắc mà thăm Tiều tước chủ thì xong. » Địch gia bèn truyền lệnh ba ngàn binh Thộn hãy đồn trú tại đó mà chờ, rồi cùng bốn vị anh hùng lên ngựa đi trước. Công chúa bước lên loan xa, 24 tên cung nga và 4 vị Thái giám đi theo hầu hạ, lại có một tên cung nga hồng Tiều tước chủ ngồi kiệu theo sau. Hai bên bá tánh thấy đều khen rằng : « Bình tây vương sang cả, sánh với Thiên tử thiệt sút chẳng bao nhiêu, nay lại có vợ là ngoại quốc Công chúa, hình dung đẹp đẽ, ăn mặc chẳng khác chi bà Chiêu Quân đời Hán. » Ấy là lời bá tánh khen ngợi. Đây lại nói về Tiều, Mạnh nhị tướng quân dắt bốn vị Phiên quan vào chốn thư phòng mà an trí rồi liền vào nhà trong mà bẩm cho Thái thái hay. Lúc ấy Thái thái đã truyền dọn dẹp trong ngoài, kết bông treo đèn, đèn nhạc chập trời, lại cho người đi thỉnh bà Thái thái của Thạch Ngọc đến. Kế lấy xe giá của Địch thái hậu vừa đến, lại khiến người qua Thiên ba lần mà thỉnh Đur thái quân và mấy vị phu nhon. Đur thái quân nghe thỉnh cả mừng, vì cũng muốn đến mà coi cho biết Nữ anh hùng bên ngoại quốc và hai vị Tiều tước chủ dung mạo thế nào, liền dắt hết mấy vị phu

nhơn đi đến Dịch vương phủ, yết kiến Dịch thái hậu trước rồi mới ra mắt Thái thái, phân ngồi chủ khách mà ngồi. Còn đang chuyện vãn, bỗng nghe quân báo rằng : « Có Bao phu nhơn đến phủ. » Ai nấy đều bước ra nghinh tiếp, vào phủ vừa mới ngồi yên, kẻ lấy quân sĩ lại vào báo : « Công chúa đã vào đến rồi. » Thái thái liền truyền cho mấy trăm thị nữ quét xuống mà tiếp nghinh. Dịch gia và Công chúa bước vào, hai bên đèn dịch nổi lên rất nên vui vẻ, bốn vị anh hùng đứng hầu hai bên. Dịch gia nói : « Mấy em chớ có cẩu thả làm chi, hãy đi qua chôn thoi phòng mà bồi bạn với bốn vị Phiến quan. » Bốn người lãnh mạng lui ra. Vợ chồng Dịch gia đi trước, cung nga bỗng Tiều tước chủ theo sau, đi thẳng vào nhà giữa; mấy vị phu nhơn xem thấy Công chúa dung nhan đẹp dễ, thấy đều khen ngợi. Còn Dịch Thái thái xem thấy dẫu mình tài mạo lưỡng toàn, trong lòng mừng thầm, dẫu có Công chúa ngó tư bề lạ đặc, chẳng biết ai là ai, bèn dạy lại mà hỏi Dịch gia rằng : « Nội đây già có trẻ có, chẳng hay ai là mẹ, ai là bà con, ai là quyến thuộc, tôi biết làm sao mà xưng hô và làm lễ cho tiện ? » Dịch gia bèn chỉ mà nói rằng : « Người ngồi giữa bết đó là Dịch thái hậu, cô ruột của tôi, Công chúa hãy làm lễ trước đi. » Lúc ấy Công chúa mới đến, chưa biết lễ nghĩa bên Trung nguyên làm sao, bèn bước đến gục đầu một cái mà nói rằng : « Tôi là cháu dâu, xin ra mắt Thái hậu Nương nương. » Dịch Thái thái bèn hỏi Công chúa rằng : « Mẹ có nghe rằng con đỗ song thai, sao nay lại đem theo có một đứa mà thôi ? » Công chúa nói : « Vì phụ vương con không người hậu tự, nên để Dịch Lương lại mà nối nghiệp sau, con chẳng dám nghịch mạng cha, nên phải để lại một đứa đem theo một đứa mà thôi. » Mấy vị phu nhơn nói : « Quốc vương làm như vậy chẳng là sai lắm, vả chăng Tiều tước chủ thì còn nhỏ, mà chia làm hai xứ vậy sao động. »

(Xem tiếp tập 31)

NGŨ-HỒ BÌNH-TÂY

Hồi thứ một trăm lẻ sáu

Bình-lây phủ, mẹ con chuyện vãn.

Địch vương-gia, cống lễ đem dâng.

Địch gia bèn khiến a hườn dắt Tiều tước chủ vào phòng mà thay đồ y phục theo Trung nguyên. Rồi đó Thái thái truyền bày tiệc rượu, chẳng bao lâu diên yến dọn rồi, trân lu mỹ vị chẳng thiếu chi. Thái thái bèn mời Thái hậu Nương nương lên ngồi giữa, mấy vị Thái quân ngồi bên phía Đông, mấy vị phu nhân ngồi bên phía Tây, còn bao nhiêu a hườn thì đứng ra hai bên mà chầu rượu. Lúc đang ăn uống, Công chúa bèn nghĩ rằng : « Đồ thực vật bên nước ta mà sánh với Thiên trảo thì khác nhau xa lắm, chẳng những là đồ ăn uống quý báu mà thôi, còn như vật y quan cũng khác nhau xa lắm, người bên nước ta kỳ hình dị tướng lắm, có đầu mà đứng phong nhả đoan trang như vậy ; bèn chi mà Tây liên vương ghe phen xâm lấn, muốn thôn đoạt Trung nguyên cũng phải. Nay mà ta qua đặng đến đây, thật là may lắm. » Lúc ấy Công chúa vui mừng chẳng xiết.

Khi Công chúa đang khen ngợi Thiên trảo nhưn vật, Địch thái hậu bèn kêu mà hỏi rằng : « Có nhấm trổng châu đây hình dung yếu diệu, cốt cách dịu dàng như vậy, thì sức lực đâu cho đủ mà sánh với nam nhi ; lại chẳng sợ thiên binh vạn mã, ra chốn sa tràng, giết lui Liêu tướng mà giải

nạn cho chồng ? » Công chúa chưa kịp nói chi, Dir thái quân bèn tiếp mà nói rằng : « Ấy là Thiên tử phước lớn bằng trời, nên mới khiến cho linh diệt đi lộn đàng qua Thượn quốc mà gặp đặng nữ tướng anh hùng, sau nhờ Công chúa qua Tây lều mà giải vây, có phải là may cho nhà nước, và phước của Thái thái chăng, ấy cũng là lương duyên tiền định, chớ chẳng phải là việc tình cờ đâu. » Địch Thái thái bèn kêu Công chúa mà nói rằng : « Lời cô con hỏi đó, con hãy nói đi. » Công chúa nói : « Lúc con còn nhỏ, nhờ có thầy con là bà Lê Sơn thánh mẫu, đem con về non tiên mà thọ truyền võ nghệ, lại dạy thêm phép đặng vân ngũ dộn, binh thư chiến pháp đủ điều, người lại dặn con sau phải ra mà giúp Thiên tráo, ấy là phước lớn của Thánh thượng, chớ con có công chi cho lắm. » mấy vị phu nhân nghe nói thấy đều vui đẹp, ăn uống chuyện trò mặt trời đã chen lặn, ba vị Thái quân và mấy vị phu nhân đều bái biệt ra về. Thái hậu và Thái thái cùng Công chúa theo đưa ra khỏi cửa ai nấy đều lên kiệu mà về, duy có Địch thái hậu còn ở nán lại mà trò chuyện cùng nhau ; như nhắc qua việc Bàng Hồng và Tôn Tú. Địch thái quân tức giận chẳng cùng bèn nói rằng : « Ba mươi đời thứ quân nịnh, thì sao cho đặng lâu dài, cũng may mà trừ đặng lũ nịnh ấy rồi thì nước nhà mới bình tịnh, nay vợ cháu đã qua đến, việc nước cũng rảnh rồi, vậy thì cháu phải lâu với Thánh thượng mà vinh qui tể tử. » Địch gia nói : « Cháu cũng có ý đó đã lâu. » Thái thái bèn nói với Thái hậu rằng : « Còn cô nó đã lìa quê quán hơn bốn mươi năm, nay đã đặng rảnh rang, vậy thì về một lượt với mẹ con tôi mà thăm tổ quán, ước có được chăng ? » Thái hậu gật đầu mà nói rằng : « Lời chị nói rất hiệp ý em. » Như nhớ lại cha mẹ với anh, bèn động tình rơi lụy, Thái thái cũng xúc động tâm linh, bèn khóc mà than rằng : « Tôi nghĩ lại lúc cha mẹ với chồng tôi tị tể rồi, thì còn lại mẹ góa con côi hủ hĩ với nhau cho qua ngày tháng, chẳng dè lại bị nước lụt nên nổi phiêu lưu, mẹ con cách biệt hơn mười năm, phân rồi lại hiệp, sau con tôi đi giải chinh y, mẹ con mới đặng

trùng phùng, lại còn nổi giận thển là Bàng Hồng đã ghe phen âm mưu hãm hại con tôi, may nhờ trời xanh phò hộ, và có sức cò nó chở che, nếu không thì có đầu mà dâng sang cả như vậy. » Nói đến đó thì nước mắt lại chảy ra lai láng. Công chúa thấy vậy thì khuyên giải rằng : « Ly mà lại hiệp, thì cũng như trăng khuyết lại tròn, ấy là lẽ thường, xin mẹ với cô chớ có bi lụy làm chi cho hao phiền quý thể, vả lại hôm nay là ngày một nhà cốt nhục đoàn viên, mừng vui mới phải, chớ nhắc chi những việc cũ mà buồn rầu cho mệt. » Địch gia cười rằng : « Lời Công chúa nói đó rất nên nhẫm lý, nếu nhắc tới việc trước mà giận Bàng Hồng, tôi tưởng cũng chẳng nên giận làm chi, lẽ thì cảm ơn và mới phải ; xét lại mà coi, có phải là nhờ sức và nèn tôi mới đứng ngày nay chăng ? » Thái thái nghe nói thì lấy làm lạ mà hỏi rằng : « Sao con lại nói vậy ? » Địch gia nói : « Nếu Bàng Hồng mà không bảo tấu cho con đi giải chinh y, thì làm sao cho mẹ con ta được gặp nhau, và làm sao mà được chức Tổng lãnh Tam quan ; sau va lại bảo tấu cho con qua mã chinh phạt Tây Liêu được lấy Trân châu liệt hỏa kỳ, tuy là va dốc lòng đồ mưu hãm hại mặc dầu, song con cũng nhờ đó mà lập nên công cả, mới được vinh hiển như vậy, nếu lấy theo lẽ công thì Bàng Hồng và Tôn Tú tội lớn bằng trời, xử lăng trì cũng đáng ; còn lấy theo tình riêng, thì hai đứa ấy là người ơn của con đó. » Địch thái hậu và Thái thái nghe nói mỉm cười cùng cho rằng phải. Lúc ấy mẹ con cô cháu nói nói cười cười, chuyện vãn đến khuya, bèn phân nhau đi nghỉ.

Đêm ấy Địch gia vào phòng thấy Công chúa còn chong đèn mà ngồi, thì cười và hỏi rằng : « Công chúa chưa ngủ sao vậy, mới có một tháng, rồi lại lìa nhau gần trọn năm năm, nay mới sum hiệp với nhau, lẽ thì chung mền chung gối mà tình tự cùng nhau, ngặt vì tôi còn đang tính với cô và mẹ, dặng lo việc vinh qui, nên chưa được vào phòng mà nghỉ, lại e Công chúa phiền hà, nên phải vào mà nói cho

Công chúa rõ. » Công chúa mỉm cười mà nói rằng : « Nếu vậy thì Thiên tử khi tôi là người tham cuộc phong linh lán, sao ? » Địch gia cũng cười mà nói điều rằng : « Để tôi chẳng biết Công chúa là người đàn bà hiền đức hay sao, ngặt vì vợ chồng ta phân cách đã lâu, tuy là Công chúa chẳng màn việc ấy, chớ tôi thì trông đợi có bấy nhiêu đó mà thôi. » Công chúa nghe nói thì cười và nói nhỏ rằng : « Thiên tử chưa ngủ, thì đi ra đi cho tôi nghĩ, chớ có điều cợt làm chi mà người ngoài họ cười. » Địch gia mỉm cười vuốt ve Công chúa một hồi rồi đi ra ngoài mà lo việc. Công chúa bèn khóa cửa phòng lại mà nghĩ.

Nói về Địch gia đêm ấy chẳng ngủ, cứ chong đèn xem bình thơ mà chờ sáng. Qua đầu canh năm Địch gia bèn thay đồ triều phục, rồi phiên gia tướng khiêng đồ cống vật của Thục quốc đem đến Ngự môn ; kẻ lấy Thiên tử ngự tráo hai bên vắn vô đứng chầu, Địch gia bèn bước ra lau rằng : « Nay Thục quốc Thại Ba công chúa qua đến. Quốc vương lại sai bốn vị Phiên quan qua dâng lễ cống, tôi đã dặt vào, còn đề ngoài Ngự môn mà hầu chĩ. » Nói rồi liền dâng vắn biển của Thục quốc lên. Nhon tông Thiên tử xem rồi cả mừng, bèn hạ chĩ đem đồ cống lễ cho quan cận thần tra điểm rồi bèn thâu vào kho. Thiên tử lại cho Phiên quan khởi vào triều kiến, Địch thiên tử vừa muốn tâu xin hồi hương tổ tồ, Thiên tử bèn phán rằng : « Thại Ba công chúa thiệt là nữ anh hùng giúp trăm mà bình Tây, công lao rất lớn, vậy thì ngày mai Ngự đệ hãy dặt nàng vào đây mà ra mắt trăm. » Địch gia tâu rằng : « Vả chẳng Thại Ba là bọn Nữ lưu, nếu vào kiến giá tôi e bất tiện chẳng, xin Thánh hoàng xét lại. » Thiên tử nói : « Ấy là tại nơi ý trăm, ngự đệ mựa chớ chối từ. » Địch gia lãnh chĩ về phủ nói lại cho mẹ và cô hay rằng Thiên tử muốn triệu công chúa vào tráo kiến giá. Địch thái hậu nghe nói cả mừng, còn Công chúa thì khép nép mà nói rằng : « Thiếp là phận nữ lưu, phần thì mới đến Trung nguyên, lễ nghĩa chưa thuộc, nếu vào tráo mà kiến giá, làm sao cho tiện. » Địch gia nói :

« Công chúa chớ lo, có tôi đi với. » Thái Thái nói : « Ấy là Chúa Thượng thấy con có công với triều đình, nên muốn đòi vào triều kiến, cho rõ ý yêu dùng, và phong tặng cho con cái đó, còn chớ ngại. » Công chúa nói : « Mẹ chưa rõ ý con, vì tánh con hay ưa an tĩnh mà thôi, chớ con chẳng muốn phong thưởng chi hết. » Nói rồi bèn day lại mà nói với Địch gia rằng : « Ngày mai vào đó, thoãng như Thánh thượng có phong thưởng chi, thì xin Thiên tử giùm cho thiếp. » Địch gia gật đầu.

Hồi thứ một trăm lẻ bảy

Bác-bữ-nữ vào chầu Thiên-tử,

Lý-thái-hậu định việc hôn-nhơn.

Ngày thứ trời vừa canh năm, Địch gia thay đồ triều phục, Công chúa cũng thay đồ kiết phục, chồng cỡi ngựa, vợ ngồi kiệu, đi thẳng vào tráo, Địch gia xuống ngựa vào trước mà kêu rằng : « Có Thái Ba vào tráo hầu chỉ. » Thiên tử rất đẹp, liền truyền chỉ triệu Nữ anh hùng vào diện. Công chúa vào đến kim giai, quì trước đơn trì mà kêu rằng : « Tôi là Thận quốc Thái Ba công chúa vào triều kiến, chúc cho Thánh hoàng vạn thọ vô cương. » Thiên tử cả mừng, bèn hạ chỉ cho Công chúa và ngự độ bình thân, lại ban cầm đôn cho vợ chồng ngồi ngang nhau, rồi phán rằng : « Lúc nọ ngự độ bình khốn tại Bạch hạc quan, nhờ có công nương giải cứu lại hai phen giúp trăm mã binh Tây, công lao rất trọng, trăm chưa kịp ban thưởng cho Thận tráo, lại để cho Quốc vương còn dâng lễ cống nữa, nay đã đem qua lỗ rồi, nếu trăm chẳng thu, thì là phụ ý của Quốc vương, vậy thì nay trăm phải ra ơn mà tha cống lễ ba năm cho Thận quốc. » Vợ chồng Địch gia đứng dậy tạ ơn. Thiên tử lại phán rằng : « Nữ khanh thật là một đấng anh hùng nhả độ khoan hòa, sánh đôi

với ngự đệ rất nên xứng cặp, nay trăm phong cho làm Anh liệt phụ quốc nhứt phẩm phu nhân, lại cho vàng ròng ngàn nén, ngọc bạch bích trăm đôi, bạc ròng mười muôn, gấm vóc trăm cây. » Vợ chồng Địch gia vừa muốn đứng dậy tạ ơn ra về, chẳng dè trong cung Lý thái hậu hayặng, bèn muốn coi cho biết đờn bà ngoại quốc thế nào, liền sai Thái giám đến kim loan điện mà tâu với Thiên tử rằng : « Nay Thái hậu nương nương ban chỉ ý, triệu Thượn quốc công chúa vào cung mà triều kiến. » Thiên tử liền hạ chỉ, cho Công chúa vào cung. Công chúa liệu bề từ chối không dặng nên phải gấn gượng theo Thái giám vào cung. Thiên tử lui trào, Địch gia cũng trở về Vương phủ.

Ngày ấy An lạc vương đang ở tại Ngự hoa viên vãn cảnh lâu mà du ngoạn, Thái hậu bèn truyền chỉ cho An lạc Vương miền triều, nên ngày ấy An lạc vương chẳng có trong cung. Khi Công chúa vào đến cung bèn quì mọp xuống mà triều kiến Thái hậu nương nương. Thái hậu bèn khiến cung nga đỡ dậy và cho ngồi nơi cấm đôn rồi nói rằng : « Ta vẫn nghe nàng có công giúp Tống mà chính phạt Tây Liêu, nên triệu nàng vào cho phỉ tình ao ước. » Chuyện vãn một hồi rồi khiến dọn yến diên khoản đãi. Lúc ấy Thái hậu xem thấy Công chúa dung nhan đẹp đẽ, tướng mạo đoan trang, cử chỉ an nhàn, nói năng thanh nhã, trong lòng khen ngợi chẳng cùng, bèn khiến cung nga dắt Công chúa đến ra mắt Tào hoàng hậu và Trương quý phi, lại truyền mạng cho hai người bồi yến. Công chúa bèn theo cung nga ra khỏi An lạc cung đi thẳng vào Chiêu dương cung, xem thấy hai bên cung viện nguy nga, chạm trổ vẽ vời rất khó, bèn khen thắm rằng « Bên nước ta cung viện tuy khéo, song sánh với cung viện Thiên trào thì vẫn còn thua xa lắm. » Và đi và xem, lần lần đã đến Chiêu dương cung, Cung nga bèn vào trước mà bẩm cho Tào hậu hay. Tào hậu hay liền sửa áo bước ra nghinh tiếp và nói rằng : « Xin thắm nó hãy theo tôi vào cung. » Công chúa bèn nói rằng : « Nương nương xưng hô như vậy tôi

dân dám chịu. Xin hãy lấy theo lễ chúa tời cho dễ. » Tào hậu nói : « Thiểm nó là Công chúa ngoại quốc, chưa hề thọ tước lộc của Thiên tráo, mà lại chẳng nài khó nhọc ra giúp Thiên tráo, chớ như tôi đây, thọ ơn vua rất nặng mà chẳng có công chi, nay mà nhà an nước trị đây thì cũng nhờ sức của vợ chồng thiểm nó, lấy theo lễ chị em mà đãi nhau thì có chi cho quá lắm hay sao. » Công chúa nói : « Thiệt tôi không dám chịu. » Tào hậu nói : « Thiểm nó chớ có khiêm nhượng làm chi. » Nói rồi liền nắm tay dắt thẳng vào cung. » Công chúa nói : « Xin Nương nương lên ngồi cho tôi làm lễ. » Tào hậu nói : « Thiểm nó khiêm nhượng làm chi cho quá lắm vậy, hãy cứ theo lễ chị em bạn dẫu mà đãi nhau cũng đủ. lựa phải câu chấp làm chi. » Công chúa không nghe, cứ lấy theo lễ chúa tời, bèn quì xuống tung hô thiên tử ba lần, Tào hậu vội vàng đỡ dậy mời ngồi rồi sai cung nga đi với Trương quý phi đến. Trong giây phút Trương quý phi vào đến, làm lễ ra mắt Tào hậu Nương nương vừa rồi, thì Công chúa cũng bước đến làm lễ ra mắt Trương quý phi ; Trương quý phi đáp lễ, rồi mời ngồi, Tào hậu ngồi giữa, Trương quý phi và Công chúa ngồi ngang ; khi ấy Tào hậu và Trương quý phi thấy Công chúa tài mạo song toàn, mười phần kính trọng, nhưn hỏi qua việc binh Tây, Công chúa bèn thuật hết một hồi, ai nấy đều khen ngợi. » Chuyện vẫn một hồi, diễn yến dọn xong ba người bèn ngồi chung một liệc mà ăn uống với nhau. Tiệc xong rồi Công chúa bèn bái biệt Tào hậu với Trương quý phi lui ra, rồi trở qua An lạc cung mà tạ ơn Thái hậu. Thái hậu lại hỏi qua việc hai đứa con, và muốn xem coi cho biết, bèn hạ chỉ cho người qua Bình tây phủ, trong giây phút đã có người đưa Tiểu tước chủ đến cung. Công chúa bèn kêu rằng : « Con, hãy lại mà triều kiến Thái hậu Nương nương đi. » Tiểu tước chủ liền chạy lại quì lạy nơi trước mặt Thái hậu. Thái hậu trong lòng rất đẹp bèn khiến cung nga đỡ dậy, bồng đem đến ngồi gần một bên, lấy bánh cho ăn diềm tâm, lại lấy ra một xâu bạch ngọc khảm vàng có chạm đủ huê thảo nhưn vật mà mang cho Tiểu tước chủ, Công chúa bèn đứng dậy

tạ ơn, lúc ấy Thái hậu thấy Tiểu tước chủ, tuy là tuổi mới nên năm mà khí vũ khác phàm, mặt vuông trán rộng rất nên oai vũ, bèn nghĩ rằng : « Đứa trẻ này, ngày sau khôn lớn ắt cũng là tôi lương đồng của tráo đình, nay Quách hải Thọ có một đứa con gái, hình dung lẫn lút, tánh ý thông minh, vả lại hai đảng cũng đều là thân thích của Triều đình, thì ta xướng ra làm cho hai đảng kết nghĩa suôi gia với nhau thì xong lắm. » Nghĩ rồi bèn nói lại cho Công chúa nghe. Công chúa chẳng dám từ chối, liền bầm rằng : « Mong ơn Thái hậu dạy bảo, tôi đâu dám chẳng tuân. » Thái hậu cả mừng, bèn cho thêm bạch bích và châu báu rất nhiều, Tào hoàng hậu và Trương quý phi cũng đem dị bửu kim châu đến mà tặng rất hậu. Lý thái hậu lại nói với Công chúa rằng : « Nay lương duyên đã định an rồi, vậy thì ta phải chọn ngày lành mà nạp lễ sinh cho xong, chừng nào hai trẻ lớn khôn sẽ làm lễ cưới. » Công chúa vâng mạng, rồi từ tạ Thái hậu nương nương, Tào hậu và Trương quý phi, lên kiệu ra về ; còn Tiểu tước chủ thì có cung nga bồng theo. Thái hậu lại cho ít tên thái giám và cung nga theo đưa Công chúa về đến Vương phủ. Công chúa về phủ rồi đem lời Thái hậu định việc hôn nhân với con gái của An lạc vương, mà thuật lại. Địch thái hậu và mẹ con Địch gia thấy đều vui đẹp.

Nói về Lý thái hậu, khi Công chúa về rồi thì cho vời An lạc vương vào mà tỏ việc chiêu thân. An lạc vương cũng vui lòng mà tuân mạng. Qua bữa sau Thái hậu chọn ngày rồi hạ chỉ cho Thiên tử hay. Thiên tử bèn khiến Bao Công làm mai ; hai đảng cũng là Ngự đệ, cho nên cái lễ sinh ấy kỳ trân dị bửu không biết là bao nhiêu, còn nội tráo các quan đại thần đều đến mà chúc mừng rất đông. Ngày ấy Địch vương phủ cả bày diên yến khoản đãi các quan, ăn uống vui cười đến khuya mới tan.

Ngày thứ Địch gia vào tráo mà tạ ơn vua.



Hồi thứ một trăm lẻ tám

Binh-tây-vương thỉnh chỉ về xứ sở,

Dư thái-quân dọn yến đãi Địch-gia.

Ngày kia Thiên tử hạ chỉ lấy châu báu trong kho ra rất nhiều dâng gửi qua Thận thận quốc vương, lại cho riêng bốn vị Phiên quan vàng vòng sáu trăm lượng, bạc ròng ba ngàn lượng để làm lộ phí mà về đường, và ba muôn lượng thưởng cho ba ngàn binh, dạy phải về nước cho mau, chớ nên ở lâu bên Trung nguyên mà Quốc vương trông đợi. Bốn vị Phiên quan và ba ngàn binh cảm ơn Thiên tử chẳng cùng, liền đem nhau vào từ tạ Địch gia và Công chúa mà về. Công chúa bèn làm một phong thư gửi về cho Thận thận. Bốn vị Phiên quan lãnh thư rồi cúi đầu từ biệt lui ra, dẫn ba ngàn binh về nước.

Nói về Địch Thái hậu ở tại Địch vương phủ ba ngày, bèn từ biệt Thái quân mà trở về cung, lại dặn dò Địch gia phải thỉnh chỉ mà về quê quán. Địch gia lãnh mạng, rồi vợ chồng ân cần lạy đưa Thái hậu về cung.

Ngày thứ Thiên tử làm trào ngự tại Kim loan điện, bá quan đứng chầu hai bên, Địch gia bèn bước ra quì xuống mà tâu rằng : « Tôi là Binh tây vương Địch Thanh, quê quán ở Sơn tây, nay nhưn việc nước rảnh rang, ý muốn về tế tự tổ tiên, xin Thánh hoàng nhậm tấu. » Thiên tử nói : « Ấy là lễ thường trăm đầu lại chẳng cho, vậy nay trăm cho ngự đệ về vinh qui bái tổ, hạn mãi ba năm, thì phải trở về trào mà giúp trăm. » Địch gia tạ ơn lui về vương phủ mà nói lại cho mẹ hay, rồi chọn ngày lành là mồng ba tháng sáu sắm sửa lên đường. Lúc ấy nhằm lối trung tuần tháng năm, còn nửa tháng nữa mới tới kỳ, Địch gia bèn hỏi bốn tướng rằng : « Nay quốc vụ đã rảnh rồi, sao hỡi em chưa về mà vinh qui bái tổ ? » Bốn vị anh hùng đều nói : « Bọn tôi cũng có ý đó,

song đồ ở nán lại mà hộ tống Thái hậu nương nương và Thiên tuế hồi hương đã, rồi sau anh em tôi sẽ về cũng chẳng muộn chi. » Dịch gia nói : « Mấy em có lòng thì anh cũng cảm ơn, song việc ấy chẳng hề chi, anh chẳng muốn làm cho nhọc công mấy em, vậy thì mấy em hãy lo mà hồi hương cho sớm. » Bốn tướng nói : « Mấy anh em tôi là người lỗ mãng, nhờ có sức Thiên tuế mớiặng vịnh hiển như vậy ; nếu nay mà chẳng hộ tống Thiên tuế hồi hương thì bọn tôi là đồ vong ân bội nghĩa lắm. » Lúc đang chuyện vãn, bỗng nghe quân báo nói : « Có Thánh chỉ đến. » Dịch gia bèn khiến mở cửa Trung môn ra đặt bàn hương án, rồi năm anh em ra quì mà tiếp chỉ. Nguyên đạo Thánh chỉ ấy là Thiên tử ban ơn truy tặng cho tổ tông họ Dịch, chờ đến ngày Dịch gia khởi hành thì Thiên tử sẽ sai Bao Công thay mặt cho người ra Sơn tây ngự tế Dịch thị tiên linh. Năm vị anh hùng liền đứng dậy tạ ơn, Thiên sứ từ biệt ra về, năm anh em theo đưa ra khỏi phủ mới trở lại. Kế lấy bên Vô nịnh phủ Đur thái quân sai người đem thiệp đến mời Dịch thái thái và Công chúa qua phủ người mà uống rượu. Dịch gia bèn bước vào nhà trong nói lại cho Thái thái và công chúa hay. Công chúa bèn nói rằng : « Tôi ít hay uống rượu, sao Thiên tuế không kêu giùm cho tôi. » Dịch gia nói : « Tôi dễ chẳng biết hay sao, ngặt vì Đur thái quân với mười hai vị phu nhân, đều là người hào kiệt, rất có công lớn với triều đình, Thiên tử còn yêu chuộng mà phong cho một chỗ Thiên ba lâu Vô nịnh phủ, an hưởng trước lộc của trèo đình, con cháu đời đời được hưởng ơn vua, nội cả trèo ai mà chẳng kính, nay người tướng tinh mà mời, nếu từ chối đi thì té ra mình kiêu thái lắm. » Thái thái nói : « Người ta có lòng tốt mà mời, mình chối từ sao phải. » Công chúa nghe nói, cực chẳng đã phải vâng theo ; rồi đó mẹ con bèn thay đồ y phục, Thái thái ngồi kiệu mà đi, dắt theo tám đứa a hoàn, còn Công chúa thì cỡi ngựa, có tám tên cung nga theo hầu, và bốn mươi tám tên gia đình đi bảo hộ.

Nói về bên vương phủ đã dọn tiệc sẵn sàng mà đợi, bỗng nghe Thái thái và Công chúa đã đến, Dư thái quân và mười hai vị phu nhân đều ra nghinh tiếp, vào đến trung đường phân ngồi chủ khách mà ngồi, thị nữ dâng trà, và uống và nói chuyện, trong giây phút tiệc đã dọn rồi. Dư thái quân bèn thỉnh Địch Thái thái vào tiệc, còn mười hai vị phu nhân cũng thỉnh công chúa ngồi vào ; mười đứa a hầu đứng hầu châm rượu, khi ấy đồ ngon rượu tốt cùng nhau ăn uống chuyện văn vui cười, nhắc chuyện nọ chuyện kia thuật tích này tích khác, qua đến canh hai mới mãn tiệc. Dư thái quân và mấy vị phu nhân, ăn cần cung kính cầm ở lại nghỉ ngơi. Thái thái và Công chúa kiêu từ, nên phải đưa ra khỏi phủ từ biệt mà trở lại. Từ ấy mấy bà phu nhân của các vị vương hầu, và văn võ các quan từ nhứt phẩm nhị phẩm, nay người này mai người kia, đều gởi thiệp đến mời Thái thái và công chúa đi phỏ yến liên liên, chẳng kể cho xiết dạng.

Ngày kia Địch gia bèn viết thư sai người đem về nhà trước cho anh rể mình là Trương Văn hay rằng ngày mồng ba tháng sáu sẽ khởi trình, lại cho hay rằng có cô là Địch Thái hậu cũng về một lượt, phải dọn dẹp nhà cửa cho tử tế.

Đây nói về Quách thiên tử và Địch thiên tử, như lấy theo việc quốc thích mà luận ra, thì là anh em, còn nay đã đính việc hôn nhân rồi, thì lúc thì là suôi gia, cho nên ngày ngày Quách thiên tử thường hay đến Địch Vương phủ, chuyện văn mà chơi, có ý ở lại mà chờ cho đến ngày, đang có đưa Địch thiên tử lên đường ; lúc rảnh thì hai suôi gia thường hay vào cung mà trò chuyện với Thiên tử, chúa tể ba người dài nhau như anh em ruột. Lần lần ngày tháng như trôi đưa, hành kỳ gần tới. Địch gia bèn sắm sửa khởi hành. Còn trong cung Địch thái hậu lại truyền chỉ ý cho Thiên tử hay rằng mình cũng muốn về thăm xứ sở.



Hồi thứ một trăm lẻ chín

Địch thái hậu, cô cháu về làng,

An lạc vương, ngồi mà xư kiện

Nói về Địch thái hậu truyền ý chỉ cho Thiên tử hay rằng mấy mươi năm xa cách quê hương, nay muốn theo cháu về mà tế tổ, Thiên tử y theo lời Mẫu hậu, bèn điểm ba trăm ngự lâm quân cho theo hộ tống Mẫu hậu về làng. Lại sai Bao Công thay mặt cho người mà ngự tế Địch thị tổ tiên.

Nói về Thạch bình bộ, ngày kia về phủ mà nói với mẹ và Quận chúa rằng : « Tôi muốn thỉnh chỉ vinh qui, ngặt vì Trương Trung, Lý Nghĩa và Lưu Khánh đều muốn hộ tống Địch thiên tử hồi hương, nên tôi cũng phải nán lại mà đưa người cho trọn nghĩa anh em. » Thạch thái thái nói : « Lời con nói rất phải. »

Còn Địch gia trước khi đi ba ngày, thì đã đi khắp các phủ Vương gia và các vị đại thần mà từ biệt, ai nấy đều rớt lệ mà tống hành. Địch gia lại đến Trương quốc tự mà từ tạ An Tu hòa thượng, vì lúc trước bị Tôn Tú đánh bằng roi thuốc, nhờ có ông hòa thượng lấy cho thuốc mới mạnh, lại sai quan đem ba ngàn lượng bạc ra Võ dương san nơi Kim đình nhật mà thượng cốt vàng cho ông Thánh để, dựng thu đáp cái ơn người cho hai món bữa bồi ngày xưa ; rồi khiến Tiên đình Quý và Mạnh định Quốc ở lại coi sóc Vương phủ. Còn An lạc vương ngày ấy, cũng vào cung mà bẩm cho Thái hậu hay rằng mình muốn đưa Địch Thiên tử lên đường. Lý Thái hậu khen phải, và cho đi.

Nói về Thiên tử bởi yêu chuộng Địch gia lắm, nên hạ chỉ cho Quan lộc tự bày yến nơi Trường đình và khiến các vị Vương hầu cùng văn võ các quan ra đó mà tiễn biệt Địch gia.

Còn Dịch thái hậu khi gần đi thì kêu Lộ huê Vương mà dặn rằng : « Mẹ đi đây chẳng bao lâu thì mẹ cũng trở về, chớ có đem đồ vật theo làm chi cho nhiều, chừng bốn cái rương thì đủ, hai cái để đựng đồ kim châu báu vật, còn hai cái thì đựng đồ y phục để phòng tiết đông. » Lộ huê Vương nói : « Mẫu hậu có đi thì xin cho tôi đi với. » Dịch thái hậu nói : « Nếu con đi thì cung viện ai coi, mẹ đi chừng vài ba tháng thì về, con theo mà làm chi. » Nói rồi bèn sắm sửa vào An lạc cung mà từ biệt Lý thái hậu, Tào hoàng hậu và Trương quý phi đều bày rượu ăn cần mà tiễn biệt, rồi theo đưa ra khỏi cung mới trở lại, còn Thiên tử cũng truyền bày loan giá theo đưa mẫu hậu ; khi ấy Dịch thái hậu lên ngôi long phụng đại kiệu, tám tên Thái giám và tám tên cung nữ theo hầu, ba trăm ngự lâm quân ủng hộ hai bên, Lộ huê vương cũng theo đưa mẫu hậu đến Dịch vương phủ, kẻ lấy các vị Thái thái ở các phủ và mấy vị phu nhân đều đem lễ vật đến Dịch vương phủ mà tống hành.

Ngày ấy bốn vị anh hùng an bày đội ngũ ra khỏi thành mà đợi, Dịch gia bèn khiển vài trăm ngự lâm quân hộ tống Dịch thái hậu, còn Dịch gia thì cỡi ngựa Long ca, dẫn hai ngàn binh kỵ theo sau, hai mươi bốn cặp cung nga theo hầu Công chúa, Tiểu tước chủ thì có cung nga bồi ngồi trên kiệu, xe xe ngựa ngựa rần rộ ra đi, cung nga thái giám phân biệt hai bên, gia tướng theo hầu, oai nghi lắm lắm, còn ba trăm ngự lâm quân thì khải giáp rõ ràng, chiêng trống vang dậy đồn ca nhạc trời. Thái thái rất mừng, Công chúa trong lòng hớn hờ bèn nghĩ rằng : « Ta sinh trưởng nơi ngoại quốc, chưa hề thấy phong cảnh như Trung nguyên làm vậy, như vật đoan trang, thảo hoa thanh mỹ, thiệt rõ ràng là cầm tú giang san. » Còn Dịch gia cũng nghĩ thầm rằng : « Lúc ta mới xuống Biện kinh, bà con chẳng có, lao đao lận đận sau trước cũng có một mình, chẳng dè ngày nay mà ngồi dưới có một người, ngồi trên hết thiên hạ, nghĩ lại rồi như giấc chiêm bao. » Còn đang suy nghĩ đã tới chỗ Trường đình, các quan

văn võ hơn trăm ngoài viên trụ tại Trường đình thay mặt vua mà tiễn biệt, Địch gia bèn xuống ngựa tạ ơn mỗi người, lại quì xuống day mặt nơi Bắc khuyết mà tạ ơn vua, rồi với các quan uống vài chung rượu lữ, bái biệt lên đường, các quan đều trở về mà phục chĩ.

Địch gia đi đến đâu thì quan viên lớn nhỏ thấy đều đưa đón, lại có Địch thái hậu đi theo, cho nên các quan đem lễ vật đến mừng rất nhiều. Địch gia chẳng lãnh của ai hết, duy cảm ơn rồi day đem về; đường còn xa việc đi hãy còn lâu.

Đây nói về An lạc vương đưa Địch gia ra khỏi Trường đình rồi mới trở lại, bèn vào cung từ biệt mẫu hậu mà về. Lý thái hậu bèn dặn rằng: « Đường cũng chẳng xa xuôi chi cho lắm, vậy con phải về cho thương mà thăm mẹ, kéo nhẹ lòng mẹ đợi trông. » Quách thiên tuế lãnh mạng, rồi từ biệt lui ra, lại vào chào mà tạ ơn Thiên tử, các quan văn võ cũng đều đưa đón. Quách thiên tuế tạ ơn các quan rồi lên ngựa dắt lăm tên gia tướng ra về, chẳng mấy ngày về đã đến nơi, vợ chồng mừng nhau, chuyện văn một hồi, Quách thiên tuế bèn đem việc mẫu hậu lăm chủ mà định hôn con gái mình với con trai của Địch thiên tuế mà thuật lại cho phu nhơn nghe, phu nhơn cả mừng. Lúc ấy Quách thiên tuế rảnh rang vô sự, ngày kia đang ngồi trong phủ, vưng nghe ngoài dằng có tiếng kêu la, bèn bước ra mà coi, thấy có một ông già và đi và nói rằng: « Con tôi ngộ nghịch bất hiếu, tôi sẽ đến quan mà xin trị tội nó. » Quách thiên tuế bèn kêu lại mà hỏi rằng: « Con làm sao mà gọi rằng con bất hiếu? » Ông già nói: « Tôi tuổi đã sáu mươi, có một đứa con tên là Hà Nguơn, nó chẳng nuôi tôi, cứ bỏ đói tôi hoài, nên tôi muốn đến thưa với quan mà trừng trị nó. » Nguyên Quách thiên tuế là người đại hiếu, nên nghe nói lời con bất hiếu làm vậy thì giận lắm, bèn nói rằng: « Người là người nghèo khó, hôm nay nếu đi tới quan thì lại có tiền gạo gì mà dùng hay sao. Thôi, hãy theo ta về phủ, rồi kêu nó đến đây ta tính

cho, thì có lo chi nó chẳng nuôi người. » Ông già ấy đang cúi đầu tạ ơn, bỗng nghe ngoài đường có tiếng kêu la nữa. Ông già ấy bèn nói rằng : « Người kêu la ấy là con tôi đó. » Quách thiên tuế nói : « Vậy thì người hãy kêu nó vào đây cho ta hỏi nó. » Ông già bèn ra niều người con mà kéo vào, lúc ấy có người ta theo coi rất đông, đứng ngoài phố mà nghị luận. Thiên tuế bèn hỏi Hà Nguơn rằng : « Người làm nghề chi mà ăn ? » Hà Nguơn nói : « Tôi làm có một nghề đóng giày mà nuôi miệng, ngặt vì vận kiêu thời quai, làm khôngặng khá ; mới năm ngoái đây, lại rủi bị hỏa tai, nhà cửa cháy hết, khốn khổ chẳng xiết chi ; vả lại nhà tôi trên còn cha mẹ, dưới có vợ con, tính hết thấy là bảy miệng ăn, duy có một mình tôi lo làm mà nuôi bữa, may cũng vừa đủ : nay cha tôi có một việc muốn đi cáo quan, tôi chẳng dám nói ra, xin Thiên tuế khuyên giùm cha tôi đừng đi cáo quan, thì tôi rất cảm ơn ngàn thuở. » Quách thiên tuế nói : « Cha người có việc chi mà muốn cáo quan, chớ có dấu ta, người hãy nói thiệt đi, thì ta tính cho. » Hà Nguơn nói : « Vì tôi nghèo khổ, không mua được cá thịt cho thường mà phụng dưỡng cha tôi, cha tôi bèn bảo tôi bán vợ tôi đi mà mua cá thịt cho người ăn, tôi không nỡ bán cho đành, cha tôi ngày ngày thường chưởi mắng, làm bức lắm ; vợ tôi nó sợ bán nó đi, nên đã trốn về nhà cha mẹ nó mà ở, rồi cha tôi lại gọi tôi là ngỗ nghịch bất hiếu, muốn đi cáo quan, tôi chẳng biết làm sao, nên chạy theo mà kêu cha tôi về, xin người chớ đi cáo quan làm chi, tôi sẽ tình nguyện đem vợ con tôi mà bán. » Ông già nói : « Nó muốn bán vợ con nó, tôi không cho, nay đến đây nó lại đổ thừa cho tôi. » Quách thiên tuế chưa kịp nói chi, bỗng nghe ngoài đường những người đi coi đều nói với nhau rằng : « Hà Nguơn là con thảo thuận, ông già bắt nơn ép con bán vợ, nay tới đây lại gọi con rằng con mình bất hiếu. » Thiên tuế nghe đã rõ ràng thì giận lắm, bèn nói rằng : « Nếu vậy thì lão già này quấy lắm mà, thôi, để ta sai người dẫn lão qua cho quan huyện đánh lão 40 roi cho bỏ ghét. » Ông già nghe nói

thất kính, bèn cúi lạy năn nỉ mà xin lỗi. Quách thiên tuế mắng rằng : « Lão già kuốn, ăn ở bất nhơn, ép con bán vợ, lại trở mà trách con bất hiếu, nay ta vì lòng thảo của Hà Nguơn mà tha người, nếu sau mà còn tái phạm thì ta không thứ. » Ông già ấy lạy lia lạy lịa, rồi đi về mất. Quách thiên tuế bèn lấy ra một trăm lượng bạc, trao cho Hà Nguơn mà nói rằng : « Ta thấy lòng thảo của người mà thương, nên thưởng người một trăm lượng bạc này, hãy đem về mà phụng dưỡng mẹ cha. » Hà Nguơn mừng rỡ, lãnh bạc rồi lạy tạ ra về. Những kẻ đứng coi ngoài đường đều vỗ tay mà khen rằng : « Quách vương gia xử việc rất minh, phải người mà làm quan địa phương tại đây, thì chúng ta ắt nhờ ơn được nhiều lắm. Vậy thì từ rày sập lều, nếu chúng ta có việc chi thì chớ có đến các nha mà cáo, cứ đến vương phủ mà cầu người công đoáo, khỏi lo lót với ai, khỏi tốn tiền đon từ chi hết. » Nói rồi đem nhau về hết.

Cách ít ngày, Quách thiên tuế đang ngồi trong phủ, bỗng thấy một người kêu khóc chạy tới trước cửa, kẻ giữ cửa dẫn vào. Người ấy vào quì mà bẩm rằng : « Tôi tên là Triệu duy Vinh, bởi thằng em tôi nó vát dao mà chém tôi, nên tôi đến đây mà cầu Thiên tuế xử trị. » Quách thiên tuế hỏi : « Vì làm sao em mi hành hung mà giết mi ? » Triệu duy Vinh nói rằng : « Bởi em tôi nó chẳng chịu nuôi dưỡng mẹ tôi, để có một mình tôi lo mà thôi, tôi rầy nó ba đêm, nó đã làm đủ mà đánh tôi, lại còn vát dao muốn chém tôi nữa, tôi sợ lắm, nên lên ăn cắp cây dao, muốn đến quan mà cáo nó, ngặt không tiền mà chi dụng việc đon từ, nên phải đến đây mà cầu thiên tuế xử trị nó. » Thiên tuế chưa kịp mở miệng, bỗng thấy ở ngoài có một người đi vào quì xuống, Thiên tuế bèn hỏi rằng : « Người là người chi, đến đây có việc chi ? » Người ấy nói : « Tôi tên là Duy Nhơn, anh tôi đây là Duy Vinh, vâu là anh em ruột với nhau, thay phiên nhau mà nuôi mẹ, chẳng dè anh tôi dụ dỗ, làm biếng làm nhát lắm, không chịu làm ăn, tôi khuyên giải anh, mà anh chẳng nghe, lại vát dao mà muốn giết tôi, nên tôi đến đây lạy cầu Thiên tuế xử trị. »

(Xem tiếp tập 32)

NGŨ - HỒ BÌNH - TÂY

Hồi thứ một trăm lẻ mười

*Sửa phần mộ Trương-Vân liệu lý,
Đưa vinh qui bạn hữu đồng lòng.*

Khi ấy An lạc Vương nghe hai anh em Duy Vinh nói làm vậy bèn nói rằng : « Hai anh em bây nói vậy thì ta tin sao đặng ; thôi thôi, chớ có tranh cạnh làm chi, hãy hòa với nhau, đồng một lòng mà phụng dưỡng mẹ bây thì tốt hơn, chớ để mà nạnh nhau làm vậy thì là con bất hiếu đó. » Triệu duy Vinh nói : « Thiệt có một mình tôi cung phụng mẹ tôi, chớ em tôi nó chẳng ngó ngán chi tới hết. » Duy Nhơn nói : « Xin Thiên tuế chớ nghe lời ấy, mẹ tôi có một mình tôi nuôi mà thôi, chớ anh cứ lo du đảng bạc cờ hoai, tôi khuyên giải anh, anh lại vát dao mà chém tôi, rồi anh lại trở mà nói tôi chém anh, xin Thiên tuế công đoán. » Quách thiên tuế bèn kêu Duy Vinh mà nói rằng : « Ta xét lại thì em người là Duy Nhơn thiệt quấy, ta lại thấy người áo quần rách rưới làm vậy thì thương ; thôi, ta thương người năm chục quan tiền, đem về làm vốn buôn bán làm ăn, chớ có chơi bời, hề người có lòng thảo, thì trời ắt giúp, em người chẳng lo nuôi mẹ thì để cho trời giết nó, người hãy lãnh mà về đi. » Duy Vinh dặng thương trong lòng mừng rỡ, vội vã tạ ơn vát tiền lên vai rồi lại lượm con dao mà đi. Quách thiên tuế bèn kêu lại mà hỏi rằng : « Người dặng tiền thương đã nhiều rồi, giá một cái dao là bao nhiêu mà người cũng lượm về ? » (Nguyên Quách thiên tuế cho tiền ấy là có ý thử Duy Vinh cho biết chơn giả). Chẳng dè Duy Vinh dặng thương tiền nhiều thì mừng lắm, vung quên hết việc trước đi, bèn trả lời rằng : « Thiệt tôi chẳng dám giấu Thiên tuế, vì cái dao này tôi mượn của người ta, nếu chẳng

đem về mà trả, thì họ bắt thường. » Thiên tuế lại hỏi : « Người mượn của ai ? » Duy Vinh nói : « Tôi mượn của một người bằng hữu tên là Trương Lương. » Thiên tuế vung hét lớn lên rằng : « Đồ súc sanh, cái dao ấy của người mượn, sao người lại vu oan cho em người ; gia đình hãy trói nó mà giải cho quan huyện chiếu theo luật mà định tội chớ nên dung thứ. » Duy Vinh muốn nói trớ, mà nói không kịp. Thiên tuế bèn lấy năm chục quan tiền ấy lại mà trao cho người em là Duy Nhơn. Duy Nhơn tạ ơn và đi về nhà ; còn Duy Vinh thì bị giải đến cho quan huyện trị tội. Từ ấy Nhơn dần dần trong xứ, hề oan ức đều chỉ thì cứ đến Quách thiên tuế mà cáo tố. Thiên tuế xử đoán công bình không sai một mảy, xa gần đều khen ngợi, một xứ Trần kiều trộm cướp bậc hai, quân quan liêm tích, những tham quan ô lại hết ấu hối lộ của dân, những kẻ hào cường cũng chẳng dám ý thể hiếp người cò quã, xa gần đều mến đức, tiếng đồn thấu đến Đế đô. Nhơn tòng Thiên tử với Lý thái hậu nương nương lấy làm vui đẹp.

Nói về Trương Văn ở tại Sơn tây, từ ngày dựng thờ của Địch gia rồi thì cứ lo dọn dẹp Vương phủ trong ngoài sạch sẽ xây mồ đắp mã cho tổ tiên, tòng bá tròng xung quanh rất nên u nhã. Sau dựng một bức thờ nữa, mới hay Thái hậu hỏi hương, bởi có ấy cho nên nội tỉnh Sơn tây đường sá đâu đâu đều sửa sang sạch sẽ, một phủ Thái nguyên mười huyện, các quan văn võ đều hiệp nhau lo liệu sắm sửa lễ vật tiếp nghinh, lại truyền cho bá tánh, nhà nhà đều sắm sửa hương đăng, đến kỳ đón rước, lại sai quân đi thám thính mỗi ngày, coi chừng Địch thiên tuế đã về đến đâu ; những quân thám thính nay về báo nói đã tới chỗ kia, mai về báo nói đã đi tới chỗ nọ, ngày kia quân lại báo : Thiên tuế về đã gần tới rồi, còn chừng ba chục dặm nữa mà thôi. Nội phủ Thái nguyên, quan viên lớn nhỏ đều đem nhau đi đón rước. Lúc ấy bá tánh nghe nói có Thái hậu nương nương và ngoại quốc Công chúa về nữa, thì ước ao muốn coi cho biết Thái hậu và Công chúa thế nào, cho nên rủ nhau đi coi đây đường chật nê chẳng biết muôn vạn nào mà đếm cho xiết được.

Bỗng thấy bốn đội binh nối nhau đi trước, là binh của 4 vị anh hùng ; đến nơi gặp Trương Văn đang đón, bèn xuống ngựa mà ra mắt nhau ; Trương Văn nói : « Địch thiên tuế hai phen binh Tây, có bốn vị giúp sức, nay lại theo mà hộ tống đến đây, thì là nghĩa khí rất dày đó. » Bốn vị anh hùng cười rằng : « Trương gia nói sao vậy, xưa anh em tôi kết nghĩa với nhau, đồng thề sống thác, nên đã hai phen theo Thiên tuế mà chinh phạt Tây Liêu, đặt phong thê ẩm tử như vậy nay mà theo đưa đây thì lẽ phải làm vậy, huống chi có Thái hậu nương nương về nữa, thì bọn tôi phải hộ tống mới phải cho. » Còn đang chuyện vãn, bỗng thấy Thái hậu với Thái quân lục thực đi tới nổi ba tiếng sừng vang trời dậy đất, văn võ quan viên đại tiểu đều quì hai bên đường mà cung nghinh Thái hậu, hai bên bá tánh nhà nhà đều đốt hương, hơi thơm nức mũi, Trương Văn bèn dẫn hết gia nhơn đến quì nghinh tiếp. Địch thái hậu chẳng muốn làm rộn ràng cho quan viên và cũng chẳng muốn tổn hao của bá tánh, bèn truyền chỉ ý cho các quan ai về nhà nấy, chẳng cần chi hầu đón ; còn bá tánh thì dẹp hương đèn đi, cứ lo làm ăn buôn bán. Chỉ ý ra rồi các quan đều tứ tán về dinh.

Lúc ấy Địch thái hậu và Địch thái quân thì đi xe, còn Địch gia và Công chúa thì đi ngựa, hai bên Thái giám với Cung nga hầu hạ, còn trước sau thì có quân sĩ tiền hô hậu ứng sang rất dõng dạc, xe ngựa rầm rầm nối nhau chẳng dứt, trời vừa xế qua về đến vương phủ, Địch gia và Công chúa đều xuống ngựa vào đến trung đường, bao nhiêu gia đình đều ra quì nghinh tiếp, trong giây phút Thái hậu và Thái quân xe giá cũng đến, vợ chồng Trương Văn ra quì trước sân nghinh Thái quân với Thái hậu. Địch thái hậu xem thấy bèn nói rằng : « Hai cháu là ruột thịt trong nhà phải quì lạy mà làm chi. » Vợ chồng Trương Văn vâng lệnh đứng dậy, Thái hậu với Thái quân đều xuống xe đi thẳng vào nội đường, vợ chồng Trương Văn bèn dắt hết gia tướng vào lạy ra mắt. Địch gia bèn khiến Trương Trung ra sắp đặt ngựa làm quân và gia tướng cho an.

Lúc ấy mẹ con cô cháu chị em, cách biệt nhau đã lâu, nay đã hiển vinh mà lại một nhà sum hiệp, thì mừng rỡ chuyện trò kể seo cho xiết. Còn Kim Loan Tiểu thư thấy em

dầu dung nhan sắc sảo, tài mạo lưỡng toàn lắm vậy thì mừng lắm, vả lại Tiểu thư không con, nay thấy cháu lại càng mừng rỡ hơn nữa, bèn bông vào lòng ngực nịu vuốt ve và nói rằng : « Cháu ôi, cha cháu xuất thân cực khổ, liệu mình nơi chốn sa tràng, phò vua vờn nước, khó nhọc không biết là bao nhiêu, nay mớiặng măng bào ngọc đai y cần hồi hương sau cháu lớn khôn hãy noi theo chí cha, mà làm cho đặng quan tr tiền đủ tr hậu như vậy, thì mới đặng mặt trượng phu cho. » Tiểu thư chũm gặt đầu và cười chũm chĩm. Kim Loan thấy cháu như vậy lại càng mừng lắm.

Hồi thứ một trăm mười một

Đến quê hương. Địch-gia đi thăm viếng.

Phục chỉ mạng. Bao-Chuân trở về trào.

Khi Kim Loan đang ngực cháu, công chúa bèn bước lại hỏi rằng : « Chẳng hay chị đã đặng mấy đứa con ? » Kim Loan nghe hỏi thì buồn mà than rằng : « Công chúa ôi, vợ chồng tôi ở với nhau hơn mười năm nay, mà chẳng có chút con nào hết, bởi vậy tôi thường lo cho chồng tôi không người hương hỏa ngày sau. » Công chúa nói : « Chị buồn rầu mà làm chi, hễ là người đạo nghĩa thì trời có ban lại tuyệt tự bao giờ, duy có sớm cùng muộn mà thôi. » Chị em còn đang chuyện vãn với nhau, kể thấy yến tiệc dọn rồi, một nhà vậy tiệc, âm nhạc rình rang, rất nên toại chí, trong ngoài lớn nhỏ gia đình thì nữ cùng đại tiểu tam quân đều có yến diên khao thưởng, ăn uống vui cười qua đến canh khuya mới mãn tiệc.

Ngày thứ Địch gia bèn dắt bốn vị anh hùng lên ngựa dần theo một ngàn gia tướng sắm sửa danh thiệp, đặng đi thăm quan viên cùng làng xóm. (Nguyên Địch thiên tuế đã làm đến tước vương, lại đứng đặng vào hàng hoàng thân quốc thích, thì sang cả biết là đường nào, sao lại phải đi thăm quan viên cùng làng xóm ? Là vì trào đình mặt như tước, hương đăng mặt như sĩ, nên nay Thiên tuế về đến xứ sở của mình là cuô phụ mẫu chi hương, tuy là cháu huyện quan viên chức phận nhỏ nhen mặc dầu, song Địch thiên tuế

cũng giữ theo lễ mà khiêm nhường thăm viếng.) Khi thăm viếng các nơi xong rồi vừa trở về phủ kể nghe quân báo rằng : « Có chủ lễ là Bao đại nhơn ra đều. » Thiên tử nghe báo bèn sắm sửa áo mào, dắt bốn vị anh hùng ra ngoài nghinh tiếp vào đến trung đường phân ngôi chủ khách mà ngồi ; Địch gia bèn nói rằng : « Tôi đã ghe phen nhờ đại nhơn cứu giúp, ơn sâu nghĩa nặng chưa kịp đền bồi, nay lại làm cho đại nhơn nhọc nhằn, lặn lội ra đây nữa, thiệt tôi rất xấu xang. » Bao Công nói : « Ấy là tôi vâng lệnh Thánh hoàng sai khiến, Thiên tử khiêm nhường làm chi. » Lúc ấy Bao Công lại muốn yết kiến Thái hậu nương nương ; Địch gia bèn khiến gia đình vào thỉnh Thái hậu. Thái hậu ra đến Trung đường, thấy Bao Công thì dẫn trước rằng : « Bao khanh chớ có làm theo đại lễ của tráo đình làm chi, cứ lấy lễ lân chủ ra mắt nhau cũng đủ. » Bao Công chẳng dám, cũng cứ quì xuống tung hô thiên tử ba tiếng. Thái hậu cho ngồi rồi nói rằng : « Bao khanh thiệt là một vị đại trung thần của Tống triều, đã làm cho mẹ con Thiên tử sum hiệp, và trừ yên lũ nịnh họ Bàng, lại cứu giúp cháu mụ nhiều phen thiệt công ơn rất trọng, mụ chẳng dám quên. » Bao Công nói : « Nương nương khiêm nhường làm chi, vì Thiên tử với tôi, cũng là tôi một tráo, vì lời xưa có nói rằng :

*Văn quan xuống bít an thiên hạ,
Võ tướng hươi đao định thái bình.*

Hễ là ăn lộc chúa thì phải cho hết đạo làm tôi, ấy là lễ thường. » Chuyện văn một hồi rồi Thái hậu từ biệt lui vào nội thất. Kể lấy Thái quân lại bước ra, Bao Công bèn đứng dậy vòng tay, Thái quân chào hỏi rồi nói rằng : « Con tôi đã ghe phen nhờ đại nhơn cứu giúp, ơn đức bằng trời, tôi ngày đêm thiệt chẳng dám quên, nay ngài lại chịu nhọc mà ra đây nữa, vậy thì để tôi lạy một lạy mà tạ ơn ngài. » Bao Công nói : « Thái quân nói sao vậy ? » Nói chưa dứt lời thì Thái quân đã quì xuống mà lạy. Bao Công cũng lật đật quì xuống mà đáp lễ. Xong rồi đứng dậy chuyện văn một hồi, Thái quân bèn từ biệt lui vào nhà trong. Địch gia bèn truyền dọn tiệc, rồi năm vị anh hùng ngồi lại thết đãi Bao Công, ăn uống chuyện trò qua đến khuya mới đi nghỉ.

Ngày thứ, Bao Công tính đi thay mặt cho Thiên tử mà tế lễ tiên Địch thị. Địch gia bèn khiến gia đình khiêng đồ tế lễ ra đi. Thái hậu, Thái quân, Công chúa, Kim Loan đều theo và Bao Công đi trước. Đến nơi, gia tướng bèn bày đồ tế lễ ra, Bao Công thay mặt cho Thiên tử ngự tế, rồi đứng mà đọc lời Thánh dụ. Địch gia nam nữ thấy đều quì gối trước, mở tế đủ ba tuần rồi, âm nhạc nổi lên, tiêu thiên chấp trời, mùi hương nức mũi, tiếng nhạc ăm tai, bá tánh đi coi, thấy đều khen ngợi. Tế xong rồi đem nhau trở về Vương phủ, khoản đãi Bao Công.

Cách ít ngày, Bao Công muốn trở về trào, Địch gia bèn làm một tờ tạ ân bốn chương gửi cho Bao Công đem về mà tạ ơn cho Thiên tử. Khi Bao Công từ tạ mà lui thì Thái hậu bèn dặn dò Bao Công rằng : « Khanh về đến trào hãy tâu giùm với Thiên tử rằng mụ xa cách quê hương đã lâu, nên muốn ở lại mà chơi một vài tháng rồi sẽ về, và nói giùm với con mụ là Lộ Huệ vương chờ có trống đợi. » Bao Công lãnh mạng, rồi từ biệt Thái hậu, Thái quân và năm vị anh hùng, lên ngựa nhàn kinh đô trở lại.

Nói về Thái hậu, khi tế lễ phần rồi thì trong lòng mới an, chị em cô cháu vợ chồng sum hiệp một nhà, trên hòa dưới thuận, lật bát đã đến trung thu, trong phủ lại bày tiệc thưởng trăng, ăn uống vui chơi, ngọa nguê chuyện vãn, còn bốn vị anh hùng thì ở không thông thả, hoặc uống rượu, hoặc đánh cờ đợi hộ tống Thái hậu hồi trào rồi sẽ vinh qui bái tổ.

Lần hồi ngày tháng như thoi đưa, tháng chín qua rồi, tháng mười bước tới. Địch Thái hậu tính muốn về trào, bèn nói cho Thái quân hay. Thái quân nói : « Nay đã sang đông, khí trời lạnh lẽo, đường xá xa xuôi đi sao cho tiện, huống chi chị em ta sum hiệp chẳngặng bao lâu, lẽ nào phân nhau sớm vậy, chi bằng đợi qua tiết xuân, tiết trời hòa hoãn rồi sẽ lên đường. » Thái hậu nói : « Nay bốn vị anh hùng ở đợi, còn ở trong trào con tôi nó cũng huyền vọng lắm, sợ ở lâu khôngặng. » Địch gia biết cãm chẳngặng, bèn trở ra thờ phụng mà nói với bốn vị anh hùng rằng : « Nay Thái hậu đã chọn ngày lành mà về trào, vậy thì xin bốn em chịu phiền hộ tống Thái hậu hồi trào, rồi lâu với Thiên tử mà vinh qui

bái lễ, chường mãn hạn rồi anh em ta sẽ tụ hội với nhau. »
Bốn vị anh hùng lãnh mạng, ai nấy đều sẵn sửa hành trình.

Hồi thứ một trăm mười hai

Tế lễ xong, Thái hậu hồi giá,

Đại đoàn viên, năm lương vinh qui.

Ngày ấy Địch gia bên truyền dọn tiệc mà tiễn biệt Cô nương, Thái quân rót một chung rượu mà dâng cho Thái hậu và chúc rằng : « Nay cô nó về trào đường xá xa xuôi, xin hãy uống lấy chung rượu này mà đi đường cho mạnh giỏi. » Thái hậu uống rồi bên uối rằng : « Nay em về trào phen này, thì chẳng còn trông hồi hương dạng nữa, vậy như chường cháu nó mãn hạn mà về trào, thì chị cũng về theo với cháu cho dạng chị em sum hiệp với nhau, cho em khỏi ngày đêm huyền vọng. » Chị em diện đồ nhau rồi sẵn sửa lên đường. Các quan hay dạng bên đem nhau đến mà tống hành. Địch gia liền phát ra sáu ngàn lượng bạc mà thưởng cho ba trăm Ngự lâm quân, rồi đổ xe giá giàng ra, cung nga Thái giám hầu hạ hai bên, bốn vị anh hùng đi theo hộ giá. Địch gia và Công chúa đều cỡi ngựa theo đưa hơn mười dặm mới bái biệt cô nương và tạ bốn vị anh hùng mà trở lại. Thái hậu ra về đi đến đâu có quan viên đưa đón, đi chường một tháng về đã tới Biện kinh. Thiên tử hay dạng liền dẫn hết văn võ các quan ra thành mà tiếp nghinh Mẫu hậu. Thái hậu vào đến Nam thanh cung, mẹ con mừng rỡ, thuật chuyện nọ chuyện kia chẳng kể cho xiết dạng.

Đây nói về bốn vị anh hùng vào trào tâu với Thiên tử thỉnh cử hồi hương. Thiên tử phê cho. Bốn vị anh hùng bèn đi đến các dinh các phủ mà từ biệt các vị vương gia và mấy vị Đại thần, rồi phân nhau ai về xứ nấy. Các quan trong trào cũng theo đưa đón rất đông. Khi về đến quê hương rồi, bốn người cũng vậy, ai cũng lo xây mở đắp mã tế tự tổ tiên, những thân bằng, cố hữu đều tới lại thăm viếng, ăn uống vui mừng, ấy là lệ thường, chẳng hơi đâu mà thuật từ người cho hết.

Sau Miêu phu nhưn là vợ của Trương Trung sanh dạng hai trai ; Tô phu nhưn là vợ của Lý Nghĩa sanh dạng một trai một gái ; phu nhưn là vợ Lưu Khánh sanh dạng một trai ;



Triệu quận chúa là vợ của Thạch Ngọc sanh đặng ba trai thấy đều ra sức với triều đình nối lấy chức của cha mà an bang tế thế vinh hiển đời đời, chừng mãn hạn kỳ anh em đều hồi trào mà tụ hội với nhau như cũ.

Đây nói về Địch gia ở tại Sơn tây, mẹ con chị em vợ chồng ở không thông thả ; ngày kia Thái quân bèn nhớ lại một chuyện mà nói với Địch gia rằng : « Xưa mẹ con ta bị thủy nạn mà cách biệt với nhau, may nhờ Quỷ cốc tiên sư cứu giúp con mới đặng vinh hiển như vậy, thì ơn người ví như sóng biển, vậy con phải lập miếu và tượng cốt bằng vàng mà báo đáp ơn người. » Công chúa nghe nói thì nhớ lại mà nói rằng : « Con đây cũng nhờ ơn Thánh mẫu chỉ điểm vậy thì cũng phải lập miếu mà thờ người. » Địch gia gật đầu khen phải. Bèn xuất ra tám ngàn lượng bạc ròng giao cho Trương Văn liệu biện, mua đất cho rộng, bên tả thì lập mà thờ ông Vương Thuyền lão tổ, còn bên hữu thì lập mà thờ bà Thánh mẫu thấy đều tượng cốt bằng vàng, như nó thiếu bạc thì về lấy thêm mà chi dụng. Trương Văn lãnh bạc rồi mua một chỗ đất rất rộng, lập hơn hai tháng mới rồi, một bên thì Thánh mẫu miếu, một bên thì Quỷ cốc từ. Vợ chồng Địch gia bèn đem nhau lên miếu đốt hương mà khấn vái. Đến sau dần gian thường đến miếu cúng tế liên liên, hễ ai có lòng thành mà cầu vái việc chi, thì thấy đều linh cảm.

Truyện Ngũ Hồ Bình Tây đến đây là dứt, xin mời quý vị xem tiếp qua bộ Ngũ Hồ Bình Nam.



Ngũ Hồ Bình Tây đến đây là hết, cảm ơn quý khách đã ủng hộ: www.timsach.com.vn. Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về email: info@timsach.com.vn hoặc phongvil02@yahoo.com
TimSachGroup chân thành cảm ơn!

TimSach
A.C.T.A

www.timsach.com.vn

Giấy phép số 833/TXB của Nhà T.T.N.V. phát ngày 11-8-51